TỔNG HỢP ĐỀ THI HSG VĂN 9
NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

ĐỀ SỐ 01

Hãy viết một bài văn nghị luận xã hội bàn về *tinh thần đoàn kết dân tộc trong cuộc chiến trường kì chống lại dịch bệnh COVID-19 ở Việt Nam.*

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài

- Gới thiệu, dẫn dắt về vấn đề cần nghị luận: Tinh thần đoàn kết dân tộc.

Tinh thần đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của người Việt Nam, trải qua bao thế hệ, lịch sử. Tinh thần ấy cho đến nay vẫn luôn được kế thừa và phát huy trong xã hội. Và, trong trận đại dịch COVID-19 vừa qua, tiunh thần ấy lại được thăp sáng, trở thành phong trào vô cùng rộng lớn, mạnh mẽ.

2/ Thân bài

- *Giải thích về tinh thần đoàn kết dân tộc*

Tinh thần đoàn kết chính là tình yêu thương giữa người với người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, sẵn sàng giúp đỡ, ra tay cứu người trong lúc hoạn nạn. Tình thần ấy được mô tả qua nhiều câu ca dao, tục ngữ ngàn xưa của ông bà ta: "Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một dàn" hay "Nhiễu điều phủ lấy giá gương/ Người trong một nước phải thương nhau cùng"…

- *Vai trò, sức mạnh, ý nghĩa của tinh thần đoàn kết dân tộc.*

+ Đoàn kết dân tộc tạo nên sức mạnh to lớn đối với thời cuộc đất nước, là việc nên làm, giúp gắn kết con người với con người trong một xã hội.

+ Tinh thần đoàn kết dân tộc khiến con người biết bao dung, biết cách cho, nhường nhịn và sẻ chia.

+ Tinh thần đoàn kết giúp đem lại cuộc sống hòa bình, tốt đẹp. Mỗi người biết cách nhìn cuộc sống một cách tích cực hơn. Chúng ta có thể nhìn thấy truyền thống dân tộc ấy được phát huy trong tình hình chống "giặc" COVID-19.

- *Dẫn chứng, chứng minh hành động cụ thể.*

Dịch bệnh COVID-19 đã càn quét, gây ảnh hưởng về Sức Khỏe, kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới. Là một nước nằm trong vùng ảnh hưởng của dịch bệnh, Việt Nam đã có những cách xử lý tuyệt vời, làm thế giới thán phục. Có thể nói, chính nhờ sức mạnh của tinh thần đoàn kết đã giúp đát nước ta bước đầu chiến thắng trên mặt trận chống virus SARS-CoV2.

+ Ngay từ lúc dịch bệnh bùng phát, giữa bối cảnh nhiều quốc gia hoang mang lo lắng, chính phủ nước ta đã có động thái quyết tâm, thể hiện trách nhiệm bảo vệ, giúp đỡ công dân, tạo điều kiện đón họ trở về từ vùng dịch. Phương ngôn của Thủ tướng chính phủ lúc đó chính là *"Việt Nam quyết tâm không để ai bị bỏ lại phía sau trong cuộc chiến chống dịch bệnh COVID-19".*

+ Các hoạt động thiện nguyện, *"lá lành đùm lá rách*", giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

+ Cây ATM phát gạo miễn phí. Các thành phố lớn, quy tụ đông đảo những người lao động nhập cư tỏng đại dịch bị thất nghiệp đã được các bạn trẻ, mạnh thường

quân quan tâm, hỗ trợ. Trong thời gian cách lý, nhiều nhóm thiện nguyện đã tổ chức địa điểm phát đồ ăn, nước uống. Hay ở Sài Gòn, những tiệm kinh doanh ăn uống tự nguyện dống của, tập trung phục vụ nấu cơm chay ngày 2 bữa, phát cho dân nghèo…

+ Sự hi sinh của các bác sĩ tuyến đầu chống dịch COVID-19.

+ Học sinh, sinh viên các trường đại học phát khẩu trang, nước rửa tay cho người dân.

+ Phong trào giải cứu dưa hấu, giải cứu tôm hùm,... khắp các tỉnh thành.

- *Phê phán những hành động xấu*

Bên cạnh những việc làm tốt đẹp, thể hiện tinh thần đoàn kết đó, có không ít trường hợp ích kỉ, lợi dụng tình hình dịch bệnh để trục lợi cá nhân.

+ Nâng mức giá khẩu trang, dung dịch rửa tay lên cao để kiếm chác lợi nhuận.

+ Tệ hại hơn nữa là kinh doanh khẩu trang giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

+ Tung tin đồn thất thiệt về dịch bệnh, gây hoang mang dư luận…

- *Phát huy tinh thần đoàn kết*

Qua những hành động tốt đẹp, ý nghĩa đó giúp ta thêm yêu, tự hào về dân tộc hơn. Là người con của Việt Nam, chúng ta cần nhắc nhở bản thân phải giữ gìn và nhân rộng tinh thần ấy.

3/ Kết bài

- Khẳng định, đúc kết lại vấn đề.

ĐỀ SỐ 02

Nhà thơ Nguyễn Sĩ Đại từng trải lòng:

Người và trời lấp bể
Kẻ đắp lũy xây thành
Ta chỉ là chiếc lá
Việc của mình là xanh

(Báo *Nhân dân*, Thứ tư, 02/6/2004)

Còn em, một người trẻ, em muốn làm *người vá trời lấp bể* hay là *chiếc lá xanh*? Trả lời câu hỏi trên bằng một bài nghị luận ngắn khoảng 2 trang giấy thi.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của bài thơ, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Gioi thiệu vấn đề

2/ Thân bài:

a/ Giải thích:

- *Vá trời lấp bể, đắp lũy xây thành:* Chỉ những việc làm, sự cống hiến lớn lao vĩ đại, không phải ai cũng có thể làm được.

- *Chiếc lá xanh:* Chỉ bằng những đóng góp giản dị, khiêm nhường, phù hợp với khả năng của mọi cá nhân. Chỉ cần góp trong sức mình là đủ, không cần cố vươn quá cao, quá xa.

b/ Bàn luận:

+ Làm người vá trời lấp bể, đắp lũy xây thành nghĩa là gánh vác những trọng trách năng nề của nhân loại. Sống như thế là sống có lý tưởng, có ước mơ, hoài bão lớn lao, dám nghĩ dám làm. Khi ấy ta sẽ mang lại rất nhiều lợi ích cho cộng đồng xung quanh và được đời nhớ mặt, người biết tên. Nói cách khác, ta sống một cuộc đời huy hoàng, rực rỡ. Tên tuổi được lịch sử ghi dấu, được mọi người ngưỡng mộ.

+ Tuy nhiên, không phải ai cũng đủ tài năng để va trời lấp bề, đắp lũy xây thành. Nhưng ai cũng đủ khả năng để sống đẹp. Chỉ cần xanh hết mình như chiếc lá kia, ta cũng đã góp phần không nhỏ cho sự phát triển sự sống của cây đời. Vậy nên, mỗi cá nhân phải luôn có ý thức làm tốt công việc, phận sự của mình dù cho đó chỉ là một công việc bình thường hay sự nhỏ bé. Đây cũng là cách làm đẹp cho cuộc đời phù hợp với sức mình.

+ Khi ta là người vá trời lấp bể, đắp lũy xây thành, cũng không được coi khinh những chiếc lá xanh. Làm sao có một xã hội đẹp tươi vì cuộc sống vốn được tạo nên những điều rất nhỏ. Khi ta làm chiếc lá xanh, hãy biết mơ đến một ngày ta sẽ làm được nhiều hơn thế trở thành người vá trời lấp bể đắp lũy xây thành.

+ Phê phán những người sống thiếu trách nhiệm, không đóng góp gì cho đời, cũng như những người không ý thức rõ giá trị bản thân xem mình phù hợp làm gì.

c/ Bài học nhận thức và hạnh động: Có những hành động cụ thể trau rồi kiến thức và kĩ năng năng cần thể hiện thực hóa mong muốn của bản thân.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận.

BÀI VĂN THAM KHẢO

Đề: Suy nghĩ về lý tưởng sống qua bài thơ ”*Lá Xanh*” của Nguyễn Sĩ Đại.

1/ Mở bài:

Cuộc sống là bức tranh muôn hình vạn vẻ, là bể cạn trời sâu, là góc khuất và ánh sáng. Mỗi người giống như là mảnh ghép trong bức tranh ấy. Chúng ta có thể đứng ở góc khuất, ở trung tâm, nhưng đều cùng mang trong mình một sứ mệnh: làm cho bức tranh ấy càng tràn đầy sức sống, đẹp tươi. Trong bài “Lá xanh”, Nguyễn Sỹ Đại đã thể hiện triết lí sâu xa với những vần thơ:

“Người vá trời lấp bể
Kẻ đắp xây lũy thành

Ta chỉ là chiếc lá
Việc của mình là xanh"

2/ Thân bài:

Các bậc đại hàn nho sĩ thuở trước thường quan niệm về công và danh gắn liền với chí làm trai. Còn Nguyễn Sỹ Đại, dường như lại gửi gắm trong câu thơ của mình một thông điệp khác. *"Vá trời lấp bể, đắp lũy xây thành"* là những việc mà người bình thường khó có thể thực hiện được. Nó thuộc về một lực lượng siêu nhiên, về những anh hùng, ở đây dùng để chỉ những việc lớn lao đại sự.

"Người, kẻ" tức người khác, người kia làm được những việc lớn lao: *"vá trời", lấp bể", đắp lũy", "xây thành"*. Còn ta, Nguyễn Sỹ Đại nhấn mạnh: *"Ta chỉ là chiếc lá" chỉ cần "xanh"* là đủ rồi.

Mỗi chiếc là là một phần tử của cây xanh, nó chiếm một phần nhỏ thôi nhưng thiếu lá, cây như dòng sông cạn, quanh năm xơ xác. Dùng hình ảnh chiếc lá làm biểu tượng cho con người, Nguyễn Sỹ Đại muốn nói chúng ta không lớn lao như vũ trụ, không vĩ đại như bậc kỳ nhân nhưng chúng ta quan trọng như giọt nước với đại dương, như hạt cát trên sa mạc. Thiếu mỗi cá thể ấy, làm sao có thể cấu thành tổng thể?

Người ta sinh ra đã là một phần tử rất nhỏ của xã hội, việc của ta là "xanh – sống hết mình, tỏa ra một ánh sáng riêng đúng với khả năng, thiên chức và cống hiến cho đời. Bốn câu thơ ngắn chứa đựng triết lý sâu xa: sống có ý nghĩa, cống hiến theo thiên chức, làm việc nghĩa cho đời. Martin Luther King đã từng nói nếu là một người phu quét đường, hãy quét những con đường như William Shaskpeare.

Như rất nhiều những nhà danh tài khác trên thế giới cuộc đời tựa một quả cầu, nếu may mắn ta sẽ được đứng ở chỗ đối diện với luồng ánh sáng, nếu không thì đành phải đứng khuất sau góc đường chân trời. Nhưng điều đó không quan trọng, quan trọng là ta đã cháy hết mình như thế nào.

Câu chuyện về một người quét rác ở Mỹ có thể xem là một biểu hiện của việc làm nhỏ, ý nghĩa lớn như bài thơ của Nguyễn Sĩ Đại đã nói đến. Ngày ngày anh đều dọn sạch con đường trước cổng trường đại học, đều nở một nụ cười thật tươi với các sinh viên, động viên họ bằng một tấm lòng chân thật. Anh có thể là chiếc lá nhỏ xíu dưới góc tối của tán bạch dương, nhưng hành động của anh đã thúc đẩy dòng máu dồi dào nuôi toàn xã hội.

Chúng ta sinh ra đã được hưởng ân huệ của trời đất, được hít hà thứ hương tinh túy của sự sống ngàn đời, nếu ta như hòn gạch sần sùi, hòn gạch ấy phải góp phần dựng xây cuộc sống, nếu ta như chiếc lá yếu ớt, ta vẫn có thể thu vào mình ô xi cho

cây quang hợp. Mỗi cá nhân là một phần của xã hội này. Điều chúng ta cần làm không phải chỉ chú tâm vào việc lớn lao mà hãy bắt đầu đóng góp cho sự sống quanh mình từ những điều nhỏ nhất vì đó là nền tảng để xây nên thế giới.

Chị Đậu Thị Huyền Trâm, một chiến syĩ công an 25 tuổi bị bệnh ung thư khi đang mang thai đứa con đầu lòng. Có người nói cuộc sống của chị quá ngắn ngủi, chị chưa làm được điều gì vĩ đại cho cuộc sống này. Chị chính là chiếc lá xanh nhất, là ánh dương đẹp nhất, là người mẹ tuyệt vời nhất khi đã hi sinh bản thân mình để cứu con. Cái chị đóng góp cho đời không phải là một trận chiến với kẻ thù, một phát minh đổi thay thế giới. Cái chị mang đến cho đời là vẻ đẹp của một khúc ca làm người. Bạn có thể mơ rất xa, ước được chạm vào nơi sâu nhất của vũ trụ này, nhưng bạn có biết không, chính những cống hiến nhỏ nhoi mà ý nghĩa lại là biểu hiện đầu tiên để khẳng định giá trị con người. Thanh Hải trước khi ra đi cũng để lại khát vọng:

"Một mùa xuân nho nhỏ
Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Hay là khi tóc bạc"

Hay anh thanh niên trong "Lặng lẽ Sa Pa" cũng là người như thế. Ta ca ngợi anh ở những thứ lặng thầm ở sâu trong trái tim nhiệt huyết. Anh đẹp lắm, vẻ đẹp nổi rõ giữa đám lá ở một thân cây xù xì. Một màu đỏ có thể vẽ nên ánh mặt trời, một màu vàng có thể vẽ nên lá mùa thu, một màu hồng làm hoa đào chớm nở, màu trắng tinh khôi ẩn mình dưới lớp tuyết mùa đông. Nhưng gộp lại chúng ta đã có bức tranh đời tươi sáng. Con người cũng vậy, có những việc rất nhỏ nhưng ý nghĩa lại có thể từng bước lay chuyển cuộc đời.

Ý kiến được Nguyễn Sỹ Đại nêu ra là vô cùng đúng đắn và ý nghĩa. Ông không phê phán những đại sự, nhưng lại đề cao việc cống hiến lặng thầm và ý nghĩa. Trong một bài phát biểu của một giáo sư người Nhật phân tích điểm khác biệt giữa người Việt và người Nhật, ông cho rằng, người công nhân Nhật nhìn thấy một cái đinh vít bị rơi họ sẽ nhặt lên cho vào kho, còn người Việt thì không, đó là vấn đề thuộc về ý thức nghề nghiệp. Điều đó lý giải vì sao Nhật lại phát triển như bây giờ.

Dù chúng ta là ai, chúng ta đứng ở vị trí nào cũng hãy cháy hết mình như ngọn lửa rực cháy trong đêm lần cuối, như hạt phù sa lần cuối cùng nằm lại với đất mẹ yêu thương, là giáo viên thì hết mình với học sinh, là kỹ sư thì hết mình dựng xây vẻ đẹp, là nhà văn, trước khi cầm bút, hãy đảm bảo rằng mình đã sống và viết hết mình, tấm lòng sẽ trao trọn bể chữ mênh mông. Khi con người ta chỉ sống vì mình thì trở thành người thừa đối với những người còn lại.

Nhưng không phải cứ lúc nào cũng là chiếc lá. Nếu không có mục đích lớn lao, bạn chẳng thể làm được gì cả. Mục đích lớn lao là "quê hương" của tài năng. Nhưng cái cốt lõi là phải biết dung hòa giữa bình dị và lớn lao, giữa cái cao siêu và điều nhỏ bé. Đó là trường hợp của Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, đến những Obama, Bill Clinton mà ai ai cũng biết. Obama, trên cương vị của một người cha, chưa bao giờ vắng mặt trong buổi họp phụ huynh cho con gái; trên cương vị của một người chồng, chưa bao giờ bỏ mặc người vợ của mình tự xoay xở. Sống cũng như cách điều chế một dung dịch hóa học, nếu không biết cân bằng, nó sẽ nổ tung.

3/ Kết bài:

Bạn không thể chặn những con sóng nhưng có thể học cách làm thế nào để lướt sóng. Chúng ta cảm thấy điều chúng ta đang làm chỉ là một giọt nước trong đại dương. Nhưng đại dương sẽ ít hơn chỉ bởi thiếu đi giọt nước ấy. Bạn không thể dời non, lấp bể hay đắp lũy, xây thành, nhưng chắc chắn rằng bạn có thể giữ gìn được những giá trị sống tốt đẹp cho cuộc đời này. Điều quan trọng là có được một cuộc sống hữu ích nếu không thể trở nên vĩ đại. Bài thơ Lá xanh của Nguyễn Sĩ Đại là một lời nhắn nhủ chân thành đối với thế hệ trẻ hôm nay về lối sống và lẽ sống cao đẹp, hữu ích và phù hợp.

ĐỀ SỐ 03

Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố. Em suy nghĩ gì về câu nói trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề.

2/ Thân bài

a. Giải thích các khái niệm

Giông tố: những gian nan, thử thách, những khó khăn xảy ra với con người trong cuộc sống.

Cúi đầu: đầu hàng, lùi bước, chấp nhận thất bại

→ Câu nói khuyên con người không đầu hàng, lùi bước trước những khó khăn, thất bại trong cuộc đời, dám chấp nhận giông tố.

b. Bàn luận

Khẳng định ý nghĩa sâu sắc của câu nói: cuộc đời con người thường có nhiều khó khăn, thử thách, thăng trầm

Phân tích,chứng minh, đánh giá biểu hiện
Cuộc sống không bao giờ bình lặng mà luôn có vô vàn những khó khăn, thử thách, có thành công – thất bại, hạnh phúc – khổ đau,....
Phải trải qua giông tố giúp con người trưởng thành, vững vàng về mọi mặt (tự hiểu về mình, cuộc sống, có kinh nghiệm,...)
Vượt qua khó khăn, thử thách không phải là điều dễ dàng, song ta phải luôn luôn dũng cảm đối mặt, không được hèn nhát, nao núng, né tránh.
Bàn bạc vấn đề:
Nhưng để làm được điều đó, con người cần có bản lĩnh, nghị lực, kỹ năng, tri thức.
Trong thực tế cuộc sống, có biết bao những tấm gương về những con người có nghị lực, bản lĩnh, vượt lên số phận, vượt lên hoàn cảnh (các tấm gương xưa và nay).
Phê phán lối sống thiếu nghị lực, bản lĩnh. Bên cạnh đó, ta không khỏi đau lòng cho những người, đặc biệt là các bạn trẻ thiếu nghị lực, bản lĩnh, sống ích kỷ, dựa dẫm.
c. Bài học nhận thức, hành động
Muốn thành công, con người phải trải qua nhiều sóng gió. Trước sóng gió, mỗi người phải tự vươn lên bằng niềm tin và nghị lực bản thân, vượt qua những yếu đuối, hèn nhát của chính mình
Gian nan chính là môi trường rèn luyện, tôi luyện ý chí của con người
Nếu có ý chí nghị lực, vượt khó thì công việc nào cũng đi đến đích
3/ Kết bài: khẳng định vấn đề nghị luận

ĐỀ SỐ 04

Không hiểu bằng cách nào, một hạt cát lọt được vào bên trong cơ thể một con trai. Vị khách không mời mà đến đó tuy rất nhỏ, nhưng gây rất nhiều khó chịu và đau đớn cho cơ thể mềm mại của con trai. Không thể tống hạt cát ra ngoài, cuối cùng con trai quyết định đối phó bằng cách tiết ra một chất dẻo bọc quanh hạt cát.
Ngày qua ngày, con trai đã biến hạt cát gây ra những nỗi đau cho mình thành một viên ngọc trai lấp lánh tuyệt đẹp...

(Theo *Lớn lên trong trái tim của mẹ* - Bùi Xuân Lộc - NXB Trẻ, 2005)

Bài học về cuộc sống em rút ra từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội về tư tưởng, đạo lí rút ra từ một câu chuyện ngắn. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.
*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, học sinh phải rút ra bài học có ý nghĩa sâu sắc được gửi gắm qua hình ảnh ngọc trai và hạt cát. Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:
1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:
2. Phân tích, bàn luận vấn đề:
a/ Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện:

- Hạt cát: biểu tượng cho những khó khăn và những biến cố bất thường... có thể xảy đến với con người bất kì lúc nào.
- Con trai quyết định đối phó bằng cách tiết ra một chất dẻo bọc quanh hạt cát... biến hạt cát gây ra những nỗi đau cho mình thành viên ngọc trai lấp lánh tuyệt đẹp: biểu tượng cho con người biết chấp nhận thử thách để đứng vững, biết vượt lên hoàn cảnh => tạo ra những thành quả đẹp cống hiến cho cuộc đời...

=> Câu chuyện ngắn gọn nhưng trở thành bài học sâu sắc về thái độ sống tích cực. Phải có ý chí và bản lĩnh, mạnh dạn đối mặt với khó khăn gian khổ, học cách sống đối đầu và dũng cảm, học cách vươn lên bằng nghị lực và niềm tin...

b/ Suy nghĩ về ý nghĩa câu chuyện

Khẳng định câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc với mỗi người trong cuộc đời:

- Những khó khăn, trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống, luôn vượt khỏi toan tính, dự định của con người. Vì vậy, mỗi người phải đối mặt, không được bi quan, buông xuôi, đầu hàng số phận...
- Khó khăn trở ngại chính là điều kiện để con người đứng vững, tôi luyện bản lĩnh hình thành cho mình nghị lực, niềm tin, sức mạnh và làm tiền đề cho những thành công, hạnh phúc sau này...(như con trai cũng đã cố gắng nỗ lực, không tống được hạt cát ra ngoài thì nó đối phó bằng cách tiết ra chất dẻo bọc quanh hạt cát...)
- Chính khó khăn, trở ngại đã giúp con người nhận ra khả năng của mình, tin tưởng vào khả năng của bản thân => cơ hội để mỗi người khẳng định mình.

=> Bởi vậy con người cần tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự quyết định cuộc sống của mình bằng sự nỗ lực cố gắng, dũng cảm vượt qua thử thách khó khăn, có những suy nghĩ hành động tích cực; biết hướng về phía trước con người sẽ sống có ý nghĩa và trưởng thành hơn...(như: Ngày qua ngày, con trai đã biến hạt cát gây ra những nỗi đau cho mình thành một viên ngọc trai lấp lánh tuyệt đẹp...)

(Dẫn chứng về những con người vượt lên số phận làm đẹp cho cuộc đời...)

- Nếu không dám đương đầu và vượt qua khó khăn thử thách con người sẽ gục ngã (như con trai lúc ban đầu bị hạt cát lọt vào trong cơ thể của nó gây ra cho nó rất nhiều khó chịu và đau đớn...)

3. Khẳng định vấn đề và rút bài học cuộc sống

- Cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng, cũng thuận buồm xuôi gió... Khó khăn, thử thách luôn là quy luật của cuộc sống mà con người phải đối mặt...
- Phải có ý thức sống và phấn đấu, không được đầu hàng, không được gục ngã mà can đảm đối đầu, khắc phục nó để tạo nên thành quả cho cuộc đời, để cuộc sống có ý nghĩa...
- Phê phán những người có lối sống hèn nhát, buông xuôi, đầu hàng, đổ lỗi cho số phận...
- Liên hệ rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân...

ĐỀ SỐ 05

Báo Dân trí, ngày 24/12/2013 đăng tin:

Giữa đêm Hà Nội rét buốt, người bán hàng rong bị va quệt, xe dâu tây đổ cả xuống đường, người dân vội vã chạy tới nhặt giúp, khiến chị bán hàng xúc động rơi lệ.
Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về sự việc trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Học sinh biết cách làm bài nghị luận xã hội, biết vận dụng linh hoạt các thao tác giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận. Đưa ra được chủ kiến khi giải quyết vấn đề.
- Bài viết có bố cục mạch lạc, hệ thống luận điểm, luận cứ rõ ràng, hợp lí, dẫn chứng sinh động, thuyết phục. Không mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả. Văn viết có cảm xúc. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II. Yêu cầu về kiến thức: Hướng dẫn chỉ nêu những định hướng chính. Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo các nội dung cơ bản sau:

*** Giải thích:** Hành động người dân vội vã chạy tới nhặt giúp người bán hàng rong khi gặp tai nạn là một hành động đẹp, giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn một cách kịp thời đáng được khen ngợi.

*** Bàn luận.**

- Hành động của những người dân trong sự việc trên vốn xuất phát từ truyền thống tương thân, tương ái của người Việt Nam.
- Trong thời gian gần đây, bệnh vô cảm đang lan rộng, dư luận lên án hiện tượng hôi của khi thấy người gặp tai nạn thì hành động trên của người dân là rất đáng khen ngợi.
- Báo chí cần biểu dương kịp thời những hành vi đẹp đó để làm gương cho mọi người học tập, noi theo.
- Mọi người trong xã hội cần quan tâm, giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn để con người sống có tình người hơn.

*** Bài học nhận thức và hành động.**

- Nhận thức được tầm quan trọng của việc giúp đỡ người khác trong khó khăn, hoạn nạn.
- Bản thân cần có những hành động thiết thực để giúp đỡ người khác trong khó khăn, hoạn nạn đồng thời dám lên án thói vô cảm trong xã hội hiện nay.

ĐỀ SỐ 06

Bài học giáo dục mà em nhận được từ câu chuyện dưới đây:

NGỌN GIÓ VÀ CÂY SỒI

Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây. Nó muốn mọi cây cối đều phải ngã rạp trước sức mạnh của mình. Riêng một cây sồi già vẫn đứng hiên ngang, không bị khuất phục trước ngọn gió hung hăng. Như bị thách thức ngọn gió lồng lộn, điên cuồng lật tung khu rừng một lần nữa. Cây sồi vẫn bám chặt

đất, im lặng chịu đựng cơn giận dữ của ngọn gió và không hề gục ngã. Ngọn gió mỏi mệt đành đầu hàng và hỏi:

- Cây sồi kia! Làm sao ngươi có thể đứng vững như thế?

Cây sồi từ tốn trả lời:

- Tôi biết sức mạnh của ông có thể bẻ gẫy hết các nhánh cây của tôi, cuốn sạch đám lá của tôi và làm thân tôi lay động. Nhưng ông sẽ không bao giờ quật ngã được tôi. Bởi tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi. Nhưng tôi cũng phải cảm ơn ông ngọn gió ạ! Chính cơn điên cuồng của ông đã giúp tôi chứng tỏ được khả năng chịu đựng và sức mạnh của mình.

(Theo *Hạt giống tâm hồn - Đừng bao giờ từ bỏ ước mơ*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2011)

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Học sinh biết cách làm bài nghị luận xã hội, biết vận dụng linh hoạt các thao tác giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận. Đưa ra được chủ kiến khi giải quyết vấn đề.
- Bài viết có bố cục mạch lạc, hệ thống luận điểm, luận cứ rõ ràng, hợp lí, dẫn chứng sinh động, thuyết phục. Không mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả. Văn viết có cảm xúc. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II. Yêu cầu về kiến thức: Hướng dẫn chỉ nêu những định hướng chính. Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo các nội dung cơ bản sau

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

2. Thân bài:

a. Hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện

- Tóm lược nội dung câu chuyện -> Ý nghĩa câu chuyện:

+ Ngọn gió: Hình ảnh tượng trưng cho những khó khăn, thử thách, những nghịch cảnh trong cuộc sống.

+ Cây sồi: Hình ảnh tượng trưng cho lòng dũng cảm, dám đối đầu, không gục ngã trước hoàn cảnh

-> Ý nghĩa câu chuyện: Trong cuộc sống con người cần có lòng dũng cảm, tự tin, nghị lực và bản lĩnh vững vàng trước những khó khăn, trở ngại của cuộc sống.

b. Bài học giáo dục từ câu chuyện.

- Cuộc sống luôn ẩn chứa muôn vàn trở ngại, khó khăn và thách thức nếu con người không có lòng dũng cảm, sự tự tin để đối mặt sẽ dễ đi đến thất bại (*Một ngọn gió dữ dội băng qua khu rừng già. Nó ngạo nghễ thổi tung tất cả các sinh vật trong rừng, cuốn phăng những đám lá, quật gẫy các cành cây)*

- Muốn thành công trong cuộc sống, con người phải có niềm tin vào bản thân, phải tôi luyện cho mình ý chí và khát vọng vươn lên để chiến thắng nghịch

cảnh. *(Tôi có những nhánh rễ vươn dài, bám sâu vào lòng đất. Đó chính là sức mạnh sâu thẳm nhất của tôi)*

Lưu ý: Trong quá trình lập luận học sinh nên có dẫn chứng về những tấm gương dũng cảm, không gục ngã trước hoàn cảnh để cách lập luận thuyết phục hơn.

c. Bàn luận về bài học giáo dục của câu chuyện:

+ Không nên tuyệt vọng, bi quan, chán nản trước hoàn cảnh mà phải luôn tự tin, bình tĩnh để tìm ra các giải pháp cần thiết nhằm vượt qua các khó khăn, thử thách của cuộc sống.

+ Biết tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân để luôn có một bản lĩnh kiên cường trước hoàn cảnh và cũng phải biết lên án, phê phán những người có hành động và thái độ buông xuôi, thiếu nghị lực.

3. Kết bài: Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 07

Nhà thơ Xécgây Exênin từng viết:

Thà tôi cháy vèo trong gió

Còn hơn thối rữa trên cành

Viết một bài văn (không quá 400 chữ) trình bày suy nghĩ gì về lối sống cần có của mỗi người mà những câu thơ trên của Xécgây Exênin gợi ra cho em?

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng

- Trình bày đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết luận.
  +Phần mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề
  +Phần thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề
  +Phần kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được nhận thức của cá nhân.
- Biết chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp
- Các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ
- Sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm (trong đó phải có thao tác giải thích, chứng minh, bình luận); biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng; dẫn chứng phải lấy từ thực tiễn đời sống, cụ thể và sinh động.
- Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp....

2. Yêu cầu về kiến thức

Thí sinh có thể trình bày vấn đề theo nhiều cách. Nhưng cần đáp ứng được một số yêu cầu cơ bản sau:

a. Giải thích

Bằng cách nói đối lập: "Thà >< còn hơn", cách dùng hình ảnh gây ấn tượng mạnh "cháy vèo trong gió >< thối rữa trên cành", nhà thơ Nga Xécgây Exênhin đã nêu ra

một lựa chọn dứt khoát: không thể sống mòn, sống thụ động. Sống đích thực phải là lối sống chủ động, tích cực, dũng cảm, toả sáng hết mình.

b. Phân tích, lấy dẫn chứng cụ thể minh họa cho những biểu hiện tích cực của lối sống đó

- Sống chủ động, tích cực dũng cảm, tỏa sáng
  + Là lối sống mạnh mẽ, dám nghĩ dám làm, dám đấu tranh với cái xấu, tiêu cực... ngoài xã hội và trong chính mình.
  + Người dũng cảm dám đương đầu với mọi khó khăn trong cuộc sống, biết đứng lên sau thất bại. Không chạy theo thời thượng, không chấp nhận cuộc sống "bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo".
- Sống "toàn tâm, toàn trí, toàn hồn" (Xuân Diệu), khẳng định cá tính, khẳng định sự tồn tại của mình bằng một sự nghiệp có ích.

c. Bình luận

- Sống dũng cảm không chỉ cần trong thời chiến tranh mà cả khi hoà bình, không phải chỉ đấu tranh với người khác mà ngay với chính mình.
- Khẳng định cá tính song không phải là cách sống lập dị, khác thường.
- Sống toả sáng không đồng nghĩa với sống gấp, sống vội, đốt mình trong những cuộc vui thác loạn. Cần "sống chậm", sống có ích.
- Không phải ai cũng có thể "cháy sáng" ở bề nổi dễ thấy. Chúng ta sống và cống hiến hết mình, dù lặng lẽ, đó cũng là một cách "cháy sáng" ...(D/c)
- Phê phán những biểu hiện của lối sống "thối rữa trên cành": sống mờ nhạt, bình quân chủ nghĩa....

d. Bài học nhận thức và hành động

- Đời người hữu hạn, do đó, mỗi con người cần biết quí trọng đời sống của chính mình. Đồng thời, phải biết lựa chọn lối sống tích cực, có ý nghĩa, để "không sống hoài, sống phí" những năm tháng của tuổi thanh xuân.
- Muốn toả sáng, con người phải có ước mơ, hoài bão và quyết tâm thực hiện hoài bão ấy. Biết hi sinh vì lợi ích chung: "Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình" (Tố Hữu)...Có thể nói, cống hiến hết mình là cách toả sáng nhất.
- Lối sống mà Xecgây Exênhin đưa ra vẫn là lời khuyên bổ ích cho thế hệ trẻ noi theo.

BÀI VĂN THAM KHẢO

Trải qua hàng triệu năm tiến hóa cùng vô vàn thách thức của tạo hóa, con người xuất hiện trong vũ trụ bao la. Từ khi xuất hiện, con người đã ý thức được sự kì diệu của sự sống và luôn mong muốn sống tốt đẹp, sống có ý nghĩa. Để làm được điều đó, chúng ta cần sống hết mình cho hiện tại. Đó cũng là điều mà nhà thơ Xéc-gây Êxênin tâm niệm:

"Thà tôi cháy vèo trong gió
Còn hơn thối rữa trên cành"

Hai câu thơ của Xéc-gây Êxênin cô đọng, hàm súc mà hàm chứa đầy đủ thông điệp về lối sống mà con người cần có. Nhà thơ dùng hình ảnh "cháy vèo trong gió" thật gợi tả để thể hiện mong ước được sống hết mình, cống hiến tất cả những gì mình có

cho cuộc đời. Còn hình ảnh "thối rữa trên cành" là cách nói nhấn mạnh về sự vô ích, tầm thường, lụi tàn, héo hon. Đặc biệt Xéc-gây Êxênin còn khéo léo sử dụng cặp quan hệ từ "thà… còn hơn" để gây ấn tượng mạnh và làm nổi bật khao khát mãnh liệt được sống hết khả năng của mình dù phải chịu đau đớn mất mát còn hơn sống thụ động "thối rữa trên cành". Từ đó, câu thơ gieo vào lòng người đọc những suy nghĩ về lối sống đẹp: hãy dũng cảm sống hết mình, cháy lên những hoài bão chứ đừng sống hoài, sống phí.

Sống hết mình là lối sống thể hiện sự dũng cảm, cống hiến trí tuệ, sức lực vào những việc có ý nghĩa. Sống hết mình trong hiện tại, "cháy vèo trong gió" giúp bản thân mỗi người phát hiện và phát huy được năng lực tiềm ẩn, thỏa sức sáng tạo, cảm nhận được bao điều kì diệu của cuộc sống. Con người với hoài bão, ý chí không ngại khó khăn, sẵn sàng theo đuổi ước mơ của mình sẽ đạt được thành công. Đặc biệt, những người sống hết khả năng luôn được mọi người yêu mến bởi họ đã gieo vào chúng ta ánh sáng hi vọng, tiếp thêm cho chúng ta động lực vững vàng để đối diện với nghịch cảnh trong đời. Chắc hẳn, mỗi chúng ta đã hơn một lần thán phục chàng trai Nick Vujicic – biểu tượng của sức sống mãnh liệt. Nick sinh ra không may mắn bị khuyết tứ chi, song không vì thế mà anh tuyệt vọng "thối rữa trên cành". Với lòng dũng cảm, tài năng, nghị lực phi thường, anh đã trở thành nhà diễn thuyết truyền động lực sống cho mọi người. Nick từng nói: "Tôi là một điều kì diệu. Bạn cũng là một điều kì diệu". Thật đáng buồn, trong xã hội hiện nay có nhiều người đang sống tầm thường, vô ích "thối rữa trên cành", luôn bị động, lười nhắc, sợ sệt thế giới xung quanh. Họ ỷ lại vào người khác, sống không mơ ước, không hoài bão, chán nản, tuyệt vọng.

Mỗi người cần sống hết mình, "cháy vèo trong gió" bởi bạn có biết mỗi chúng ta sinh ra đã là một tuyệt tác của tạo hóa. Cơ thể chúng ta tuy nhỏ bé nhưng có sức mạnh kì lạ. Mỗi ngày, ta thở khoảng 23000 lần, nói khoảng 48000 từ và đặc biệt trái tim nhỏ bé của ta mỗi ngày đập 100000 lần, và có thể tạo ra áp suất đẩy máu đi xa tới 9 mét. Nếu không "cháy vèo trong gió" mà "thối rữa trên cành" chẳng phải đáng tiếc hay sao? Tôi từng nghe một câu chuyện về hai hạt giống. Chúng đã đến ngày nảy mầm, hạt giống thứ nhất vui vẻ cắm rễ sâu xuống đất. Còn hạt giống thứ hai lại sợ sệt và khuyên hạt giống thứ nhất dừng nảy mầm bởi trên mặt đất có biết sâu bọ phá hoại cây, nếu nảy mầm sẽ phải chịu đau đớn. Hạt giống thứ nhất nghe vậy nhưng vẫn vươn mình lên cao đón nắng, bỏ mặc hạt giống thứ hai lười biếng. Cuối cùng, có một con gà đi qua đã ăn mất hạt giống lười biếng kia, còn hạt giống dũng cảm – hạt giống dám chịu đựng mọi đau đớn để vươn lên đang vui vẻ nô đùa cùng gió. Thật vậy, trong cuộc sống nếu không cố gắng sống hết mình không những chẳng thể đạt được thành công mà còn gặp phải nguy hiểm.

Song, con người sống hết mình chứ đừng nên mù quáng, không biết quý trọng bản thân. Mỗi người "sinh ra không phải để tan biến đi như hạt cát vô danh mà để in dấu trên mặt đất, in dấu trong tim người khác". Bởi vậy, chẳng phải chúng ta nên học tập, rèn luyện không ngừng, nuôi dưỡng lòng dũng cảm, niềm tin, ý chí để sống hết mình hay sao?

Trong cuốn "Tiếng chim hót trong bụi mận gai", tác giả có viết lời đề tựa: "Truyền thuyết kể về một con chim chỉ hót một lần nhưng hót hay nhất thế gian. Có lần nó rời tổ bay đi tìm bụi mận gai và tìm cho bằng được mới thôi. Giữa đám cành gai góc, nó cất tiếng hót bài ca của mình và lao ngược vào chiếc gai dài nhất, nhọn nhất. Vượt lên trên nỗi đau khôn tả, nó vừa hót vừa lịm dần đi. Tiếng ca hân hoan ấy khiến cho cả thế gian phải lắng nghe, cả Thượng Đế trên cao cũng mỉm cười. Bởi vì tất cả những gì tốt đẹp nhất chỉ có thể có được khi ta chịu trả giá bằng nỗi đau khổ vĩ đại". Mỗi lần đọc, tôi đều tự nhủ: Con người chỉ sống có một lần, có một thời tuổi trẻ, nếu không "cháy" hết mình thì đáng tiếc biết bao! (Sưu tầm)

ĐỀ SỐ 08

NGƯỜI ĂN XIN

Một người ăn xin đã già. Đôi mắt ông đỏ hoe, nước mắt ông giàn giụa, đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi.Ông chìa tay xin tôi.
Tôi lục hết túi nọ đến cả khăn túi kia, không có lấy một xu, không có cả khăn tay, chẳng có gì hết. Ông vẫn đợi tôi. Tôi chẳng biết làm thế nào. Bàn tay tôi run run nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông:
Xin ông đừng giận cháu! Cháu không có gì cho ông cả.
Ông nhìn tôi chăm chăm, đôi môi nở nụ cười:
Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi.
Khi ấy tôi chợt hiểu ra: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được một cái gì đó của ông.

(Theo Tuốc-ghê-nhép, Dẫn từ sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập 1, NXB GD- 2007, trang 22).

Từ nội dung câu chuyện trên, hãy trình bày suy nghĩ của em về việc *cho và nhận* trong cuộc sống.

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Về hình thức:

- Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.
- Luận điểm đúng đắn, rõ ràng.
- Diễn đạt lưu loát, lí lẽ thuyết phục.
- Có thể viết thành đoạn văn hoặc bài văn ngắn.

2/ Về nội dung: Bài viết có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng phải thể hiện được những ý cơ bản sau:

- Truyện kể về việc cho và nhận của cậu bé và người ăn xin, qua đó ngợi ca cách ứng xử cao đẹp, nhân ái giữa con người với con người.
- Truyện gợi cho chúng ta nhiều suy ngẫm về việc cho và nhận trong cuộc sống:

+ Cái cho và nhận: đâu phải chỉ là vật chất mà có thể là những giá trị tinh thần, có thể chỉ là lời nói, một cử chỉ...
+ Thái độ khi cho và nhận: cần chân thành, có văn hóa.

Xác định thái độ sống và cách ứng xử của bản thân: tôn trọng, quan tâm, chia sẻ với mọi người.

ĐỀ SỐ 09

Ước mong mà không kèm theo hành động thì dù hi vọng có cánh cũng không bao giờ bay tới mục đích.

Shakespeare

Là học sinh em rút ra được bài học gì cho mình từ quan niệm trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Học sinh biết cách trình bày bài văn nghị luận xã hội.
- Diễn đạt tốt, có sự sáng tạo, làm nổi bật luận đề.

II. Yêu cầu về nội dung:

1. Giải thích

- Ước mong là những mong muốn, ước mơ về những điều tốt đẹp
- Ý nghĩa cả câu: Ước mong mà không gắn liền với những việc làm cụ thể thì dù có hi vọng bao nhiêu cũng không thể đạt tới đích.
- Nhấn mạnh vai trò của hành động trong việc hiện thực hóa ước mơ

2. Bàn luận

* Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề

- Trong cuộc đời ai cũng nuôi dưỡng ước mơ, nhưng nếu ước mơ chỉ dừng lại hi vọng thì chưa đủ, chỉ có hành động mới thực hiện được ước mơ.
- Ước mơ phải đi liền với hành động vì hành động giúp con người có cơ hội thể hiện mình, phát huy sở trường, tài năng, từ đó chinh phục mơ ước.
- Hành động có thể biến ước mơ thành hiện thực, nhưng nếu ước mơ xa vời, thiếu thực tế thì cũng khó lòng đạt được. Con người cần đặt ra mục tiêu phù hợp khả năng, hoàn cảnh của mình.

3. Bài học rút ra

- Luôn luôn ước mơ và luôn luôn hành động (là học sinh cần học tập rèn luyện chăm chỉ để biến ước mơ thành hiện thực).
- Hành động hợp lí sẽ đến đích thành công (cần tìm cách thức, phương pháp học tập, làm việc hợp lí để có cơ hội chạm đến thành công).

Lưu ý: HS cần lấy dẫn chứng phù hợp để làm rõ vấn đề

ĐỀ SỐ 10

Nhà văn Nga M.Gorki đã từng nói: "*Người bạn tốt nhất bao giờ cũng là người đến với ta trong những giây phút khó khăn, cay đắng nhất của cuộc đời*"

Viết văn bản nghị luận, trình bày những suy nghĩ của em về quan niệm trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng:

- Học sinh tạo lập được một văn bản nghị luận, trình bày những suy nghĩ của mình về vấn đề nêu ở đề bài.

- Bố cục ba phần rõ ràng, lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Văn viết trong sáng, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; chữ viết cẩn thận.

2. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các ý chính sau:

*** Giải thích, chứng minh:**

- Trong cuộc sống, con người thường có nhiều bạn bè nhưng không phải ai cũng là người dám đến với ta trong những thời điểm khó khăn nhất của cuộc đời ta.
- Người bạn tốt nhất là người sẵn sàng cùng ta đối mặt với khó khăn, hoạn nạn, giúp ta vượt qua khó khăn, giữ vững niềm tin để vươn lên.

(Học sinh lấy dẫn chứng trong đời sống để chứng minh)

*** Nhận định, đánh giá:** Quan niệm của M. Gorki là một quan niệm đúng đắn về tình bạn. Quan niệm đó giúp mỗi người chúng ta hiểu rõ hơn sự đẹp đẽ của tình bạn, xây dựng được cách nhìn đúng đắn về một người bạn tốt.

ĐỀ SỐ 11

Phải chăng chỉ có những điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương?

Em hãy viết một bài văn ngắn, trình bày suy nghĩ, quan điểm của em để trả lời cho câu hỏi trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

Đây là dạng đề mở. Vấn đề mà đề bài nêu ra lại được diễn đạt bằng một câu nghi vấn. HS trả lời câu hỏi đề bài nêu ra, từ đó thể hiện được tư tưởng, quan điểm của bản thân. Với vấn đề mở như thế này, không gò bó bắt buộc học sinh phải trả lời theo khuôn mẫu. HS được bày tỏ quan điểm của cá nhân: Có thể đồng tình hoàn toàn, có thể chỉ đồng tình với một khía cạnh nào đó của vấn đề. Điều quan trọng nhất là phải có lí lẽ, có lập luận để làm sáng tỏ ý kiến, đảm bảo sự đúng đắn, lô-gíc. Giám khảo chấm chủ yếu căn cứ vào cách tư duy, vốn kiến thức, sự hiểu biết, cách lập luận, lí lẽ của HS thể hiện trong bài làm để đánh giá.

I. Yêu cầu về kĩ năng

- HS biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội, dạng bài bày tỏ ý kiến trước một tư tưởng, một quan điểm.
- Biết kết hợp các thao tác nghị luận: Giải thích, chứng minh, bình luận..., biết lập luận chặt chẽ để bài làm có sức thuyết phục.
- Biết đặt vấn đề vào thực tế cuộc sống để bàn luận: Có sự hiểu biết từ thực tế cuộc sống để lấy được những dẫn chứng tiêu biểu, biết phân tích, bàn luận để làm nổi bật vấn đề.

II. Yêu cầu về nội dung

1. Giải thích, xác định được vấn đề cần nghị luận

- Những điều ngọt ngào: Là những lời nói ngọt, những cử chỉ thái độ cư xử dịu dàng, âu yếm..., những hành động mang ý nghĩa tích cực như: Động viên, khen ngợi, tán dương, chiều chuộng, cưng nựng...
- Yêu thương: Là tình cảm yêu mến, ưu ái, gắn bó giữa người với người.

=> Ý kiến này đã gợi ra cho mỗi chúng ta suy ngẫm về cách thể hiện tình yêu thương trong cuộc sống: Người ta thường nghĩ những điều ngọt ngào mới là biểu hiện của tình yêu thương, nhưng thực ra có nhiều cách biểu hiện tình yêu thương...

2. Bàn luận về vấn đề:

- Những điều ngọt ngào luôn đem lại cho người ta cảm giác vui sướng, hạnh phúc. Nó làm ta thấy hài lòng, thích thú, đôi khi khiến ta có thêm niềm say mê, quyết tâm... (Ví dụ: Sự quan tâm, chiều chuộng..., những lời khen ngợi, động viên khích lệ của thầy cô, cha mẹ..., lời khen, lời tán dương của bạn bè...) => Vì vậy khi đón nhận những điều ngọt ngào thì ta thường coi đó là biểu hiện của tình yêu thương (HS lấy dẫn chứng, phân tích.....)
- Nhưng không phải lúc nào những điều ngọt ngào cũng làm nên yêu thương. Nhiều khi sự khắt khe, nghiêm khắc, thậm chí những điều cay đắng... cũng là biểu hiện của tình yêu thương. Những điều ấy có thể khiến ta cảm thấy khó chịu, nhưng nó lại xuất phát từ sự chân thành, từ mong muốn những điều tốt cho ta..., đó cũng chính là biểu hiện của yêu thương thật sự. (HS lấy dẫn chứng, phân tích, ví dụ như sự nghiêm khắc, khắt khe, thái độ cứng rắn không dung túng cho con cái, cho học trò của cha mẹ, của thầy cô..., những lời nói thẳng nói thật của bạn bè.....)
- Trong thực tế cuộc sống, có những ngọt ngào không xuất phát từ yêu thương và có những điều cay đắng không làm nên yêu thương. (HS lấy dẫn chứng, phân tích.....)
- Cuộc sống phong phú và muôn màu muôn vẻ, nếu chúng ta có cái nhìn phiến diện, đơn giản về tình yêu thương như vậy, nếu chỉ biết đón nhận tình yêu thương thông qua những ngọt ngào thì nhiều khi ta sẽ bỏ lỡ nhiều yêu thương thực sự, cũng như phải nhận những yêu thương giả dối... (HS lấy dẫn chứng, phân tích.....)

3. Bài học nhận thức và hành động:

- Cần nhận thức đúng đắn về tình yêu thương: Không phải chỉ ngọt ngào mới làm nên yêu thương. Cần biết lắng nghe, trân trọng cả những điều "không ngọt ngào", nếu những điều ấy xuất phát từ sự chân thành, nếu những điều ấy là cần thiết để giúp ta hoàn thiện hơn bản thân mình...
- Biết trân trọng những tình yêu thương chân thành mà bản thân nhận được từ mọi người xung quanh...
- Có ý thức và hành động cụ thể để đem sự yêu thương đến cho mọi người và cho chính bản thân mình. (Liên hệ bản thân)

ĐỀ SỐ 12

Khi viết về quê hương, nhà thơ Đỗ Trung Quân viết:

Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi

(Quê Hương)

Từ cách hiểu về hai câu thơ trên, hãy trình bày suy nghĩ của em về quê hương bằng một bài văn nghị luận.

GỢI Ý LÀM BÀI

I . Yêu cầu về hình thức:

- Trình bày rõ ràng, diễn đạt tốt, văn viết trong sáng, có cảm xúc.
- Biết cách làm bài văn nghị luận, bài văn có bố cục hợp lí, chặt chẽ.

II. Yêu cầu về nội dung: Làm rõ được các yêu cầu cơ bản sau:

Quan niệm về quê hương của nhà thơ Đỗ Trung Quân

- Câu thơ nằm trong thi phẩm viết về quê hương. Trong thi phẩm ấy, nhà thơ gợi ra những cách hiểu về quê hương
- Cách so sánh độc đáo, thú vị: quê hương và mẹ. Ý nghĩa của cách so sánh ấy là để khẳng định quê hương chính là nguồn cội, nơi chôn nhau cắt rốn, nơi gắn bó nuôi dưỡng sự sống, đặc biệt là sự sống tinh thần, tâm hồn.
- Qua lối so sánh khẳng định để nêu bật tình cảm với quê hương. Quê hương là điều quí giá vô ngần mà mỗi con người không thể thiếu
- Hình bóng quê hương đi theo con người suốt cả cuộc đời, trở thành điểm tựa về tinh thần của con người trong cuộc sống. Nếu thiếu đi điểm tựa này, cuộc sống của con người trở nên chông chênh, lệch lạc
- Qua cách so sánh tác giả đã khơi dậy, nuôi dưỡng tình cảm với quê hương: tình cảm với mẹ là tình cảm tự nhiên, thuần khiết trong mỗi con người

Gợi mở một cách sống, cách làm người: Phải biết coi trọng gốc rễ, hướng về cội nguồn, biết yêu quê hương. Thiếu đi tình cảm này là một khiếm khuyết lớn của mỗi con người trong đời sống tâm hồn, tình cảm khiến con người sống thiếu tính nhân văn cao cả

Suy nghĩ của bản thân:

- Quê hương là bến đỗ bình yên cho mỗi con người
- Mỗi người không được quên đi nguồn cội, gốc gác, quê hương. Dù ai đi đâu, ở đâu cũng phải luôn tự nhắc nhở hãy nhớ về nguồn cội yêu thương (dẫn chứng bằng thơ ca)
- Nuôi dưỡng tình cảm với quê hương có nghĩa là nuôi dưỡng tâm hồn, để được làm người theo nghĩa đầy đủ nhất

Mở rộng:

- Đặt tình yêu quê hương trong quan hệ với tình yêu đất nước, cần hướng về quê hương song không có nghĩa chỉ hướng về mãnh đất nơi mình sinh ra mà phải biết tôn trọng và yêu quí tất cả những gì thuộc về tổ quốc
- Có thái độ phê phán trước những hành vi, suy nghĩ chưa tích cực về quê hương: chê quê hương nghèo khó, lạc hậu...
- Làm thay đổi cách hiểu tiêu cực về dáng vẻ quê hương, có ý chí phấn đấu làm đẹp quê hương mình, góp sức mình vào xây dựng quê hương đất nước
- Trách nhiệm của học sinh đối với việc xây dựng, bảo vệ quê hương...

ĐỀ SỐ 13

Quách Mạt Nhược từng nói: "*Mặt trời mọc rồi mặt trời lại lặn, vầng trăng tròn rồi lại khuyết, nhưng ánh sáng mà người thầy rọi vào ta còn mãi trong cuộc đời.*"

Từ câu nói trên, cùng với những hiểu biết về xã hội, hãy viết đoạn văn nghị luận nêu suy nghĩ của em về *tình thầy trò.*

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng:

- Học sinh tạo lập được một văn bản nghị luận, trình bày những suy nghĩ của mình về vấn đề nêu ở đề bài.
- Bố cục ba phần rõ ràng, lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Văn viết trong sáng, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; chữ viết cẩn thận.

2. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các ý chính sau:

Giải thích sơ lược vấn đề:

- Mặt trời mọc, lặn; vầng trăng tròn, khuyết: những hiện tượng, quy luật của tự nhiên tuần hoàn, thay đổi.
- Ánh sáng mà người thầy rọi vào ta còn mãi trong cuộc đời: sự trường tồn, bất biến của những giá trị tinh thần mà người thầy mang lại cho mỗi học sinh.

+ Tình thầy trò: là tình cảm của thầy với trò và ngược lại, là ân tình, ân nghĩa....

+ Câu nói sử dụng cách lập luận tương phản để gửi tới mỗi người bức thông điệp: trong sự trưởng thành của mỗi người, người thầy có tầm quan trọng; từ đó nhắn gửi mỗi người phải luôn nhớ ơn, biết ơn những người thầy của mình.

Bàn luận, mở rộng vấn đề:

- Người thầy có vai trò vô cùng quan trọng đối với mỗi người. Thầy truyền thụ các tri thức khoa học, đem đến cho ta sự hiểu biết..... thầy dạy những điều hay lẽ phải, cách đối nhân xử thế, những bài học làm người.... Thầy là tấm gương về tinh thần tự học, tài năng, đạo đức để ta học tập và noi theo (học sinh đưa dẫn chứng minh họa).
- Tình thầy trò là tình cảm cao đẹp, đáng trân trọng. Đó là sự quan tâm, chăm chút... của thầy với trò, là sự biết ơn, trân trọng.... của trò với thầy. Hình ảnh người thầy luôn đi theo, có ảnh hưởng trong mỗi hành động, việc làm, ước mơ của trò.
- Người học trò phải luôn thể hiện tấm lòng biết ơn, trân trọng thầy cô; thể hiện truyền thống tôn sư trọng đạo qua những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực.....

Mở rộng vấn đề:

- Vai trò của người thầy quan trọng tuy nhiên sự nỗ lực của mỗi cá nhân cũng là yếu tố quyết định đến sự thành công của mỗi người. Lòng biết ơn thầy cô phải trở thành truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc... Trong cuộc sống, để có thành công mỗi chúng ta còn phải không ngừng học hỏi bạn bè, thực tế cuộc sống xã hội, trường đời...
- Tình thấy trò phải được thể hiện bằng sự chân thành, những việc làm, hành động đúng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.
- Mỗi chúng ta cũng phải biết phê phán, lên án những tư tưởng vô ơn bạc nghĩa, qua cầu rút ván.

- Nhận thức, hành động và bài học rút ra: Cần giữ gìn, trau dồi, phát triển truyền thống tốt đẹp

---

ĐỀ SỐ 14

ĐIỀU GÌ LÀ QUAN TRỌNG?

Chuyện xảy ra tại một trường trung học.

Thầy giáo giơ cao một tờ giấy trắng, trên đó có một vệt đen dài và đặt câu hỏi với học sinh:

- Các em có thấy gì không?

Cả phòng học vang lên câu trả lời:

- Đó là một vệt đen.

Thầy giáo nhận xét:

- Các em trả lời không sai. Nhưng không ai nhận ra đây là một tờ giấy trắng ư?

Và thầy kết luận:

- Có người thường chú tâm đến những lỗi lầm nhỏ nhặt của người khác mà quên đi những phẩm chất tốt đẹp của họ. Khi phải đánh giá một sự việc hay một con người, thầy mong các em đừng quá chú trọng vào vết đen mà hãy nhìn ra tờ giấy trắng với những mảng sạch mà ta có thể viết lên đó những điều có ích cho đời.

(Theo nguồn Internet)

Hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội, biết kết hợp các phép lập luận như giải thích, phân tích, chứng minh...
- Hiểu đúng và hướng trúng vào vấn đề mà đề bài yêu cầu: Lối ứng xử đẹp, giàu lòng vị tha, khoan dung khi đánh giá về người khác; đồng thời phải biết trân trọng những phẩm chất, những phần tốt đẹp của họ.

+Biết lựa chọn dẫn chứng, phân tích dẫn chứng để làm sáng rõ vấn đề.

+Biết mở rộng liên hệ để trình bày vấn đề một cách thấu đáo, toàn diện.

+Lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, trôi chảy; biết dùng từ, đặt câu chuẩn xác, gợi cảm.

- Bố cục bài phải hoàn chỉnh, chặt chẽ, hợp lí.

II. Yêu cầu về nội dung

*** Giải thích ý nghĩa câu chuyện**

- "vệt đen dài" tượng trưng cho những khuyết điểm, những lỗi lầm của con người.
- "Tờ giấy trắng" tượng trưng cho phẩm chất, cho những điều tốt đẹp của con người.
- "Đừng quá chú trọng vào vết đen": Đừng cố chấp, định kiến trước lỗi lầm, hạn chế của người khác
- "Hãy nhìn ra tờ giấy trắng với những mảng sạch mà ta có thể viết lên đó những điều có ích ... cho đời": Biết trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của mỗi cá nhân

-> Câu chuyện cho ta bài học về cách ứng xử, nhìn nhận đánh giá con người: Điều quan trọng trong cuộc sống chính là lối ứng xử đẹp, giàu lòng vị tha, khoan dung khi đánh giá về người khác, đồng thời phải biết trân trọng những phẩm chất, những phần tốt đẹp của họ.

*** Suy nghĩ về vấn đề**

- Đừng quá chú trọng vào "vết đen" đừng cố chấp, định kiến trước lỗi lầm, hạn chế của người khác vì:

  + Con người không ai hoàn hảo cả.

  + Sự vị tha, khoan dung mang lại niềm vui, thanh thản cho người mắc lỗi, tạo điều kiện cho họ nhận ra sai trái, sửa chữa lỗi lầm. Đồng thời, nó mang lại niềm vui cho bản thân ta (dẫn chứng).

- "Hãy nhìn ra ...cho đời": Biết trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của mỗi cá nhân

  + Biết trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của mỗi cá nhân để giúp cá nhân phát huy được sức mạnh vốn có. Đó cũng là cách chúng ta góp phần làm cho cuộc sống đẹp hơn (dẫn chứng).

- Khẳng định ý nghĩa của lối sống ứng xử đẹp: Vừa vị tha, độ lượng trước lỗi lầm của người khác vừa đồng thời trân trọng phẩm chất tốt đẹp ở họ. Điều đó làm cho mối quan hệ của con người trở nên tốt đẹp, tránh những hiểu lầm đáng tiếc (dẫn chứng).

*** Mở rộng, liên hệ**

- Phê phán những người không biết vị tha, khoan dung. Phê phán những kẻ ích kỷ, cực đoan, chỉ nhìn thấy những ưu điểm của mình mà xem thường năng lực của người khác.

- Định hướng bài học: Câu chuyện giúp ta có thái độ sống tích cực và rèn luyện một lối ứng xử nhân ái, nhân văn.

ĐỀ SỐ 15

Suy nghĩ của em về câu chuyện sau bằng một bài nghị luận ngắn.

Tôi được tặng một chiếc xe đạp leo núi rất đẹp nhân dịp sinh nhật của mình. Trong một lần tôi đạp ra công viên chơi, một cậu bé cứ quẩn quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.

- Chiếc xe này của bạn đấy à? - Cậu bé hỏi.

- Anh mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy - Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào và mãn nguyện.

- Ôi, ước gì tôi... - Cậu bé ngập ngừng.

Dĩ nhiên là tôi biết cậu bé đang nghĩ gì rồi. Chắc chắn cậu ấy ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói tiếp theo của cậu bé hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của tôi.

- Ước gì tôi có thể trở thành một người anh như thế! - Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó, cậu đi về phía chiếc ghế đá sau lưng tôi, nơi một đứa em trai nhỏ tật nguyền đang ngồi và nói:

- Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé.

(Hạt giống tâm hồn - nhiều tác giả, tập bốn, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2006, tr 16-17)

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng: Đảm bảo một văn bản nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, hợp lí, tổ chức sắp xếp ý một cách lôgic, chặt chẽ, hành văn trôi chảy, mạch lạc, chữ viết rõ ràng, cẩn thận, không có quá 3 lỗi dùng từ, diễn đạt...

2. Yêu cầu về kiến thức: HS có thể khai thác vấn đề theo nhiều hướng, nhưng cần làm rõ các ý cơ bản sau:

*** Giải thích ý nghĩa câu chuyện**: ước mơ của cậu bé không phải cũng có được một chiếc xe như vậy cho mình mà cậu ước mơ có được chiếc xe lăn để tặng cho đứa em bé bỏng tật nguyền. Cậu trăn trở và quyết tâm "Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé". Lời hứa là sự chia sẻ, tình yêu thương sâu sắc, sự hy sinh của người anh muốn bù đắp cho đứa em tật nguyền.

*** Bàn luận**

- Câu chuyện ngợi ca tình yêu thương, sự sẻ chia đối với người ta yêu thương. Tình yêu thương của người anh thể hiện bằng việc làm cụ thể, để tạo động lực cho người em vươn lên số phận hoàn cảnh.
- Câu chuyện cho người đọc bài học về tình cảm gia đình. Khi chúng ta rơi vào hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh thì không ai khác chính là những người thân yêu, ruột thịt cưu mang, đùm bọc.
- Khi ta được yêu thương và yêu thương người khác thì ta sẽ thấy hạnh phúc.
- Bên cạnh đó trong cuộc sống nhiều gia đình anh em tranh giành quyền lợi, sống thờ ơ, thiếu quan tâm.....

*** Bài học nhận thức và hành động:**

- Bài học đáng quý cho tuổi học trò, đừng đòi hỏi người khác quan tâm, chăm sóc mình mà mỗi người cần quan tâm đến mọi người trong gia đình.
- Biết yêu thương là người giàu lòng nhân ái, lối sống cao đẹp.

ĐỀ SỐ 16

Suy nghĩ của em từ ý nghĩa câu chuyện sau:

Diễn giả Le-o Bu-sca-gli-a lần nọ kể về một cuộc thi mà ông làm giám khảo. Mục đích của cuộc thi là tìm ra đứa trẻ biết quan tâm nhất. Người thắng cuộc là một em bé bốn tuổi.

Người hàng xóm của em là một ông lão vừa mất vợ. Nhìn thấy ông khóc, cậu bé lại gần rồi leo lên ngồi vào lòng ông. Cậu ngồi rất lâu và chỉ ngồi như thế. Khi mẹ em bé hỏi em đã trò chuyện những gì với ông ấy, cậu bé trả lời: "Không có gì đâu ạ. Con chỉ để ông ấy khóc."

(Theo "*Phép màu nhiệm của đời*" - NXB Trẻ, 2005)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kĩ năng: HS trình bày dưới dạng bài văn nghị luận xã hội, có hệ thống luận điểm rõ ràng, chính xác, khoa học.
Lập luận chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.
II/ Về kiến thức:
1. Giải thích được nội dung cơ bản của câu chuyện:
- Em bé đạt giải trong cuộc thi vì em là người biết quan tâm, chia sẻ nỗi đau với người khác.
- Người được chia sẻ không đòi hỏi gì, chỉ cần một chỗ dựa trong lúc đau đớn cũng là quá đủ.
- Cách em bé quan tâm đến người khác cũng rất "trẻ con": ngồi vào lòng người hàng xóm. Thế nhưng đó là cách chia sẻ hiệu quả nhất ngay trong tình huống ấy.
2. Chứng minh, bình luận về nội dung câu chuyện:
- Trong cuộc sống, đôi khi con người gặp phải những mất mát, đau thương, cần có một mối đồng cảm từ những người xung quanh. (dẫn chứng)
- Biết quan tâm, sẻ chia với người khác là một hành động đẹp. Nhưng cách thể hiện sự quan tâm đó như thế nào còn tuỳ thuộc ở mỗi người. (dẫn chứng)
3. Bài học cho bản thân.
- Trong cuộc sống, có những bài học vô cùng quý giá mà ta học được từ những điều hết sức bất ngờ. Những em bé đôi khi cũng có những việc làm mà mọi người phải suy ngẫm.
- Thấu hiểu và chia sẻ với nỗi đau của người khác là mình đã làm được một việc ý nghĩa.
- Sống đẹp sẽ nhận được cái đẹp từ cuộc sống.

ĐỀ SỐ 17

CHIẾC HỘP GIẤY VÀNG

Hồi đó một người bạn tôi bắt phạt đứa con gái lên ba tuổi vì nó đã phí phạm cả một cuộn giấy gói hoa màu vàng. Tiền bạc thì eo hẹp, thế mà đứa con gái cứ cố trang hoàng chiếc hộp quà giáng sinh để dưới cây thông khiến bạn tôi nổi giận. Dù có bị phạt đi nữa, sáng hôm sau đứa con gái cũng mang hộp quà đến cho cha và nói: "Con tặng cho cha nhân dịp giáng sinh.". Anh cảm thấy ngượng ngùng vì phản ứng gay gắt của mình hồi hôm trước nhưng rồi cơn giận lại bùng lên lần nữa khi anh mở hộp ra thấy hộp trống không.
Anh nói to với con: "Bộ con không biết rằng khi cho ai món quà thì phải có gì trong đó chứ."

Đứa con ngơ ngác nhìn cha sợ hãi nước mắt lưng tròng: "Cha ơi nó đâu có trống rỗng. Con đã thổi những nụ hôn vào hộp. Con bỏ đầy những tình yêu của con vào đó. Tất cả dành cho cha mà."
Người cha nghe tim mình thắt lại. Anh ôm con vào lòng và cầu xin con tha thứ cho mình.

(Trích **Hạt giống tâm hồn**)

Hãy tạo một văn bản (có độ dài khoảng hai trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kĩ năng: HS trình bày dưới dạng bài văn nghị luận xã hội, có hệ thống luận điểm rõ ràng, chính xác, khoa học.
Lập luận chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

II/ Về kiến thức:

1. Xác định được ý nghĩa của câu chuyện:

- Đứa con trang hoàng chiếc hộp quà giáng sinh thật đẹp để tặng bố nhưng người bố đã phạt con mình vì nó đã phí phạm cả cuộn giấy gói hoa màu vàng. Dù bị phạt nhưng đứa con vẫn mang đến hộp quà để tặng cho cha.
- Câu chuyện là lời cảnh báo ý nghĩa với tất cả mọi người đặc biệt là tình cảm của cha mẹ với con cái. Người cha chưa biết trân trọng món quà của con mà quá đi sâu vào tiền bạc, vật chất, câu chuyện phản ánh thực tế đời sống hiện nay của con người.
- Ngoài ra món quà ý nghĩa của đứa con với người cha chứa đầy tình yêu vô bờ bến. Đặc biệt là những nụ hôn của con gái đã thổi vào trong chiếc hộp giấy vàng. Món quà tinh thần ấy là sở hữu quý giá nhất chứng minh cho tình cha con không gì có thể sánh bằng.

2. Bài học cuộc sống:

Câu chuyện ngắn gọn nhưng có ý nghĩa rất sâu sắc:

- Biết trân trọng tình cảm gia đình đặc biệt là tình phụ tử, luôn lắng nghe, thấu hiểu, tôn trọng nguyện vọng, sở thích, sáng tạo trí tưởng tượng của trẻ thơ.
- Nên nhìn nhận sự việc cẩn thận, sâu sắc, đặc biệt đối với con trẻ để khỏi mắc sai lầm đáng tiếc xảy ra
- Nếu biết hợp tác, chia sẻ, đoàn kết, thấu hiểu, nhường nhịn thì gia đình sẽ đầy ắp tiếng cười, gợi không khí ấm cúng và hạnh phúc.
- Biết giữ gìn và nâng niu nó thì cuộc sống sẽ thoải mái và nhẹ nhàng hơn.

ĐỀ SỐ 18

"Nơi anh đến là biển xa, nơi anh tới ngoài đảo xa.
Từ mảnh đất quê ta giữa đại dương mang tình thương quê nhà.

Đây Trường Sa, kia Hoàng Sa
Ngàn bão tố phong ba ta vượt qua, vượt qua...."

(*Nơi đảo xa* - Thế Song)

Từ lời bài hát trên, bằng những hiểu biết xã hội, em hãy viết một bài nghị luận trình bày suy nghĩ của em về hình ảnh những người chiến sĩ ngày đêm bảo vệ biển đảo thiêng liêng của tổ quốc.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về hình thức:

- Xác định đúng kiểu bài nghị luận xã hội.
- Bố cục mạch lạc, diễn đạt trôi chảy, văn viết có hình ảnh.

II/ Yêu cầu về nội dung:

1) Mở bài:

- Lý lẽ dẫn dắt
- Dẫn vấn đề cần bàn luận.

b) Thân bài.

*** Khẳng định lãnh thổ, suy nghĩ về cuộc sống của những người lính.**

- Việt Nam là một quốc gia nằm ven biển. Lãnh thổ bao gồm đất liền, thềm lục địa và rất nhiều hải đảo. Bên cạnh những người chiến sĩ bảo vệ chủ quyền của đất nước trên đất liền, trên không, chúng ta không thể không nghĩ tới những người chiến sĩ ngày đêm bảo vệ biển đảo thiêng liêng của dân tộc.
- Các anh là những người sống trong một hoàn cảnh có nhiều khó khăn gian khổ: sống giữa biển khơi, đầy nắng gió, thường xuyên gặp phải bão tố,... Cuộc sống của các anh thiếu thốn phương tiện so với người dân ở đất liền: thiếu nước ngọt, thiếu sách báo...
- Xa gia đình, xa người thân nên nhiều khi phải trải qua những nỗi buồn da diết vì nhớ nhà,...
- Tuy đầy gian khổ và khó khăn nhưng những điều này không làm mềm đi ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền tổ quốc, bảo vệ cuộc sống bình yên của người dân, nhất là những ngư dân trên biển cả.,...
- Đất nước được toàn vẹn, cuộc sống vẫn phát triển bình thường, hằng ngày các em được bình yên đến trường, bữa cơm mỗi ngày không thiếu những sản phẩm của biển cả, ...nhờ có một phần không nhỏ công sức và sự hi sinh thầm lặng của các anh,...

*** Mở rộng, nâng cao vấn đề.**

- Vào những ngày đầu tháng 5/2014 Trung Quốc lại tiếp tục âm mưu bành trướng biển Đông bằng việc hạ đặt giàn khoan HD 981 trái phép gần quần đảo Hoàng Sa và tiến hành các hoạt động cải tạo trên Đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam là vi phạm nghiêm trọng chủ quyền biển đảo của Việt Nam theo công ước Liên hiệp quốc về luật biển 1982.
- Những ngày đầu tháng 11/2014 việc Đài Loan tiến hành bắn đạn thật trên đảo Hải Bình (từ 3-4/11) thuộc quần đảo Trường Sa... các chiến sĩ lại tiếp tục chiến đấu nơi

"đầu sóng ngọn gió" để bảo vệ biển đảo thiêng liêng của dân tộc... Công việc của các anh vốn vất vả nay lại càng vất vả hơn.

- Hình ảnh của các anh chiến sĩ ngoài biển đảo là những hình ảnh hào hùng ẩn chứa vẻ đẹp của sư hi sinh vì nghĩa lớn.
- Trước tấm gương của các anh, thế hệ trẻ chúng ta cần phấn đấu học tập tốt để góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương , đồng thời lên án hành động xâm phạm chủ quyền lãnh thổ dân tộc của các thế lực xấu...
-Mỗi học sinh ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường cần có những hành động và việc làm thiết thực nhất để động viên chia sẻ với các anh cả về mặt vật chất và tinh thần.

c/ Kết bài

Khẳng định Trường Sa, Hoàng Sa là thuộc chủ quyền của VN, thể hiện quyết tâm bảo vệ biển đảo của tổ quốc.

ĐỀ SỐ 19

Giữa một vùng sỏi đá khô cằn, có những loài cây vẫn mọc lên và nở những chùm hoa thật đẹp.

Suy nghĩ của em được gợi ra từ hiện tượng trên (bài viết không quá 02 trang giấy thi).

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm một bài nghị luận xã hội đúng và trúng yêu cầu của đề. Bố cục bài viết rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục, không sai các loại lỗi.

2. Yêu cầu về kiến thức:

Có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo các ý cơ bản sau:

*** Nêu vấn đề cần nghị luận.**

*** Giải thích**

- *vùng sỏi đá khô cằn*: nơi khó có sự sống của cây cối, chỉ sự khắc nghiệt của môi trường sống.
- *có những loài cây vẫn mọc lên và nở những chùm hoa thật đẹp*: sự thích nghi, sức chịu đựng, sức sống, vẻ đẹp.

=> Là hiện tượng có thể bắt gặp trong thiên nhiên có ý nghĩa chỉ sức chịu đựng, sức sống kỳ diệu, ý chí nghị lực, bản lĩnh vươn lên trong cuộc sống của con người.

*** Bàn luận**

- Thực tế cuộc sống vùng đất khô cằn có thể là hoàn cảnh khó khăn, những gian nan vất vả, khắc nghiệt của cuộc sống...
    + Hoàn cảnh không thuận lợi cho con người sống, phát triển nhân cách, tài năng.
    + Môi trường để tôi luyện, giúp con người vững vàng trong cuộc sống.
- Trước hoàn cảnh ấy, có những con người:

+ Với những cố gắng phi thường, sự vươn lên không mệt mỏi đã tạo được thành công; dâng hiến cho đời những gì cao đẹp, ý nghĩa.

+ Chán nản, bi quan, buông xuôi bất lực dẫn đến thất bại trong cuộc sống.

*** Bài học nhận thức, hành động**

Con người với vẻ đẹp của ý chí, nghị lực luôn vươn lên chiến thắng hoàn cảnh là niềm tự hào, ngưỡng mộ của chúng ta, động viên và thậm chí cảnh tỉnh những ai chưa biết chấp nhận khó khăn, thiếu ý chí vươn lên trong cuộc sống. Từ đó học sinh liên hệ với bản thân

---

ĐỀ SỐ 20

Sau 4 tháng chiến đấu với bệnh ung thư, thủ lĩnh ban nhạc Bức Tường - nhạc sĩ, ca sĩ Trần Lập đã trút hơi thở cuối cùng tại nhà riêng ở Hà Nội. Sự ra đi của anh đã để lại muôn vàn tiếc nuối cho cộng đồng yêu nhạc. Nhưng những câu hát với ca từ vô cùng ý nghĩa, gần gũi với đời sống và có sức truyền lửa cho nhiều thế hệ của anh sẽ bất tử với thời gian...

Hãy viết bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về lời bài hát dưới đây được trích trong nhạc phẩm Đường đến ngày vinh quang của cố nhạc sĩ, ca sĩ Trần Lập:

"Chặng đường nào rải bước trên hoa hồng. Bàn chân cũng thấm đau vì những mũi gai. Đường vinh quang đi qua muôn ngàn sóng gió."

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng: Học sinh biết cách làm văn nghị luận xã hội. Bố cục chặt chẽ, lập luận giàu sức thuyết phục, diễn đạt lưu loát...

2. Yêu cầu về nội dung: Đây là một dạng đề mở, học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, song phải bày tỏ rõ quan điểm của mình về vấn đề nghị luận: Lời bài hát là lời của chân lý sống, cách sống và nghị lực sống. Sau đây là một số gợi ý về nội dung

*** Giải thích:**

- Hoa hồng là loài hoa có hương thơn nồng nàn, có màu sắc rực rỡ. Đây là một loài hoa đẹp, được coi là biểu tượng của tình yêu. Ở đây, hoa hồng có thể tượng trưng cho thành công và hạnh phúc mà con người đạt được.
- Mũi gai: Hoa hồng đẹp nhưng có gai, đôi lúc cầm bông hồng đẹp trên tay cúng ta sẽ phải chịu đau đớn vì gai sắc nhọn của nó.
- Trong cuộc sống, muốn đạt được thành công và hạnh phúc thì chúng ta phải biết vượt qua sóng gió và thử thách.

*** Bàn luận:**

- Hạnh phúc, vui sướng...luôn là ước mơ, là mục tiêu hướng tới của con người. Nhưng nghịch lí cuộc đời vẫn để khó khăn vất vả chiếm đa phần trong đời mỗi chúng ta. Muốn đạt được thành công, con người phải biết chấp nhận và vượt qua mọi khó khăn gian khổ ấy. (Dẫn chứng...)
- Đường vinh quang đi qua muôn ngàn sóng gió, lời bài hát như khẳng định thêm về ý chí của con người luôn hiên ngang vượt qua mọi gian nan sóng gió ở đời. Đây là bài học, là bức thông điệp đầy ý nghĩa về cách sống mà Trần Lập muốn gửi gắm

đến chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ. Thành công sẽ đến với những ai không bao giờ chùn bước và run sợ trước khó khăn. (Dẫn chứng...)

Phê phán:

Phê phán những người có lối sống nhút nhát, gặp khó khăn là nản chí, dễ bỏ cuộc. Những kẻ không chấp nhận thất bại, khó khăn mà tìm cách đi đến thành công bằng những thủ đoạn, mánh khóe. (Dẫn chứng...)

ĐỀ SỐ 21

Trong truyện ngắn Chiếc lá cuối cùng của O.Hen-ri, bệnh tật và nghèo túng khiến Giôn-xi tuyệt vọng không muốn sống nữa. Cô đếm từng chiếc lá còn lại trên cây thường xuân bám vào bức tường gạch đối diện với cửa sổ, chờ khi nào chiếc lá cuối cùng rụng nốt thì cô cũng buông xuôi, lìa đời...

Nhưng, "chiếc lá cuối cùng vẫn còn" làm cho Giôn-xi tự thấy mình "thật là một con bé hư... Muốn chết là một tội". Cô lại hi vọng một ngày nào đó sẽ được vẽ vịnh Na-plơ và như lời bác sĩ nói, cô đã thoát "khỏi nguy hiểm" của bệnh tật.

Qua những thay đổi của Giôn-xi, em hãy viết một bài văn nghị luận thể hiện suy nghĩ về nghị lực sống của con người.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng: Hiểu được yêu cầu của đề ra. Tạo lập được một văn bản nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, lời văn trong sáng, có cảm xúc và giọng điệu riêng. Trình bày đúng chính tả và ngữ pháp.

2. Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở nắm bắt được nội dung tác phẩm Chiếc lá cuối cùng, hình tượng nhân vật Giôn-xi và hiểu biết về kiến thức xã hội, thí sinh cần đáp ứng các ý cơ bản sau:

*** Vài nét về nhân vật Giôn-xi:**

- Hoàn cảnh sống: Nghèo khổ, bệnh tật.
- Trạng thái tinh thần: Từ yếu đuối, buông xuôi và đầu hàng số phận, mất hết nghị lực sống đến chỗ biết quý trọng sự sống của mình, khao khát sáng tạo và chiến thắng bệnh tật. Nghị lực sống, tình yêu cuộc sống đã trỗi dậy trong Giôn-xi.

*** Bàn luận về vấn đề:**

- Nghị lực sống là năng lực tinh thần mạnh mẽ, không chịu lùi bước trước khó khăn, thử thách; luôn lạc quan, tin tưởng vào cuộc sống...
- Đây là một phẩm chất cao đẹp và cần thiết: Tiếp sức cho ước mơ hoài bão của con người; mở ra những hành động tích cực vượt lên những trắc trở, những cám dỗ trong cuộc sống; giúp con người gặt hái thành công.
- Thiếu nghị lực, dễ chán nản, bi quan... khiến con người thường gặp thất bại, bị mọi người xung quanh coi thường, thương hại.
- Nghị lực sống có được không chỉ dựa vào nội lực cá nhân mà còn được tiếp sức bởi sự sẻ chia, tình yêu thương của cộng đồng.

*** Liên hệ cuộc sống và rút ra bài học:**

- Ý thức vai trò quan trọng của nghị lực sống, biết cách rèn luyện và duy trì ý chí, tinh thần mạnh mẽ.

- Biết yêu thương, cảm thông và tiếp thêm niềm tin yêu cuộc đời, nghị lực sống cho những người xung quanh.
- Biểu dương những tấm gương tiêu biểu cho nghị lực sống mạnh mẽ và phê phán những kẻ hèn nhát, bạc nhược...

ĐỀ SỐ 22

R.Ta-go, nhà thơ Ấn Độ, cho rằng: *"Thà làm một bông hoa sen nở khi thấy mặt trời rồi mất hết tinh nhụy, còn hơn giữ nguyên hình nụ búp trong sương lạnh vĩnh cửu của mùa đông"*.

Suy nghĩ của em về nhận định trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về hình thức: Xác định và viết đúng kiểu bài nghị luận xã hội về một vấn đề tư tưởng, đạo lí; có đủ bố cục ba phần; lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục; dùng từ, đặt câu, dựng đoạn đúng quy cách, chính tả; diễn đạt trong sáng, mang tính thuyết phục người đọc...; trình bày sạch, đẹp, khoa học.

II/ Yêu cầu về nội dung: Học sinh có thể trình bày khác nhau nhưng phải đảm bảo bố cục lô gic của bài văn nghị luận xã hội về vấn đề tư tưởng, đạo lí đảm bảo các ý cơ bản sau:

1. Giải thích ý nghĩa của lời nhận định

- "Hoa sen": ủ mầm trong bùn đất, tối khuất, nhơ bẩn nhưng mạnh mẽ vươn lên. Hoa sen là biểu tượng cho phẩm cách thanh sạch, biết vươn lên trong cuộc sống của con người.
- "Mặt trời": Đó là ánh sáng vĩnh cửu đem lại sự sống cho vạn vật. Mặt trời tượng trưng cho sức sống mạnh mẽ, sự huy hoàng.
- "Nụ búp": ẩn dụ cho cái non nớt, nhút nhát, e sợ của con người.
- "Sương lạnh vĩnh cửu": là môi trường lạnh giá, khắc nghiệt, ở đó vạn vật phải ẩn mình, thu mình, không thể sinh sôi phát triển. Vì thế nó tượng trưng cho những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

=>Ý nghĩa câu nói: Ý kiến của Ta-go là một triết lí sống mạnh mẽ, tích cực và tiến bộ. Trong cuộc sống có rất nhiều khó khăn thử thách, nhưng nếu biết sống và cống hiến hết mình ta sẽ nhận được thành quả xứng đáng. Nếu sống nhút nhát, thụ động thì cuộc đời thật nhạt nhẽo, vô nghĩa. Tác giả muốn nhắn nhủ chúng ta: "Sống làm sao để khi ta chết, ta cười, người khóc".

2. Bàn luận, mở rộng vấn đề

2.1. Tại sao nên chọn cách sống như "bông hoa sen"?

- Cuộc sống rất quý giá nhưng lại ngắn ngủi, và chỉ đến duy nhất một lần. Ta phải sống thế nào cho xứng đáng, phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những tháng năm đã sống hoài, sống phí. Ta cần có một trái tim đầy nhiệt huyết để sống hết mình, để cảm nhận từng hơi thở trong khoảnh khắc của đời mình.
- Đã là con người thì cần phải có ước mơ, lý tưởng và khát khao thực hiện những điều đó. Tuy nhiên, cuộc sống luôn ẩn chứa những khó khăn, thử thách và những điều tốt đẹp không bỗng dưng mà có. Thay vì để khó khăn đánh bại, ta hãy đón

nhận chúng như một cơ hội để rèn luyện bản lĩnh của chính mình, để ta thêm trưởng thành.

- Khi ta chọn làm "bông hoa sen nở trong ánh mặt trời" đó là lúc ta sống hết mình và cống hiến hết mình. Ta sẽ có cơ hội được toả sáng, được khẳng định, lưu lại dấu chân trên con đường đã đi và tận hưởng những điều tuyệt diệu mà cuộc sống mang lại. Đó cũng chính là cách khiến cuộc sống của ta thêm ý nghĩa và trở nên có ích. Đó mới là cuộc sống đích thực của con người.

- Nêu dẫn chứng: Ví dụ như tinh thần chiến đấu quả cảm của anh hùng Nguyễn Văn Trỗi, Nguyễn Viết Xuân, Võ Thị Sáu... Cách sống và tình yêu nước của nhân vật văn học; cách sống cống hiến hết mình của Bác Hồ, hi sinh cuộc đời riêng cho đất nước...

2.2. Tại sao không nên chọn cách sống như "nụ búp"?

- Nếu ta không dám đối mặt trước những khó khăn, thử thách của cuộc sống vì ta sợ sai lầm, sợ sẽ thất bại, sợ bị cười chê... để rồi mãi mãi ta sống trong vỏ bọc hèn nhát của mình. Đó là lối sống mòn, sống thừa, sống vô ích mà không được ai biết đến. Một "cuộc sống đang mòn ra, đang rỉ đi, đang nổi váng."

- Cuộc sống không mục tiêu, ước mơ, hoài bão thật vô vị. Sống như thế thực chất chỉ là tồn sự tại mà thôi, là chết ngay cả khi đang sống.

Ví dụ: Cách sống của những kẻ phản quốc làm tay sai cho giặc thù; cách sống của một bộ phận giới trẻ dựa dẫm vào sự bao bọc của bố mẹ và gia đình...

2.3. Mở rộng, nâng cao.

- Liệu có phải lúc nào ta cũng sống hết mình? Nếu cứ hết mình như thế sẽ có lúc ta kiệt sức. Vậy ta cần phải biết lượng sức mình, không phải lúc nào cũng nên lao về phía trước. Để đối mặt với mọi thử thách trên đường đời trước tiên ta phải trân trọng chính bản thân ta. Đừng nôn nóng theo đuổi mục đích mà quên mất bản thân mình.

- Có những phút giây ta nên thu mình lại khi đã cảm thấy mỏi mệt. Khi ấy không phải ta đang hèn nhát, chỉ là ta đang tìm kiếm chút bình yên cho tâm hồn, tìm được lại ý chí, lòng quyết tâm để tiếp tục tiến lên phía trước.

3. Bài học nhận thức và hành động

- Phê phán lối sống yếu mềm, thụ động, chỉ biết ngồi chờ vận may và sự thuận lợi.

- Cuộc sống của mỗi người được quyết định bởi sự tự nhận thức, bản lĩnh và nghị lực vươn lên không ngừng. Cuộc sống quá ngắn ngủi, hãy cứ cháy hết mình đến tận cùng của khát vọng, ước mơ.

ĐỀ SỐ 23

Viết bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về câu nói sau: *"Con người sinh ra không phải để tan biến như một hạt cát vô danh. Họ sinh ra để in dấu lại trên mặt đất, in dấu trong tim người khác" (*Xu khôm linski)

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Yêu cầu về kỹ năng:

Hiểu được yêu cầu của đề ra. Tạo lập được một văn bản nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, lời văn trong sáng, có cảm xúc và giọng điệu riêng. Trình bày đúng chính tả và ngữ pháp.

2. Yêu cầu về kiến thức: HS có thể khai thác vấn đề theo nhiều hướng, nhưng cần làm rõ các ý cơ bản sau:

- Giải thích ý nghĩa câu nói: Bằng cách nói hình ảnh so sánh, ẩn dụ, câu nói khẳng định con người sinh ra không chỉ để sống một cuộc đời tầm thường, vô vị. Đã sinh ra trong cuộc đời, con người phải khẳng định vai trò tích cực của mình với xã hội, những người xung quanh, phải sống có ích, tốt đẹp.
- Vận dụng lí lẽ để khẳng định vấn đề:
  + Con người sinh ra nếu không có lí tưởng sống, cuộc sống sẽ trở nên nhàm chán, vô vị, sống buông xuôi, thậm chí buông thả, bất cần đời...
  + Sống phải có công danh, sự nghiệp, giúp ích cho đời. Vì khi sinh ra trong trời đất là ta đã mang món nợ với cuộc đời. Mỗi người cần trả sòng phẳng món nợ sâu nặng đó.
  + Khi có quan niệm sống có ích, sống tốt đẹp ta sẽ thấy cuộc đời đẹp, đáng sống.
  + Có cống hiến cho đời bằng những việc làm cụ thể, con người mới có thể in dấu của mình trong xã hội. Và biết sống cho người khác, vì người khác là yêu tố quan trọng có ý nghĩa quyết định để con người in dấu trong tim người khác.
- Nêu dẫn chứng minh họa:
  + Cha mẹ in dấu trong tim con cái bằng sự chăm sóc, nuôi dưỡng, tình yêu thương, dạy dỗ chu đáo.
  + Có những anh hùng dân tộc in dấu trên mặt đất và trong tim chúng ta bằng những hành động chiến đấu phi thường và sự hy sinh anh dũng
  + Các bậc vĩ nhân in dấu trên mặt đất và trong tim chúng ta bằng sự nghiệp lừng lẫy, sự đóng góp lớn lao cho cuộc đời bằng tấm gương đạo đức sáng ngời: Bác Hồ, Lê-nin,.....
  + Những kẻ sống chủ nghĩa cá nhân, sống với tham vọng điện cuồng.... Những người sống mà như chết hay sống lay lắt trong cuộc đời, ăn bám gia đình và xã hội.... không bao giờ in dấu lại trên mặt đất, in dấu trong tim người khác.
- Nhận thức hành động đúng cần có: Mỗi người sinh ra cần có quan niệm sống tốt đẹp, tích cực, để lại danh thơm, tiếng tốt; biết sống vì người khác, biết đóng góp công sức cho cuộc đời chung (Như học tập, lao động tốt, giúp đỡ người khác, lên tiếng với hành động xấu..... chắc chắn sẽ được in dấu lại trên mặt đất, in dấu trong tim người khác)

ĐỀ SỐ 24

Em hãy viết một bài nghị luận để trả lời câu hỏi: Tại sao *"Thượng đế chỉ cho ta một cái miệng để nói nhưng đến tận hai cái tai để lắng nghe"*?

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

2/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

1/ Mở bài

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Ý nghĩa của sự biết lắng nghe trong cuộc sống.

2/ Thân bài

*** Giải thích**

– Thượng đế là lực lượng siêu nhiên do con người tưởng tượng ra để biểu tượng cho sức mạnh của các quy luật tự nhiên.

– Một cái miệng để nói ra thành lời những suy nghĩ, tư tưởng, tình cảm… của con người trong giao tiếp.

– Hai cái tai để nghe mọi âm thanh từ cuộc sống xung quanh vọng tới. Lắng nghe là hướng sự chú ý vào người nói, quan tâm tới nội dung đang được nói tới trong cuộc giao tiếp.

=> Ý kiến gợi cho ta một cách sống tích cực, đúng đắn: Nghe nhiều hơn nói là thuận theo lẽ tự nhiên.

*** Chứng minh, bình luận.**

– Giao tiếp bằng ngôn ngữ nói là nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống của con người, giúp chúng ta trao đổi thông tin, tình cảm…

– Biết lắng nghe giúp chúng ta hiểu được nội dung giao tiếp, từ đó có những phản hồi phù hợp và kịp thời; thể hiện thái độ lịch sự, tôn trọng người nói…

– Lắng nghe để phân biệt được đúng – sai, để quyết định có làm theo hay không, để học hỏi hay bác bỏ…

– Muốn biết lắng nghe, trước hết chúng ta phải muốn nghe, đặt mình trong hoàn cảnh của người nói, chăm chú quan tâm nội dung đang được nói tới, kết hợp với một số cử chỉ như gật đầu đồng ý, mỉm cười…

– Lắng nghe không chỉ là nghe người khác nói mà còn là việc giữ tâm hồn yên tĩnh để cảm nhận cuộc sống xung quanh và lắng nghe chính lòng mình.

– Giao tiếp tốt đòi hỏi cả hai kỹ năng nói và nghe. Có thể xem nói là gieo, nghe là gặt.

*** Bài học**

– Thái độ lắng nghe.

– Có tri thức để nghe

3/ Kết bài – Khái quát lại vấn đề

ĐỀ SỐ 25

Có một cậu bé ngỗ nghịch thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ giận mẹ, cậu chạy đến một thung lũng cạnh khu rừng rậm. Lấy hết sức mình, cậu hét lớn: "Tôi ghét người". Từ khu rừng có tiếng vọng lại: "Tôi ghét người". Cậu hoảng hốt quay về sà

vào lòng mẹ khóc nức nở. Cậu không sao hiểu được từ trong khu rừng lại có người ghét cậu.

Người mẹ nắm tay con, đưa trở lại khu rừng. Bà nói: "Giờ thì con hãy hét thật to: Tôi yêu người". Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì có tiếng vọng lại: "Tôi yêu người". Lúc đó người mẹ mới giải thích cho con hiểu: "Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì gặt bão. Nếu con thù ghét người thì người cũng thù ghét con. Nếu con yêu thương người thì người cũng yêu thương con"

(*Theo Quà tặng cuộc sống*, NXB Trẻ, 2004)

Từ câu chuyện trên, em hãy viết một bài văn nghị luận (có độ dài không quá 500 từ) nói lên suy nghĩ của mình về mối quan hệ giữa "cho" và "nhận" trong cuộc sống?

GỢI Ý LÀM BÀI

A. Yêu cầu chung:

- Học sinh có kĩ năng xử lí dạng bài nghị luận xã hội về một vấn đề tư tưởng đạo lí thông qua văn bản đã cho.
- Bài viết thể hiện vốn sống thực tế, các dẫn chứng làm rõ luận điểm cần tiêu biểu, cụ thể, có sức thuyết phục, tránh những dẫn chứng chung chung.
- Diễn đạt tốt, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

B. Yêu cầu cụ thể:

Học sinh có thể trình bày vấn đề theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

1. Nêu vấn đề nghị luận.

- Học sinh dẫn dắt được vấn đề nghị luận.
- Từ câu chuyện học sinh rút ra ý nghĩa về mối quan hệ giữa "cho" và "nhận" trong cuộc sống.

2. Giải quyết vấn đề:

a. Tóm tắt và rút ra ý nghĩa của câu chuyện:

- Học sinh tóm tắt được câu chuyện.
- Giải thích đúng: "cho" và "nhận".
- Rút ra ý nghĩa:

=> Câu chuyện đề cập đến mối quan hệ giữa "cho" và "nhận" trong cuộc đời mỗi con người. Khi con người trao tặng cho người khác tình cảm gì thì sẽ nhận lại được tình cảm đó. Đấy là mối quan hệ nhân quả và cũng là quy luật tất yếu của cuộc sống.

b. Phân tích, chứng minh:

- Biểu hiện mối quan hệ "cho" và "nhận" trong cuộc sống.

+ Quan hệ "cho" và "nhận" trong cuộc sống vô cùng phong phú bao gồm cả vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng.

+ Mối quan hệ "cho" và "nhận" không phải bao giờ cũng ngang bằng trong cuộc sống: có khi ta cho nhiều nhưng nhận lại ít hơn và ngược lại – dẫn chứng.

+ Mối quan hệ giữa "cho" và "nhận" không phải bao giờ cũng là mình cho người đó và nhận của người đó, mà nhiều khi mình nhận ở người mà mình chưa hề cho. Và cái mình nhận có khi là sự bằng lòng với chính mình, là sự hoàn thiện hơn nhân cách làm người của mình trong cuộc sống – dẫn chứng.
- Làm thế nào để thực hiện tốt mối quan hệ giữa "cho" và "nhận" trong cuộc sống?
+ Con người phải biết cho cuộc đời này những gì tốt đẹp nhất: Đó là sự yêu thương, trân trọng, cảm thông giúp đỡ lẫn nhau cả về vật chất lẫn tinh thần – dẫn chứng.
+ Con người cần phải biết "cho" nhiều hơn là "nhận".
+ Phải biết "cho" mà không hi vọng mình sẽ được đáp đền.
+ Để "cho" nhiều, con người cần phải cố gắng phấn đấu rèn luyện và hoàn thiện mình, làm cho mình giàu có cả về vật chất lẫn tinh thần để có thể yêu thương nhiều hơn cuộc đời này.

c. Bàn bạc:

Bên canh việc "cho" và "nhận" đúng mục đích, đúng hoàn cảnh thì sẽ được mọi người quý trọng tin yêu. Còn:
- "Cho" vì mục đích vụ lợi, vì tham vọng, dục vọng của bản thân.
- "Nhận" không có thái độ, tình cảm biết đền đáp, biết ơn.

=> Thì chúng ta cần phê phán

3. Kết thúc vấn đề.

- Khẳng định vấn đề đã nghị luận.
- Rút ra bài học cho bản thân về nhận thức và hành động.

ĐỀ SỐ 26

Hãy nghe một viên sỏi kể về nguồn gốc của mình:

"Tôi vốn là một tảng đá khổng lồ trên núi cao, trải qua bao năm tháng dài đăng đẳng bị mặt trời nung đốt, người tôi đầy vết nứt. Tôi vỡ ra và lăn xuống núi, mưa bão và nước lũ cuốn tôi vào sông suối. Do liên tục bị va đập, lăn lộn, tôi bị thương đầy mình. Nhưng rồi chính những dòng nước lại làm lành những vết thương của tôi. Và tôi trở thành một hòn sỏi láng mịn như bây giờ".

(Nguồn Internet)

Suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

1/ Cuộc sống không bao giờ chỉ mang lại nỗi đau, cũng chẳng bao giờ chỉ mang đến niềm hạnh phúc. Nếu biết vượt qua gian khổ, thử thách là đã biết tự làm hoàn thiện chân dung mình…

Sẵn sàng đối đầu, chấp nhận và chiến thắng hoàn cảnh…
2/ Chính những chông gai mới tạo nên những hình hài đẹp và ấn tượng. Sự va đập, lăn lộn làm hòn sỏi đầy mình thương tích; nhưng cũng chính hoàn cảnh ấy đã làm cho hòn sỏi láng mịn như bây giờ…
Cuộc hành trình của hòn sỏi đầy đớn đau nhưng cũng tràn đầy lạc quan trước những biến cố, thử thách…
3/ Tự hoàn thiện bản thân con người trước hoàn cảnh: Hãy sống tự tin, đem những yêu thương trong cuộc sống để xoa dịu và làm lành những vết thương… Đó là điều có ý nghĩa nhất trong cuộc đời này…

ĐỀ SỐ 27

Nghị luận xã hội về hiện tượng sống ảo của giới trẻ hiện nay

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở Bài

- Giới thiệu về hiện tượng sống ảo của giới trẻ hiện nay

2. Thân Bài

a. Giải thích

- Sống ảo là lối sống, phong cách sống không giống với hoàn cảnh thực của con người ở trên mạng xã hội.
- Lối sống ấy được giới trẻ thể hiện có phần thái quá, lố bịch.
- Sống ảo cũng có nghĩa là mơ tưởng, ảo tưởng về cuộc sống hiện tại.

b. Thực trạng

- Sống ảo đã trở thành một xu thế, một trào lưu trong giới trẻ hiện nay.
- Các bạn trẻ sống ảo ngày càng nhiều.
- Dành phần lớn quỹ thời gian cho facebook.
- Đắm chìm vào mạng xã hội với các hoạt động: đăng status, khoe ảnh, bình luận dạo,...
- Lấy việc người khác like, bình luận, chia sẻ ảnh hay bài viết của mình làm thú vui.
- Có chuyện gì cũng đăng lên facebook.
- Đăng tải, chia sẻ những nội dung nhạy cảm nhằm mục đích câu like, thu hút sự tò mò, hiếu kì của đám đông.
- Trên mạng xã hội có thể chia sẻ rất cởi mở nhưng trong cuộc sống hiện thực thì lại thu mình, khép kín.

c. Nguyên nhân

- Muốn thể hiện, khoe khoang bản thân.
- Muốn trở thành người nổi tiếng, được nhiều người biết đến.
- Thiếu sự quan tâm của gia đình, người thân.

d. Tác hại

- Tiêu tốn nhiều thời gian vào những việc vô nghĩa.
- Không quan tâm đến cuộc sống ở thực tại.
- Mất tập trung vào học tập, công việc.

- Có thể dẫn đến những suy nghĩ, hành động tiêu cực.

e. Biện pháp khắc phục

- Sử dụng mạng xã hội một cách hiệu quả.
- Có lối sống lành mạnh, tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội để có cuộc sống ý nghĩa.
- Tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của việc sống ảo để mọi người có lối sống tích cực.

3. Kết Bài

- Trình bày suy nghĩ, quan điểm của bản thân về hiện tượng sống ảo.

ĐỀ SỐ 28

Suy nghĩ của em về *việc làm của người mù* trong câu chuyện sau:

Có một người mù đi trên một con đường tối, trên tay lại cầm theo một chiếc đèn lồng. Một người thấy thế liền hỏi:

– Ông có thấy đường đâu mà cần phải cầm theo chiếc đèn lồng làm gì?

Người mù liền mỉm cười trả lời:

– Tôi cầm theo chiếc đèn này là để người khác không đâm sầm vào tôi. Làm vậy có thể giữ an toàn cho bản thân mình.

(Trích: Bài học lớn từ những câu chuyện nhỏ)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

1.Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:

Để tồn tại trong cuộc đời, mỗi người luôn phải tự trang bị cho mình nhiều kĩ năng. Và một trong số những kĩ năng ấy chính là sự chủ động

Lường trước diễn ra để từ đó tránh được những rủi ro không đáng có. Câu chuyện người mù trích trong Bài học lớn từ những câu chuyện nhỏ cũng nhắn nhủ cho chúng ta bài học ấy.

2. Giải thích, nêu ý nghĩa câu chuyện:

– Nhận ra sự bất tiện trong việc đi lại của mình, người mù đã chủ động phòng tránh bằng cách mang theo đèn lồng. Tôi cầm theo chiếc đèn này là để người khác không đâm sầm vào tôi. Làm vậy có thể giữ an toàn cho bản than mình. Rõ ràng, người mù đã lường trước được rủi ro có thể xảy ra khi ông di chuyển trên đường vào buổi đêm. Ông đã phòng tránh những rủi ro đó bằng cách mang đèn lồng. Người mù không tìm cách tránh người đi đường, mà đã tìm ra cách để người đi đường tránh

ông. Người mù trang bị cho mình những yếu tố phù hợp với hoàn cảnh, thích ứng với điều kiện. Chính thái độ chủ động ấy đã giúp người mù di chuyển một cách thuận lợi.
– Câu chuyện người mù gửi đến chúng ta một bài học nhẹ nhàng mà thấm thía về sự chủ động trong cuộc sống. Không để đến khi sự việc xảy ra mới hành động, để tránh được những rủi ro không đáng có, con người cần có những chuẩn bị cần thiết. Đó là yếu tố quan trọng con người có thể sống tốt trong mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh.
3. Phân tích và lý giải:
Tại sao cần chuẩn bị trước trong mọi hoàn cảnh?
+ Cuộc sống luôn tìm tàng mọi tình huống bất ngờ xảy đến với con người, những tình huống đó nếu không có sự chuẩn bị trước, con người khó có thể đối phó giải quyết . Bên cạnh đó, không phải ai cũng có khả năng giải quyết mọi tình huống. Ngược lại con người con người luôn có những hạn chế, thậm chí những điểm yếu. Để giảm thiểu và khắc phục những rủi ro do những điểm yếu của con người mang lại, con người cần phải luyện tập, phải tự trang bị những kĩ năng cần thiết.
+ Có sự chuẩn bị, lường trước những tình huống xấu xảy ra , con người sẽ luôn ở trong tư thế chủ động, có thể xử lý tình huống một cách nhanh chóng, dễ dàng. Sự chuẩn bị giúp cho con người có thể tự tin hơn, mạnh dạn hơn khi hành động. Như câu chuyện ngụ ngôn về một vị vua nọ, thay vì sửa chữa cho con đường dễ đi hơn, ông đã tự trang bị cho mình một đôi dày thạt tốt để có thể đi lại trong mọi địa hình, con người cũng cần luôn tự thay đổi bản thân, tự chuẩn bị những yếu tố cần thiết để thích nghi với hoàn cảnh, xử lý những tình huống bất ngờ xảy ra. Có như vậy con người mới có thể tồn tại được trong một thế giới vốn tồn tại nhiều bất trắc, hiểm nguy.
– Làm thế nào có một sự chuẩn bị tốt? Để có được sự chuẩn bị tốt, con người cần phải có những nhận thức đúng đắn về những gì mình đang có, về điểm mạnh, điểm yếu. Từ sự hiểu biết đúng đắn về bản thân, mỗi người cần phải lường trước những tình huống xấu có thể xảy ra bằng cách quan sát những người xung quanh, rút kinh nghiệm từ những sai lầm đã mắc phải, tự điều chỉnh và trang bị cho mình nhiều yếu tố để có thể đối phó với mọi tình huống xấu xảy ra. Khi có được sự chuẩn bị đó, mọi tình huống sẽ được giải quyết tình huống thuận lợi.
– Từ xa xưa, ông cha ta đã đúc kết kinh nghiệm về giá trị của sự chuẩn bị, chủ động trước mọi tình huống như " mất bò mới lo làm chuồng", " phòng còn hơn chống" … Trong cuộc sống ngày hôm nay, với nhiều thành tựu của kho học công nghệ tiên tiến, con người càng trở nên mạnh mẽ, thì sự chuẩn bị trước mọi tình huống vẫn luôn cần thiết.
– **Dẫn chứng:** Câu chuyện phòng chống bão lũ, sự chuẩn bị của con người trước thảm họa của thiên nhiên luôn là điều cần thiết. Thiết bị hiện tại tới đâu, cơ sở hạ tầng vững chắc đến mức nào cũng không thể đối chọi lại với sức tàn phá của thiên nhiên nếu không có sự chuẩn bị trước. Mọi việc trong cuộc sống nếu có sự chuẩn bị

từ trước, con người khó có thể giải quyết nhanh chóng dễ dàng.
– Phê phán:
Trong cuộc sống không phải ai cũng được như người mù trong câu chuyện, chủ động chuẩn bị để tránh những rủi ro. Căn bệnh" nước đến chân mới nhảy" không còn là điều xa lạ, đặc biệt trong giới trẻ hiện nay. Nhiều người chủ quan để sự việc xảy ra mới tìm cách sửa chữa khắc phục. Không phải lúc nào con người cũng sự đoán hết và chính xác mọi tình huống xảy ra, tuy nhiên, nếu không có sự chuẩn bị trước, con người khó có thể đạt được mục tiêu, giải quyết công việc một cách suôn sẻ.
Bình luận:
– Bài học mà câu chuyện để lại luôn đúng với mọi thời đại. Để hạn chế những điều bất lợi xảy đến với mình, con người phải ở trong tư thế chủ động, chuẩn bị trước những tình huống xảy ra, thay đổi bản thân cho phù hợp với hoàn cảnh, thích nghi với điều kiện. Chỉ có như thế cuộc sống của con người mới trở nên dễ dàng hơn, tránh được những điều không may.
– Liên hệ bản thân: Người viết tự nhận lại cuộc sống cá nhân, xem bản thân đã có sự chuẩn bị tốt cho các tình huống hay chưa, đã ở thế chủ động sắn sang thay đổi bản thân để thích ứng hoàn cảnh hay chưa … Từ đó rút ra kinh nghiệm định hướng cho một lối sống đúng đắn phù hợp.

ĐỀ SỐ 29

Trong bài thơ Một khúc ca xuân, nhà thơ Tố Hữu có câu*: Ôi sống đẹp là thế nào hỡi bạn?*. Em hãy bày ý kiến của mình về câu thơ trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng
– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.
II/ Yêu cầu về kiến thức
Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:
1. Mở bài
- Dẫn dắt vào vấn đề: lựa chọn lối sống là vấn đề khó khăn đối với nhiều bạn trẻ.

- Giải thích mục đích, ý nghĩa câu thơ: là sự băn khoăn, trăn trở về một lẽ sống đẹp, đó là câu hỏi cả nhiều người không riêng gì nhà thơ Tố Hữu.

2. Thân bài

2.1. Sống đẹp là như thế nào?

- Sống đẹp là sống thật con người mình, sống là mình một cách chân thành, sống không trái với lương tâm của một con người.

- Sống đẹp là sống yêu thương, trân trọng, sẻ chia với mọi người, trân trọng những gì mình có, đồng thời cũng biết căm ghét những điều xấu xa

- Sống đẹp là biết cố gắng, nỗ lực hoàn thiện bản thân, có ước mơ, có nghị lực thực hiện ước mơ.

- Sống đẹp không chỉ là sống cho riêng mình mà là dùng tài năng, công sức của mình để cống hiến làm cho xã hội trở nên tốt đẹp hơn.

2.2. Ý nghĩa của việc sống đẹp

- Sống đẹp khiến cuộc sống trở nên ý nghĩa, "sống" theo đúng nghĩa chứ không phải sự tồn tại đơn thuần: đời sống tinh thần phong phong phú hơn.

- Khi ta có một cách sống đẹp, bản thân mới thực sự có giá trị, ta sẽ nhận được sự yêu thương, giúp đỡ từ người khác.

- Nếu mỗi người đều có một lối sống tích cực thì sẽ không còn khoảng cách giữa người nữa.

2.3. Bàn luận, mở rộng

- Bên cạnh những người có lối sống đẹp lại có những người sống tiêu cực: ích kỉ, chỉ quan tâm đến lợi ích của mình, sống vô cảm, thờ ơ, sa vào tệ nạn, ...

- Sống đẹp không phải chỉ ngày một ngày hai có thể làm được, nó thể hiện ở những hành động nhỏ nhất trong suốt đời người.

2.4. Liên hệ bản thân

- Có thái độ phê phán, lên án với những người có lối sống tiêu cực.

- Luôn mở rộng lòng mình để yêu thương, sẻ chia nhiều hơn với người thân, gia đình và những người xung quanh.

- Là học sinh cần phải biết định hướng lối sống lành mạnh, không ngừng nỗ lực học tập để hoàn thiện bản thân góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp.

- Cần tỉnh táo để tránh xa lối sống ăn chơi, xa đọa

3. Kết bài

- "Khi bạn ra đời, bạn khóc, mọi người cười" nhưng hãy sống sao để "khi chết đi mọi người khóc còn bạn cười".

ĐỀ SỐ 30

LỖI LẦM VÀ SỰ BIẾT ƠN

Hai người bạn cùng đi qua sa mạc. Trong chuyến đi, giữa hai người xảy ra cuộc tranh luận và một người nổi nóng, không kiềm chế được mình đã nặng lời miệt thị người kia. Cảm thấy bị xúc phạm, anh không nói gì, chỉ viết lên cát: "Hôm nay, người bạn tốt nhất đã làm khác đi những gì tôi nghĩ".

Họ đi tiếp, tìm thấy một ốc đảo và quyết định bơi đến. Người bị miệt thị lúc nãy bây giờ bị đuối sức và chìm dần. Người bạn kia đã tìm cách cứu anh. Khi đã lên bờ, anh lấy một miếng kim loại khắc lên đá: "Hôm nay, người bạn tốt nhất của tôi đã cứu sống tôi".

Người kia hỏi: "Tại sao khi tôi xúc phạm anh, anh viết lên cát còn bây giờ anh lại khắc lên đá ?"

Anh ta trả lời: "Những điều viết lên cát sẽ nhanh chóng xoá nhoà theo thời gian, nhưng không ai có thể xoá được những điều tốt đẹp đã được ghi tạc trên đá, trong lòng người".

Vậy, mỗi chúng ta hãy học cách viết những nỗi đau buồn, thù hận lên cát và khắc ghi những ân nghĩa lên đá.

Từ câu chuyện trên, em hãy viết một bài văn ngắn bàn về sự tha thứ và lòng biết ơn của con người trong cuộc sống.

GỢI Ý LÀM BÀI

Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

I. MỞ BÀI

Trong cuộc sống của chúng ta, ai ai cũng phải đã từng mắc lỗi nhưng quan trọng là những khi mắc lỗi như vậy ta có biết khắc phục nó hay không.

Bên cạnh đó, sự biết ơn của chúng ta đối với một ai đó, một điều gì đó cũng rất quan trọng.

Vậy lỗi lầm và sự biết ơn có mối quan hệ với nhau như thế nào?

II. THÂN BÀI

1. Nêu ra câu chuyện:

Dân gian có câu chuyện: Hai người bạn rất thân cùng nhau đi dạo ngắm biển và tranh luận về một vấn đề. Anh này không chịu anh kia đã buông lời xúc phạm bạn mình, người bị xúc phạm ghi lên cát lỗi lầm của bạn.

Lúc sau, hai người quyết định đi bơi, người bị xúc phạm khi nãy bây giờ bị đuối sức, được bạn mình kéo lên. Anh ta liền khắc lên đá công ơn, sự giúp đỡ cùa bạn. Qua câu chuyện, ta hiểu được rằng: có những lỗi lầm cần phải được quên đi, có những công ơn nghĩa tình cần phải được lưu lại và khắc sâu trong tim mãi mãi.

2. Giải thích khái niệm:

Vậy "lỗi lầm" là gì? "Lỗi lầm" là những sai sót mà bản thân chúng ta mắc phải trong cuộc sống.

Có "lỗi lầm" nên mới cần đến sự thứ tha, khi chúng ta cứu giúp người khác, sẽ nhận lại "sự biết ơn".

"Biết ơn" là bày tỏ tình cảm, ghi nhớ công ơn đối với những gì cứu giúp khi gặp nạn, một lời an ủi hay cử chỉ ân cần cũng được xem như là đã giúp đỡ người khác về mặt tinh thần rồi.

Câu chuyện trên là một bài học mang đậm tính giáo dục, nhân văn, sâu sắc về sự tha thứ và lòng biết ơn.

3. Thế tại sao chúng ta lại phải biết tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và biết ơn khi họ làm điều gì đó tốt đẹp cho mình?

Dẫu biết những lỗi lầm ấy có thể gây ra cho ta những đau buồn, thậm chí là tổn thất về mặt vật chất lẫn tinh thần, song, ta cần có lòng khoan dung và vị tha để quên đi.

Khi người khác giúp đỡ mình, chúng ta cần phải biết ơn họ, trân trọng những sự giúp đỡ đó.

Những biểu hiện của "lỗi lầm" và sự "tha thứ" luôn có trong cuộc sống quanh ta: Cha mẹ luôn luôn rộng lòng tha thứ cho những lỗi lầm của con cái hay thầy cô luôn cho học sinh mình cơ hội để sửa sai,… Sự tha thứ đó còn biểu hiện từ ngàn xưa khi Lê Lợi đánh thắng giặc Minh và còn cấp thuyền, cấp ngựa, lương thực cho chúng về nước. Quang Trung đã tha chết cho các tướng sĩ khi họ ra chịu tội,…

4. Mở rộng:

Thế nhưng, trong thực tế cuộc sống có những người luôn sống trong hận thù, ganh ghét, không bao giờ tha thứ cho những lỗi lầm của người khác.

Lại còn có những người không biết tỏ lòng biết ơn đối với cha mẹ, thầy cô, những người giúp đỡ mình.

III. KẾT BÀI

Tóm lại "lỗi lầm" và "sự biết ơn" là yếu tố quan trọng mà một con người không thể không có.

Là học sinh em sẽ tập sống tha thứ và thể hiện lòng biết ơn vì đó là những thái độ sống đúng đắn mà một người cần phải có trong cuộc sống hiện nay.

ĐỀ SỐ 31

Trình bày suy nghĩ của bản thân về *cách nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn trong xã hội ngày nay.*

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

1/ Mở bài:

- Xác định vấn đề cần nghị luận: cách nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn

2/ Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận

2.1. Giải thích

- Tâm hồn con người là tổng hoà của nhiều yếu tố như cảm xúc, nhận thức, lí trí, khát vọng… Người có tâm hồn đẹp là người có tấm lòng nhân ái, bao dung, nhạy cảm trước mọi nỗi niềm của con người.
- Vẻ đẹp tâm hồn là vẻ đẹp của phẩm chất bên trong, là yếu tố tạo nên nét đẹp chân chính của mỗi người.

2.2. Bàn luận

- Nuôi dưỡng tâm hồn là điều rất quan trọng và thật cần thiết. Việc làm ấy cần được tiến hành thường xuyên và ngay từ khi còn nhỏ.
- Mỗi người có thể nuôi dưỡng tâm hồn mình bằng nhiều cách khác nhau:

+ Biết lắng nghe sự chỉ bảo của ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo
+ Không ngừng học hỏi để nâng cao vốn sống, vốn hiểu biết
+ Luôn hướng thiện và có tâm hồn đồng cảm với người khác
+ Biết cách sống mình vì mọi người, bản thân không bao giờ vụ lợi và luôn có ý chí vươn lên trong cuộc sống
+ Tránh gây tổn thương cho những người xung quanh
+ Biết chia sẻ niềm vui mà bạn mình vừa nhận được,… lời nói đi đôi với việc làm, hành động bên ngoài thống nhất với suy nghĩ bên trong…

- Làm thế nào để có một tâm hồn đẹp: Biết quan sát, lắng nghe, học hỏi, nhạy cảm, thấu hiểu, chia sẻ với người khác để cùng hướng tới những điều thiện
- Phản đề: Phê phán một số người hiện nay thường chỉ quan tâm đến vẻ đẹp hình thức, ra sức chăm chút cho vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài mà không quan tâm trau dồi vẻ đẹp tâm hồn (công, dung, ngôn, hạnh)

3/ Kết bài: Bài học nhận thức

- Cái đẹp tiềm ẩn bên trong phẩm chất, tính cách mới tạo nên giá trị đích thực của mỗi con người, vẻ đẹp tâm hồn tôn vinh thêm cho vẻ đẹp hình thức
- Vẻ đẹp tâm hồn làm nên giá trị sâu xa, bền vững của con người.
- Con người ta chỉ hoàn thiện khi có sự hài hoà giữa vẻ đẹp hình thức với vẻ đẹp tâm hồn.

ĐỀ SỐ 32

ĐIỀU KÌ DIỆU CỦA ĐÔI BÀN TAY

Khi mới sinh ra, tôi đã có thể cảm nhận được hơi ấm từ đôi bàn tay mẹ. Đôi bàn tay luôn nâng niu, lo lắng từng giấc ngủ, từng bữa ăn cho tôi. Đôi bàn tay đã dìu tôi những bước đi chập chững đầu tiên, nâng đỡ mỗi khi tôi té ngã và nhẹ nhàng chăm sóc những vết thương do tôi nghịch ngợm gây ra.

uốt những năm tháng đi học, bàn tay mẹ vẫn âm thầm lo lắng cho tôi. Bàn tay mẹ kiên nhẫn dạy tôi viết những nét chữ đầu tiên, giặt sạch chiếc áo tôi mặc, đánh bóng đôi giày tôi mang; thắp sáng ngọn đèn trên bàn học, dọn dẹp gọn gàng bàn ghế, tủ sách cho tôi. Bàn tay mẹ còn chuẩn bị cả chiếc giường tươm tất, chăn màn cho tôi nằm ngủ mỗi tối…

Trên thế gian này, còn điều gì kì diệu và quý giá hơn đôi bàn tay mẹ? Đôi tay chai sần, vất vả nhưng êm ái, dịu dàng và bất cứ khi nào cũng đầy ắp tình thương yêu dành cho bạn. Dù đi bất cứ nơi nào, ta cũng luôn khao khát được quay trở lại về bên vòng tay yêu thương của mẹ.

(Hạt giống tâm hồn, 2007)

Hãy viết bài văn nêu cảm nghĩ cùa em về câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

1. MỞ BÀI

Mẹ là người đã sinh ra ta, yêu thương, chăm sóc và nuôi dạy ta khôn lớn nên người. Trong đó, đôi bàn tay mẹ là gây cho tôi một ấn tượng sâu sắc vì qua đôi bàn tay ấy tôi cảm nhận được tình cảm mẫu tử thật thiêng liêng.

2. THÂN BÀI

a. Miêu tả người mẹ

Em có thể miêu tả những đặc điểm đặc sắc của người mẹ nhưng cần chú ý đôi bàn tay mẹ nhiều hơn (đôi bàn tay chai sần, gầy gầy xương xượng vì mưa gió, vì năm tháng,…)

Đưa ra cảm nhận của em về đôi bàn tay ấy.

b. Kể một câu chuyện ngắn có liên quan đến đôi bàn tay thân thương của mẹ

Câu chuyện kể cần ngắn gọn, có đầu có đuôi và kết thúc câu chuyện em có cảm nghĩ gì về đôi bàn tay ấy.

3. KẾT BÀI

Nêu lên cảm xúc của em mỗi khi được nắm bàn tay ấy.

Đưa ra lời hứa hẹn của em đối với mẹ. (học tập tốt, luôn phấn đấu làm con ngoan trò giỏi để mẹ được vui lòng,…)

ĐỀ SỐ 33

CÂU CHUYỆN VỀ HAI HẠT LÚA

Có hai hạt lúa nọ được giữa lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là những hạt lúa tốt đều to khỏe và chắc mẩy. Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất nhủ thầm: "Dại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn cả thân hình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lý tưởng để trú ngụ". Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lửa để lăn vào đó. Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì nên nó chết dần chết mòn. Trong khi đó hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đấy nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại mang đến cho đời những hạt lúa mới…

Đừng bao giờ tự khép mình trong lớp vỏ chắc chắn để cố giữ sự nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân mà hãy can đảm bước đi, âm thầm chịu nát tan để góp cho cánh đồng cuộc đời một cây lúa nhỏ - đó là sự lựa chọn của hạt giống thứ hai".

(Theo *Hạt giống tâm hồn*, NXB Trẻ, 2004)

Viết một bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về ý kiến được nêu ở phần cuối câu chuyện: "Đừng bao giờ tự khép mình trong lớp vỏ chắc chắn để cố giữ nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân mà hãy can đảm bước đi, âm thầm chịu nát tan để góp cho cánh đồng cuộc đời một cây lúa nhỏ".

GỢI Ý LÀM BÀI

Học sinh có nhiều cách viết khác nhau, nhưng phải đảm bảo được các yêu cầu sau đây:

1. **Yêu cầu về kỹ năng:**

- Biết vận dụng kỹ năng về văn nghị luận xã hội và hiêu biết về nội dung trong văn bản *Hai hạt lúa* để tạo lập một văn bản nghị luận xã hội.
- Kết cấu, lập luận chặt chẽ; diễn đạt trong sáng, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp, dùng từ.

2. **Yêu cầu về kiến thức**:

Bài làm có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần bàn luận về những nội dung cơ bản được đề cập tới trong văn bản *Hai hạt lúa*, từ đó, bộc lộ suy nghĩ của mình một cách chân thành, rút ra được những bài học bổ ích trong cuộc sống.

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

*** Nêu vấn đề**

*** Giải thích vấn đề**

"Đừng bao giờ tự khép mình trong lớp vỏ chắc chắn để cố giữ nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân mà hãy can đảm bước đi, âm thầm chịu nát tan để góp cho cánh đồng cuộc đời một cây lúa nhỏ" nghĩa là đừng sống một cuộc đời quá an toàn, hãy biết dấn thân chấp nhận những thử thách để sống có ý nghĩa hơn.

*** Phân tích, bàn luận vấn đề**

- Tại sao không nên sống một cuộc đời quá an toàn mà hãy biết dấn thân chấp nhận những thử thách để sống có ý nghĩa hơn?

+ Một cuộc đời an toàn sẽ không cho bạn những trải nghiệm mới lạ.

+ Thử thách là một phần của cuộc sống. Qua những thử thách, con người sẽ được tôi luyện cả về trí tuệ lẫn phẩm cách.

+ Chỉ khi dám chấp nhận một cuộc đời khác bạn mới có thể có được những thành công bất ngờ và đó cũng là cách khám phá những khả năng tiềm ẩn trong mỗi con người.

- Phê phán những người luôn sợ hãi, luôn khép mình trong vòng an toàn.

*** Liên hệ bản thân**

ĐỀ SỐ 34

Nêu suy nghĩ của em về bài học được rút ra từ câu chuyện sau:

Ước vọng cũng như hạt giống đó. Chỉ biết khư khư giữ lấy nó thì chẳng có thể lớn lên được. Chỉ khi dùng mồ hôi, sức lực, tưới tắm vun trồng cho nó thì mới có thể biến thành hoa trái, mùa màng bội thu.

Ngày xưa có hai đứa trẻ đều có nhiều ước vọng rất đẹp đẽ.

"Làm sao có thể thực hiện được ước vọng"

Tranh luận hoài 2 đứa trẻ mang theo câu hỏi đến cụ già, mong tìm những lời chỉ bảo.

Cụ già cho mỗi đứa trẻ một hạt giống, và bảo:

- Đấy chỉ là hạt giống bình thường, nhưng ai có thể bảo quản nó tốt thì người đó có thể tìm ra con đường thực hiện ước vọng!

Nói xong cụ già quay lại rồi đi khuất ngay.

Sau đó mấy năm , cụ già hỏi hai đứa trẻ về tình trạng bảo quản hạt giống.

Đứa trẻ thứ nhất mang ra một chiếc hộp được quấn bằng dây lụa nói

_ Cháu đặt hạt giống trong chiếc hộp , suốt ngày giữ nó.

Nói rồi nó lấy hạt giống ra cho cụ già xem, thấy rõ hạt giống nguyên vẹn như trước.

Đứa trẻ thứ hai mặt mũi xám nắng, hai bàn tay nổi chai. Nó chỉ ra cánh đồng menh mông lúa vàng phấn khởi nói:

- Cháu đem hạt giống xuống đất mỗi ngày lo tưới nước chăm sóc bón phân diệt

cỏ ....tới nay nó đã kết hạt mới đầy đồng.
Cụ già nghe xong mừng rỡ nói :
_ Các cháu, ước vọng cũng như hạt giống đó. Chỉ biết khư khư giữ lấy nó thì chẳng có thể lớn lên được. Chỉ khi dùng mồ hôi, sức lực, tưới tắm vun trồng cho nó thì mới có thể biến thành hoa trái, mùa màng bội thu thôi!

(Quà tặng cuộc sống)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: Bố cục rõ ràng: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Diễn đạt trong sáng, lưu loát, dùng từ đặt câu đúng. Trình bày sạch sẽ, khoa học.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo nội dung sau:

Dẫn dắt: Tóm tắt câu chuyện và khái quát vấn đề cần nghị luận

Câu chuyện ngắn gọn mà ý nghĩa đã truyền tải đến chúng ta thông điệp quý giá: phải biết nuôi dưỡng, ấp ủ ước mơ và khát vọng của mình. Cũng như hạt giống, rồi một ngày nó sẽ trở thành vườn cây cối cho hoa thơm quả ngọt

Giải thích:

Ước mơ có lẽ không còn là một điều gì đó xa lạ với tất cả chúng ta. Ngay từ khi sinh, chúng ta đã ấp ủ, chăm chút bao nhiêu ước mơ của mình. Có những ước mơ ở lại với tuổi thơ tươi đẹp, nhưng cũng có những ước mơ bay theo chúng ta cùng năm tháng cho đến tận bây giờ. Mỗi khi vấp ngã, chúng ta lại nghĩ đến nó, và một lần nữa, ước mơ ấy thúc giục chúng ta đứng dậy biến nó thành hiện thực.

Ước mơ không chỉ đơn thuần là mơ ước, là giữ cho riêng mình mà phải là bắt tay vào hành động để mang điều mình mơ ước ấy vào trong cuộc sống hiện tại của mình

Bàn luận:

+ Có ước mơ, khát vọng đã là điều quý giá, nhưng hiện thực hóa giấc mơ ấy còn quan trọng hơn rất nhiều

+ Để ước mơ trở thành hiện thực, chúng ta phải khổ luyện, đổ mồ hôi, nước mắt để biến nó thành hiện thực

+ Cũng như hai cậu bé trong truyện kia, một cậu bé giữ hạt giống ấy trong cái hộp, bọc khăn rất cẩn thận nhưng không thể gặt hát được ước mơ của mình. Trong khi đó, cậu bé thứ 2 đem gieo hạt giống ấy, kết quả là thu được cả cánh đồng lúa bội thu. Ước mơ cũng thế, khư khư giữ lấy nó thì vẫn mãi chỉ là thứ vô hư trong trí tưởng tượng của chúng ta mà thôi, nhưng nếu chịu bỏ ra công sức thì nó chắc chắn sẽ thành hiện thực

+ Nếu có ước mơ và khát vọng mà không biến nó thành hiện thực thì cũng chỉ là sự ảo tưởng khoe khang với người khác

+ Hiện thực cuộc sống ngày nay: ...

+ Hình ảnh cậu bé: *mặt mũi xám nắng, hai bàn tay nổi chai.*là biểu tượng cho sự gian lao, vất vả để thực hiện ước mơ của mình. Chính vì vậy, mỗi chúng ta cần có

niềm tin, nghị lực vào cuộc sống để đưa ước mơ trở thành hiện thực

Bài học nhận thức và hành động: GIữa ước mơ và cuộc sống luôn có một sợi dậy kết nối với nhau. Điều quan trọng là làm sao chúng ta mang giấc mơ hòa vào trong cuộc sống, biến giấc mơ ấy thành hiện thực. Dù ước mơ nhỏ hay lớn, nó đều đáng được trân trọng. Và mỗi chúng ta, mỗi ngày, phải luôn không ngừng cố gắng để hiện thức hóa ước mơ của mình.

ĐỀ SỐ 35

CÂU CHUYỆN VỀ CHIM ÉN VÀ DẾ MÈN

Mùa xuân đất trời đẹp. Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang , hai con chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dao chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én rất giản dị : hai Chim Én ngậm hai đầu của một cõng cỏ khô.Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, đất trời gợi cảm, cỏ hoa vui tươi.

Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man Mèn ta chợt nghĩ bụng: "Ơ hay, việc gì ta phải gánh hai con én này trên vai cho mệt nhỉ . Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không ?". Nghĩ là làm. Nó bèn há mồm ra và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

(Mục "*Trò chuyện đầu tuần*" của báo "Hoa học trò")

Trình bày suy nghĩ của em từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng :

-Xác định đúng luận đề .

-Vận dụng tốt kĩ năng làm bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí :bố cục bài viết hợp lí , lập luận chặt chẽ , dẫn chứng hợp lí , giàu sức thuyết phục

-Diễn đạt mạch lạc , trình bày sạch rõ ..

II/ Yêu cầu cụ thể :

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau , nhưng phải bám sát yêu cầu của đề bài . Các nội dung cơ bản cần trình bày :

1/ Giải thích ý nghĩa của câu chuyện :

-Chim Én tốt bụng đã tặng cho Dế Mèn một món quà thật tuyệt : một chuyến thưởng ngoạn khung cảnh mùa xuân tươi đẹp ,ấm áp .Thế nhưng Dế Mèn không biết trân trọng món quà ấy .Bản thân là gánh nặng của người khác thế mà Dế lại tưởng người khác là gánh nặng của mình và quyết định há mồm ra để rồi " Dế rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành". Lòng ích kỉ tính toán khiến Dế ngộ nhận và phải trả giá quá đắt cho sự ảo tưởng của mình

-Câu chuyện gợi tác hại của cách sống ích kỉ, lối sống thực dụng. Từ đó, hướng mọi người đến lối sống tình nghĩa, dung hòa giữa "cho' và "nhận" .

2/ Bàn luận :

- Trong thực tế, nhiều người có lối ích kỉ, thực dụng. Họ chỉ biết "nhận" chứ không biết "cho", lúc nào cũng toan tính cái lợi cho bản thân mà bất chấp tình nghĩa .

-Trong cuộc sống ,con người không nên có cách nghĩ và lối sống thực dụng , sống ích kỉ toan tính . Lối sống ấy sẽ khiến con người trở nên vô cảm , sống cô đơn và không có tình thân, thậm chí chuốc họa vào thân .
-Cuộc sống luôn cần sự quan tâm , hợp tác và chia sẻ để con người có được hạnh phúc .
Cuộc sống là sự dung hòa giữa "cho" và "nhận".
3/ Bài học :
-Biết trân trọng những gì mình "nhận" được từ người khác và sẵn sàng "cho" thì sẽ cảm nhận được giá trị đích thực của cuộc sống . Biết giúp đỡ người khác một cách không vụ lợi , bạn sẽ "nhận" được nhiều hơn những gì bạn đã "cho" đi .
- Những người không biết quý trọng những gì mình đang có sẽ không bao giờ hạnh phúc thậm chí bất hạnh.

ĐỀ SỐ 36

Thử thách lớn nhất của con người là lúc thành công rực rỡ. (G.Welles)

Trình bày suy nghĩ của em về câu nói trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: cần xác định đây là đề nghị luận xã hội về một vấn đề tư tưởng đạo lí. Học sinh có thể lựa chọn thao tác lập luận phù hợp, nhuần nhuyễn, huy động được các chất liệu đời sống.

II/ Yêu cầu về kiến thức: cần làm rõ những nội dung cơ bản sau:

1. Giải thích

- Thử thách: những khó khăn, cản trở do cuộc sống, công việc đặt ra trên con đường tìm kiếm thành công.

- Thành công rực rỡ: thành công lớn đem lại cả tiếng vang và lợi ích, đáng để tự hào và kiêu hãnh.

=> Thành công lớn cũng có thể trở thành trở ngại, rào cản đòi hỏi con người phải có bản lĩnh, nghị lực thì mới vượt qua.

2. Bàn luận

* Thành công rực rỡ là thử thách lớn vì:

- Đạt được thành công, con người thường có tâm lí dễ thỏa mãn, tự đắc, kiêu ngạo.

- Đạt được thành công, con người thường ảo tưởng về khả năng của mình.

- Khi ấy, thành công sẽ trở thành vật cản và triệt tiêu động lực phấn đấu của bản thân trên hành trình tiếp theo.

(dẫn chứng, phân tích)

* Thành công sẽ trở thành động lực cho mỗi người khi:

- Có tầm nhìn xa và tỉnh táo trước kết quả đã đạt được.

- Biết đặt ra mục tiêu mới, lên kế hoạch hành động.

- Không lãng phí thời gian và nỗ lực không ngừng.

(dẫn chứng, phân tích)

3. Mở rộng, nâng cao vấn đề

- Phê phán thái độ chủ quan, kiêu căng, tự mãn trước thành công.

- Liên hệ: những trải nghiệm của chính bản thân.

- Bài học nhận thức và hành động:

+ Biết tự đánh giá, khiêm tốn để không bị choáng ngợp trước hào quang chiến thắng.
+ Cần có bản lĩnh và nghị lực để vươn tới những thành công mới.

ĐỀ SỐ 37

Bài hát *Một đời người, một rừng cây* của nhạc sĩ Trần Long Ẩn có đoạn:

"... Ai cũng một thời trẻ trai,
Cũng từng nghĩ về đời mình
Phải đâu may nhờ rủi chịu?
Phải đâu trong đục cũng đành?
Phải không em? Phải không anh?..."

Suy nghĩ của em về lời hát trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Về kĩ năng

Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục, không mắc lỗi chính tả, dùng từ hoặc đặt câu.

II. Về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

1/Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Xác lập thái độ sống, quan điểm sống của tuổi trẻ

2/Thân bài:

*** Giải thích lời bài hát:**

+ *Thời trẻ trai*: Chỉ giai đoạn tuổi thanh niên, trẻ trung, khoẻ khoắn, sôi nổi nhất của con người.

+ *May nhờ rủi chịu*: Thái độ sống thụ động, buông xuôi, phó mặc số phận, tin vào sự may rủi trong cuộc đời.

+ *Trong đục cũng đành*: Sống cam chịu, an phận, lẩn tránh…

-> Ý nghĩa: Lời nhắn nhủ tha thiết về một quan niệm sống tích cực: Phải biết chủ động tạo dựng cuộc sống, biết gánh vác, sẵn sàng đương đầu, vượt lên mọi thử thách, không thụ động buông trôi, phó mặc số phận, không cam chịu, an phận; biết giữ gìn nhân cách, những giá trị tốt đẹp của bản thân.

*** Bàn luận, đánh giá:**

Lời hát là thông điệp về một quan niệm sống đúng đắn, tích cực của tuổi trẻ vì:

+ Tuổi trẻ phải ý thức được vị trí của mình trong xã hội, từ đó chủ động tạo dựng cuộc sống của bản thân:

- Biết chủ động tạo dựng cuộc sống, chúng ta sẽ luôn thành công, đóng góp công sức của mình cho xã hội, góp phần làm cho cuộc sống có ý nghĩa. (Dẫn chứng)

- Ngược lại, nếu sống thụ động, chấp nhận số phận, sống nhờ may rủi bản thân mỗi con người sẽ không khẳng định được vị trí của mình, không thành công, thậm chí có thể bị xã hội lên án. Sống chấp nhận *trong, đục* còn có thể ảnh hưởng xấu đến nhân cách (Dẫn chứng).

+ Biết giữ gìn nhân cách, tu dưỡng, rèn luyện những phẩm chất tốt đẹp để bản thân trở thành con người có văn hóa, có ý nghĩa đối với xã hội. (Dẫn chứng)

+ Cần phê phán những người không biết quý trọng tuổi trẻ, không xây dựng được quan điểm sống đúng đắn. Những kẻ sống thụ động, an phận, thiếu ý chí, nghị lực. (Dẫn chứng)

+ Bài học:

- Biết xây dựng cho mình lí tưởng sống cao đẹp: sống chủ động, sống để cống hiến.
- Biết tự bồi dưỡng cho mình những phẩm chất tốt đẹp: ý chí, nghị lực, bản lĩnh, tình yêu thương.
- Không chấp nhận lối sống tiêu cực: thụ động, an phận, để cái xấu tác động đến nhân cách của mình.

3/ Kết bài:

+ Khẳng định lại vấn đề nghị luận.

+ Liên hệ bản thân: Thanh niên cần sống có lí tưởng cao đẹp, có ý thức bồi dưỡng lòng nhân ái, vị tha, tích cực học tập, rèn luyện ý chí, nghị lực và kĩ năng sống, luôn năng động, sáng tạo, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

ĐỀ SỐ 38

Chuyện kể, một danh tướng có lần đi ngang qua trường học cũ của mình, liền ghé vào thăm. Ông gặp lại người thầy từng dạy mình hồi nhỏ và kính cẩn thưa:

- Thưa thầy, thầy còn nhớ con không? Con là…

Người thầy giáo già hoảng hốt:

- Thưa ngài, ngài là…

- Thưa thầy, với thầy, con vẫn là đứa học trò cũ. Con có được những thành công hôm nay là nhờ sự giáo dục của thầy ngày nào…

(SGK Ngữ văn 9, Tập một, trang 40, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014)

Suy nghĩ của em về bài học được rút ra từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết một đoạn văn nghị luận xã hội.

- Bài văn phải có bố cục, kết cấu rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau; có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng; có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

II/ Yêu cầu về nội dung:

1. Ý nghĩa rút ra từ câu chuyện:

Một câu chuyện rất ngắn kể về người học trò cũ ghé thăm trường nay đã trở thành một người có tiếng, quyền cao chức trọng nhưng ông không quên những người thầy đã từng dạy dỗ mình để mình có được như ngày hôm nay. Chính vì vậy, khi gặp lại thầy giáo cũ, ông luôn kính cẩn, lễ phép và xưng hô là con với thầy. Con có chức vị cao sang thì thầy vẫn phải là thầy mà trò vẫn chỉ là trò.

Bài học được rút ra từ câu chuyện trên: "Tôn sư trọng đạo", "Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy", chúng ta phải luôn luôn thể hiện sự kính trọng, phải giữ đúng đạo làm trò đối với người thầy – cô của mình dù mình có chức vụ, địa vị cao như nào chăng nữa.

2. Bình luận:

- Nếu truyền thống "Tôn sư trọng đạo" bị mai một thì sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến nền giáo dục và đời sống văn hóa của xã hội. Có kính trọng thầy mới học được những tri thức của người thầy để rồi sẽ giỏi và thành công như vị tướng kia.

- Nhưng trong xã hội hiện nay, nhiều học trò không còn giữ được đạo lí đó. Có rất nhiều có những hành vi, ứng xử không đúng với thầy – cô giáo. Điều đó làm ảnh hưởng đến mối quan hệ thầy – trò, chất lượng dạy và tương lai của đất nước.

3. Bài học cuộc sống:

- Chúng ta phải luôn luôn biết ơn những người đã dạy dỗ mình.

- Biết tri ân, biết đối nhân xử.

- Bản thân phải luôn nhận thức đúng đắn và giữ gìn truyền thống tốt đẹp đó.

ĐỀ SỐ 39

Bàn về vai trò và tác dụng to lớn của sách trong đời sống tinh thần của con người, văn hào Nga M.Go-rơ-ki viết:

Sách mở rộng trước mắt tôi những chân trời mới

Từ ý kiến trên, em hãy viết một bài nghị luận ngắn bàn về vai trò của sách và việc đọc sách trong cuộc sống hôm nay.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết làm bài nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, chặt chẽ; diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dung từ, đặt câu...

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

2. Thân bài:

2.1. Giải thích:

Trong quá trình sống và lao động, con người đã tạo ra những sản phẩm vật chất và tinh thần. Sách là sản phẩm tinh thần kì diệu của con người.

- Sách phản ánh và lưu giữ những tri thức, những kinh nghiệm sống, những tư tưởng, những bài học đạo lí của con người trong suốt trường kì lịch sử.

- *những chân trời mới*: Cách nói ẩn dụ chỉ những hiểu biết mới, những kiến thức mới.

=> Sách đem đến cho con người những hiểu biết, cung cấp cho con người những kiến thức trong mọi lĩnh vực.

2.2. Vai trò của sách trong cuộc sống của con người:

- Sách cung cấp, nâng cao cho con người những hiểu biết về tự nhiên, xã hội (dẫn chứng)

- Sách giúp con người khám phá bản thân mình, tác động đến tình cảm, tâm lí, hành vi làm phong phú đời sống tâm hồn con người, giúp con người tự hoàn thiện bản thân (dẫn chứng)

- Sách còn có tác dụng giải trí làm cho con người quên đi những mệt nhọc trong cuộc sống (dẫn chứng)

2.3. Đọc sách và cách đọc sách:

- Đọc sách là một công việc cần thiết và bắt buộc đối với mỗi con người trong suốt cuộc đời. Phải tạo cho mình thói quen đọc sách, tạo cho mình thái độ trân trọng sách.

- Để việc đọc sách có kết quả cần phải biết lựa chọn sách đọc, xác định mục đích đọc, có phương pháp đọc và ghi chép khoa học đê có hiệu quả cao.

3. Kết bài: Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 40

Trong bài trên báo Tuổi Trẻ Chủ Nhật bàn về Thế hệ gấu bông, có đề cập hai hiện tượng:

1. Một bé mười lăm tuổi, được mẹ chở đi đánh cầu lông. Xe hai mẹ con bị va quệt, đồ đạc trên xe văng tung tóe. Người mẹ vội vàng gom nhặt, vài người đi đường cũng dừng lại phụ giúp, còn cô bé thờ ơ đứng nhìn. Đợi mẹ nhặt xong mọi thứ, cô bé leo lên xe và thản nhiên dặn: "Lát nữa mẹ nhớ mua cho con li chè!".

2. Một cậu học sinh khi được hỏi về một ca sĩ nổi tiếng mà cậu hâm mộ, cậu đã trả lời rất rành mạch về cách ăn mặc, sở thích của ca sĩ đó. Nhưng khi được hỏi về nghề nghiệp, sở thích của cha mẹ cậu, cậu ta ấp úng, không trả lời được.

Là người con trong gia đình, em hãy trình bày suy nghĩ về hai hiện tượng trên qua một bài văn ngắn (Khoảng 1 trang giấy thi).

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết làm bài nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, chặt chẽ; diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dung từ, đặt câu...

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

2. Thân bài:

a/ Giới thiệu thực trạng: giải thích hai hiện tượng nói trên để nói lên sự vô tâm của thế hệ trẻ đối với những người thân yêu nhất. Hình ảnh một cô bé thờ ơ khi mẹ nhặt đồ và hồn nhiên nói: "Lát về mẹ nhớ mua cho con li chè!" cũng như hình ảnh một cậu học sinh rất rành về sở thích của ca sĩ cậu yêu thích mà chẳng biết gì về sở thích, nghề nghiệp, tâm trạng của bố mẹ mình…Nêu thêm một vài biểu hiện tương tự để làm rõ vấn đề: không giúp việc gia đình, không quan tâm đến sức khỏe người thân…

b/ Phân tích và bình luận nguyên nhân- hậu quả:

+ Lí giải nguyên nhân dẫn đến hiện tượng: thiếu sự giáo dục của gia đình, thiếu ý thức và trách nhiệm…

+ Hậu quả: chỉ rõ tác hại của những hiện tượng đó trong đời sống cá nhân, gia đình và cộng đồng như ảnh hưởng đến nhân cách, vai trò , ý nghĩa của gia đình trong đời sống của mỗi cá nhân sẽ bị giảm sút; tạo ra những công dân vô trách nhiệm, vô cảm…

c/ Giải pháp:

+ Bản thân mỗi người phải có ý thức về trách nhiệm của mình đối với gia đình và xã hội, rèn luyện lòng nhân ái…

+ Gia đình, nhà trường và xã hội nên chú trọng hơn về việc giáo dục nhân cách cho học sinh, dạy học sinh biết quan tâm tới người thân yêu, gần gũi với mình, dạy học sinh biết cảm nhận vẻ đẹp của lòng vị tha, sự chia sẻ, đồng cảm và lối sống có trách nhiệm.

+ Phê phán lối sống thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, ích kỉ.

3. Kết bài: Khẳng định hai hiện tượng trên đã đánh thức lương tâm của những người đã từng mắc vào những lỗi lầm tương tự. Đó là tiếng chuông cảnh tỉnh đối với thế hệ Gấu bông nói riêng và đối với xã hội nói chung.

ĐỀ SỐ 41

"Tắt đèn bật ý tưởng 2014"là cuộc thi thiết kế hình in trên áo phông với chủ đề về Giờ trái đất và biến đổi khí hậu dành cho giới trẻ; từ đó giúp nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi để giảm thiểu biến đổi khí hậu. Cuộc thi có chủ đề "Vì một Việt Nam xanh, sạch, đẹp" và khẩu hiệu "Một ý tưởng, một chiếc áo, một hành tinh".

Cuộc thi năm nay kêu gọi thí sinh thông qua các tác phẩm nêu lên thực trạng chính môi trường xung quanh, những vấn đề tồn tại ở Việt Nam, hành vi và hói quen ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường và đưa ra giải pháp cải thiện môi trường sống của bản thân, cũng như các hành vi và thói quen sống tích cực, thân thiện với môi trường.

(Dẫn theo http://www.vnexprss.net)

Từ nội dung của đoạn tin trên, em hãy trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *Hãy chung tay bảo vệ môi trường sống*.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Biết làm bài nghị luận xã hội về mọt sự việc , hiện tượng trong đời sống có bố cục rõ ràng, chặt chẽ; diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dung từ, đặt câu...

*** Yêu cầu về kiến thức:**

a/ Mở bài:

Nêu được vấn đề cần nghị luận: Trách nhiệm của chúng ta trong việc bảo vệ môi trường sống.

b/ Thân bài:

b.1. Vai trò của môi trường:

+ Môi trường là không gian để sống, cung cấp nguồn tài nguyên để sản xuất, đồng thời cũng là nơi chứa đựng chất thải. Ngày nay, cùng với sự phát triển của nhân loại, sự tiến bộ của khoa học kĩ thuật, môi trường lại cung cấp cho con người các nguyên liệu, nguồn tài nguyên để sản xuất.

+ Giữa môi trường và sự phát triển có mối quan hệ chặt chẽ: môi trường là địa bàn và cũng là đối tượng của sự phát triển, còn phát triển là nguyên nhân tạo nên các biến đổi môi trường.

b.2. Thực trạng vấn đề:

+ Hiện nay, môi trường là vấn đề nóng của toàn nhân loại: khí hậu ngày càng khắc nghiệt và khó dự báo hơn; mưa bão, lũ quét thất thường; suy thoái đất, nước, suy giảm nguồn tài nguyên ừng; ô nhiễm môi trường xảy ra trên diện rộng.. Đó là các vấn đề môi trường mà toàn nhân loại đã và đang đối mặt. Con người đã tác động quá nhiều đến môi trường, khai thác đến mức cạn kiệt các nguồn tài nguyên, thải nhiều chất độc làm cho môi trường không còn khả năng tự phân hủy.

+ Bảo vệ môi trường chính là bảo vệ sự sống của chúng ta. Chính phủ đã ban hành hàng loạt các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm xử lí, răn đe những tổ chức, cá nhân có hành vi làm tổn hại đên môi trường. Các nước cũng đầu tư nhiều tiền của để nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ xử lí rác thải, khí thải nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực đến môi trường.

b.3. Để bảo vệ môi trường sống, mỗi cá nhân cần chung tay thực hiện tốt những việc cụ thể, thiết thực như:

+ Tiết kiệm điện, nước ở cơ quan cũng như ở nhà, tiết kiệm mọi lúc, mọi nơi. Khuyến khích mọi người sử dụng những bóng đèn tiết kiệm năng lượng; tắt điện, tắt quạt khi rời khỏi cơ quan, trường học hoặc kho không sử dụng; tránh rò rỉ nước…

+ Đối với rác thải: hạn chế sử dụng túi nilon. Nên phân loại rác thải, đối với những rác thải như chai nhựa, giấy, túi nilon…gom lại phé liệu để tái sử dụng, tiết kiệm được nguồn tài nguyên. Ở cơ quan, nên tiết kiệm giấy, đọc kĩ văn bản trước khi in, tận dụng giấy một mặt.. Ở những nơi công cộng, không nên tiện tay vứt rác bừa bãi ra ngoài đường, phải tìm nơi có thùng rác để vứt. Khi đi chơi, nên thu dọn rác sạch sẽ, gọn gang và vứt đúng nơi qui định. Tránh vứt rác xuống sông hồ, lòng đường, hè phố…

+ Không bẻ cành, chặt phá cây xanh; trồng và chăm sóc cây xanh ở nhà cũng như ở cơ quan; lên án, phê phán những trường hợp không biết giữ gìn và bảo vệ cây xanh nơi công cộng.

+ Đối với môi trường nước sử dụng tiết kiệm, không vứt rác, xả nước thải công nghiệp, y tế...

Là học sinh, mỗi chúng ta cần luôn là người tiên phong trong mọi phong trào và hoạt động bảo vệ môi trường. Đồng thời, cần tuyên truyền tích cực cho mọi người dân cùng tham gia thực hiện.

c/ Kết bài:

- Hãy đối xử tốt với thiên nhiên, sống thân thiện với môi trường, ta sẽ tận hưởng được những giây phút thư giãn, toải mái trong bầu không khí trong lành, được tận hưởng những cảnh đẹp từ thiên nhiên.

ĐỀ SỐ 42

BÓNG NẮNG, BÓNG RÂM

Con đê dài hun hút như cuộc đời. Ngày về thăm ngoại, trời chợt nắng, chợt râm.

Mẹ bảo:

– Nhà ngoại ở cuối con đê.

Trên đê chỉ có mẹ, có con.

Lúc nắng mẹ kéo tay con:

– Đi nhanh lên kẻo nắng vỡ đầu ra.

Con cố.

Lúc râm con đi chậm, mẹ mắng:

– Đang lúc mát trời, nhanh lên kẻo nắng bây giờ!

Con ngỡ ngàng: Sao nắng, sao râm đều phải vội?

Trời vẫn nắng vẫn râm…

... Mộ mẹ cỏ xanh, con mới hiểu: đời, lúc nào cũng phải nhanh lên.

(Theo vinhvien.edu.vn)

Câu chuyện nhỏ trên gợi cho em suy nghĩ gì về những bài học trong cuộc sống?

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề được đặt ra trong câu chuyện: bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả...

*** Yêu cầu về kiến thức:**

a/ Mở bài:

Nêu được vấn đề cần nghị luận:

b/ Thân bài:

b.1. Hiểu nội dung câu chuyện:

- Cuộc đời như một con đê dài hun hút và mỗi con người đều phải đi trên con đê của riêng mình. Trên chặng đường đi ấy có khi nắng, khi râm, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của chúng ta. Nhiệm vụ của chúng ta là phải đi qua những " bóng nắng bóng râm" đó để đi trọn con đường của mình.

- *Bóng nắng*: tượng trưng cho những trở ngại, khó khăn, những thách thức và cả những thất bại mà con người có thể gặp phải trong cuộc sống.

- *Bóng râm*: tượng trưng cho những thuận lợi, những cơ hội, những thành công trong cuộc đời

Cả hai điều này đến đan xen nhau và tất cả chúng ta đều phải đón nhận nó.

Câu chuyện khuyên con người trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải nỗ lực hết mình. Khi khó khăn phải biết nỗ lực phấn đấu vươn lên . Còn khi có cơ hội phải biết tận dụng nắm bắt để thành công hơn nữa.

b.2. Bình luận:

* Câu chuyện gợi cho ta bài học trong cuộc sống:

- Cuộc đời là một hành trình dài với hướng tới một bến đợi bình an với những cơ hội, những thách thức lên tiếp đan xen. Trong cuộc sống, phải nhận thức được đâu là những khó khăn thử thách và những thuận lợi đối với mình.

- Không nên thụ động trước những biến cố xảy ra trong cuộc sống.

- *đời, lúc nào cũng phải nhanh lên:*

+ Vì sao phải sống nhanh: thời gian trôi đi hối hả không chờ đợi ai. Nhất là trong cuộc sống hiện đại. Nếu không biết tận dụng nó để có thể hoàn thành công việc...

+ Thế nào là sống nhanh lên: nghĩa là phải trân trọng từng giây phút của cuộc đời, tăng cường độ sống cho một khoảng thời gian ngắn nhất. Sống khẩn trương, làm việc một cách có ích, không nên sống hoài, sống uổng cho những mục đích vô bổ. Sống có ý nghĩa đối với mình và với những người xung quanh. Chứ không phải sống nhanh là sự sống vội, sống thử .

+ Sống nhanh để làm gì: sống nhanh để được nhận yêu thương và trao gửi yêu thương. Sống nhanh để được tận hưởng những gì tốt đẹp của cuộc sống. Sống nhanh để được tận hiến cuộc đời mình chp cuộc đời chung.

* Bàn bạc mở rộng:

- Cơ hội và thách thức, hạnh phúc và khổ đau, thuận lợi và khó khăn... là những điều mà con người sẽ gặp trong cuộc đời. Hãy coi đó là một phần trong cuộc sống, là chặng đường ai cũng phải đi qua. Hãy bình thản và bản lĩnh đón nhận nó và sống thật có ích, sống thật hết mình, bởi cuộc sống không chờ đợi...

- Phê phán những kẻ sống không nghị lực, không ý chí, thờ ơ...

c/ Kết bài: Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 43

Nhưng lòng ta chẳng bao giờ nguôi khát vọng
Biết bay rồi, ta lại muốn bay cao.
(Xuân Quỳnh)

Suy nghĩ của em về *khát vọng* được nói tới trong hai câu thơ trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí: bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả

*** Yêu cầu về kiến thức:**

I. Mở bài:

Nêu được vấn đề cần nghị luận:

II. Thân bài:

1. Giải thích

Khát vọng: những mong muốn mãnh liệt, đẹp đẽ của con người hướng về và chiếm lĩnh những giá trị chưa có trong đời sống.

- *Biết bay, bay cao*: cách nói hình ảnh về những giá trị đã chiếm lĩnh được và mong muốn vươn tới những giá trị cao hơn.

- *Chẳng bao giờ*: cách nói khẳng định mạnh mẽ về sự vô biên trong khát vọng con người. Nói cách khác, con người không bao giờ tự bằng lòng với những gía trị đã có, luôn hướng tới những giá trị mới mẻ, cao hơn. Đó phải chăng là một trong những biểu hiện nhân tính của nhân loại nói chung?

2. Bình luận

** Vì sao con người không bao giờ nguôi khát vọng?*

Vì cuộc sống luôn vận động và phát triển, luôn tạo ra những giá trị mới hoặc đòi hỏi những giá trị mới.

- Vì con người là một sinh thể có nhận thức, có khát vọng sống cho ra sống.

** Con người không bao giờ nguôi khát vọng như thế nào?*

- Với cá nhân, đặc biệt với tuổi trẻ (lấy dẫn chứng chứng minh)
- Với dân tộc (lấy dẫn chứng chứng minh)
- Với nhân loại (lấy dẫn chứng chứng minh).

** Con người không bao giờ nguôi khát vọng sẽ có ý nghĩa như thế nào?*

- Giúp con người có niềm vui, niềm tin, có động lực và nỗ lực, sống có ý nghĩa.

Giúp cuộc sống mỗi ngày một phát triển tốt đẹp.

* Phê phán những người sống thờ ơ, không hoài bão, không khát vọng….

* Bài học nhận thức

- Cần nhận thức rõ khát vọng không phải là dục vọng
- Để luôn luôn có khát vọng cần phải chăm sóc tâm hồn và trí tuệ.

III. Kết bài:

- Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 44

Trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp. (W.Gớt)

Em hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí: bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Giải thích ý kiến

* Khái niệm: "Trí tuệ"

- Là khả năng nhận thức của lí trí, thấu nhận, dung nạp những tri thức của nhân loại, giúp con người đạt đến trình độ hiểu biết nhất định.

+ "Tính cách"

Là tổng thể những đặc điểm ngôn ngữ ổn định trong cách xử sự của một người, biểu hiện thái độ của người đó trong hoàn cảnh điển hình.

+ "Trưởng thành"

Là sự phát triển, lớn lên, vươn tới sự hoàn thiện.

+ "Tĩnh lặng"

Là sự thể hiện thái độ suy tư, trầm lắng trong không gian yên tĩnh.

+ "Bão táp"

Chỉ những khó khăn, thử thách, biến động trong cuộc đời.

→ Nhận định chung: Câu nói của Gớt đã khái quát quá trình trưởng thành của trí tuệ và tính cách. Hai quá trình này trái ngược với nhau: Để có trí tuệ con người phải suy tư trong tĩnh lặng nhưng để trưởng thành trong tính cách con người phải trải qua những biến động đầy thử thách.

2. Bàn luận về ý kiến

2.1. Vì sao trí tuệ con người trưởng thành trong tĩnh lặng

- Trí tuệ có được nhờ quá trình tích lũy trí thức của nhân loại chuyển hóa thành tri thức của bản thân, phục vụ đời sống.

- Quá trình tiếp thu tri thức của trí tuệ diễn ra dần dần thông qua nghiền ngẫm, suy xét, tích lũy từng chút nhưng cũng sẽ không bao giờ đủ. Như vậy, sự nhồi nhét kiến thức nóng vội trong một sớm một chiều là phản khoa học và không phát huy được tác dụng.

- Một người có trí tuệ trưởng thành là người luôn biết bổ sung kiến thức cho mình để theo kịp sự phát triển của thời đại. Trong khi đó nhiều người thuộc thế hệ trẻ hôm nay lại ham chơi, lãng phí thời gian vào những việc vô bổ, lười học, ỷ lại vào bạn bè,... trí tuệ, nông cạn, trống rỗng.

(Mỗi luận điểm học sinh sẽ lấy dẫn chứng minh họa).

2.2. Tính cách con người hình thành trong bão táp

- Mỗi người có một tính cách riêng, hình thành trong những hoàn cảnh sống khác nhau.

+ Trong thực tế, cuộc đời mỗi con người luôn phải đối diện với những khó khăn, thử thách, đó là môi trường tốt nhất để rèn luyện nhân cách con người.

- Tuy nhiên những trải nghiệm, những biến động trong đời sống có thể là lực đẩy để tính cách trưởng thành, dạn dày hơn, kinh nghiệm hơn, khôn ngoan hơn nhưng cũng có thể khiến cho con người sợ sệt, yếu đuối.

→Trưởng thành về tính cách phụ thuộc hoàn toàn vào ý chí con người.

- Thực tế trong xã hội hiện đại, nhiều người có lối sống thu mình trong nhà hộp hoặc được cha mẹ bao bọc, che chở, ít được va vấp, trải nghiệm trong cuộc đời sẽ dẫn đến sự hình thành tính cách thụ động, ít vốn sống, không có đủ tự tin và bản lĩnh.

(Học sinh lấy dẫn chứng minh họa).

3. Bài học nhận thức và hành động

* Có thể đưa ra nhiều ý kiến khác nhau từ quan điểm của học sinh.

* Định hướng:

+ Để trở thành con người có trí tuệ, mỗi cá nhân phải không ngừng học hỏi, phấn đấu.

+ Để trở thành con người có nhân cách, mỗi cá nhân phải biết chấp nhận, đương đầu với những bão táp, phong ba của cuộc đời.

+ Mỗi cá nhân cần biết định hướng cho mình con đường hoàn thiện trí tuệ, nhân cách, tránh lối sống thụ động, thu mình.

ĐỀ SỐ 45

Em suy nghĩ gì về ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện sau:

Chiếc lá vàng tự bứt khỏi cành rơi xuống gốc. Cái gốc tròn mắt ngạc nhiên hỏi:

- Ôi sao sớm thế?

Chiếc lá vàng giơ tay chào, cười và chỉ vào những lộc non?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội : bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Giải thích, nêu ý nghĩa của câu chuyện

- *Câu chuyện kể về sự ra đi của một chiếc lá*. Lá vàng rồi rụng, đó là quy luật bình thường của cuộc sống. Điều đặc biệt là chiếc lá bứt mình ra khỏi cành tự nguyện rời khỏi cành sớm hơn thời gian mà nó có thể tồn tại để nhường chỗ cho lộc non, khiến cho gốc cây ngỡ ngàng.

- *Chiếc lá vàng đã tạo cho mình một tâm thế khi ra đi*: tâm thế thanh thản khi chiếc lá nhận ra đó là hành động tất yếu của quy luật tự nhiên, quy luật của cuộc sống, hơn thế nữa, chiếc lá ra đi với tư thế tự nguyện, vui vẻ, nhường chỗ cho lộc non.

→ Từ sự ra đi của chiếc lá, câu chuyện muốn nhắn nhủ cho người đời bài học ý nghĩa về lẽ sống: phải biết sống vì người khác, biết hi sinh cống hiến cho cuộc đời chung.

→ Thái độ sống của chiếc lá cũng chính là thái độ sống mà mỗi người cần phải học tập.

2. Phân tích, chứng minh, lý giải

* Vì sao con người sống trên đời cần phải biết vì người khác, biết hi sinh, cống hiến cho cuộc đời chung?

* Lý giải, phân tích

- Con người không ai tồn tại một mình mà luôn cần đến những người xung quanh mới có thể tồn tại và phát triển.

- Cuộc sống là một dòng chảy liên tục, hành động cái cũ thay thế cái mới là điều hoàn toàn tự nhiên, phù hợp với quy luật cuộc sống. Sự tiếp nối giữa cái cũ và cái mới làm cho cuộc sống được tiếp diễn, vận động một cách thuận lợi.

- Như chiếc lá, cuộc đời con người cũng có bắt đầu và kết thúc. Con người không tồn tại mãi. Nếu không có thế hệ sau, con người vẫn phải vĩnh biệt cuộc đời, vẫn phải lùi lại phía sau.

- Những gì có được hôm nay đều dựa trên nền tảng của sự hi sinh, cống hiến của thế hệ cha ông, cho nên sự tiếp tục tạo ra nhiều điều tốt đẹp của thế hệ sau chính là hành động tri ân đối với cha ông trong quá khứ.

* Lập luận

- Phê phán: thói ích kỉ, chỉ biết có bản thân mình là căn bệnh phổ biến tồn tại trong xã hội ngày nay. Căn bệnh này ngày càng trở nên nhức nhối hơn khi xã hội phát triển. Một lớp người chỉ biết có bản thân mình, thậm chí vì lợi ích cá nhân họ sẵn sàng làm hại đến cả những người xung quanh. Họ chỉ biết làm cho cuộc sống của họ sung túc, đầy đủ mà không cần quan tâm đến xung quanh, quan tâm đén tương lai… (khai thác tài nguyên thiên nhiên bừa bãi...).

3. Bình luận, liên hệ bản thân

* Hình ảnh chiếc lá rơi để lại bài học đúng đắn, có ý nghĩa lớn lao:

- Con người ta không chỉ biết sống cho bản thân mình mà còn phải hi sinh vì người khác. Đó là bài học trao và nhận ở cuộc đời: "Sống là cho đâu chỉ riêng mình" (Tố Hữu)

- Sống cống hiến, sống biết cho đi, cuộc đời con người mới trở nên có ý nghĩa. Tuổi trẻ → phải biết hiến dâng trí tuệ của mình để làm đẹp cuộc đời.

*** Liên hệ bản thân:**

- Nhìn nhận lại những việc đã làm của bản thân → có hay chưa sự cống hiến.
- Định hướng cho mình một quan niệm sống một lôi sống đúng đắn, phù hợp.

ĐỀ SỐ 46

Gia đình là trường học của lòng khoan dung, vì nó luôn tồn tại và dạy chúng ta cách sống với những người khác.

Em hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội : bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Giải thích ý kiến

* Gia đình là gì? Là một nhóm người được hình thành trên cơ sở hôn nhân và quan hệ huyết thống. Những thành viên trong gia đình có sự ràng buộc và gắn bó với nhau về trách nhiệm, quyền lợi, nghĩa vụ. Gia đình thường được gọi là tế bào của xã hội.

* Khoan dung là gì? Là sự rộng lượng, tha thứ. Cơ sở của lòng khoan dung là tình yêu thương và sự tôn trọng.

→ Ý kiến trên nhấn mạnh vai trò của gia đình trong việc hình thành nhân cách con người, đặc biệt là lòng khoan dung - một đức tính cần có ở con người.

2. Bàn luận

* Gia đình luôn là môi trường sống, môi trường giáo dục của con người trong mối liên kết: gia đình - nhà trường - xã hội.

- Gia đình là sợi dây kết nối bền chặt giữa các thành viên trong gia đình bằng tình yêu thương. Mỗi gia đình, từ thế hệ ông bà, cha mẹ đến anh em luôn dành cho nhau tình yêu thương, sự quan tâm, đùm bọc.

- Trước mỗi sai lầm, khuyết điểm của con người, những thành viên trong gia đình có thể không đồng tình, có thể phê phán nhưng luôn cảm thông và rộng lượng tha thứ.

- Gia đình là mái ấm chở che, là nơi trở về trú ngụ sau những vấp ngã trên đường đời. Con người sinh ra, lớn lên từ một gia đình nề nếp, yêu thương nhau sẽ hình thành những đạo đức, tình cảm tốt đẹp.

→ Từ đó có thể khẳng định: Gia đình là trường học của lòng khoan dung.

* Lòng khoan dung luôn là nhân tố tích cực giúp chúng ta hiểu biết, yêu thương và chia sẻ đồng cảm với những người thân yêu, có trách nhiệm với gia đình và vun đắp cho gia đình thực sự là tổ ấm.

* Xã hội hiện đại xuất hiện nhiều những nguyên nhân dẫn đến nguy cơ rạn nứt mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, có các hiện tượng ngược lại với đạo lí truyền thống và đạo đức xã hội.

* Lên án những hành vi phản đạo đức như:

+ Cha mẹ bỏ bê con cái, thiếu chăm sóc, giáo dục.

+ Anh em bất hòa, tranh giành của cải…

(Mỗi luận điểm trên hãy dẫn chứng minh họa).

3. Bài học nhận thức

- Thấu hiểu vai trò của lòng khoan dung sẽ giúp cho mỗi cá nhân nhìn lại chính mình, điều chỉnh hành vi, học cách sống với ông bà, cha mẹ, anh chị em... một cách chân tình, tốt đẹp.

→ Gia đình tốt thì xã hội tốt.

- Vun đắp gia đình là lối sống văn hóa, chuẩn mực phù hợp với giá trị đạo đức dân tộc và hài hòa giữa lợi ích riêng - chung.

ĐỀ SỐ 47

Một nhà bác học đã từng nói*: Học vấn không có quê hương nhưng người có học vấn phải có Tổ quốc*.

Câu nói trên gợi cho em suy nghĩ gì?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội : bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Giải thích vấn đề

* *Học vấn không có quê hương* là gì?

- Nghĩa là tri thức, thành tựu khoa học.... là của chung nhân loại, con người có thể học tập, lĩnh hội mà không cần phân biệt nó là của quốc gia nào.

* *Nhưng người học phải có tổ quốc* là gì?

- Nghĩa là người có học, có tri thức đều có một quê hương nhất định nên họ phải biết yêu và có trách nhiệm với Tổ quốc mình.

→ Như vậy, câu nói trên khẳng định: mỗi con người đều có thể học tập và tiếp thu tri thức của nhân loại ở bất cứ nơi đâu nhưng trong lòng họ phải luôn có hình ảnh của Tổ quốc, biết yêu và cống hiến cho Tổ quốc.

2. Bàn luận

- Tại sao con người có thể học tập và tiếp thu tri thức mà không cần phân biệt nguồn gốc của tri thức đó?

Vì tri thức là của chung nhân loại. Mỗi chúng ta có thể học tập ở bất cứ nơi nào.

- Tại sao người học vấn phải có Tổ quốc ở trong lòng?

+ Tổ quốc là một phần máu thịt của con người, Tổ quốc đã bao bọc, che chở cho mỗi con người. Bởi vậy, việc học tập, việc có tri thức sẽ giúp cho mỗi người phải biết cống hiến choquê hương, cho đất nước.

+ Cống hiến cho đất nước cũng chính là một cách thể hiện lòng yêu nước của mỗi cá nhân.

+ Sự cống hiến của mỗi cá nhân cho đất nước sẽ giúp xây dựng đất nước ngày càng đi lên giàu mạnh, đặc biệt với những nước kém phát triển hoặc đang phát triển.

- Phê phán những hiện tượng có tri thức, có học vấn, nhưng trong lòng không có Tổ quốc.

- Tình yêu Tổ quốc là tình cảm cao quý cần có ở tất cả mọi người, bất cứ ai cũng phải có ý thức giữ gìn, cống hiến và xây dựng đất nước.

3. Bài học nhận thức và hành động

- Câu nói trên đã để lại cho mỗi người bài học về tình yêu Tổ quốc. Dù cho có tiếp thu tri thức ở bất cứ nơi đâu thì trong lòng cũng cần có Tổ quốc, biết yêu và cống hiến cho đất nước.
- Trong thời đại đất nước hội nhập, nền kinh tế phát triển, thế hệ thanh niên hiện nay cần tích cực trau dồi đạo đức và tri thức, tích cực học tập và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, từ đó sẽ cống hiến trí tuệ, công sức cho Tổ quốc.

+ Sự cống hiến của thế hệ trẻ chính là một trong những yếu tố tiên quyết cho sự phát triển của đất nước, nhất là với các nước đang phát triển.

ĐỀ SỐ 48

Trình bày suy nghĩ của mình về câu nói:

"Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn".

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội : bố cục và hệ thống ý sáng rõ; biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Hành văn trôi chảy; lập luận chặt chẽ; dẫn chứng chọn lọc, thuyết phục; không mắc các lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp, chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1. Mở bài:

- Cuộc đời sẽ tẻ nhạt, vô nghĩa biết bao khi con người ta sống không có ước mơ, khát vọng.
- Đúng vậy, ước mơ là nhựa sống để nuôi dưỡng tâm hồn ta lớn lên, sống có mục đích, có tương lai, hạnh phúc. Một câu nói đáng để ta suy ngẫm: *"Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn".*

2. Thân bài:

a. Giải thích câu nói:

- Ước mơ: là điều tốt đẹp ở phía trước mà con người tha thiết, khao khát, ước mong hướng tới, đạt được.
- Có người đã ví: *"Ước mơ giống như ngọn hải đăng, chúng ta là những con thuyền giữa biển khơi bao la, ngọn hải đăng thắp sáng giúp cho con thuyền của chúng ta đi được tới bờ mà không bị mất phương hướng".* Sự ví von quả thật chí lí, giúp người ta hiểu rõ, hiểu đúng hơn về ước mơ của mình
- Ước mơ đủ lớn: là ước mơ khởi đầu từ điều nhỏ bé, trải qua một quá trình nuôi dưỡng, phấn đấu, vượt những khó khăn trở ngại để trở thành hiện thực.
- Câu nói: đề cập đến ước mơ của mỗi con người trong cuộc sống. Bằng ý chí, nghị lực và niềm tin, ước mơ của mỗi người sẽ "đủ lớn", trở thành hiện thực.

b. Phân tích, chứng minh ý nghĩa câu nói:

Có phải *"Ở trên đời, mọi chuyện đều không có gì khó khăn nếu ước mơ của mình đủ lớn"?*

- *Ước mơ của mỗi người trong cuộc đời cũng thật phong phú.* Có những ước mơ nhỏ bé, bình dị, có những ước mơ lớn lao, cao cả; có ước mơ vụt đến rồi vụt đi; ước mơ bay theo đời người; ước mơ là vô tận. Thật tẻ nhạt, vô nghĩa khi cuộc đời không có những ước mơ.

- *Ước mơ đủ lớn cũng như một cái cây phải được ươm mầm rồi trưởng thành.* Một cây sồi cổ thụ cũng phải bắt đầu từ một hạt giống được gieo và nảy mầm rồi dần lớn lên. Như vậy, ước mơ đủ lớn nghĩa là ước mơ bắt đầu từ những điều nhỏ bé và được nuôi dưỡng dần lên. Nhưng để ước mơ lớn lên, trưởng thành thì không dễ dàng mà có được. Nó phải trải qua bao bước thăng trầm, vinh nhục, thậm chí phải nếm mùi cay đắng, thất bại. Nếu con người vượt qua được những thử thách, trở ngại, kiên trung với ước mơ, khát vọng, lí tưởng của mình thì sẽ đạt được điều mình mong muốn.

+ Ước mơ của chủ tịch Hồ Chí Minh là giải phóng dân tộc, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho dân mình. Trải qua bao gian khổ khó khăn và hi sinh, Người đã đạt được điều mình mơ ước.

+ Nhiều nhà tư tưởng lớn, những nhà khoa học cho đến những người bình dân, thậm chí những thân thể khuyết tật… vẫn vươn tới, đạp bằng mọi khó khăn, cản trở trong cuộc sống để đạt được mơ ước của mình.

- Nhưng cũng có những ước mơ thật nhỏ bé, bình dị thôi mà cũng khó có thể đạt được:

+ Những em bé bị mù, những em bé tật nguyền do chất độc da cam, những em bé mắc bệnh hiểm nghèo… vẫn hằng ấp ủ những mơ ước, hi vọng. Nhưng cái chính là họ không bao giờ để cho ước mơ của mình lụi tàn hoặc mất đi.

+ Ước mơ cũng không đến với những con người sống không lí tưởng, thiếu ý chí, nghị lực, lười biếng, ăn bám…

c. Đánh giá, rút ra bài học:

- Lời bài hát "*Ước mơ*" cũng là lời nhắc nhở chúng ta: *"Mỗi người một ước mơ, nhỏ bé mà lớn lao trong cuộc đời, ước mơ có thể thành, có thể không…".* Thật đúng vậy, mỗi một con người tồn tại trên cõi đời này phải có riêng cho mình ước mơ, hi vọng, lí tưởng, mục đích sống của đời mình.

- Phê phán: Ước mơ có thể thành, có thể không, xin người hãy tự tin. Nếu sợ ước mơ bị thất bại mà không dám ước mơ, hay không đủ ý chí, nghị lực mà nuôi dưỡng ước mơ "đủ lớn" thì thật đáng tiếc, đáng phê phán. Cuộc đời sẽ chẳng đạt đạt được điều gì mình mong muốn, sống như thế thật tẻ nhạt, vô nghĩa.

- Bài học nhận thức, hành động: Nếu cuộc đời là chiếc thuyền thì ước mơ là ngọn hải đăng. Thuyền gặp nhiều phong ba, ngọn hải đăng sẽ là niềm tin, ánh sáng hướng thuyền. Mất ngọn hải đăng, con thuyền biết đi đâu về đâu? Vì thế, hai chữ "ước mơ" thật đẹp, thật lớn lao. Mỗi người chúng ta hãy có cho mình một ước mơ, hi vọng. Nếu ai đó sống không có ước mơ, khát vọng thì cuộc đời tẻ nhạt, vô nghĩa biết nhường nào!

3. Kết bài:

- Liên hệ ước mơ, khát vọng của bản thân.
- Cần có ý chí, nghị lực để nuôi dưỡng, biến ước mơ thành hiện thực.

ĐỀ SỐ 49

Suy nghĩ của em về câu chuyện sau :

NHỮNG QUẢ TÁO SÂU

Một người đàn ông bị lạc trong một khu rừng rậm đã mấy ngày. Ông vừa mệt mỏi đói khát, lại vừa mất phương hướng và bắt đầu kiệt sức.

Trong lúc hoàn toàn tuyệt vọng ấy, ông nhìn thấy một cây táo ở đằng xa. Cố lê hết sức đến đó, ông nhặt ngay một quả táo rơi dưới gốc và cắn một miếng to.

Nhưng quả táo đầy sâu, cứ cắn một miếng là phát hiện quả táo bị sâu khiến ông phải nhả ra. Ông nhặt hết quả táo này đến quả táo khác, ông hái cả những quả còn trên cành nhưng tất cả đều bị sâu. Không còn sự lựa chọn nào khác, người đàn ông đành phải nhắm mắt lại và cắn thật nhanh, bởi vì nếu mở mắt ra, ông sẽ không dám ăn. Ông đã sống sót và có sức lực để tiếp tục hành trình của mình – nhờ những quả táo sâu.

(Hạt giống tâm hồn).

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng :**

- Bài viết có bố cục và cách trình bày hợp lý.
- Hệ thống ý (luận điểm) rõ ràng và được triển khai tốt.
- Diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp.

*** Yêu cầu về nội dung**

*Tóm tắt và nhận xét khái quát câu chuyện : Câu chuyện về người đàn ông đói khát với những trái táo sâu, nhưng chính nhờ ăn những trái táo sâu đó đã giúp ông có thêm sức lực để tiếp tục cuộc hành trình

*Ý nghĩa của câu chuyện :

+ Trong cuộc sống sẽ có những tình huống hay sự thật đôi khi quá khó khăn và nghiệt ngã để chấp nhận (*Những trái táo sâu*).

+ Nhưng nếu chúng ta dám dũng cảm đối mặt để vượt qua dù chỉ một lần (*ăn những trái táo sâu đó*) – chúng ta sẽ trưởng thành hơn qua những nghịch cảnh, thử thách đó (*sống sót và có sức lực tiếp tục cuộc hành trình*).

- Bài học :

+ Cuộc sống dù có khó khăn nhưng hãy biết chấp nhận khó khăn đó để vượt qua, nhìn vào phía trước nơi có những điều hạnh phúc đang chờ đợi.

+ Liên hệ bản thân mình.

ĐỀ SỐ 50

Gia đình nọ rất quý mến ông lão mù nghèo khổ và rách rưới - người hàng tuần vẫn mang rau đến bán cho họ. Một hôm, ông lão khoe: "Không biết ai đã để trước cửa nhà của tôi một thùng quần áo cũ". Gia đình biết ông lão cũng thiếu thốn nên rất vui: "Chúc mừng ông! Thật là tuyệt!". Ông lão mù nói: "Tuyệt thật! Nhưng tuyệt nhất là vừa đúng lúc tôi biết có một gia đình thực sự cần những quần áo đó."

(Phỏng theo "*Những tấm lòng cao cả*")

Từ câu chuyện trên, em suy nghĩ gì về tình yêu thương và sự quan tâm chia sẻ của con người trong cuộc sống.

GỢI Ý LÀM BÀI

Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội về một tư tưởng, đạo lí. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp

Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần làm rõ các ý chính sau:

1.Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: tình yêu thương và sự quan tâm chia sẻ của con người trong cuộc sống.

2.Thân bài

+ Ý nghĩa của câu chuyện: Đây là câu chuyện cảm động về tình yêu thương, sự quan tâm chia sẻ đối với những người bất hạnh, nghèo khổ. Đối với ông lão được giúp đỡ người khác như một bất ngờ thú vị của cuộc sống, là niềm vui, niềm hạnh phúc tràn ngập tâm hồn. Trong con người bất hạnh nghèo khổ ấy là một tấm lòng nhân ái, sau đôi mắt mù lòa ấy là một tâm hồn trong sáng, cao đẹp.

- Bài học sâu sắc về tình thương và sự quan tâm chia sẻ;

+ Ngay cả khi phải sống cuộc sống nghèo khổ hay chịu sự bất hạnh thì con người vẫn cần biết quan tâm đến người khác, nhất là những người nghèo khổ, bất hạnh hơn mình và tình yêu thương giữa con người với con người là không phân biệt giàu nghèo, giai cấp…

+ Được yêu thương, giúp đỡ người khác chính là niềm vui, nguồn hạnh phúc, ý nghĩa của sự sống và là cách nâng tâm hồn mình lên cao đẹp hơn.

+ Đừng bao giờ thờ ơ, vô cảm trước nỗi khổ đau, bất hạnh của người khác, đừng vì nghèo khổ hay bất hạnh mà trở nên hẹp hòi ích kỷ, sống trái với đạo lý con người: *Thương người như thể thương thân*.

- Xác định thái độ của bản thân: Đồng tình với thái độ sống có tình thương và trách nhiệm với mọi người, khích lệ những người biết mở rộng tâm hồn để yêu thương, giúp đỡ người khác. Phê phán thái độ sống cá nhân vị kỷ, tầm thường.

3. Kết bài: Khái quát vấn đề và nêu bài học của bản thân.

ĐỀ SỐ 51

Đọc đoạn trích sau:

Hy vọng là một thứ rất tuyệt diệu ... Hy vọng đặt đôi chân chúng ta lên con đường mà mắt chúng ta không nhìn thấy được ... Hy vọng thúc giục chúng ta hành động khi tinh thần chúng ta không nhận biết được phương hướng nữa ... Hy vọng có thể tìm thấy trong mỗi chúng ta và nó mang ánh sáng vào những nơi tăm tối nhất ...

(*Luôn mỉm cười với cuộc sống* – Nhã Nam tuyển chọn, NXB Trẻ.2011)

Từ đoạn trích trên, em hãy viết một bài văn nghị luận với chủ đề: *Đừng bao giờ đánh mất hy vọng!*

GỢI Ý LÀM BÀI

***Yêu cầu về kĩ năng:**

- Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết một đoạn văn nghị luận xã hội.

- Bài văn phải có bố cục, kết cấu rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau; có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng; có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

***Yêu cầu về nội dung:**

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề**:** Đừng bao giờ đánh mất hy vọng!

2. Thân bài:

Giải thích vấn đề

- Hy vọng là gì? Hi vọng là niềm lạc quan, tin tưởng vào những điều tốt tốt sẽ đến với mỗi chúng ta.

=> Sống trong niềm tin, hi vọng là một điều cần thiết đối với mỗi người để vượt qua mọi khó khăn.

Bàn luận vấn đề

- Biểu hiện của những người luôn hy vọng: đó là những người luôn sống lạc quan, tin tưởng vào bản thân và tương lai tốt đẹp đang ở phía trước chờ đợi họ.

- Vì sao chúng ta phải sống có hi vọng và niềm tin?

+ Trong cuộc sống mỗi chúng ta sẽ phải trải qua rất nhiều khó khăn, vấp ngã, nếu sống không có niềm tin bạn sẽ không thể đương đầu với mọi thử thách, sẽ trở thành kẻ thua cuộc.

+ Đánh mất sức mạnh hi vọng, niềm tin chúng ta sẽ đánh mất cả tương lai của bản thân.

- Ý nghĩa của sự hy vọng.

+ Đem lại niềm tin cho con người, giúp họ vượt qua mọi khó khăn, thử thách.

+ Hi vọng giúp con người sẵn sàng khám phá những điều mới mẻ, giúp ta *đặt đôi chân chúng ta lên con đường mà mắt chúng ta không nhìn thấy được.*
+ Hi vọng còn là nguồn động lực, là ánh sáng giúp chúng ta tìm được lối ra trong những lúc bế tắc nhất của cuộc sống.

+ Những người luôn lạc quan, hi vọng còn được sống một cuộc sống hạnh phúc, họ truyền cảm hứng sống đến những người xung quanh.

- Dẫn chứng

+ Nick Vujicic dù bị cụt cả chân và tay, nhưng với niềm tin, hi vọng anh đã vượt qua mọi trở ngại, trở thành diễn giả nổi tiếng thế giới, truyền cảm hứng đến biết bao người.

+ Sylvester Stallone: Do chấn thương lúc mới sinh, Sylvester liệt một phần mặt và lưỡi, miệng bị lệch. Những dị tật đó khiến ông thường nói lắp, nhưng không thể ngăn cản ông trở thành diễn viên, biên kịch, đạo diễn kiêm nhà sản xuất nổi tiếng.

- Con người không còn hy vọng nữa sẽ thế nào?

+ Khi sống không còn niềm tin, hi vọng gặp khó khăn sẽ dễ chán nản, bỏ cuộc.

+ Không có sức đề kháng khi đương đầu với khó khăn

+ Sẽ trở thành kẻ thất bại.

Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân

- Hy vọng không đồng nghĩa với việc bạn chỉ ngồi đợi kết quả mà không có bất cứ hành động nào. Hy vọng phải gắn liền với sự nỗ lực, cố gắng không ngừng, luôn hành động không nản chí, bỏ cuộc, chỉ khi ấy bạn mới có thể thấy ánh sáng nơi cuối con đường.

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề.

ĐỀ SỐ 52

Trình bày suy nghĩ của em về thông điệp từ câu chuyện sau:

Một cậu bé nhìn thấy cái kén của con bướm. Một hôm cái kén hở ra một cái khe nhỏ, cậu bé ngồi và lặng lẽ quan sát con bướm trong vòng vài giờ khi nó gắng sức để chui qua khe hở ấy. Nhưng có vẻ nó không đạt được gì cả.

Do đó cậu bé quyết định giúp con bướm bằng cách cắt khe hở cho to hẳn ra. Con bướm chui ra được ngay nhưng cơ thể nó bị phồng rộp và bé xíu, cánh của nó co lại. Cậu bé tiếp tục quan sát con bướm, hi vọng rồi cái cánh sẽ đủ lớn để đỡ được cơ thể nó. Nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Thực tế, con bướm đó sẽ phải bỏ ra suốt cả cuộc đời nó chỉ để bò trườn với cơ thể sưng phồng. Nó không bao giờ bay được.

Cậu bé không hiểu được rằng chính cái kén bó buộc làm cho con bướm phải cố gắng thoát ra là điều kiện tự nhiên để chất lưu trong cơ thể nó chuyển vào cánh, để nó có thể bay được khi nó thoát ra ngoài kén.

(*Hạt giống tâm hồn*, First New, NXB TP HCM, Tr 123)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu kỹ năng:

Biết cách làm bài nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần thể hiện những suy nghĩ chân thành làm nổi bật trọng tâm vấn đề.

1. Mở bài:

Giới thiệu câu chuyện.

2. Thân bài:

2.1.Phân tích:

Câu chuyện đặt ra hai vấn đề:

- Những khó khăn thử thách trong cuộc sống chính là cơ hội cho con người tự rèn luyện, phấn đấu vươn lên để khẳng định bản thân và tự hoàn thiện mình (ý chính).

- Lòng tốt nếu không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng (ý phụ).

2.2.Bàn luận:

*** Tại sao những khó khăn thử thách trong cuộc sống là những cơ hội cho con người vươn lên?**

- Khó khăn thử thách buộc con người phải phấn đấu không ngừng; khó khăn thử thách rèn cho con người bản lĩnh,ý chí; khó khăn nhiều khi là động lực khích lệ

một con người hành động... Khi vượt qua thử thách, con người sẽ trưởng thành hơn (dẫn chứng).

- Nêu không có khó khăn thử thách, con người sẽ ỷ lại, không có môi trường để rèn luyện, phấn đấu, không có động lực để vươn lên... (dẫn chứng).

*** Tại sao lòng tốt không thể hiện đúng cách, đúng chỗ có thể gây ra những hậu quả, những hệ lụy nghiêm trọng?**

- Lòng tốt rất cần trong cuộc sống…

- Nhưng lòng tốt phải thể hiện đúng cách, đúng chỗ, đúng lúc, hợp hoàn cảnh thì mới có tác dụng… (dẫn chứng).

2.3. Bài học nhận thức và hành động:

- Mối quan hệ giữa khó khăn và sự trợ giúp…

- Liên hệ bản thân.

3. Kết bài:

Khẳng định ý nghĩa của vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm.

ĐỀ SỐ 53

CÂU CHUYỆN CỦA HAI HẠT MẦM

Có hai hạt mầm nằm cạnh nhau trên một mảnh đất màu mỡ. Hạt mầm thứ nhất nói: Tôi muốn lớn lên thật nhanh. Tôi muốn bén rễ sâu xuống lòng đất và đâm chồi nảy lộc xuyên qua lớp đất cứng phía trên...

Tôi muốn nở ra những cánh hoa dịu dàng như dấu hiệu chào đón mùa xuân... Tôi muốn cảm nhận sự ấm áp của ánh mặt trời và thưởng thức những giọt sương mai đọng trên cành lá.

Và rồi hạt mầm thứ nhất mọc lên.

Hạt mầm thứ hai bảo:

- Tôi sợ lắm. Nếu bén những nhánh rễ vào lòng đất sâu bên dưới, tôi không biết sẽ gặp phải điều gì ở nơi tối tăm đó. Và giả như những chồi non của tôi có mọc ra, đám côn trùng sẽ kéo đến và nuốt ngay lấy chúng. Một ngày nào đó, nếu những bông hoa của tôi có thể nở ra được thì bọn trẻ con cũng sẽ vặt lấy mà đùa nghịch thôi. Không, tốt hơn hết là tôi nên nằm ở đây cho đến khi cảm thấy thật an toàn đã.

Và rồi hạt mầm nằm im và chờ đợi.

Một ngày nọ, một chú gà đi loanh quanh trong vườn tìm thức ăn, thấy hạt mầm nằm lạc lõng trên mặt đất bèn mổ ngay lập tức.

(Theo "*Hạt giống tâm hồn*")

Suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra trong câu chuyện trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về hình thức:

- Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.

- Bảo đảm bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ.
- Trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

II. Yêu cầu về nội dung:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận,

2. Thân bài:

**** Tóm tắt, khái quát được vấn đề từ câu chuyện:***

- Hạt mầm thứ nhất muốn lớn lên, bén rễ, đâm chồi nảy lộc, nở hoa dịu dàng nên đã mọc lên. Hạt mầm thứ hai sợ đất sâu tối tăm, sợ chồi non bị côn trùng nuốt, sợ trẻ con vặt hoa nên nằm im, chờ đợi, kết cục bị gà mổ tức khắc.

- Mượn câu chuyện của hai hạt mầm, tác giả đã nêu lên và khẳng định một quan niệm nhân sinh đúng đắn, tích cực: Con người sống phải có ước mơ (mong muốn những điều tốt đẹp trong tương lai), dám đối đầu với khó khăn để biến ước mơ thành hiện thực và tỏa sáng. Sống không có ước mơ, hèn nhát, sợ hãi, thụ động... chỉ nhận được sự thất bại, thậm chí bị hủy diệt.

**** Nêu suy nghĩ:***

- Cuộc sống rất đa dạng và phong phú: có cơ hội cho con người lựa chọn nhưng cũng lắm thử thách gian nan. Hành trình sống của con người là không ngừng vươn lên để sáng tạo, in dấu ấn trong cuộc đời. Khó khăn không hoàn toàn là trở lực mà chính là động lực thôi thúc hành động, đạt tới thành công.

- Ước mơ tạo nên bản lĩnh, là nguồn sức mạnh tinh thần to lớn giúp con người vượt qua khó khăn "xuyên qua đá cứng" để sống và tận hưởng hương vị, vẻ đẹp của cuộc đời; là động lực thôi thúc con người tìm tòi, khám phá, đóng góp sức mình làm cho cuộc sống trở nên tươi đẹp hơn.

- Cuộc sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi con người có ước mơ, khát vọng và nỗ lực vượt khó, chinh phục mọi thử thách để sinh tồn và phát triển.

- Sợ hãi trước cuộc sống, không dám làm bất cứ điều gì, chỉ biết thu mình trong vỏ bọc hèn nhát, thụ động chờ đợi con người sẽ trở nên yếu hèn.

- Cuộc sống không ước mơ, không dám đương đầu với thực tế là cuộc sống vô vị, nhàm chán, sống thừa, sống vô ích, con người sẽ chỉ nhận được thất bại, thậm chí có thể tan biến trong cuộc đời.

(Trong quá trình lí giải cần chọn dẫn chứng minh họa)

**** Bàn luận***

- Bên cạnh những người có ước mơ, không ngừng vươn lên để sáng tạo, cũng còn không ít người sợ hãi, né tránh gian khổ, khó khăn. Bên cạnh những ước mơ chính đáng, phù hợp với mục tiêu cao đẹp của cộng đồng cũng còn có ước mơ vụn vặt, tầm thường, vị kỉ.

- Biểu dương những người có ước mơ, có nghị lực vươn lên. Phê phán những người sống không có ước mơ, thụ động, ngại khó ngại khổ, không có ý chí, nghị lực. (lấy dẫn chứng minh họa)

**** Liên hệ rút ra bài học về nhận thức và hành động.***

- Phải biết ước mơ và có những hành động tích cực để biến ước mơ thành hiện thực, phải nỗ lực hết mình để thành công.

- Luôn tự tin vào năng lực của bản thân để tránh những biểu hiện của tư tưởng an phận và mơ ước viển vông.

3. Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 54

Người đàn bà nào dắt đứa nhỏ đi trên đường kia?
Khuôn mặt trẻ đẹp chìm vào những miền xa nào…
Đứa bé đang lẫm chẫm muốn chạy lên, hai chân nó cứ ném về phía trước, bàn tay hoa hoa một điệu múa kỳ lạ.
Và cái miệng nhỏ líu lo không thành lời, hát một bài hát chưa từng có.
Ai biết đâu, đứa bé bước còn chưa vững kia lại chính là nơi dựa cho người đàn bà kia sống.
Người chiến sĩ nào đỡ bà cụ trên đường kia?
Đôi mắt anh có cái ánh riêng của đôi mắt đã nhiều lần nhìn vào cái chết.
Bà cụ lưng còng tựa trên cánh tay anh, bước từng bước run rẩy.
Trên khuôn mặt già nua, không biết bao nhiêu nếp nhăn đan vào nhau, mỗi nếp nhăn chứa đựng bao nỗi cực nhọc gắng gỏi một đời.
Ai biết đâu, bà cụ bước không còn vững lại chính là nơi dựa cho người chiến sĩ kia đi qua những thử thách.
(Nguyễn Đình Thi, *Tia nắng*, NXB Văn học Hà Nội, 1983)
Từ ý nghĩa văn bản trên, hãy trình bày suy nghĩ của em.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về hình thức:

- Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.
- Bảo đảm bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ.
- Trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

II. Yêu cầu về nội dung:

1/ Mở bài

- Trong cuộc sống mỗi con người đều cần có một nơi dựa.
- Giới thiệu câu chuyện, vào bài.

2/ Thân bài:

- *Giải thích:*

+ Nơi dựa là nơi để cho mọi người nương tựa, là nơi tiếp cho họ sức mạnh, niềm tin,
sức mạnh, động lực sống, nơi mang lại cảm giác ấm áp, bình yên..

+ Ở biểu hiện bên ngoài: người phụ nữ là nơi dựa cho cậu bé, bà cụ cũng là nơi dựa cho người chiến sĩ. Nhưng biết đâu đứa bé cũng chính là nguồn sống của người mẹ, và người chiến sĩ vững vàng được lại là nhờ vào tình yêu thương của bà cụ.

- *Ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện*

+ Có những nơi dựa khác nhau: những người thương yêu; những kỷ niệm có giá trị thiêng liêng; những không gian, vật chất cụ thể; ưu điểm, mặt mạnh của bản thân.

+ Nơi dựa giúp con người cảm thấy bình yên, thanh thản, vượt qua mọi khó khăn, thử
thách, có động lực phấn đấu, vươn lên… (Dẫn chứng: từ câu chuyện)

+ Ai cũng cần có chỗ dựa và mỗi người đều có thể là nơi dựa cho người khác.

3/ Kết bài

- Cần trân trọng những nơi dựa tốt đẹp mà mình có được, đồng thời cũng là nơi dựa ý
nghĩa cho người khác.

- Bản thân rút ra bài học gì từ câu chuyện.

ĐỀ SỐ 55

CÁ CHÉP VÀ CON CUA

Cá chép con dạo chơi trong hồ nước. Lúc đi ngang nhà cua, thấy cua đang nằm, vẻ mặt rất đau đớn, cá chép con bèn bơi lại gần và hỏi:

– Bạn cua ơi, bạn làm sao thế?

Cua trả lời:

– Tớ đang lột xác bạn à..

– Ôi, chắc là bạn đau lắm. Nhưng tại sao bạn lại phải làm như thế ?

– Họ hàng nhà tớ ai cũng phải lột xác thì mới lớn lên và trưởng thành được, dù rất đau đớn cá chép con ạ.

– À, bây giờ thì tớ đã hiểu.

Suy nghĩ của em về bài học rút ra từ câu chuyện

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về hình thức:

- Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.
- Bảo đảm bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ.
- Trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

II. Yêu cầu về nội dung:

1/Mở bài

+Dẫn dắt và giới thiệu câu chuyện

+Giới thiệu vấn đề nghị luận :Để đi đến thành công con người cần phải qua quá trình "lột xác" đau đớn

2/Thân bài

a. Phân tích khái quát câu chuyện:

– Câu chuyện nhấn mạnh đến cách thức mà cua con "lớn lên và trưởng thành" – đó là "lột xác". "Lột xác" là trút bỏ lớp vỏ cũ, hình thành và phát triển một lớp vỏ hoàn toàn mới, vừa vặn hơn với cơ thể. Mỗi lần lột xác là loài cua lại lớn hơn. Song

quá trình "lột xác" lại rất đau đớn và thường gặp nguy hiểm nữa. Tuy nhiên, loài cua không thể lớn lên mà không lột xác.
– Điều quan trọng là cách chấp nhận rất tự nhiên của cua con với quá trình lột xác
b. Bình luận, giải thích và chứng minh ý nghĩa câu chuyện
– Câu chuyện đã gợi cho ta bài học nhân sinh sâu sắc về quá trình lớn lên và trưởng thành của muôn loài và con người: muốn lớn lên và trưởng thành, muốn đạt đến thành công thì tất cả muôn loài và con người cần phải trải qua chông gai thử thách, qua những quá trình lột xác đau đớn.
Giải thích vì sao ?
– Cuộc đời con người là một hành trình dài, trong đó có những dấu mốc thành công không thể phai mờ, nó đánh dấu sự trưởng thành của mỗi chúng ta trên đường đời. Nhưng để đi đến những thành công ấy, con người đã phải qua quá trình "lột xác" đau đớn. Quá trình này là tự thân, không ai thay thế được chính bản thân ta. Do đó, để "lớn lên và trưởng thành", con người phải tự thân vận động vượt qua khó khăn, thử thách, chông gai cũng như loài cua, cua con cũng phải tự lột xác mới lớn lên được.
– Thái độ chấp nhận thử thách, khó khăn như một điều tất yếu trong cuộc sống là thái độ cần thiết để con người có thể "lớn lên và trưởng thành" và đạt tới thành công. Vượt qua thử thách cũng là một cách để thể hiện bản lĩnh, ý chí, nghị lực sống của con người, khẳng định ý nghĩa sự sống của mỗi con người.
– Từ quá trình "lột xác" của cua con, câu chuyện cũng đưa ra một quy luật của sự sống: sự sống là một sự phát triển liên tục mà ở đó cái mới thay thế cái cũ là điều tất yếu. Con người cần nhận thức được quy luật của sự phát triển ấy để thích ứng và làm chủ bản thân trong những thử thách và chông gai trên đường đời. Mỗi cá nhân đều cần lột xác để trưởng thành, từ đó thúc đẩy sự phát triển đi lên của xã hội.
*(Lưu ý: Mỗi luận điểm trên đều có phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ. Dẫn chứng phải tiêu biểu, toàn diện, xác đáng)
c. Mở rộng vấn đề:
– Phê phán lối sống nhu nhược, sợ hãi, không dám đương đầu với thử thách và chông gai, giam mình trong vỏ ốc, cả đời không đạt đến thành công.
– Phê phán lối sống ỷ lại, không tự thân vận động, ngại thay đổi, phụ thuộc vào người khác.
d.Bài học rút ra:
– Con người cần biết dũng cảm đương đầu với khó khăn, trong phong ba bão táp, con người sẽ trưởng thành rất nhanh chóng và đạt đến những thành công trên đường đời.
3/ Kết bài : Khẳng định lại vấn đề

ĐỀ SỐ 56

HỘP KEM

Chị ơi, xin lỗi chị, chị có thể đổi lại cho em hộp kem loại năm ngàn được không ạ?

Cô chủ quán lộ vẻ khó chịu khi đang định đặt hộp kem loại 10 ngàn xuống cho vị khách nhỏ. Như không để ý đến ánh mắt xem thường của cô gái, chỉ sau một loáng, cậu bé đã ăn hết hộp kem. Tiến đến quầy trả tiền với tờ mười ngàn duy nhất trên tay, cậu bé nói nhỏ với cô gái:

- Chị vui lòng gởi phần tiền còn lại cho bác có đứa con nhỏ đang đứng trước cửa quán giúp em nhé!

Cậu bé quay lưng đi, cô gái chợt lặng người. Người đàn ông mù cầm cây đàn đang đứng cạnh đứa con gái bé nhỏ mà ít phút trước đó đã bị cô mời ra khỏi quán.

(Hạt giống tâm hồn)

Suy nghĩ của em về nội dung mẩu chuyện "*Hộp kem* "

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Về kĩ năng:** Trình bày dưới dạng một bài văn có bố cục 3 phần rõ ràng.,kết cấu hợp lí, không mắc lỗi chính tả , Trình bày khoa học ,văn phong sáng sủa

*** Về nội dung:**Học sinh có những cách cảm nhận riêng, trình bày theo nhiều cách khác nhau .Nhưng làm nổi bật được các nội dung cơ bản sau :

1. Mở bài: Giới thiệu câu chuyện

2. Thân bài:

- Câu chuyện khuyên mọi người cần có thái độ ứng xử nhã nhặn với mọi người xung quanh (nhân vật em bé trong truyện)
- Giáo dục lòng yêu thương con người, biết giúp đỡ mọi người khi họ gặp khó khăn (hình ảnh cha con người đàn ông mù)
- Câu chuyên còn nhắc nhở những người chưa biết quan tâm tới người khác có hoàn cảnh khó khăn hơn mình, biết đồng cảm,chia sẻ với những người kém may mắn, cần suy xét lại hành vi của mình (cái lặng người của cô chủ quán)
- Câu chuyện mang ý nghĩa nhân văn cao đẹp ,hướng con người có những cử chỉ đẹp (cử chỉ nhỏ mà ý nghĩa lớn.)

3. Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 57

CÂU CHUYỆN VỀ CHIẾC BÌNH NỨT

Một người có hai chiếc bình lớn để chuyển nước.Một trong hai chiếc bình bị nứt nên khi gánh từ giếng về , nước trong bình chỉ còn một nửa.chiếc bình lành rất hãnh diện về sự hoàn hảo của mình, còn chiếc bình nứt luôn dằn vặt , cắn rứt vì không hoàn thành nhiệm vụ. Một hôm chiếc bình nứt nói với ông chủ : " Tôi thực sự thấy xấu hổ về mình … Tôi muốn xin lỗi ông… Chỉ vì tôi bị nứt mà ông không nhận được đầy đủ những gì xứng đáng với công sức mà ông bỏ ra." " Không đâu – ông chủ trả lời – khi đi về ngươi có chú ý tới những luống hoa bên đường không ? Ngươi không thấy hoa chỉ mọc bên này đường phía đường của nhà ngươi sao ? Ta đã biết được vết nứt của nhà ngươi nên đã gieo hạt giống hoa bên ấy. Trong những năm qua , ta đã vun xới cho chúng và hái chúng về để trang hoàng căn nhà. Nếu không có ngươi nhà ta có ấm cúng và duyên dáng như thế này không?".

Cuộc sống của mỗi chúng ta đều có thể như chiếc bình nứt.

(Hạt giống tâm hồn)

Trình bày suy nghĩ về giá trị sống thông qua câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về hình thức:

- Biết cách làm kiểu bài nghị luận xã hội.
- Bảo đảm bố cục 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lập luận chặt chẽ.
- Trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

II. Yêu cầu về nội dung:

1. Mở bài

Dẫn dắt vấn đề: Chúng ta cần có niềm tin và tự hào về những giá trị sống tốt đẹp mà mình có. Câu chuyện về chiếc bình nứt đã mang đến cho chúng ta hiểu sâu sắc về giá trị sống ở trong mỗi con người.

2. Thân bài

– "Vết nứt" là hình ảnh biểu tượng cho những khiếm khuyết, nhược điểm, hạn chế trong bản thân mỗi con người.

+ Trong câu chuyện, chiếc bình nứt đã vô cùng đau khổ, dằn vặt vì vết nứt trên thân mình.

+ Chiếc bình cho rằng mình đã không thể chứa đựng được nước, không thể trở thành vật trang trí khiến chủ có thể hãnh diện.

–> Trạng thái tâm lí thiếu tự tin, mặc cảm của chiếc bình nứt cũng gợi liên tưởng đến rất nhiều người ngoài xã hội rộng lớn kia.

– Việc tự trách không hề xấu, bởi nó là biểu hiện cao nhất của sự ý thức, khi nhận thức được những thiếu xót, con người sẽ biết điểm yếu của mình là ở đâu để từ đó khắp phục và trở nên tiến bộ hơn.

– Nếu luôn mặc cảm, chìm đắm trong sự mặc cảm ấy con người sẽ không thể vượt thoát ra khỏi cái bóng ám ảnh của chính mình, càng không thể nhận thức được những giá trị, thế mạnh của bản thân.

+ Chiếc bình kia không mang những tâm sự của mình nói với ông chủ, nó cũng sẽ không bao giờ nhận ra giá trị của mình đã mang đến sự sống tươi tốt cho bao bông hoa ngoài kia.

+ Trong cuộc sống cũng vậy, trước những thất bại, con người không nên bi quan, mặc cảm mà cần vững vàng đứng lên từ những thiếu sót.

– Trên đời không có ai hoàn hảo một cách tuyệt đối, vì vậy nếu có những thiếu xót, hạn chế nào đấy thì bạn cũng không nên quá buồn mà mặc cảm về bản thân mình.

–> Điều đáng quý nhất là chúng ta biết mình yếu kém ở đâu để phấn đấu cải thiện

– Không thể vì những vết nứt, những hạn chế của mình mà cho rằng mình vô dụng, không thể tạo ra thành quả, khi cố gắng hết sức chúng ta sẽ tạo ra được những thành quả

– Hãy nhìn nhận công bằng với những thành quả mà mình đã tạo ra, bởi đôi khi nó không hiện hình giống chiếc bình trong câu chuyện trên kia.

3. Kết bài

Hãy sống tự tin, chủ động và không ngừng cố gắng để làm phong phú hơn cho giá trị sống của bản thân các bạn nhé.

ĐỀ SỐ 58

Suy nghĩ của em về vấn đề đặt ra trong câu chuyện sau:

Nơi khu vườn anh nhà văn nọ có một cây si rất rậm rạp, lá xanh quanh năm. Từ phòng viết của mình, qua tấm cửa kính, anh có thể nhìn thấy cây si ấy. Thói quen của anh là thức dậy sớm mỗi ngày để viết, và anh vô cùng ngạc nhiên khi có một dạo nọ, ngày nào cũng có một con chim tới đâm vào cửa phòng anh. Nhiều ngày liên tục, sáng nào cũng vậy, anh đã có ý nghĩ: Phải chăng con chim đó bị mù? Hay bị một chứng bệnh nào đó?

Sự lí giải không được thoả mãn, lại nhiều ngày tiếp tục trôi qua. Cho tới một hôm, anh quyết định bước ra khỏi cửa phòng mình. Trước mắt anh là một cảnh tượng qúa đẹp đẽ: Một cây si lung linh xanh thẫm in hình trên tấm kính, như thể ở một nơi nào đó thật xa, trong một không gian rộng hơn, sâu hơn. Và anh biết con chim nhỏ bé kia đã "chán" cây si quen thuộc mỗi ngày của mình khi nó bất ngờ phất hiện ra một "cây si" khác. Nó đã đâm đầu vào đó để mong tìm tới một nơi đẹp đẽ hơn, lung linh hơn…

(*Theo Inernet)*

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kĩ năng

Biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội đúng và trúng yêu cầu của đề bài, kết cấu, bố cục, diễn đạt mạch lạc, dẫn chứng xác thực có sức thuyết phục, không mắc lỗi chính tả , dùng từ, đặt câu… được tự do chọn lựa các kiểu bài và thao tác tạo lập văn bản nhưng phải phù hợp và nhuần nhuyễn.

II/ Về kiến thức

Có thể có nhiều cách trình bày khác nhau nhưng cần chân thành, hợp lí, chặt chẽ, có sức thuyết phục và đảm bảo một số ý cơ bản, quan trọng sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyện, vấn đề nghị luận

2/ Thân bài

Giải thích ý nghĩa của câu chuyện

+ Cây si rậm rạp, xanh lá quanh năm là thế giới sống của con chim bé nhỏ.

+ Một cây si lung linh xanh thẫm in hình trên tấm kính là thế giới ảo, thế giới mà con chim bé nhỏ kia đang kiếm tìm.

→ Con chim bé nhỏ "chán cuộc sống hiện tại, đi tìm một thế giới khác nên nó đã nhiều lần đâm đầu vào tấm kính. Nhưng đó là một thế giới xa vời.

→ Trong cuộc sống cũng có khi con người bỏ quên thực tại, đi tìm những điều viển vông, khó thành hiện thực.

Bình luận về ý nghĩa của câu chuyện

+ Cuộc sống con người luôn diễn ra với những vòng quay chóng mặt khiến ta đội khi không nhận ra cái chúng ta đang có là hạnh phúc thực sự. Vì vậy, con người hay lãng quên thực tế để rồi mải mê đi tìm những điều viển vông khó thành hiện thực.
+ Xã hội hiện nay có rất nhiều những con người đang chạy theo những ảo vọng, những ước mơ quá tầm để rồi nhận lấy những thất bại.
+ Tuy nhiên, nếu hiện thực quá đau khổ và sự thật quá phũ phàng thì con người nên chạy chốn hay đối diện hiện thực? Hãy nghĩ đến những điều tích cực và lạc quan sẽ khiến ta dễ chịu, và cảm thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa, có giá trị hơn.

Bàn bạc, mở rộng vấn đề

+ Hướng đến những điều không thực tế, những ước mơ quá tầm, con người dễ rơi vào ảo vọng.
+ Tuy nhiên, cuộc sống thực tại nếu có những đau khổ, bế tắc, những trắc trở, chông gai, có những điều không như ta mong muốn con người cũng phải tìm đến những con đường khác để đi. Biết đâu người ta có thể tìm thấy niềm vui hay một điểm tựa tinh thần để họ vươn lên.

Bài học

+ Nên trân trọng những giá trị hạnh phúc mà bản thân mình đang có.
+ Cũng cần có những ước mơ nhưng là những ước mơ trong tầm tay để không rơi vào thất bại.

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 59

Suy nghĩ của em về ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện sau:

CÁCH NHÌN

Có hai xưởng sản xuất giày cùng phái người đến khảo sát thị trường ở châu Phi. Nhân viên của công ti thứ nhất sau khi đến nơi nhanh chóng bảo về: "*Người dân ở đây không có thói quen mang giày. Ngày mai, tôi sẽ đáp máy bay về nước*"

Trong khi đó, nhân viên của công ti thứ hai lại báo về một nội dung hoàn toàn khác: *"Nơi đây đầy triển vọng vì chưa có ai mang giày cả. Chúng ta sẽ khai thác thị trường"*

Trích *Đạo lí sống đẹp* – NXB Thời đại

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kĩ năng

Biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội đúng và trúng yêu cầu của đề bài, kết cấu, bố cục, diễn đạt mạch lạc, dẫn chứng xác thực có sức thuyết phục, không mắc lỗi chính tả , dùng từ, đặt câu… được tự do chọn lựa các kiểu bài và thao tác tạo lập văn bản nhưng phải phù hợp và nhuần nhuyễn.

II/ Về kiến thức

Học sinh có thể làm theo nhiều cách khác nhau, song cơ bản đáp ứng được các ý sau:

1/ Mở bài : Giới thiệu câu chuyện và vấn đề nghị luận
Với câu chuyện này, các em có thể tóm lược nội dung câu chuyện và nêu vắn tắt ý nghĩa của câu chuyện đó.
2/Thân bài :
Bước 1 : Phân tích câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề:
Giải thích từ cách nhìn: cách nhìn là sự quan sát, đánh giá, quan niệm của mỗi người về hiện tượng, sự vật, con người, cuộc sống…
Khái quát ý nghĩa của câu chuyện: câu chuyện đề cập đến hai cách nhìn.
+Nhân viên công ti 1 : là cách nhìn xuất phát từ sự quan sát vội vã, lướt qua hiện tượng và vội vàng đưa ra kết luận một cách an phận, bằng lòng chấp nhận thực tế. Cách nhìn này tiêu biểu cho sự đánh giá nông cạn, hời hợt.
+ Cách nhìn của nhân viên công ti 2: là cách nhìn từ sự quan sát kĩ lưỡng, cẩn thận và đưa ra kết luận một cách tích cực, tao ra một cơ hội đầu tư. Cách nhìn này biểu tượng cho sự đánh giá sâu sắc, thấu đáo.
+ Bài học từ câu chuyện trên: trong cuộc sống có khi cùng một vấn đề nhưng đem đến nhiều cách đánh giá khác nhau. Có những cách đánh giá chỉ dừng lại ở sự quan sát bên ngoài hiện tượng nhưng cũng có những cách đánh giá độc đáo, bất ngờ đem đến niềm tin, thúc đẩy hành động hướng tới mục đích.
Bước 2 : Bình luận về ý nghĩa gợi ra từ câu chuyện:
+ Cuộc sống muôn hình vạn trạng , cùng một sự việc xảy ra, cùng một vấn đề nhưng mỗi người lại có cách đánh giá khác nhau, phụ thuộc vào cách nhìn nhận chủ quan của bản thân.
+ Trong cuộc sống có những cách đánh giá, nhìn nhận vấn đề đánh mất cơ hội, sự tự tin, lạc quan của con người. Cách nhìn này kìm hãm sự nỗ lực hành động vươn lên của con người. Nhưng trong cuộc sống cũng có những cách đánh giá, nhìn nhận vấn đề tạo cơ hội, niềm tin, lạc quan của con người. Đó là cách nhìn tạo động lực giúp con người nỗ lực hành động để tạo ra những thành quả có ý nghĩa cho bản thân và xã hội.
+ Để có được cách nhìn đúng đắn, tích cực con người cần có sự tinh nhạy, sắc bén, sâu sắc khi quan sát và suy xét thấu đáo vấn đề trước khi đưa ra kết luận. Và quan trọng hơn là phải có niềm tin đối với đối tượng được nhìn nhận, đánh giá.
+ Phản đề : Phê phán những người có cái nhìn hời hợt, có cách đánh giá chủ quan theo cảm tính. Phê phán cái nhìn bi quan, thiếu tự tin,…
Bước 3 :Liên hệ và rút ra bài học:
+ Cuộc sống vốn muôn màu, muôn sắc nên khi nhìn nhận vấn đề không được vội vàng, hấp tấp chỉ nhìn hời hợt bên ngoài hiện tượng mà phải suy nghĩ kĩ lưỡng trước khi đưa ra kết luận. Và phải có trách nhiệm trước sự đánh giá của bản thân.
+ Cần có cách nhìn lạc quan để phát hiện mặt tốt, mặt tích cực của sự vật, hiện tượng, con người…. Từ đó luôn biết vượt qua những khó khăn, thử thách để tạo cơ hội hướng tới mục đích cao cả.
3/Kết bài : Khẳng định ý nghĩa của câu chuyện.

ĐỀ SỐ 60

VẾT NỨT VÀ CON KIẾN

"*Có một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần. Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi măng. Nó dừng lại giây lát, đặt chiếc lá ngang qua vết nứt, rồi vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia con kiến lại tiếp tục tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình*".

(Theo *Hạt giống tâm hồn* - Ý nghĩa cuộc sống)

Bằng một bài văn ngắn, hãy trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của câu chuyện trên và rút ra bài học

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kĩ năng:

- Viết đúng thể thức một bài văn nghị luận.
- Bố cục 3 phần cân đối, lập luận chặt chẽ; luận điểm rõ ràng.
- Diễn đạt lưu loát, dẫn chứng xác thực; liên hệ mở rộng tốt.
- Trình bày sạch đẹp; ít sai lỗi câu, từ, chính tả.

II/ Về kiến thức*:* Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách nhưng cần làm rõ được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận: Con người cần phải biết biến những khó khăn trở ngại trong cuộc sống thành hành trang quý giá cho ngày mai.

2/ Thân bài

* Phân tích, bàn luận vấn đề:

* Ý nghĩa câu chuyện

- Chiếc lá và vết nứt: Biểu tượng cho những khó khăn, vất vả, trở ngại, những biến cố có thể xảy ra đến với con người bất kì lúc nào.
- Con kiến dừng lại trong chốc lát để suy nghĩ và nó quyết định đặt ngang chiếc lá qua vết nứt, rồi vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá...: biểu tượng cho con người biết chấp nhận thử thách, biết kiên trì, sáng tạo, dũng cảm vượt qua bằng chính khả năng của mình.

-> Câu chuyện ngắn gọn nhưng hàm chứa bao ý nghĩa lớn lao về cuộc sống. Con người cần phải có ý chí, nghị lực, thông minh, sáng tạo và bản lĩnh mạnh dạn đối mặt với khó khăn gian khổ, học cách sống đối đầu và dũng cảm; học cách vươn lên bằng nghị lực và niềm tin.

* Bình luận

- Khẳng định câu chuyện có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc đối với mỗi người trong cuộc đời.

+ Những khó khăn, trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống, luôn vượt khỏi toan tính và dự định của con người. Vì vậy mỗi người cần phải dũng cảm đối mặt, chấp nhận thử thách để đứng vững, phải hình thành cho mình nghị lực, niềm tin, sự kiên trì, sáng tạo để vượt qua.

+ Khi đứng trước thử thách cuộc đời cần bình tĩnh, linh hoạt, nhạy bén tìm ra hướng giải quyết tốt nhất.
+ Khó khăn, gian khổ cũng là điều kiện thử thách và tôi luyện ý chí, là cơ hội để mỗi người khẳng định mình. Vượt qua nó, con người sẽ trưởng thành hơn, sống có ý nghĩa hơn.(làm sáng tỏ bằng những dẫn chứng tiêu biểu cụ thể, xác đáng như: Anh Nguyễn Ngọc Kí, Những học sinh nghèo vượt khó, những anh thương binh tàn nhưng không phế, nhân dân Việt Nam chống kẻ thù xâm lược...).
- Không phải bất cứ ai cũng có thái độ tích cực để vượt qua sóng gió cuộc đời. Có người nhanh chóng bi quan, chán nản; có người than vãn, buông xuôi; có người ỷ lại, hèn nhát, chấp nhận, đầu hàng, đổ lỗi cho số phận.... cho dù những khó khăn ấy chưa phải là tất cả (Dẫn chứng)
-> Ta cần phê phán những người có lối sống đó.
* Khẳng định vấn đề và rút ra bài học cuộc sống
- Cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng, cũng thuận buồm xuôi gió. Khó khăn, thử thách, sóng gió có thể nổi lên bất cứ lúc nào. Đó là quy luật tất yếu của cuộc sống mà con người phải đối mặt.
- Phải có ý thức sống và phấn đấu, không được đầu hàng, không được gục ngã mà can đảm đối đầu, khắc phục nó để tạo nên thành quả cho cuộc đời.
* Liên hệ bản thân
- Cần phải rèn luyện ý chí, nghị lực, lạc quan, hi vọng và có niềm tin vào cuộc sống. Cần nhất là thái độ sống của mình trước mọi thử thách của cuộc đời

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 61

VỊ THIỀN SƯ GIÀ

Chuyện xưa kể lại rằng, một buổi tối, một vị thiền sư già đi dạo trong thiền viện, chợt trông thấy một chiếc ghế dựng sát chân tường nơi góckhuất. Đoán ngay ra đã có chú tiểu nghịch ngợm nào đó làm trái quy định: vượt tường trốn ra ngoài chơi, nhưng vị thiền sư không nói với ai, mà lặng lẽ đi đến, bỏ chiếc ghế ra rồi quỳ xuống đúng chỗ đó.
Một lúc sau, quả đúng có một chú tiểu trèo tường vào. Đặt chân xuống, chú tiểu kinh ngạc khi phát hiện ra dưới đó không phải là chiếc ghế mà là vai thầy mình, vì quá hoảng sợ nên không nói được gì, đứng im chờ nhận được những lời trách cứ và cả hình phạt nặng nề. Không ngờ vị thiền sư lại chỉ ôn tồn nói: "Đêm khuya sương lạnh, con mau về thay áo đi". Suốt cuộc đời chú tiểu không bao giờ quên được bài học từ buổi tối hôm đó.
Cách xử sự của vị thiền sư trong câu chuyện trên gợi cho em suy nghĩ gì? Hãy trình bày ý kiến của em bằng một bài văn ngắn (khoảng 2 trang giấy thi).

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội ngắn. Bố cục bài viết rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục, không mắc lỗi các loại.

II. Yêu cầu về kiến thức:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyện, vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

a. Giải thích: Cách xử sự của vị thiền sư có 2 chi tiết đáng chú ý:

- Đưa bờ vai của mình làm điểm tựa cho chú tiểu lỗi làm bước xuống.
- Không quở phạt trách mắng mà nói lời yêu thương thể hiện sự quan tâm lo lắng.

-> Qua đó ta thấy vị thiền sư là người có lòng khoan dung, độ lượng với người lầm lỗi. Hành động và lời nói ấy có sức mạnh hơn ngàn lần roi vọt, mắng nhiếc mà cả đời chú tiểu không bao giờ quên.

=>Cách xử sự của vị thiền sư trong câu chuyện cho ta bài học về lòng khoan dung. Sự khoan dung nếu đặt đúng lúc đúng chỗ thì nó có tác dụng to lớn hơn sự trừng phạt, nó tác động rất mạnh đến nhận thức của con người.

b. Khẳng định, bàn bạc, mở rộng vấn đề:

- Khoan dung là tha thứ rộng lượng với người khác nhất là những người gây đau khổ với mình. Đây là thái độ sống đẹp, một phẩm chất đáng quý của con người.
- Vai trò của khoan dung: Tha thứ cho người khác chẳng những giúp người đó sống tốt đẹp hơn mà bản thân chúng ta cũng sống thanh thản... Khoan dung giúp giải thoát những hận thù, tranh chấp cân bằng cuộc sống, sống hòa hợp hơn với mọi người xung quanh.
- Đối lập với khoan dung là đố kị, ghen tỵ, ích kỉ, định kiến.
- Khoan dung không có nghĩa là bao che cho những việc làm sai trái.

(dẫn chứng sinh động, phù hợp để làm sáng tỏ vấn đề).

c. Rút ra bài học:

- Hiểu rõ hơn về ý nghĩa tác dụng của lòng khoan dung.
- Cần phải sống khoan dung nhân ái.

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 62

Suy nghĩ về bài học rút ra từ câu chuyện quà tặng cuộc sống : Nhìn rõ chính mình.

NHÌN RÕ CHÍNH MÌNH

Một ngôi chùa trên núi có nuôi một con lừa, mỗi ngày nó đều ở trong phòng xay thóc lúa vất vả cực nhọc kéo cối xay. Thời gian lâu dần, lừa ta bắt đầu chán ghét cuộc sống vô vị này. Mỗi ngày nó đều trầm tư, "*nếu như có thể ra ngoài ngắm xem thế giới bên ngoài, không cần kéo cối xay nữa, như thế thật là tốt biết mấy!*"

Không lâu sau, cơ hội cuối cùng đã đến, vị tăng nhân trong chùa muốn dẫn lừa ta xuống núi để thồ hàng, lòng nó hứng khởi mãi không thôi. Đến dưới chân núi, vị tăng nhân đem món hàng đặt lên lưng nó, sau đó trở về ngôi chùa. Thật không ngờ, khi những người đi đường trông thấy lừa, ai nấy cũng đều quỳ mọp ở hai bên đường cung kính bái lạy.

Lúc đầu, lừa ta không hiểu gì cả, không biết tại sao mọi người lại muốn dập đầu bái lạy nó, liền hoảng sợ tránh né. Tuy nhiên, suốt dọc đường đều như vậy cả, lừa ta bất giác tự đắc hẳn lên, lòng thầm nghĩ thì ra mọi người sùng bái ta đến thế. Mỗi khi nhìn thấy có người qua đường thì lập tức con lừa sẽ nghênh ngang kiêu ngạo đứng ngay giữa đường phố, yên dạ yên lòng nhận sự bái lạy của mọi người. Về đến chùa, lừa ta cho rằng bản thân mình thân phận cao quý, dứt khoát không chịu kéo cối xay nữa. Vị tăng nhân hết cách, đành phải thả nó xuống núi.

Lừa ta vừa mới xuống núi, xa xa đã nhìn thấy một nhóm người đánh trống khua chiêng đang đi về phía mình, lòng nghĩ, nhất định mọi người đến để nghênh đón mình đây mà, thế là nghênh ngang đứng ngay giữa đường lộ. Thực ra, đó là đoàn người rước dâu, đang đi lại bị một con lừa chắn ngang đường, người nào người nấy đều rất tức giận, gậy gộc tới tấp… Lừa ta vội vàng hoảng hốt chạy về chùa, khi về đến nơi thì cũng chỉ còn lại chút hơi tàn. Trước khi chết, nó căm phẫn nói với vị tăng nhân rằng: *"Thì ra lòng người hiểm ác đến thế, lần đầu khi xuống núi, mọi người đều lễ bái lạy ta, nhưng hôm nay họ lại ra tay tàn độc đến thế",* nói xong liền tắt thở. Vị tăng nhân thở dài một tiếng: *"Thật đúng là một con lừa ngu ngốc! Hôm đó, thứ mà mọi người bái lạy chính là bức tượng Phật được ngươi cõng trên lưng mà thôi".*

(Quà tặng cuộc sống, NXB Văn hóa 2014)

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội ngắn. Bố cục bài viết rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục, không mắc lỗi các loại.

II. Yêu cầu về kiến thức:

1/ Mở đoạn: Giới thiệu ngắn gọn về văn bản, nêu vấn đề xã hội rút ra từ văn bản – cần nhìn rõ chính mình

2/ Thân bài

– *Tóm tắt cốt truyện, phân tích ý nghĩa hình ảnh*… để rút ra vấn đề cần nghị luận:

+ Hình ảnh chú lừa trong câu chuyện chính là hình ảnh của những con người không nhận thức được chính mình trong cuộc đời. Chú lừa kia tưởng mọi người xung quanh sùng bái mình, tưởng mình mang thân phận cao quý nhưng đến tận lúc chết đi rồi, chú lừa đó vẫn không nhìn rõ được chính mình, hiểu được giá trị của mình. Người ta bái lạy, nhường đường là bởi pho tượng Phật mà chú lừa đang cõng trên lưng chứ không phải bản thân chú lừa tội nghiệp đó.

=> Câu chuyện đưa đến một bài học trong cuộc sống: phải nhìn rõ chính mình, phải tự hiểu, tự nhận thức được giá trị của chính mình trong cuộc sống, từ đó có lối sống, cách sống sao cho phù hợp.

– *Bàn luận:*

+ Con người cần nhận thức được bản thân mình, vì:

> Điều bất hạnh lớn nhất trong đời người chính là cả một đời mà không nhận thức được bản thân mình. Đôi khi chúng ta là chính mình, nhưng cũng có những lúc ta đánh mất bản thân, có những lúc để nhận thức được bản thân còn khó hơn cả việc

nhận thức được thế giới chung quanh. Mỗi ngày, chúng ta đều tự ngắm mình trong gương nhưng có ai từng hỏi bản thân mình đã nhận thức được chính mình chưa?

> Cuộc sống là một đường thẳng tuyến tính mà ở đó luôn có những câu hỏi được-mất, khen – chê, nhận thức được hay không về mình trong cuộc đời. Nếu như bạn có tiền tài, điều người ta sùng bái chẳng qua là tiền tài của bạn chứ không phải chính bản thân bạn. Nếu như bạn có danh vọng, điều người ta tôn kính chẳng qua là danh vọng của bạn chứ không phải chính bạn. Nếu như bạn có dung mạo đẹp đẽ, điều người ta mến mộ chẳng qua chỉ là dung mạo đẹp đẽ mà tạm thời bạn đang có, chứ không phải chính bạn. Khi tiền tài, danh lợi, vẻ đẹp của bạn không còn nữa, thì cũng là lúc bạn bị vứt bỏ, không còn chút giá trị trong cuộc sống. Điều mà những người khác tôn sùng chẳng qua chỉ là những ước muốn trong tâm của họ, chứ không phải là chính bạn.

> Giá trị của một con người xuất phát từ nội tâm chứ không phải những thứ bề ngoài, lao tâm khổ sở vì nó thật là điều bất hạnh nhất trên đời. Vậy nên nhìn rõ, nhận thức rõ về chính bản thân mình là điều vô cùng quan trọng và cần thiết vậy.

+ Phê phán những con người không nhận thức rõ về mình trong cuộc đời, kiêu căng, tự phụ.

3/ Kết đoạn : Nêu bài học nhận thức và hành động: Học cách sống nhìn rõ chính mình trong cuộc đời để sống đúng, sống đẹp, sống có ý nghĩa.

ĐỀ SỐ 63

Trình bày suy nghĩ của em về bài học rút ra từ câu chuyện quà tặng cuộc sống.

KHUNG CỬA SỔ

"Một cặp vợ chồng ở thành phố mới chuyển về sống tại căn nhà mới ở ngoại ô.Hàng xóm của họ là những người lao động chất phác. Người vợ luôn có thái độ kì thị với những người xung quanh, nhất là với bà hàng xóm nghèo.

Một buổi sáng sau một đêm mưa, hai vợ chồng ngồi ăn sáng. Qua khung cửa sổ, họ nhìn thấy bà hàng xóm đang ngồi phơi tấm lụa, chị vợ phàn nàn:

– Bà ta không biết giặt đồ hay sao mà tấm vải vẫn nhem nhem nhuốc nhuốc, đã thế còn cứ giăng trước cửa sổ nhà mình!

Vào một hôm khác qua khung cửa sổ, người vợ lại thấy bà hàng xóm phơi tấm lụa:

– Anh nhìn kìa hôm nay bà hàng xóm giặt đồ mới sạch sẽ làm sao, đâu như hôm trước!

– Không phải vậy đâu, anh mới lau cửa sổ nhà mình. Hôm trước trời mưa làm nó bụi bặm và hoen ố…"

Em hiểu văn bản trên như thế nào? Hãy trình bày suy nghĩ của em về triết lý rút ra từ văn bản đó.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận như: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ… Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả,

dùng từ, ngữ pháp. Ưu tiên những bài viết thể hiện dẫn chứng từ trải nghiệm của bản thân…

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể nêu những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần hợp lí, chặt chẽ, thuyết phục. Trên cơ sở xác định đúng vấn đề cần nghị luận là viết về một quan niệm nhân sinh mang tính hai mặt, thí sinh phải có vốn kiến thức, hiểu biết đời sống xã hội sâu rộng, nhằm thuyết phục thấu đáo những ý kiến của mình nêu ra. Sau đây là những gợi ý:

1/Mở bài: Giới thiệu được câu chuyện Khung cửa sổ và giới thiệu vấn đề nghị luận: cách nhìn đối với người khác

2/Thân bài:

Nội dung, ý nghĩa của câu chuyện

– Câu chuyện đề cập đến vấn đề cách nhìn đối với người khác: Đôi mắt chính là cửa sổ tâm hồn.Qua khung cửa sổ hoen ố nhà mình, người vợ chỉ thấy bà hàng xóm vụng về và tấm lụa bẩn thỉu. Khi cửa sổ được lau sạch, chị nhìn mọi việc sẽ thay đổi.

– Mọi sự tùy thuộc vào cái nhìn của chúng ta. Hãy tự đáng giá phẩm chất của bản thân trước khi phê phán người khác.

Bình luận

– Trong cuộc sống, mọi sự tùy thuộc vào cách quan sát của chúng ta: Với thế giới quan, nhân sinh quan khác nhau, ở những địa vị khác nhau chúng ta nhìn sự việc sẽ khác nhau.

Cái nhìn định kiến, chủ quan đôi khi dẫn đến những sai lầm rất lớn.

– Cần nhìn người khác với thái độ bao dung, độ lượng. Chỉ trích một người là việc không khó nhưng vượt lên trên sự phán xét ấy để cư xử rộng lượng mới là điều đáng tự hào.

– Trước khi đáng giá người khác, cần đánh giá phẩm chất của chính bản thân mình, cần lau sạch tâm hồn và cửa sổ của mình, khi đó ta sẽ nhìn rõ sự tinh trong trong trái tim người khác.

3/Kết bài

– Tổng kết lại vấn đề, rút ra bài học nhận thức của bản thân mình về vấn đề được bàn tới.

ĐỀ SỐ 64

THƯỢNG ĐẾ CŨNG KHÔNG BIẾT

Thượng đế lấy đất sét nắn ra con người. Khi Ngài nắn xong vẫn còn thừa ra một mẫu đất:

– Còn nặn thêm cho mày gì nữa, con người? – Ngài hỏi.

Con người suy nghĩ một lúc thấy mình đã đầy đủ tay, chân, đầu, rồi nói:

– Xin Ngài nắn cho con hạnh phúc.

Thượng đế đủ biết, biết hết nhưng cũng không hiểu được hạnh phúc là gì. Ngài trao cục đất cho con người và nói:
– Này, tự đi và nắn lấy cho mình hạnh phúc.”
Suy nghĩ của em về câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận như: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ… Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Ưu tiên những bài viết thể hiện dẫn chứng từ trải nghiệm của bản thân…

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1/Mở bài

-Trong cuộc sống, có lẽ ai trong số chúng ta cũng điều mong muốn và khao khát có được hạnh phúc cho riêng bản thân mình. Hạnh phúc đôi khi là được làm những điều mà chính bản thân mình thích, là mỗi sớm mai thức dậy mở tung cánh cửa sổ đón cơn gió ùa vào căn phòng nhỏ, hay là khi chúng ta được lắng nghe, chia sẻ,m…Có những hạnh phúc thật đơn giản, bình dị. Nhưng để có được hạnh phúc trong cuộc sống, chúng ta đều phải nỗ lực kiếm tìm nó. Lịch sử nhân loại phát triển của nhân loại đã từng ghi nhận con người sinh ra từ hòn đất được nặn bởi bàn tay khéo léo của thượng đế – đấng toàn năng tối cao có khả năng biết trước được mọi chuyện. Vậy mà, hạnh phúc, tuy đôi khi chỉ là những điều bình dị, nhỏ nhặt nhưng ngay cả thượng đế cũng không biết được

– Giới thiệu câu chuyện “*Thượng đế cũng không biết*” và khái quát ý nghĩa câu chuyện

2/Thân bài

a.Giải thích và dẫn dắt câu chuyện:

– “*Thượng đế*”: đấng toàn năng tôi cao được nhân loại coi là sở hữu sức mạnh siêu phàm, có thể đoán biế trước được mọi chuyện, là người đã tạo nên loài ngươi chúng ta nhưng lại là người không thể hiểu được hạnh phúc là gì, cho nên không thể nặn, không thể ban phát hạnh phúc cho con người

-“*Con người*”: được thượng đé trao tặng cho những bộ phận đầy đủ trên cơ thể con người, được trao tặng những giá trị vật chất nhưng lại không được sẵn có hạnh phúc – tinh thần. Thượng đế yêu cầu họ: “Này, tự đi và nắn lấy cho mình hạnh phúc” => tự tìm kiếm hạnh phúc

-“*Hạnh phúc*”: Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc của con người khi được thỏa mãn một nhu cầu nào đó mang tính trừu tượng. Hạnh phúc là một cảm xúc bậc cao, được cho rằng chỉ có ở loài người, nó mang tính nhân bản sâu sắc và thường chịu tác động của lý trí.

-“*Không sẵn có*”: không bày ra để con người chiếm lĩnh dễ dàng và tùy ý sử dụng.

-“*Này, tự đi và nắn lấy cho mình hạnh phúc”:* Hạnh phúc là một cuộc hành trình dài phấn đấu và nỗi lực, không phải là một món quà ban sẵn. Chỉ khi chúng ta tự

kiếm tìm hạnh phúc cho chính bản thân mình, chúng ta mới có thể hiểu và tận hưởng trọn vẹn đầy đủ cảm giác ấy.
"Hạnh phúc của một người là kết quả nỗ lực của chính anh ta, một khi anh ta đã biết nguyên liệu cần thiết của hạnh phúc chỉ là một ít can đảm, sự tự chối bỏ ở mức độ nhất định, tình yêu công việc, và trên hết, một lương tâm trong sạch.
b.Bàn luận & chứng minh:
– Hạnh phúc không phải là thứ gía trị vật chất mà là giá trị tinh thần. Tùy vào quan niệm và mức độ thỏa mãn của mỗi người, hạnh phúc sẽ khác nhau. Có những người mong muốn có nhiều tiền, sống một cuộc sống giàu sang sung sướng, đó là hạnh phúc. Nhưng cũng có những người chỉ mong muốn một cuộc sống giản dị, bình yêu, đối với họ, đó cũng là hạnh phúc.
– Chính vì hạnh phúc xuất phát từ quan điểm và mức độ thỏa mãn của mỗi con người nên hạnh phúc phải cho chính con người tạo nên bằng những hành động cụ thể. Chỉ có tự tạo ra hạnh phúc, con người mới có thể thực sự cảm nhận được giá trị của hạnh phúc và tận hưởng cuộc sống một cách đầy đủ và ý nghĩa nhất
– Tuy nhiên, hạnh phúc do con người tạo ra phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội và pháp luật. Hạnh phúc phải dựa trên lợi ích của cộng đồng chứ không phải vì thỏa mãn sở nguyện cá nhân.
– Phê phán lối sống dựa dẫm, ỷ lại trông chờ hoặc theo đuổi những hạnh phúc viển vông, mơ hồ.
+ Đa phần giới trẻ hiện, do sinh ra trong gia đình có điều kiện, nên ỷ lại dựa dẫm, chông trờ người khác đem hạnh phúc đến cho mình
+ Có những con ngừoi vì thỏa mãn lợi ích cá nhân mà sẵn sàng dùng mưu mô thủ đoạn hãm hại người khác, chà đạp lên lợi ích cộng đồng
– Chứng minh: trong văn học (nhà thơ Xuân Diệu, Thanh Hải,…) trong đời sống thực tiễn (một số tấm gương tiêu biểu)
3/Kết bài: Bài học nhận thức và hành động.
– Cần có nhận thức đúng đắn về hạnh phúc trong mối quan hệ với cuộc sống của bản thân. Biết cảm thông, chia sẻ, hài hòa giữa hạnh phúc cá nhân với hạnh phúc của mọi người.
– Biết vun đắp hạnh phúc bằng những việc làm cụ thể, biết trân trọng, gìn giữ hạnh phúc.

ĐỀ SỐ 65

CHIẾC LÁ

Chim sâu hỏi chiếc lá:
– Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi!
– Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.
– Bạn đừng có giấu! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn?

– Thật mà! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ, tôi là một búp non. Tôi lớn dần lên thành một chiếc lá và cứ là chiếc lá như thế cho đến bây giờ.
– Thật như thế sao? Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt ngày đêm chưa?
– Chưa! Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường.
– Thế thì chán thật! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.
– Tôi không bịa chút nào đâu. Mãi mãi tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế. Chính nhờ họ mới có chúng tôi – những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn vừa nói đến.

(Trần Hoài Dương)

Nêu suy nghĩ của em về câu chuyện trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận như: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ… Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Ưu tiên những bài viết thể hiện dẫn chứng từ trải nghiệm của bản thân…

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1/Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận

2/ Thân bài

a. Phân tích câu chuyện:

- Tóm tắt câu chuyện: Bông hoa biết ơn chiếc lá nhỏ bé, bình thường vô cùng. Chim sâu nghĩ bông hoa kia bịa chuyện vì chim nghĩ chiếc lá phải có sức mạnh phi thường , có thể biến hóa thành nhiều hình hài mới đáng được kính trọng như thế. Nhưng bông hoa khẳng định sự kính trọng đó là xứng đáng và bông hoa sẽ luôn như vậy bởi nhờ có lá mới có hoa và sau này là quả.
- Từ câu chuyện ta thấy rằng:

+ Những điều đơn giản, bình thường trong con mắt người này sẽ là những điều vĩ đại trong người khác. Bởi mỗi người có một điểm nhìn khác nhau về cuộc sống. Chính vì vậy đừng đánh giá người khác qua cảm quan riêng của mình mà nên có cái nhìn đa chiều, đa diện.
+ Sự giản dị, khiêm tốn, thầm lặng cống hiến luôn luôn cần sự trân trọng bởi đó là sự khởi đầu, kiến tạo thế giới trở nên tốt đẹp hơn.
+ Cần phải biết ơn, tôn trọng những người đã giúp đỡ chúng ta bởi nhờ họ mới có chúng ta.
+ Trân trọng những điều tưởng chừng như vô cùng, bình dị. Và hãy vui vì bạn là chính bạn chứ không phải là ai khác.

+ Cuộc sống là sự tổng hòa của nhiều mối quan hệ như bông hoa phải đặt cạnh chiếc lá, chiếc lá đặt cạnh bông hoa,cái tôi đặt trong cái ta. Cái ta là sự tổng hòa cái tôi. Cuộc sống như vậy mới trọn vẹn.

b. Bàn về ý nghĩa câu chuyện có kèm theo ví dụ của bạn:

- Chúng ta hãy luôn tự tin, vui vẻ là chính mình, luôn sống với những giá trị riêng của mình, nỗ lực hoàn thành tốt nhất công việc của mình.
- Giá trị của mỗi người không phải là điều gì quá xa vời, lớn lao mà ngay chính những điều bình thường, thân thuộc.
- Giá trị của bạn không ở những điều gì người khác nghĩ về bạn mà nằm ở ngay trong chính bản thân của bạn.
- Bạn nên trân quý những con người xung quanh và những người đã giúp bạn bởi nhờ họ bạn đã được hình thành. Nhờ họ bạn được là chính bạn.

* Mặc dù trân quý những điều giản dị trong cuộc sống nhưng mỗi người cần phải nuôi những mơ ước, vươn tới những điều tốt đẹp. Sống phải có chính kiến, không sống thụ động.

c. Bài học nhận thức và hành động:

* Có rất nhiều bạn đã nhận thức điều này. Họ luôn yêu thương bản thân, trân quý những điều bình dị trong cuộc sống, biết biết ơn,....

-> Tôi tin rằng cuộc sống của họ sẽ luôn tràn ngập niềm vui, hạnh phúc uộc sống xung quanh mình vì họ nhận thức được điều tuyệt vời xng quanh mình.

* Tuy nhiên có rất nhiều bạn không nhận ra điều này bởi vì :

- Họ thiếu tự tin vào bản thân, luôn sống như một bản sao
- Khoa trương, hống hách, thiếu khiêm tốn, iarn dị, sống với những điều viễn vông, xa xôi,...
- Sống ích kỉ, toan tính, luôn sống vì bản thân,..

-> Họ sẽ sớm thất bại trong cuộc sống

d. Bài học bản thân thông qua những điều được nói đến trong bài viết, qua câu chuyện

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 66

GOM ƯỚC MƠ ĐI VỀ PHÍA BIỂN

Mùa hè này, những học trò nghèo của làng chài bãi ngang xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quãng Ngãi, ngày nào cũng xuống biển bắt cua, sò, ốc … để kiếm vài ngàn ít ỏi nuôi mơ ước đến trường. Từng giọt mồ hôi "non nớt" sớm rơi trên gành đá, hòa vào lòng biển vì ước mong có được bộ sách, cái cặp… cho năm học mới. Đồng hành với khát khao của con trẻ, những người mẹ nghèo của vùng đất này cũng nói với con: "Ăn khổ mấy má cũng chịu, miễn con có sách vở, quần áo mới tới trường là má vui rồi!"

(Theo Báo Thanh Niên ngày 18-6-2013, *Ôm ước mơ đi về phía biển*)

Hãy viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em được gợi ra từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Ưu tiên những bài viết thể hiện dẫn chứng từ trải nghiệm của bản thân…

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể nêu những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần hợp lí, chặt chẽ, thuyết phục. Sau đây là những gợi ý:

1/Mở bài:

Giới thiệu câu chuyện được đăng tải trên báo Thanh Niên ngày 18/06/2013 với tựa đề Ôm ước mơ đi về phía biển.

2/Thân bài :

- *Giải thích ý nghĩa của câu chuyện nói trên*: Đối với những học trò nghèo của làng chài, đó là ước mơ được đi học một cách đàng hoàng (có bộ sách, cái cặp,… cho năm học mới); đối với những người mẹ nghèo của vùng đất này: đó là sự đồng cảm của họ đối với mơ ước của con và tình cảm yêu thương con, sẵn sàng chịu cực chịu khổ vì con. Nói một cách khái quát, câu chuyện có ý nghĩa nói lên khát khao học tập, tình mẫu tử thiêng liêng của con người, nhất là những người nghèo.

- *Bàn bạc vấn đề :*

+ Học tập có vai trò và ý nghĩa lớn đối với cuộc sống con người, nó giúp con người vươn lên hoàn thiện nhân cách, có tri thức và tìm được sự thành công trong cuộc sống. Hiếu học là một trong những truyền thống quý của dân tộc Việt Nam. Trong lịch sử cũng đã từng có nhiều tấm gương hiếu học và vượt khó để hoàn thành sự học.

+ Khao khát học tập là một khát vọng chính đáng rất đáng trân trọng cảm thông sẽ chia giúp đỡ, nhất là đối với những người sống trong hoàn cảnh khó khăn như những học trò nghèo ở làng chài bãi ngang xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Khát vọng học tập ở những em học trò nghèo ở làng chài xã Phổ Châu gợi cho mọi người sự xúc động và những cái suy nghĩ về cuộc sống nghèo và trách nhiệm xã hội của mọi người đối với những người khó khăn và đặc biệt đối với những em nhỏ, đối với quyền được học tập của các em.

+ Tình mẫu tử là một tình cảm thiêng liêng của con người. Lịch sử cũng như văn học Việt Nam không thiếu những câu chuyện cảm động về tình mẫu tử. Tình mẫu tử có sức mạnh to lớn giúp người mẹ vượt qua mọi khó khăn thử thách thậm chí hi sinh để lo cho con. Câu nói cũng như hành động của những người mẹ nghèo ở làng chài Phổ Châu đã nói lên điều đó.

+ Hành động và lời nói của những người mẹ này mang lại cho mọi người những suy nghĩ về tình mẫu tử, về sự hi sinh, mong ước của cha mẹ nói chung đối với con cái về việc học.

Rút ra bài học:

+ Cảm thông và trân trọng với khát vọng học tập chính đáng của các bạn trẻ em nghèo ở Phổ Châu; của trẻ em nói chung. Thấy được sự may mắn và thuận lợi của hoàn cảnh cá nhân để có ý thức học tập tốt hơn.
+Thấy mình cần có trách nhiệm chung tay giúp đỡ các bạn học sinh nghèo để các bạn được đến trường và học tập một cách thuận lợi (ví dụ như giúp sách giáo khoa, tập vở, quần áo cho các bạn học sinh nghèo hoặc tham gia các hoạt động xã hội giúp học sinh nghèo như chương trình "Đèn đom đóm",…).
+ Thấy được tình mẫu tử thiêng liêng; hiểu được lòng yêu thương, hi sinh của cha mẹ đối với mình.
+ Phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi.

3/Kết bài:

Khẳng định câu chuyện của báo Thanh Niên mang lại cho người đọc, cho chính bản thân nhiều xúc động và suy nghĩ. Ước mong những bạn học sinh nghèo, những người mẹ nghèo của xã Phổ Châu đạt được những ước mơ bình dị của mình. Ước mong họ sẽ thoát nghèo, được học hành đến nơi đến chốn và đạt được những hạnh phúc trong cuộc sống . Ước mong xã hội sẽ quan tâm và đồng hành với họ.

ĐỀ SỐ 67

NGƯỜI ĂN CẮP CỪU

Tại một vùng nông thôn nước Mỹ, có hai anh em nhà kia vì quá đói kém, bần cùng đã rủ nhau đi ăn cắp cừu của nông dân trong vùng. Không may hai anh em bị bắt. Dân làng đưa ra một hình phạt là khắc lên trán tội nhân hai mẫu tự "ST", có nghĩa là quân trộm cắp (viết tắt từ chữ stealer).
Không chịu nổi sự nhục nhã này, người anh đã trốn sang một vùng khác sinh sống bằng cách chôn chặt dĩ vãng. Thế nhưng anh chẳng bao giờ quên được nỗi nhục nhã mỗi khi ai đó hỏi anh về ý nghĩa hai chữ "ST" đáng nguyền rủa này.
Còn người em, anh tự nói với bản thân mình: "Tôi không thể từ bỏ sự tin cẩn của người xung quanh và của chính tôi". Thế là anh tiếp tục ở lại xứ sở của mình. Chẳng mấy chốc anh đã xây dựng cho mình một sự nghiệp cũng như tiếng thơm của một người nhân hậu. Anh sẵn sàng giúp đỡ người khác với tất cả những gì mình có thể. Tuy nhiên, dẫu thời gian có qua đi, hai mẫu tự "ST" vẫn còn in dấu trên vầng trán anh.
Ngày kia, một người lạ mặt hỏi cụ già trong làng về ý nghĩa hai mẫu tự này. Cụ già suy nghĩ một hồi rồi trả lời: "Tôi không biết lai lịch của hai chữ viết tắt ấy, nhưng cứ nhìn vào cuộc sống của anh ta, tôi đoán hai chữ đó có nghĩa là người thánh thiện (saint)"

(Dẫn theo nguồn từ Intennet).

Bài học mà em nhận được từ câu chuyện trên là gì?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể nêu những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần hợp lí, chặt chẽ, thuyết phục. Sau đây là những gợi ý:

1/ Mở bài: dẫn dắt, giới thiệu vấn đề

2/ Thân bài

2.1. Giải thích

– Cách ứng xử khác nhau của hai anh em trước lỗi lầm

+ Người anh không quên được lỗi lầm của mình. Anh ta đã chạy trốn và luôn thấy nhục nhã.

+ Người em đã sửa chữa lỗi lầm và cố gắng vươn lên để trở thành người tốt.

– Hình tượng cụ già là biểu tượng cho cách nhìn nhận của mọi người đối với con người.

->Câu chuyên nhắc nhở mọi người: nếu mắc lỗi lầ thì hãy dũng cảm nhận lỗi và cố gắng sửa chữa để thành người tốt; đồng thời cũng nói về cách nhìn nhận đánh giá con người.

2.2. Bàn luận

a. Con người có thể sẽ mắc sai lầm

– Có khi gặp phải hoàn cảnh khó khăn ngặt nghèo, không còn sự lựa chon nào khác.

– Cũng có thể do phút mềm yếu, không làm chủ được bản thân…

b. Chạy trốn quá khứ hay là tiếp tục sống để sửa chữa sai lầm là hai cách ứng xử khác nhau

– Chạy trốn quá khứ, luôn sống trong mặc cảm tội lỗi sẽ để cuộc đời mình ngày càng tồi tệ hơn.

+ Luôn cảm thấy lo sợ, bất an vì có thể sẽ lộ bí mật của quá khứ bất cứ khi nào.

+ Luôn tự xấu hổ, day dứt vì lỗi lầm của mình.

– Biết đối diện với sự thật, sống luôn cố gắng phấn đấu là cách sửa lỗi lầm tốt nhất.

+ Trung thực nhận lỗi lầm.

+ Cố gắng sống tốt để chuộc lỗi, để khẳng định mình.

c. Thái độ của mọi người xung quanh trước những sai lầm của người khác.

– Nếu như kì thị, soi mói trước những sai lầm của người khác dễ khiến họ mặc cảm, tự ti.

– Thái độ bao dung, cảm thông của người đời giúp những người lầm lỗi lấy lại niềm tin, là động

lực cho họ phấn đấu để họ sống tốt hơn.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

– Cố gắng đừng để xảy ra những sai lầm đáng tiếc. Nếu xảy ra thì phải tìm cách để sửa lỗi lầm. Không được trốn chạy quá khứ, không nên tự ti, mặc cảm.

– Biết cảm thông trước sai lầm của người khác để giúp họ sửa chữa lỗi lầm.

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 68

Suy nghĩ của em về câu chuyện **"Tờ giấy trắng "**

Có một lần, tại một trường trung học, ngài hiệu trưởng đến gặp các em học sinh để nói chuyện. Trong khi nói, ông giơ lên cho các em thấy một tờ giấy trắng, trên đó có một chấm tròn đen ở một góc nhỏ và hỏi:

– Các em có thấy đây là gì không?

Tức thì cả hội trường vang lên:

– Đó là một dấu chấm.

Ngài hiệu trưởng hỏi lại:

– Thế không ai nhận ra đây là một tờ giấy trắng ư? Ngài kết luận:

– Thế đấy con người luôn luôn chú ý đến những lỗi nhỏ nhặt mà quên đi tất cả những phẩm chất tốt đẹp còn lại. Khi phải đánh giá một sự việc hay là một con người, thầy mong các em sẽ chú ý đến tờ giấy trắng nhiều hơn là những vết bẩn có trên nó.

DÀN Ý THAM KHẢO

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, có sự vận dụng kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác nghị luận. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể nêu những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần hợp lí, chặt chẽ, thuyết phục. Sau đây là những gợi ý:

1/Mở bài: Giới thiệu nội dung và ý nghĩa câu chuyện.

2/Thân bài:

Giải thích ý nghĩa câu chuyện:

+ Câu chuyện về một tờ giấy trắng không hoàn hảo vì có một dấu chấm đen nhỏ. Câu chuyện đem lại bài học sâu sắc về cách đánh giá và nhìn nhận một con người.

+ Con người trong cuộc sống không ai là hoàn hảo. Vì thế, khi nhìn nhận đánh giá một con người phải nhìn nhận ở nhiều phương diện: bề nổi, bề sâu, nhất là những mặt tốt mang tính căn bản.

Nhận xét: Phải nhìn cuộc sống bằng tình thương, sự bao dung.

Bình luận:

+ Trong cuộc sống, con người luôn phải hoạt động và giao tiếp. Quá trình hoạt động và giao tiếp đó, người ta khó tránh khỏi những sai lầm vì một lí do nào đó. (Dẫn chứng).

+ Khi phê bình hay đánh giá một con người hay một sự việc nào đó, ta không nên chỉ nhìn một cách phiến diện, hời hợt, chỉ nhằm vào những sai lầm mà họ vô tình mắc phải, mà phải nhìn một cách toàn diện, nhìn bằng đôi mắt của tình thương và lòng vị tha, "cố tìm để hiểu" những mặt tốt đẹp ẩn sâu trong con người. (Dẫn chứng)

+ Cách nhìn nhận đa chiều bằng đôi mắt của tình thương và sự bao dung sẽ tích cực giúp con người thức tỉnh, giác ngộ. (Dẫn chứng).

Đánh giá, mở rộng vấn đề:

+ Câu chuyện ngắn gọn nhưng đem đến cho ta bài học nhân sinh sâu sắc về cách nhìn nhận đánh giá về con người và cuộc đời bằng đôi mắt của tình thương, bao dung.

+ Phê phán những kẻ sống ích kỷ, thiếu thiện chí khi nhìn nhận đánh giá người khác.

+ Phê phán người khác thì trước hết bản thân mình phải là người có đạo đức, nhân cách; biết đánh giá đúng lúc, đúng chỗ.

+ Đánh giá bằng sự bao dung độ lượng không có nghĩa là thỏa hiệp với cái sai, cái xấu. Trước cái ác, cái xấu cần có thái độ đấu tranh nghiêm túc, triệt để.

3/Kết bài:

– Khẳng định lại ý nghĩa câu chuyện

– Bài học nhận thức và hành động cho bản thân.

ĐỀ SỐ 69

DIỆT CỎ DẠI

Chuyện xưa kể rằng, có một vị minh sư hướng dẫn các học trò của mình tu tập. Sau một thời gian các học trò nghiên cứu kinh điển sâu sắc, vị minh sư đã gọi cả đám học trò lại và đưa ra một "bài tập" đó là làm sao diệt sạch được đám cỏ dại tại nơi thầy trò đang ngồi.

Người học trò đầu tiên cho rằng, cần đốt lửa cho cháy hết đám cỏ. Người khác quả quyết, cần rắc vôi lên để cỏ dại chết. Trò thứ ba đưa ra phương án lấy xẻng xúc đám cỏ đổ đi. Trò khác lại quả quyết, phải diệt tận gốc, nhổ sạch cỏ đi. Các phương án đều có vẻ rất có lý nhưng vị minh sư lại lắc đầu và nói: Dù làm tất cả những cách đó thì sau một trận mưa các con vẫn thấy cỏ mọc lên xanh tốt như thường. Cách chúng ta muốn diệt cỏ là phải trồng lên đó những luống rau, hàng ngô, bãi khoai. Chỉ khi chúng ta dùng mảnh đất đó vào mục đích tạo ra những mùa màng tốt tươi, với những vụ thu hoạch thì mới hết được cỏ.

Suy nghĩ của em về bài học cuộc sống được gửi gắm qua câu chuyện.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Về kĩ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, vận dụng tốt các thao tác lập luận, dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.
- Bài viết trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Về kiến thức:

Học sinh có thể bày tỏ những suy nghĩ khác nhau, nhưng cần đảm bảo những ý cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu nội dung, ý nghĩa câu chuyện

2/ Thân bài:

a/Phân tích câu chuyện để rút ra nội dung, ý nghĩa

- Cỏ dại: cỏ mọc hoang, không cần chăm sóc vun trồng nhưng dễ sống, dễ lây lan -> biểu tượng cho cái xấu, cái ác.
- Luống rau, hàng ngô, bãi khoai: do bàn tay con người vun trồng, chăm sóc mới có thể tốt tươi và đem lại lợi ích cho đời -> biểu tượng cho cái đẹp, cái thiện.
- Trồng luống rau, hàng ngô, bãi khoai trên đám cỏ dại là cách diệt cỏ tận gốc: dùng cái đẹp, cái thiện để đẩy lùi cái xấu, cái ác.

=> Câu chuyện đem đến lời khuyên về cách tiêu diệt cái xấu, cái ác đúng đắn, hiệu quả.

b. Bàn luận, mở rộng vấn đề

- Cuộc sống vẫn luôn tồn tại hai mặt đối lập, cả cái xấu, cái ác và cái thiện, cái đẹp. Nhưng xu hướng của con người là luôn hướng về cái đẹp, cái thiện, tìm cách hạn chế, tiêu diệt cái xấu, cái ác.
- Có nhiều cách để hạn chế và diệt trừ cái ác trong đời sống như: dùng pháp luật, dùng bạo lực…nhưng tất cả những giải pháp đó chỉ mang tính nhất thời, nếu không có cách nào khác hiệu quả, lâu dài hơn để giải quyết tận gốc vấn đề, thay đổi bản chất của cái xấu, cái ác thì nó sẽ vẫn tái diễn.
- Cách tốt nhất để loại trừ cái xấu cái ác trong đời sống xã hội là phải thay thế cái xấu, cái ác bằng cái đẹp, cái thiện. Vì:

+ Nếu cái xấu, cái ác và cái đẹp, cái thiện vẫn cùng tồn tại trong đời sống. Nếu cái đẹp, cái thiện nhỏ, yếu sẽ bị cái ác lấn át. Nhưng khi cái đẹp, cái thiện lớn mạnh thì cái xấu, cái ác sẽ không thể ngang nhiên hoành hành, không còn đất để tồn tại, phải tự chùn bước.

+ Khi cái đẹp, cái thiện được nhân rộng, nó sẽ đủ sức mạnh để đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác.

+ Cái đẹp, cái thiện có khả năng cảm hóa kỳ diệu đối với cái xấu, cái ác, trở thành tấm gương soi để cái xấu, cái ác tự thức tỉnh và cải thiện mình. => Cái đẹp cứu rỗi thế giới.

- Cái xấu, cái ác và cái đẹp, cái thiện không chỉ tồn tại trong môi trường rộng xung quanh con người mà nó tồn tại ngay trong bản thân mỗi người. Trong mỗi người có cả "rồng phượng lẫn rắn rết", "thiên thần và ác quỷ". Mỗi người phải làm chủ bản thân, hiểu rõ mình và cố gắng đấu tranh chiến thắng những ích kỉ, nhỏ nhen trong chính con người mình để vươn tới những điều tốt đẹp.
- Trong đời sống, đôi khi cái đẹp, cái thiện có thể bị cái xấu, cái ác lấn lướt nhưng đó chỉ là những biểu hiện nhất thời, trong một phạm vi nhất định. Mỗi người cần tin rằng, cái đẹp, cái thiện tất yếu sẽ chiến thắng. Hướng đến cái đẹp, cái thiện là hướng tới ánh sáng và tương lai tốt đẹp.

3/ Kết bài:

– Khẳng định lại ý nghĩa câu chuyện
– Bài học nhận thức và hành động cho bản thân.

ĐỀ SỐ 70

NGỌN NẾN

Bất ngờ mất điện, một ngọn nến được đem ra thắp lên và đang lung linh tỏa sáng. Nến hân hoan khi thấy mọi người trầm trồ: *"May quá, nếu không có cây nến này, chúng ta sẽ không thấy gì mất!"*. Thế nhưng khi dòng sáp nóng bắt đầu chảy ra, nến thấy mình càng lúc càng ngắn lại. Đến khi chỉ còn một nửa, nến chợt nghĩ: "Chết thật, ta mà cứ cháy mãi thế này thì chẳng bao lâu sẽ tàn mất thôi. Tại sao ta phải thiệt thòi như vậy nhỉ?". Nghĩ rồi nến nương theo một cơn gió thoảng qua để tắt phụt đi. Mọi người trong phòng xôn xao: "Nến tắt rồi, tối quá, làm sao bây giờ?". Cây nến mỉm cười tự mãn vì sự quan trọng của mình. Bỗng có người nói: "Nến dễ tắt, để tôi đi tìm cái đèn dầu…". Mò mẫm trong bóng tối ít phút, người ta tìm được cây đèn dầu. Đèn dầu được thắp lên, còn cây nến cháy dở thì người ta bỏ vào ngăn kéo. Thế là từ hôm đó, nến bị bỏ quên trong ngăn kéo, rồi cũng không còn ai nhớ đến nó nữa. Nến hiểu ra rằng, hạnh phúc của nó là được cháy sáng, dù có thể cháy với ánh lửa nhỏ và dù sau đó nó sẽ tan chảy đi. Bởi vì nó là ngọn nến.

(Theo *Quà tặng cuộc sống*)

Em hãy chia sẻ những suy nghĩ của mình về câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Kĩ năng : đảm bảo bố cục một bài văn nghị luận xã hội, hệ thống luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, hành văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.

II. Kiến thức : cần đảm bảo những kiến thức cơ bản sau :

1/ Mở bài: Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

a/ Giải thích

– Giải thích ngắn gọn ý nghĩa của câu chuyện: ngọn nến ban đầu cũng thấy mình vui sướng vì được cháy sáng nhưng khi bắt đầu tan chảy ra, nó thấy mình thiệt thòi vì vậy mà tìm cách tự tắt sáng đi ->Muốn tỏa sáng nhưng lại không muốn tan chảy -> Đó là thói ích kỉ của con người, sợ mình bị thiệt hơn người khác nên chỉ lo nghĩ cho bản thân mình.

– Cây nến nhận ra một cách muộn màng rằng hạnh phúc của nó là được cháy sáng dù sau đó có tan chảy đi -> Con người cần nhận thức đúng về vị trí, vai trò của mình trong cộng đồng, gia đình và xã hội. Dù ở vị trí nào, con người cũng phải biết cống hiến toàn bộ khả năng của mình để trở thành người sống có ích cho xã hội. Có như thế con người mới không hối tiếc vì đã sống hoài, sống phí.

=> Câu chuyện giản dị nhưng chứa đựng một bài học nhân sinh sâu sắc. Từ việc phê phán lối sống ích kỉ người viết nhắn gửi: sống là phải cống hiến, làm được những điều có ích. Đó cũng là cách để tự khẳng định giá trị bản thân.

b/ Bàn luận

– Ích kỉ là một thói xấu hay gặp và dễ mắc phải. Con người phải có bản lĩnh, sự nhân hậu để vượt lên trên thói ích kỉ cá nhân để sống có ích, đem lại niềm vui cho nhiều người và chính bản thân mình.

– Điện, đèn, nến: ẩn ý về cá nhân trong quan hệ với cộng đồng, gia đình, xã hội; con người không thể sống tách mình ra khỏi cộng đồng, phải hòa nhập, bổ sung, tương hỗ cho nhau.

– Con người sống ở trên đời ai cũng có ý thức về cái tôi của mình, thậm chí sự tự ý thức về cái tôi để nâng mình lên, để tự khẳng định mình là một nhu cầu chính đáng. Song cần phải phân biệt rõ khát vọng "tỏa sáng" với tham vọng "đánh bóng" bản thân; ý thức khẳng định bản thân khác hẳn với sự ích kỉ, cá nhân chủ nghĩa.
– Mối quan hệ biện chứng giữa "cho" và "nhận", "được" và "mất" rất tinh tế. "Giọt nước muốn không khô cạn phải hòa vào biển cả". Khi sống cống hiến vô tư, con người sẽ nhận được nhiều hạnh phúc.
– Ngọn nến chỉ thực sự sống hết cuộc đời của nó khi cháy hết mình và tan chảy. Nếu không nó hoàn toàn bị quên lãng và vô nghĩa. Cháy còn đồng nghĩa với đam mê.
– Trong cuộc sống, rất nhiều tấm gương cố gắng cống hiến năng lực, trí tuệ, thậm chí dâng hiến cả cuộc đời mình cho đất nước, nhân dân. (Những người lính hi sinh bản thân mình bản vệ đất nước; những bạn trẻ đam mê học tập lao động làm giàu cho quê hương; những thầy cô giáo miệt mài bên con chữ dạy bao thế hệ học sinh nên người…); bên cạnh đó không ít người sống ích kỉ, tự mãn chỉ biết vun vén cho bản thân, không biết cống hiến.
c. Bài học
– Đừng sống ích kỉ, hãy sống cống hiến trong mỗi vị trí, công việc để mang lại hạnh phúc cho nhiều người.
– Đừng bao giờ như ngọn nến "bị bỏ quên trong ngăn kéo, rồi cũng không còn ai nhớ đến nó nữa". Hãy dũng cảm hành động, có thể bản thân phải chịu thiệt thòi nhưng để tỏa sáng cho cuộc đời.
3/ Kết bài:
– Khẳng định lại ý nghĩa câu chuyện

ĐỀ SỐ 71

NGỌC TRONG ĐÁ

Một người thợ ngọc qua hàng thợ đá, vào xem các thứ đá thấy một tảng đá trong có ngọc, mua về, đẽo ra quả nhiên có ngọc. Ngọc ấy trắng nuốt và có gân đỏ, quí giá vô cùng. Người thợ ngọc nhờ đó mà giàu có.
Thợ đá thấy thế lấy làm thích lắm, cũng muốn bắt chước. Anh ta nghĩ bụng: "Đá nào bên trong cũng có ngọc". Rồi ở nhà có bao nhiêu thứ đá, đem cả ra đập để tìm ngọc. Không những không thấy ngọc, mà các đá vỡ tan chẳng dùng được việc gì nữa.
Anh ta vừa mất của, vừa lỗ vốn, cũng quẫn khổ sở, chẳng bao lâu rồi chết.
(Theo *Cổ học tinh hoa* của Nguyễn Văn Ngọc và Trần Lê Ngân)
Trình bày suy nghĩ của em về bài học được rút ra từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Kĩ năng : Đảm bảo bố cục một bài văn nghị luận xã hội, hệ thống luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, hành văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.
II. Kiến thức : Cần đảm bảo những kiến thức cơ bản sau :
1/ Mở bài: Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

a/ Giải thích

+Người thợ đá sở dĩ thất bại vì anh ta ham lam, muốn trở nên giàu có như người thợ ngọc trong khi anh ta lại thiếu hiểu biết về ngọc nên kết quả việc tìm ngọc của anh ta bị thất bại, chẳng những không tìm thấy ngọc mà còn hại cả bao nhiêu đá – tài sản của anh đến độ phá sản, anh đau buồn rồi chết.

+Câu chuyện cho thấy bài học lớn về bệnh tham lam và thiếu hiểu biết ; tham thì thâm, thiếu kiến thức thì khó có thể thành công. Đặc biệt cùng một lúc mắc cả hai bệnh này thì sẽ càng nguy hại.

b/ Bình luận

+Người mắc bệnh tham lam chạy theo lợi ích, dục vọng cá nhân. Vì ham muốn của mình mà sẵn sàng bất chấp mọi thứ : khó khăn, mạo hiểm…thậm chí dùng mọi thủ đoạn để đạt được tham vọng.

+Người mắc bệnh thiếu hiểu biết là những kẻ thiếu hiểu biết về cuộc sống xung quanh mình nên khi vào hành động thực tế thường hay gặp thất bại.

+Lòng tham lam có thể che mờ lí trí, khiến con người không còn biết suy xét đúng, sai, lợi, hại…dẫn đến những việc làm gây hậu quả nghiêm trọng.

+Đây là căn bệnh nguy hiểm có thể gặp trong xã hội, làm mất đi vẻ đẹp của con người, cản trở sự phát triển của xã hội, thậm chí có thể gây ra những hậu quả khôn lường cho cá nhân và cho cộng đồng.

+ Nếu cùng một lúc bị mắc cả hai căn bệnh này thì rất nguy hiểm và khó chữa. Người tham lam mà không hiểu biết về chân lí khoa học, về nguyên tắc cuộc sống, về pháp luật…thì hậu quả do họ gây ra thật khôn lường.

c/ Suy nghĩ bài học rút ra từ câu chuyện

+Trong cuộc sống con người luôn có ước mơ, khát vọng và cả cái đích phấn đấu nhưng đừng để "lòng tham không đáy" chi phối bản thân dẫn đến việc làm sai lầm.

+ Cần trang bị cho mình đầy đủ kiến thức trước khi muốn thực hiện một công việc nào đó. Có như thế chúng ta mới gặt hái được thành công. Tri thức sẽ là kim chỉ nam cho hành động, suy nghĩ, tư tưởng, tình cảm của mình, giúp chúng ta có lí tưởng và việc làm đúng đắn.

3/ Kết bài:

Khẳng định lại ý nghĩa câu chuyện

ĐỀ SỐ 72

NHỮNG VẾT ĐINH

Một cậu bé nọ có tính xấu là rất hay nổi nóng. Một hôm, cha cậu bé đưa cho cậu một túi đinh rồi nói với cậu: "*Mỗi khi con nổi nóng với ai đó thì hãy chạy ra sau nhà và đóng một cái đinh lên chiếc hàng rào gỗ.*"

Ngày đầu tiên, cậu bé đã đóng tất cả 37 cái đinh lên hàng rào. Nhưng sau vài tuần, cậu bé đã tập kiềm chế cơn giận của mình và số lượng đinh cậu đóng trên lên hàng rào ngày một ít đi. Cậu nhận thấy rằng kiềm chế cơn giận của mình còn dễ hơn là phải đi đóng một cây đinh lên hàng rào.

Đến n một ngày, cậu đã không nổi giận một lần nào suốt cả ngày. Cậu đến thưa với cha và ông bảo: "*Tốt lắm, bây giờ nếu sau mỗi ngày mà con không hề nổi giận với ai dù chỉ một lần, con hãy nhổ một cây đinh ra khỏi hàng rào.*"

Ngày lại ngày trôi qua, rồi cũng đến một hôm cậu bé đã vui mừng hãnh diện tìm cha mình báo rằng đã không còn một cái đinh nào trên hàng rào nữa. Cha cậu liền đến bên hàng rào. Ở đó, ông nhỏ nhẹ nói với cậu: "*Con đã làm rất tốt, nhưng con hãy nhìn những lỗ đinh còn để lại trên hàng rào. Hàng rào đã không giống như xưa nữa rồi*

(Trích "*Qùa tặng cuộc sống*")

Nêu suy nghĩ của em về câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kỹ năng:

– Biết cách làm một bài nghi luận xã hội về một hiện tượng đời sống: hệ thống luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, hành văn trong sáng, giàu cảm xúc, hình ảnh.

– Biết cách kết hợp các thao tác lập luận, bố cục hợp lý, không mắc lỗi diễn đạt, lỗi chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

1/ Mở bài: *Xác định vấn đề nghị luận*: Biết kiềm chế bản thân.

2/ Thân bài:

a. Tóm tắt câu chuyện, rút ra ý nghĩa:

– Tóm tắt ngắn gọn câu chuyện: câu chuyện kể về một cậu bé có tính cách nóng nảy. Theo lời người cha, mỗi khi nổi nóng với ai đó thì cậu bé đóng một cây đinh lên hàng rào. Ban đầu, số lượng đinh được đóng lên tường ngày một nhiều. Nhưng sau đó cậu ta dần kiềm chế cơn nổi nóng của mình và dần nhổ được hết những chiếc đinh đã đóng trước kia. Sau khi nhổ, những lỗ đinh vẫn để lại trên hàng rào mà không cách nào lành lại được.

– Ý nghĩa rút ra: Câu chuyện là bài học điển hình về sự nóng giận. Nóng giận có thể sửa đổi và kiềm chế theo thời gian nhưng những cơn nổi nóng đã qua có thể gây ra những tổn thương và vết sẹo trong tâm hồn người khác và khó lòng xóa nhòa được

b. Bàn luận, mở rộng

– Cuộc sống hằng ngày của mỗi chúng ta luôn tồn tại vô vàn áp lực. Đôi lúc khó khăn, thử thách khiến bạn không giữ được bình tĩnh và dễ nổi nóng. Điều này sẽ ảnh hưởng không tốt đến mối quan hệ với người khác trong xã hội.

– Trong cuộc sống, không ai là không từng mắc những sai lầm. Tuy nhiên điều quan trọng là khi mắc những sai phạm đó, chúng ta rút ra được bài học gì để sai lầm đó không còn lặp lại. Câu chuyện về cậu bé với "những vết đinh" là bài học cho mỗi người. Câu chuyện là bài học sâu sắc về cách ứng xử của con người trong cuộc sống

– Khi con người ta nóng giận, con người sẽ không có đủ bình tĩnh, tỉnh táo để làm chủ lời nói, hành động của mình. Những lời nói, hành động ấy như những mũi đinh

nhọn đâm vào tâm hồn người khác khiến họ đau đớn, tổn thương. Ấn tượng ấy để lại dấu ấn không tốt lâu dài, không dễ gì mất đi.
– Nóng giận là nhược điểm của không ít người trong cuộc sống. Nhiều người vì nóng giận mà gây ra những hậu quả khôn lường với người khác và bản thân.
(Dẫn chứng: tại Lào Cai, Tẩn Láo Lở vì do cãi nhau nên nổi nóng với chị Mẩy. Trong cơn tức giận, y đã giết chết chị Mẩy cùng 3 đứa con của chị. Đó là sai phạm gây ra hậu quả khôn lường)
– Nếu kiên trì, nỗ lực, tự rèn luyện, con người sẽ kiềm chế được những cơn nóng giận. Mỗi chúng ta cần phải biết kiềm chế và học cách kiềm chế cơn nóng giận của bản thân giống cậu bé trong câu chuyện.
– Kiềm chế sự nóng giận sẽ khiến tâm hồn mình được thanh thản và mối quan hệ giữa người với người trở nên tốt đẹp hơn.
c. Bài học nhận thức
– Rèn luyện để kiềm chế sự nóng nảy của bản thân
– Xây dựng thói quen tốt trong giao tiếp, ứng xử
– Bao dung với những người nóng nảy phạm sai lầm nhưng quyết tâm sửa chữa…
3/ Kết bài: Khẳng định lại ý nghĩa của câu chuyện.

ĐỀ SỐ 73

BÀN TAY YÊU THƯƠNG

Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp 1 vẽ về điều gì làm các em thích nhất trong đời. Cô thầm nghĩ: "*Chắc rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh*". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của em học sinh tên Đắc-gờ-lớt: bức tranh vẽ một bàn tay.
Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em đoán: "Đó là bàn tay bác nông dân". Một em khác cự lại: "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật…". Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Đắc-gờ-lớt cười ngượng nghịu: "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".
Cô giáo ngẩn người. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Đắc-gờ-lớt bước ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không được xinh xắn như các trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác nhưng hoá ra đối với Đắc-gờ-lớt, bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.
Suy nghĩ của em về thông điệp cuộc sống trong câu chuyện

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về hình thức :
- Học sinh viết được một bài văn có bố cục ba phần rõ ràng; lập luận chặt chẽ, thuyết phục; liên kết câu, liên kết đoạn hợp lí. Hình thức trình bày đẹp, chữ viết rõ ràng, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt.

- Học sinh thể hiện được sự sáng tạo trong diễn đạt: dùng từ, viết câu, sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt, tạo nhịp điệu cho lời văn...

II/ Về nội dung : Bài văn của học sinh cần nêu được quan điểm riêng, hợp lí về vấn đề nghị luận nhưng phải đảm bảo được các ý cơ bản sau:

1/ Mở bài: *Giới thiệu câu chuyện và vấn đề nghị luận*: một thông điệp ý nghĩa về tình yêu thương con người.

2/ Thân bài:

a/ Phân tích ngắn gọn ý nghĩa của câu chuyện (chú ý hình ảnh biểu tượng: bàn tay yêu thương), khẳng định thông điệp câu chuyện đem đến cho người đọc: Cuộc sống của con người không thể thiếu tình yêu thương, đặc biệt là đối với những cảnh đời bất hạnh. Tình yêu thương có thể được biểu hiện bằng những hành động rất giản dị như hành động của cô giáo trong câu chuyện: dùng bàn tay để dắt một học sinh khuyết tật bước ra sân trong những giờ ra chơi

b/ Bàn luận, mở rộng vấn đề:

- Ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống: tình yêu thương giúp con người trở nên tin yêu cuộc đời, suy nghĩ tích cực, có nghị lực vượt qua khó khăn trong cuộc sống. Tình yêu thương là sợi dây gắn kết giữa người với người và làm cho mối quan hệ trong xã hội ngày càng trở nên tốt đẹp hơn (có dẫn chứng)
- Cách thể hiện tình yêu thương trong cuộc sống: bằng lời nói, hành động, cử chỉ...Cần đặc biệt quan tâm thể hiện tình yêu thương với những mảnh đời bất hạnh (có dẫn chứng)
- Phê phán lối sống vô cảm, ích kỉ trong xã hội. (có dẫn chứng)

c/ Liên hệ bản thân và rút ra bài học.

3/ Kết bài:

Khẳng định lại giá trị của thông điệp trong câu chuyện.

ĐỀ SỐ 74

NỤ HÔN CHIẾN THẮNG

Tại Thế vận hội đặc biệt Seatle (dành cho những người tàn tật) có chín vận động viên đều bị tổn thương về thể chất hoặc tinh thần, cùng tập trung trước vạch xuất phát để tham dự cuộc đua 100 m. Khi súng hiệu nổ, tất cả đều lao đi với quyết tâm chiến thắng. Trừ một cậu bé. Cậu cứ bị vấp ngã liên tục trên đường đua. Và cậu bật khóc. Tám người kia nghe tiếng khóc, giảm tốc độ và ngoái lại nhìn. Rồi họ quay trở lại. Tất cả, không trừ một ai ! Một cô gái bị hội chứng Down dịu dàng cúi xuống hôn cậu bé: - Như thế này, em sẽ thấy tốt hơn. Cô gái nói xong, cả chín người cùng khoác tay nhau sánh bước về vạch đích. Khán giả trong sân vận động đồng loạt đứng dậy. Tiếng vỗ tay hoan hô vang dội nhiều phút liền. Mãi về sau, những người chứng kiến vẫn còn truyền tai nhau câu chuyện cảm động này.

Suy nghĩ của em về "chiến thắng" từ nội dung câu chuyện trên

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

+ Đây là kiểu bài nghị luận xã hội trên cơ sở ý nghĩa của một câu chuyện đã cho. Vì thế, để viết một bài văn nghị luận xã hội chặt chẽ, hợp lí, học sinh phải dựa vào nội dung câu chuyện, tránh lối viết lan man không cần thiết.
+ Không mắc lỗi diễn đạt về các mặt chính tả, dùng từ, đặt câu. Cách lập luận chặt chẽ, văn sắc bén, thuyết phục, có nét riêng.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể kết cấu bài làm theo nhiều cách khác nhau miễn là làm sáng tỏ vấn đề, thuyết phục người đọc. Có thể giải quyết được những nội dung sau đây:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

+ Chiến thắng trong mọi cuộc thi nói chung và trong thể thao nói riêng luôn là niềm khát khao cháy bỏng của con người. Chiến thắng chỉ dành cho những ai xuất sắc nhất. Thế nên, chiến thắng sẽ tôn vinh giá trị con người trên các phương diện ý chí, sức mạnh, trí tuệ, tài năng… Chiến thắng mang lại vinh quang, thậm chí sự giàu sang, hạnh phúc cho người thắng cuộc.
+ Đôi khi chiến thắng không phải là tất cả. Chiến thắng không phải là việc vượt qua đối thủ của mình một cách nhanh nhất, ngoạn mục nhất mà chiến thắng có ý nghĩa nhất trong cuộc sống là ta cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ người khác cùng chiến thắng dù ta có thể chậm một bước.
+ Chiến thắng bản thân, chiến thắng sự vị kỉ, thấp hèn - đó mới là một chiến thắng vinh quang.
+ Lên án những chiến thắng có được bằng mọi thủ đoạn, lừa lọc, gian trá.

3/ Kết bài: Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân.

ĐỀ SỐ 75

NHÀ BÁC HỌC QUA SÔNG

Một hôm, có một nhà bác học ngồi trên một con thuyền qua sông. Ngồi không, cảm thấy buồn chán, nhà bác học bèn nói chuyện với người chèo thuyền. Ông ta ngẩng cao đầu, kiêu ngạo hỏi:

- Anh có nghiên cứu triết học không? Đó là thứ học vấn cần thiết nhất trên thế giới đấy!

Im lặng một hồi lâu, người chèo thuyền trả lời một cách ngượng ngập:

- Tôi suốt ngày chỉ biết chèo thuyền, không có thời gian nghiên cứu triết học.
- Như vậy là anh đã lãng phí mất một nửa cuộc đời rồi – nhà bác học nói. Nói xong ông ta quay mặt ra ngoài, ngắm nhìn sông nước, không nói chuyện với người chèo thuyền nữa.

Nào ngờ, một lúc sau, trời nổi giông bão, con thuyền nhỏ bị lật, cả nhà bác học và người chèo thuyền đều bị rơi xuống nước.

- Ông có biết bơi không? – Người lái thuyền hét lớn, hỏi nhà bác học.

Lúc này nhà bác học đã bị chìm đến cổ, lập cập trả lời:

- Không biết!
- Vậy thì ông đã lãng phí cả cuộc đời mình rồi! – người chèo thuyền nói

(Trích *200 bài học đạo lí*, NXB Văn hóa Thông tin, 2011)

Câu chuyện trên gợi cho em những suy nghĩ gì?

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng

Đảm bảo một bài văn nghị luận xã hội có bố cục rõ ràng, hợp lí, tổ chức sắp xếp ý một cách lôgic, chặt chẽ, hành văn trôi chảy, mạch lạc, chữ viết rõ ràng, không được sai chính tả,…

II. Yêu cầu về kiến thức

Trên cơ sở hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện Nhà bác học qua sông, biết cách làm bài nghị luận được rút ra từ một câu chuyện. Bài làm của học sinh có thể làm theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các ý sau:

1. Mở bài: Giới thiệu câu chuyện

2. Thân bài:

a/ Phân tích, rút ra ý nghĩa của câu chuyện

Nhà bác học: những người học rộng, biết nhiều, có kiến thức uyên thâm, đặc biệt là kiến thức lí thuyết

- Người chèo thuyền: người lao động, thường ít kiến thức sách vở, lí thuyết nhưng rất giàu vốn sống thực tế trong ngành nghề của mình
- Triết học: những hiểu biết lớn lao, cao siêu
- Trời nổi giông bão: khó khăn, thử thách của thực tế cuộc sống
- Lãng phí một nửa cuộc đời, lãng phí cả cuộc đời: cuộc sống không có ý nghĩa, thậm chí còn phải trả giá bằng cả tính mạng của mình

-> Câu chuyện ngắn gọn nhưng thấm thía, đặt ra nhiều ý nghĩa sâu sắc

+ Thói tự cao, kiêu ngạo trong việc đánh giá bản thân và đánh giá người khác: khi tự cao, tự đại, luôn cho mình là giỏi thì người ta chỉ nhìn thấy những điểm yếu, thất bại của người khác, hơn nữa thái độ đó còn có thể khiến con người phải trả một cái giá rất đắt (lãng phí cả cuộc đời)

+ Mối quan hệ giữa kiến thức sách vở cao siêu và kĩ năng sống thực tế: Nhiều khi những hiểu biết cao siêu không thể giúp ích được gì cho con người nếu như anh ta thiếu đi những kĩ năng sống cơ bản.

b. Bình luận

**. Thói tự cao, kiêu ngạo trong việc đánh giá bản thân và đánh giá người khác*

- Khi tự cao, tự đại về khả năng của bản thân sẽ dẫn đến việc:

+ Đánh giá người khác bằng thái độ coi thường, không nhìn thấy những điểm mạnh của họ mà chỉ nhìn thấy toàn những cái xấu xa, hèn kém, tầm thường, không xứng, không ngang bằng với mình.

+ Có thể phải nhận những hậu quả đáng tiếc: bởi vì kiến thức là vô tận, con người không ai toàn vẹn. Họ mạnh ở mặt này thì yếu ở mặt kia. Nhiều khi kiến thức mà chúng ta có lại không phù hợp với hoàn cảnh cụ thể, không thể phát huy tác dụng, đành phải nhận thất bại, thậm chí phải trả giá bằng cả cuộc đời (như nhà bác học qua sông).

- Tự tin vào bản thân nhưng cũng cần có thái độ khiêm tốn, đánh giá đúng mức khả năng, mặt mạnh, mặt yếu của mình, tránh thái độ coi thường người khác, luôn có tinh thần học hỏi để hoàn chỉnh, bổ sung thêm vốn hiểu biết của mình bởi bể học là vô tận

**. Mối quan hệ giữa kiến thức sách vở cao siêu và kĩ năng sống thực tế*

- Người có kiến thức sách vở uyên thâm, cao siêu nhưng thiếu kĩ năng sống thực tế, không biết áp dụng vào trong những hoàn cảnh cụ thể thì không thể thành công, thậm chí còn phải chấp nhận thất bại đau đớn
- Cần phải kết hợp được những kiến thức sách vở và kiến thức thực tế để có thể phát huy được điểm mạnh của mình, có như thế chúng ta mới thành công.

3/ Kết bài: Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân**.**

ĐỀ SỐ 76

GỬI CON

" Người chìa tay và xin con một đồng.
Lần I, con sẽ tặng người ấy hai đồng
Lần II, con hãy biếu họ một đồng
Lần III, con phải biết lắc đầu
Và lần IV, hãy im lặng bước đi ."

(*Gửi con*- Bùi Nguyễn Trường Kiên)

Suy nghĩ về ý nghĩa câu chuyện *Gửi con* của Bùi Nguyễn Trường Kiên

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội.Bài viết có bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục. hành văn mạch lạc, trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, lỗi diễn đạt, lỗi dùng từ hoặc đặt câu…

II/ Về kiến thức:Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo và nêu được các ý cơ bản sau:

1. Mở bài: Nêu vấn đề cần nghị luận: giới thiệu mẩu chuyện và cách ứng xử đúng đối với những người gặp khó khăn và những người sống ỷ lại

2. Thân bài:

2.1. Giải thích ý nghĩa mẩu chuyện

– "Người chìa tay"- người ăn xin, người nghèo đói, khó khăn , túng thiếu, cần được giúp đỡ kịp thời để duy trì sự sống.
– Người chìa tay xin lần I, lần II: là người cần giúp đỡ
– Người chìa tay xin lần III, lần IV là những người ỷ lại vào sự giúp đỡ của người khác, là người thiếu tự trọng, thiếu ý thức vươn lên
– "tặng", "biếu"- là cho đi với thái độ tôn trọng
– "lắc đầu", "im lặng bước đi": sự từ chối kiên quyết, dứt khoát
-> Ý nghĩa chung của mẩu chuyện:Thái độ ứng xử với những người đang gặp khó khăn, sẵn lòng chia sẻ giúp đỡ, nhưng cũng cần dứt khoát, kiên quyết từ chối nếu cảm nhận được sự ỷ lại trông chờ.

2.2. Lý giải

a.Vì sao cần sẵn lòng chia sẻ giúp đỡ?

– Đối với người đang gặp khó khăn: Tạm thời khắc phục, giải quyết được những khó khăn trước mắt, giúp họ có cuộc sống ổn định và tốt đẹp hơn

– Sự chia sẻ giúp đỡ kịp thời bằng thái độ chân thành, tôn trọng sẽ tạo ra mối quan hệ tốt đẹp giữa người với người, tạo được môi trường sống đầy tính nhân văn…

– Người biết sẻ chia sẽ hoàn thiện hơn về nhân cách, tình yêu thương, lòng vị tha, làm đẹp thêm đạo lí sống: " Thương người như thể thương thân"

b. Vì sao cần dứt khoát chối từ khi cảm nhận được người kia có tính ỷ lại?

– Với những kẻ ỷ lại, trông chờ thì lòng tốt, sự giúp đỡ trở nên vô nghĩa

2.3. Giúp đỡ những người như vậy là ta đã lãng phí lòng tốt, tạo điều kiện cho tính xấu ở con người phát triển, lười lao động…dẫn đến sự bất công trong xã hội

– Phải có thái độ cương quyết để cảnh tỉnh những người có thói quen sống nhờ, sống dựa

2.4. Bàn luận, mở rộng vấn đề

– Mẩu chuyện trên đề cập đến một vấn đề trong đời sống con người, trong xã hội nói chung, trong các mối quan hệ cá nhân nói riêng

+ Có không ít người đang gặp khó khăn, đang cần sự giúp đỡ để thay đổi số phận

+ Cũng có không ít những người sống ỷ lại, lạm dụng lòng tốt của mọi người xung quanh có thể họ quá kém cỏi, thiếu hiểu biết hoặc do lười biếng

– Biết ứng xử đúng đắn, vừa đáp ứng được những nhu cầu về đạo đức, vừa không lãng phí tâm sức tấm lòng của mình cho những trường hợp không đáng có luôn là lối sống đẹp và thông minh

3/ Kết bài: Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân**.**

– Cần có sự hiểu biết tinh tường để phân biệt người cần giúp đỡ thực sự

– Cần bản lĩnh để nói lời từ chối

– Trau dồi lối sống đẹp: biết yêu thương, sẻ chia, biết nhìn nhận cuộc sống ở nhiều góc độ để có những hành động việc làm cho phù hợp.

ĐỀ SỐ 77

CON LỪA GIÀ VÀ NGƯỜI NÔNG DÂN

Một ngày nọ, có một con lừa của người nông dân bị rơi xuống đáy giếng. Lừa khóc thảm thương vài giờ đồng hồ xin ông chủ cứu nó. Cuối cùng, người nông dân quyết định rằng con lừa đã quá già và cái giếng cũng cần được lấp đi, ông không cần phải cứu con lừa nữa.

Người nông dân kêu hàng xóm của ông đến và giúp một tay. Họ cầm xẻng và bắt đầu xúc đất đổ xuống giếng. Ban đầu, con lừa biết chuyện gì đang xảy ra và nó lại bắt đầu khóc vì tuyệt vọng. Nhưng sau đó mọi người lại thấy ngạc nhiên vì nó bỗng dưng trở nên im lặng.

Một lúc sau, người nông dân nhìn xuống giếng và ông ta phải kinh ngạc vì những gì xảy ra trước mắt. Với mỗi xẻng đất mà người ta hất xuống giếng, con lừa đã làm một việc thật: nó lay người để giũ hết cho đất bùn rơi xuống và tiếp tục bước lên

trên.Với mỗi xúc đất của người ta hất xuống giếng, con lừa lại rung mình và bước một bước lên trên đống đất. Chỉ sau một lúc, mọi người đều kinh ngạc vì con lừa đã lên được đến miệng giếng và vui vẻ thoát ra ngoài.
Suy nghĩ của em về thông điệp được gợi ra từ câu chuyện trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, vận dụng tốt các thao tác lập luận;

– Bài viết đảm bảo bố cục ba phần, rõ ràng, mạch lạc; diễn đạt trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp

II/ Yêu cầu về kiến thức: HS cần đạt được những yêu cầu sau

1/ Mở bài: Nêu vấn đề cần nghị luận.

2/ Thân bài:

a/ Phân tích ngắn gọn nội dung câu chuyện để rút ra thông điệp:

– Truyện kể về con lừa không may bị sa xuống giếng kêu la trong tuyệt vọng.Ông chủ của nó thay vì cứu sống nó lại gọi người lấp cái giếng lại vì nghĩ con lừa đã già và cái giếng cần lấp. Con vật thông minh, nó đã lay người cho đất rơi xuống rồi bước lên trên. Cuối cùng nó đã tự giải thoát được cho mình khỏi cái chết.

– Qua câu chuyện con lừa, tác giả nêu lên bài học về sự thông minh, nhạy bén khi gặp hoạn nạn và ý chí, nghị lực của con người trong cuộc sống.

b/ Bàn luận:

– Con lừa bị sa xuống giếng cũng giống như con người trong cuộc sống có thể gặp khó khăn hoạn nạn, bị thất bại do nhiều nguyên nhân, thậm chí có thể là cả những sai lầm không phải do chính mình gây nên.

– Con lừa kêu cứu nhưng lại nhận được kết quả ngược lại. Nó đã không kêu khóc nữa mà im lặng suy nghĩ tìm ra cách tự cứu lấy chính mình. Điều đó đem đến cho con người bài học về cách ứng xử trước khó khăn, hoạn nạn gặp phải trong cuộc sống:

+ Điều quan trọng là đứng trước khó khăn chúng ta không bỏ cuộc, không buông xuôi, cam chịu số phận mà phải dũng cảm đương đầu với thử thách, biết đứng dậy để vươn lên

+ Hãy xem mỗi khó khăn, thất bại là một bước đệm để mình bước cao hơn, tiến về phía trước

+Mạnh dạn đối mặt với những thử thách của cuộc đời. Đó là sức mạnh tinh thần lớn lao có thể giúp con người vượt qua được những giới hạn của cuộc sống.

+Mỗi người tự chịu trách nhiệm với chính cuộc sống của mình. Nếu bạn chỉ ngồi một chỗ chờ ai đó tới cứu, thay đổi cuộc đời mình hay thậm chí là giúp mình thì quả là ảo tưởng và đang lãng phí thời gian của chính mình.

(học sinh chọn lọc dẫn chứng để chứng minh)

– Để có thể vượt qua khó khăn, hoạn nạn mỗi người phải:

+ Bình tĩnh phân tích tình hình.

+ Chủ động, nỗ lực cố gắng hết sức.

+ Điều quan trọng là phải nhạy bén, sáng tạo, thông minh….để vượt qua những thử thách đó.

c/ Mở rộng vấn đề: Phê phán những kẻ hèn nhát, bi quan đầu hàng, buông xuôi, lùi bước trước khó khăn, thử thách.

3/ Kết bài: Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân**.**

– Cần dũng cảm, lạc quan, bản lĩnh trước khó khăn.

– Trong bất kì hoàn cảnh nào cũng không được bỏ cuộc, lùi bước, đầu hàng số phận mà luôn nỗ lực, sáng tạo vượt qua trở ngại.

– Có gian nan, khó khăn mới biết cuộc sống đầy phức tạp và con người cần trải nghiệm. Qua khó khăn con người sẽ tôi rèn cho mình ý chí, vững vàng hơn trong cuộc sống

---

ĐỀ SỐ 78

NHỚ VÀ QUÊN

Một người hỏi nhà hiền triết:

-Cái gì nên nhớ và cái gì nên quên?

Nhà hiền triết đáp:

-Nếu mọi người làm điều tốt cho anh thì anh nên nhớ. Còn nếu anh làm điều tốt cho mọi người thì anh nên quên.

(*Truyện ngụ ngôn lừng danh thế giới*, NXB thanh niên)

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Thí sinh biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, vận dụng tốt các thao tác lập luận;

– Bài viết đảm bảo bố cục ba phần, rõ ràng, mạch lạc; diễn đạt trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp

II/ Yêu cầu về kiến thức: HS cần đạt được những yêu cầu sau

1/Mở bài:

Giới thiệu vấn đề: Ghi nhớ những gì người khác đã làm cho mình. Còn những gì mình làm cho người khác nên quên đi. Trích dẫn lại đoạn truyện trên để làm đi đến thân bài; phân tích vấn đề

2/Thân bài:

-Con người trong cuộc sống thường ngày thường gặp nhiều chuyện vui vì được người khác giúp đỡ cũng có mà buồn vì đi làm trễ cũng có.

- Những lần được người khác giúp, ai trong chúng ta cũng cảm thấy vui, ng cảm ơn nhưng có những ng chẳng nói câu nào mà lẳng lặng bỏ đi trước sự giúp đỡ của người khác, điều đó là không nên thể hiện sự bất lịch sự

- Những điều người khác giúp đỡ là rất nhiều, vô vàn, sự giúp đỡ đó được mang lại từ nhiều người và từ nhiều cách khác nhau, biết cảm ơn, biết trân trọng sự giúp đỡ của mọi người, chính là sự cảm ơn thầm kín. Sự giúp đỡ đó, hãy về nhà ghi vào cuốn nhật kí hoặc sổ tay để ghi nhớ lại trong lúc mình gặp khó khăn, người ta đã

giúp đỡ mình như thế nào và phải hứa làm điều gì đó để giúp đỡ lại người ta khi người ta cũng trong hoàn cảnh khó khăn. Cái tình người nó nằm hết cả vào điều này rồi, đó còn là sự biết ơn sâu sắc về những điều mình có thể làm được để giúp đỡ lại người khác.

- Những điều mình đã giúp đỡ không nên ghi sâu trong lòng, nó chỉ khiến cho bản thân mỗi người trở nên ích kỉ hơn thôi, nếu một ng chỉ nghĩ đến việc mình giúp đỡ cho người khác thì họ chỉ mong nhận lại được gì từ người kia, nếu người kia không giúp đỡ hoặc cho họ cái gì họ lại ghét.

- Đời người có bao nhiêu lần được giúp đỡ cho một ai đó đâu. Sống hôm nay nhưng chẳng biết ngày mai thế nào, vậy thì hãy giúp đỡ những người gặp khó khăn hơn mình để họ phần nào sống tốt hơn. Những điều mình giúp đỡ chính là đem lại niềm vui cho bản thân, còn mong chờ điều gì nữa.

3/Kết bài:

Khẳng định lại vấn đề, trích dẫn lại đoạn truyện và nêu ra bài học từ bạn.

ĐỀ SỐ 79

CÂU CHUYỆN CỦA H'HEN NIÊ

Tôi nhớ khi Pia Wurtzbach đăng quang Hoa hậu Hoàn vũ Thế giới 3 năm trước, cô ấy trở về Phillippines, người ta đưa xe sang ra đón cô ấy, tôi nhìn cảnh đó và khóc, dù không hiểu tại sao. Tôi ước cũng có ngày tôi được trở về trong vinh quang như thế, để cha mẹ tự hào, buôn làng tự hào.

Thế rồi cuối cùng, năm ngoái khi tôi đăng quang, tôi trở về buôn làng của mình nơi gia đình tôi sống, các ông bà, các cô chú trong buôn đón tôi hệt như thế. Chỉ khác là vì không có xe sang, nên họ đón tôi trên chiếc máy cày. Dù vậy, tôi biết họ yêu tôi không kém gì Pia khi cô ấy dành vương miện trở về".

(Theo Netnew.vn)

Từ câu chuyện của H'hen Niê, hãy nêu suy nghĩ của em về hai chữ "*Vinh quang*".

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng

– Có kĩ năng viết bài văn nghị luận xã hội, biết huy động các kiến thức sách vở, kiến thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình để làm bài.

– Vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, lí lẽ xác đáng, trình bày khoa học, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

II. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có nhiều cách trình bày khác nhau, songcần đạt được những nội dung cơ bản sau:

1.Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận

2.Thân bài:

a/ Giải thích

– Vinh quang: Là đỉnh cao của kết quả mà con người đạt được, khiến con người có cảm giác hãnh diện, thỏa mãn.

– "Vinh quang" từ 2 sự kiện trong câu chuyện của H'hen Niê:

+ Giống nhau: Đăng quang Hoa hậu, trở về quê hương, được chào đón nồng nhiệt.

+ Khác nhau: Hình thức xe sang (hoành tráng, lộng lẫy), máy cày (thô sơ, giản dị).
=>Vinh quang không phải là sự hào nhoáng bên ngoài mà nằm ở sự thỏa mãn của con người về những gì mình đã làm được và sự ghi nhận, trân trọng của những người xung quanh.

b. Bình luận, mở rộng

– Vinh quang bắt đầu từ những khao khát, ước mơ cháy bỏng của con người; là kết quả của cả một hành trình sống phấn đấu, tin tưởng, nỗ lực hết mình vượt lên trên mọi nhọc nhằn, khó khăn, thử thách.

– Vinh quang đích thực không chỉ mang lại điều tốt đẹp cho cá nhân mà còn đem lại điều tốt đẹp cho cả cộng đồng, vinh quang ấy sẽ được cộng đồng công nhận và lan tỏa.

– Vinh quang không phải là cái biểu hiện ra bên ngoài một cách hào nhoáng mà nằm ở những giá trị thực sự bên trong như: niềm vui khi đạt được thành tựu; sự trưởng thành của bản thân; sự yêu thương, quý trọng của mọi người…

– Cần ứng xử với vinh quang của bản thân một cách phù hợp với hoàn cảnh, khi đó vinh quang mới đem lại cho con người hạnh phúc, mới có thể bền lâu.

– Tránh ảo tưởng về bản thân mình sau khi có được vinh quang; không nên có những so sánh, đòi hỏi khi cùng đạt được vinh quang bởi hoàn cảnh của mỗi người mỗi khác; phải ý thức được trách nhiệm của mình trước vinh quang mà cộng đồng đã công nhận, trao tặng.

(Học sinh liên hệ với thực tế để thấy được những vinh quang đích thực trong cuộc sống).

3.Kết bài: Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân**.**

– Vinh quang là một giá trị sống đúng đắn, đẹp đẽ mà con người nên theo đuổi trong cuộc đời của mình.

– Cuộc sống là những hành trình mà chúng ta cần chinh phục không ngừng, bởi vậy không nên dừng lại ở một đỉnh cao nào đó, mãi hài lòng với nó mà cần thêm nỗ lực để chinh phục những đỉnh cao mới, vinh quang mới.

ĐỀ SỐ 80

NGƯỜI ĐI SĂN VÀ CON VƯỢN

Ngày xưa có một người săn bắn rất tài. Nếu con thú rừng nào không may gặp bác ta thì hôm ấy coi như ngày tận số

Một hôm, người đi săn xách nỏ vào rừng Bác thấy một con Vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng Vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hết nhìn mũi tên lạt nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm giận, tay không rời con. Máu ở vết thương rỉ ra loang khắp ngực.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con xuống, vơ vội nắm bùi nhùi gối lên đầu con, rồi nó hái cái lá to, vắt sữa vào và đặt lên miệng con. Sau đó vượn mẹ nghiến răng, giật phắc mũi tên ra, hét lên một tiếng thật to rồi ngã xuống.

Người đi săn đứng lặng. Hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Bác cắn môi, bẻ gãy nỏ và lẳng lặng quay gót ra về.
Từ đấy, bác không bao giờ đi săn nữa.

(Theo Lép Tôn-xtôi)

Suy nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

A. Về kĩ năng

- Biết vận dụng kĩ năng làm văn nghị luận xã hội để viết văn bản.
- Có bố cục rõ ràng, hành văn trôi chảy, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp.

B. Về kiến thức

1/ Mở bài:

- Xuất xứ của văn bản: là sáng tác của nhà văn Nga nổi tiếng; câu chuyện này nói riêng và sáng tác của ông nói chung thường hướng tới những giá trị nhân văn sâu sắc.
- Giới thiệu vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

- Là bài ca về tình mẫu tử thiêng liêng cao quý (những hành động sau khi vượn mẹ bị trúng tên).
- Thể hiện tính nhân văn sâu sắc: đề cao tình mẫu tử; chính tình mẫu tử của vượn mẹ đã đánh thức lương tâm của người thợ săn vốn lạnh lùng, vô cảm.
- Có ý nghĩa giáo dục mọi người:

+ Sống phải biết yêu thương, có tấm lòng nhân ái.
+ Phải có ý thức bảo vệ thiên nhiên môi trường.

- Rút ra bài học cho bản thân:

+ Phải biết yêu thương, tôn trọng mọi người, mọi vật thiên nhiên xung quanh; đặc biệt phải luôn kính yêu mẹ...
+ Phải luôn học tập, tu dưỡng và luôn hướng tới các giá trị chân - thiện - mĩ...

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện

ĐỀ SỐ 81

BÍ QUYẾT BÓC LẠC

Có một ông lão tuổi tác đã cao, muốn nhường quyền quản lí gia đình cho con trai. Nhưng ông có tới hai người con trai, biết nhường cho đứa nào đây?
Một buổi tối, ông gọi hai người con trai lại và nói: "Ở đây có hai túi lạc, các con mang đi bóc vỏ, xem bên trong có phải toàn là lạc đỏ không. Ai bóc xong sớm, lại đưa ra được đáp án chính xác, người ấy sẽ xứng đáng trở thành người quản lí gia đình sau này .
Người anh cả vừa về đến phòng đã lao vào bóc vỏ ngay, không làm lỡ mất một giây phút nào với niềm tin mình sẽ chiến thắng. Người em trai vừa đi vừa nghĩ: "Rốt cuộc, bố muốn có đáp án gì nhỉ? Chắc chắn không phải là bóc từng củ lạc ra,

nếu vậy, mình với anh cả phải thi cái gì? Anh cả làm gì cũng nhanh hơn mình nên phải nghĩ cách mới được".
Thời gian trôi đi rất nhanh. Người anh cả đã thức trắng một đêm để hoàn thành công việc. Còn người em thì đã lên giường ngủ từ sớm rồi.
Sáng hôm sau, khi người anh đến gặp bố thì người em đã có mặt ở đó. Điều kì lạ là người em mang theo một túi lạc chưa bóc vỏ. Ông bố nói: "Con út đến trước nên được quyền nói trước". Người em liền nói: "Tất cả lạc trong túi đều có vỏ đỏ", Người anh tức tối gắt lên: "Em còn chưa bóc hết, làm sao biết được?". Người em đáp:
– Em không bóc toàn bộ nhưng em đã phân loại chúng ra: loại mập, loại lép, loại to, loại nhỏ, loại sạch, loại đã bị đen, loại có một nhân, loại có hai nhân, loại có ba nhân, … Sau đó, em chọn lấy đại diện của từng nhóm rồi bóc ra, kết quả là đều màu đỏ. Vì vậy, em kết luận được rằng, tất cả lạc trong túi đều có vỏ đỏ.
Người bố vui vẻ gật đầu và tuyên bố người em sẽ quản lí gia đình sau này.
(Phỏng theo câu chuyện hay nhất NXB Văn học, 2014)
Câu chuyện trên gợi cho em suy nghĩ gì về phương pháp làm việc? Liên hệ với việc học tập của em hiện nay.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

- Biết vận dụng kĩ năng làm văn nghị luận xã hội để viết văn bản.
- Có bố cục rõ ràng, hành văn trôi chảy, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng lí lẽ và dẫn chứng phải hợp lí, thuyết phục; cần làm rõ được các ý chính sau:
1/ Mở bài: Nêu vấn đề nghị luận: Dẫn dắt, giới thiệu và nêu được vấn đề.
2/ Thân bài:
a/ Giải thích ý nghĩa câu chuyện: Trước khi làm việc, nhất là những việc khó khăn, cần động não suy nghĩ để tìm ra phương pháp tốt nhất, khoa học nhất, nhằm đạt kết quả nhanh, ít tốn công sức
b/ Bàn luận
– Trước một công việc, sự lo lắng, tập trung công sức để giải quyết nó (như người anh trong câu chuyện) là đáng trân trọng. Nhưng không phải công việc nào cũng phải dựa vào sức lực, tốn kém thời gian mới thực hiện được. Nghĩ ra cách, tìm ra phương pháp tối ưu để đạt được hiệu quả một cách nhanh nhất nhưng vẫn đảm bảo sự chính xác, khoa học là biểu hiện của lối làm việc ở những người có đầu óc, có bản lĩnh và sự tự tin.
– Trong thực tế, vẫn còn không ít người tỏ ra máy móc, thụ động trong xử lí công việc. Đứng trước khó khăn, họ chưa tỏ rõ được bản lĩnh trí tuệ của mình, phần lớn vẫn đựa vào sức mạnh cơ bắp và triết lí "cần cù bù thông minh" để làm việc. Đó là những quan niệm cần chấn chỉnh.

– Câu chuyện là một bài học lớn về cách thức xử lí công việc. Một sự việc chắc chắn có nhiều cách giải quyết nhưng sẽ có một giải pháp tối ưu. Mỗi người cần biết lựa chọn giải pháp phù hợp với bản thân để thực thi có hiệu quả.

c/ Liên hệ với việc học tập của bản thân.

Thí sinh liên hệ với phương pháp học tập của bản thân: phương pháp đó dù khoa học hay chưa khoa học đều được chấp nhận nhưng phải chân thành, tránh gượng ép, giả tạo.

d/ Bài học nhận thức và hành động

– Trí tuệ, phương pháp khoa học mới là điều quan trọng. Một người thất thế (em út, làm gì cũng chậm hơn anh) nhưng nhờ có trí tuệ, sự thông minh nên được đánh giá cao hơn.

– Luôn có ý thức động não để tìm ra cách thức xử lí công việc, học tập nhanh và hiệu quả.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 82

NHỮNG ĐIỀU VÔ GIÁ

Người mẹ đang bận rộn nấu bữa cơm tối dưới bếp, bất ngờ cậu con trai bé bỏng chạy ù vào, và đưa cho mẹ một mẩu giấy nhỏ.

Sau khi lau tay, người mẹ mở tờ giấy ra và đọc:

- Cắt cỏ trong vườn: 5 đô la
- Dọn dẹp phòng của con: 1 đô la
- Đi chợ cùng với mẹ: 50 xu
- Trông em giúp mẹ: 25 xu
- Đổ rác: 1 đô la
- Kết quả học tập tốt: 5 đô la
- Quét dọn sân: 2 đô la
- Mẹ nợ con tổng cộng: 14,75 đô la

Sau khi đọc xong, người mẹ nhìn con trai đang đứng chờ với vẻ mặt đầy hy vọng. Bà cầm bút lên, lật mặt sau của tờ giấy và viết:

- Chín tháng mười ngày con nằm trong bụng mẹ: Miễn phí.
- Những lúc mẹ bên cạnh chăm sóc, cầu nguyện mỗi khi con ốm đau: Miễn phí.
- Những giọt nước mắt con làm mẹ khóc trong những năm qua: Miễn phí.
- Tất cả những đồ chơi, thức ăn, quần áo mà mẹ đã nuôi con trong suốt mấy năm qua: Miễn phí.

Và đắt hơn cả chính là tình yêu của mẹ dành cho con: Cũng miễn phí luôn con trai ạ.

Khi đọc những dòng chữ của mẹ, cậu bé vô cùng xúc động, nước mắt lưng tròng. Cậu nhìn mẹ và nói: "Con yêu mẹ nhiều lắm!". Sau đó, cậu đặt bút viết thêm vào tờ giấy dòng chữ thật lớn: "MẸ SẼ ĐƯỢC NHẬN LẠI TRỌN VẸN"

Em có suy nghĩ gì từ câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu kĩ năng

Đáp ứng được yêu cầu của một bài nghị luận xã hội, biết vận dụng kiến thức về đời sống xã hội để làm rõ ý nghĩa câu chuyện trên.

Bố cục hợp lý, lập luận chặt chẽ, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, đặt câu.

II/ Yêu cầu kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo cách hiểu của mình, tuy nhiên cần đáp ứng được những ý chính sau đây:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận: bài học về "cho" và "nhận" trong cuộc sống.

2/ Thân bài:

a. Tình cảm mẹ con là tình cảm thiêng liêng, cao quý. Biết đón nhận tình thương, sự quan tâm của mẹ thì phải biết ơn và cũng biết mang đến cho mẹ niềm vui, niềm hạnh phúc.

- Câu chuyện mang đến một bài học về "cho" và "nhận" trong cuộc sống.

b. Suy nghĩ về vấn đề mà câu chuyện đặt ra

Phải biết "cho" mọi người những điều tốt đẹp thì sẽ nhận được những điều tốt đẹp.

"Cho - nhận" sự quan tâm, lo lắng, tình cảm bao dung, nhân ái. Đó là hành động "cho - nhận" đáng ca ngợi, cần được nhân lên.

Nhưng có những "cho - nhận" đáng ca ngợi, lại có những "cho - nhận" đáng lên án: Kẻ "nhận" mà không "cho" là kẻ ích kỉ.

c. Bài học nhận thức và hành động

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 83

CHUYỆN THẦN DỚT VÀ NGÔI SAO

Thần thoại Hy Lạp có kể rằng:

Ngày xưa, có một ngôi sao nhỏ đã đến xin thần Zus thay đổi vị trí của mình trên bầu trời. Ngôi sao nhỏ nói rằng: "*Con không thích đứng ở góc đường chân trời. Ở đó con không có gì nổi bật cả*". Thần Zus trả lời ngôi sao nhỏ*: "Quan trọng là ngươi có toả sáng ở nơi mà mình đang đứng không"*.

Suy nghĩ của em về triết lí nhân sinh trong câu chuyện nhỏ trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ YÊU CẦU VỀ KĨ NĂNG:

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, xác định được các luận điểm đúng đắn, luận cứ (lí lẽ, dẫn chứng) xác thực và biết lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp.

Bố cục bài văn hợp lí, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi dùng từ, ngữ pháp.

II/ YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC:

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo được những nội dung chủ yếu dưới đây:

1. Mở bài: Nêu vấn đề cần nghị luận: Trong cuộc sống, không có vị trí nào tầm thường, không có công việc nào thấp hèn, chỉ có những người không cố gắng, nỗ lực để làm tốt công việc của mình mà thôi.

2. Thân bài :

a/ Giải thích vấn đề:

– *Lời của ngôi sao nhỏ:*

+ Mong muốn thay đổi vị trí trên bầu trời để được nổi bật.

+ Lí do: Ngôi sao quan niệm "góc đường chân trời" là vị trí tầm thường.

Lời nói của ngôi sao đã đánh đồng vị trí nó đang đứng với giá trị của chính bản thân.

– *Lời của thần Dớt:*

+ Điều quan trọng không phải vị trí đứng mà là sự tỏa sáng.

– Ý nghĩa câu chuyện: vị trí trên bầu trời không quan trọng bằng việc tỏa sáng. Ngôi sao nhỏ nếu không tỏa sáng ở vị trí mình đang đứng thì làm sao có thể tỏa sáng ở nơi cao xa nào đó.

b/ Vận dụng lí lẽ và dẫn chứng để khẳng định tính đúng đắn của vấn đề: Chẳng hạn:

– Trong cuộc sống, không có vị trí nào là tầm thường, không có việc nào là thấp hèn, chỉ có những người không cố gắng nỗ lực để làm tốt công việc của mình mà thôi.

– Mỗi vị trí, mỗi công việc trong cuộc sống đều có giá trị và ý nghĩa riêng. Vì vậy, mỗi người phải không ngừng nỗ lực để tạo lập giá trị bản thân bằng các làm tốt công việc của mình. (Dẫn chứng).

– Nhận thức đúng vị trí và công việc của mình đang có cũng là coi trọng bản thân. Đổ lỗi cho hoàn cảnh bắt nguồn từ sự tự ti và hèn nhát, tất yếu sẽ dẫn tới thất bại. Bởi vì một công việc được cho là giản đơn cũng đòi hỏi tâm huyết và nỗ lực cao nhất của mỗi người (Dẫn chứng).

– Cách thức để mỗi người tỏa sáng trong cuộc đời.

+ Mỗi người tùy thuộc vào năng lực, sở trường, điều kiện thực tế để lựa chọn cho mình vị trí và công việc phù hợp.

+ Phải từ suy nghĩ đúng đắn, xác định mục tiêu và kiên trì thực hiện, có như vậy mới đạt đến thành công để "tỏa sáng".

+ Sự "tỏa sáng" là do mỗi người chúng ta thắp lên bằng sự nỗ lực và cố gắng không ngừng.

c/ Vận dụng lí lẽ và dẫn chứng để bàn bạc, mở rộng vấn đề:

Chẳng hạn:

– Mỗi người cần tỏa sáng trong cuộc đời nhưng sự tỏa sáng ấy phải phù hợp với lợi ích chung của tập thể, không đi ngược lại những giá trị, đạo đức của cuộc đời. Sự "tỏa sáng" không chỉ dừng lại ở một thời điểm nào đó, một khoảnh khắc mà phải là cả hành trình trong cuộc đời của bất cứ ai.

– Phê phán những kẻ thụ động, thiếu ý chí, chỉ biết trông chờ vào may mắn; những kẻ tự ti, thiếu niềm tin vào bản thân, sống mờ nhạt, vô vị.

d/ Nêu phương hướng phấn đấu của bản thân:

Chẳng hạn:

– Mong muốn có một vị trí, một công việc thích hợp là khát vọng chính đáng của con người. Tuy nhiên, tất cả phải bắt đầu từ sự nỗ lực, vượt lên hoàn cảnh, vượt lên chính bản thân mình…

– Đối với thế hệ trẻ, cần chủ động trang bị kiến thức, rèn luyện cách sống có bản lĩnh, có ý chí để vươn tới những thành công.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 84

VÌ SAO MÀ SỐNG?

Có ba người mặt mày buồn bã đến hỏi ý kiến của một nhà hiền triết, làm thế nào để bản thân sống được vui vẻ.

- Trước tiên, các ông hãy nói xem các ông sống vì cái gì? - Nhà hiền triết hỏi.

Người đầu tiên nói:

- Vì tôi không muốn chết, vì vậy mà tôi sống.

Người thứ hai nói:

- Vì tôi muốn nhìn xem ngày mai có tốt hơn ngày hôm nay hay không, vì vậy mà tôi sống.

Người thứ ba nói:

- Vì tôi có một gia đình phải nuôi dưỡng. Tôi không thể chết, vì vậy mà tôi sống.

Nhà hiền triết lắc đầu nói:

Thế thì đương nhiên các ông không được vui vẻ rồi...

Hãy lí giải ngắn gọn vì sao nhà hiền triết lại khẳng định: Thế thì đương nhiên các ông không được vui vẻ rồi...?

Từ đó, em hãy trình bày quan điểm của mình về cách sống để cuộc đời mỗi người trở nên thú vị và ý nghĩa.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng: Biết làm một bài nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lí được gửi gắm trong một mẩu chuyện với các thao tác giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận. Diễn đạt tốt, ngôn ngữ chọn lọc, không mắc lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp và chính tả; dẫn chứng sinh động.

II. Yêu cầu về kiến thức: Có thể có nhiều cách trình bày nhưng bài viết cần đảm bảo những ý cơ bản

1/ Mở bài: Giới thiệu về mẩu chuyện và nêu khái quát vấn đề cần nghị luận: Bàn về lẽ sống, thái độ, quan điểm sống.

2/ Thân bài:

a/ Lí giải lời khẳng định của nhà hiền triết: Thế thì đương nhiên các ông không được vui vẻ rồi...

Ba người đến hỏi nhà hiền triết đều không cảm thấy cuộc sống của mình vui vẻ vì:

- Người thứ nhất chỉ biết sống vì sự tồn tại về mặt sinh học; sợ hãi cái chết mà phải sống; cuộc sống đầy lo âu, thắc thỏm.
- Người thứ hai sống chỉ chờ xem ngày mai có hơn hôm nay không; sống trong chờ đợi, phấp phỏng; cuộc sống mòn mỏi, tẻ nhạt.
- Người thứ ba sống chỉ vì gánh nặng nuôi gia đình; sống chỉ vì bổn phận, trách nhiệm; cuộc sống mỏi mệt, nặng nề.

b/ Quan điểm về cách sống để cuộc đời mỗi người trở nên thú vị, ý nghĩa.

- Đưa ra được quan niệm của bản thân về cách sống để cuộc đời mỗi người trở nên thú vị và ý nghĩa.
- Lí giải được vì sao cách sống ấy lại khiến cuộc sống trở nên thú vị, ý nghĩa.
- Những minh chứng cụ thể của cách sống ấy trong cuộc đời.
- Bàn bạc cách thức, hành động để sống theo quan niệm ấy.

(Học sinh có thể triển khai bài viết theo một hay một số hướng sau:
Con người muốn sống một cuộc sống không vô vị tẻ nhạt, bên cạnh việc sống để tồn tại, chờ đợi, vì bổn phận cần có: lí tưởng sống; ước mơ, hoài bão; niềm đam mê sáng tạo, say mê làm việc; sở thích; niềm vui...)

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa của câu chuyện và tầm quan trọng của quan điểm sống đúng đắn trong cuộc đời của mỗi người.

ĐỀ SỐ 85

NHỮNG BÀN TAY CÓNG

Hôm ấy, tôi đang dọn cho sạch mấy ngăn túi trong áo rét của con gái sáu tuổi thì phát hiện ra ở mỗi ngăn túi là một đôi găng tay. Nghĩ rằng một đôi thôi cũng đủ giữ ấm tay rồi, tôi hỏi con vì sao con mang tới hai đôi trong túi áo. Con tôi trả lời: "Con làm như vậy từ lâu rồi, mẹ. Mẹ biết mà, có nhiều bạn đi học mà không có găng. Nếu con mang thêm một đôi, con có thể cho bạn mượn và tay bạn đó sẽ không bị lạnh.

(Theo Tuổi mới lớn, nxb Trẻ)

Suy nghĩ và bình luận về ý nghĩa của câu chuyện trên

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng

– Biết cách làm một bài văn nghị luận.
– Bài viết có bố cục hoàn chỉnh, lập luận chặt chẽ, hành văn có cảm xúc, không mắc lỗi diễn đạt, chính tả.

II/ Yêu cầu về kiến thức

Đề bài thuộc dạng đề mở nên học si nh có thể trình bày những suy nghĩ khác nhau từ câu chuyện trên cơ sở:

1/ Mở bài: giới thiệu câu chuyện và ý nghĩa câu chuyện.

2/ Thân bài:

– Giải thích được ý nghĩa của câu chuyện: tình yêu thương, sự sẻ chia được thể hiện qua những suy nghĩ và việc làm rất hồn nhiên của em bé.

+ Giải thích hành động của người con khi mang nhiều đôi găng: cho bạn mượn -> bạn không bị lạnh.
+ Hành động đó đã có từ lâu: em bé đã từng chứng kiến những bàn tay cóng, thương bạn, quyết định đem găng cho bạn mượn.
+ Suy nghĩ của người mẹ về hành động của con mình.
– Khẳng định việc làm của người con là đúng.
– Nâng cao:
+ Liên hệ thực tế để thấy những biểu hiện tốt đẹp đó luôn là đạo lí sống của con người trong xã hội.(Vd : Có những em bé đã dùng tiền mừng tuổi của mình để mua khẩu trang y tế phát miễn phí cho mọi người để chống lại vius Vũ Hán ...)
+ Bên cạnh đó cũng còn có những việc làm trái với hành động của em bé trong câu chuyện. (Lấy dẫn chứng trong cuộc sống : vd như có những kẻ lợi dụng khan hiếm khẩu trang trong dịch virus Vũ Hán để nâng giá bán khẩu trang y tế kiếm lời bất chính ...)
– Nêu bài học cho bản thân:
+ Em bé là người rất yêu người khác, đặc biệt là người có hoàn cảnh khó khăn.
+ Trong cuộc sống có rất nhiều hoàn cảnh, chúng ta phải yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, dù là những hành động, suy nghĩ đơn giản nhất… để làm cho cuộc đời tốt đẹp hơn.
3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 86

ÔNG GIÀ VÀ THẦN CHẾT

Một hôm, ông già đi đốn củi và gánh về nhà. Đường thì xa, gánh củi thì nặng, ông già kiệt sức, đặt bó củi xuống và nói:
- Chà, giá thần chết mang ta đi có phải hơn không!
Thần chết đến và bảo:
- Ta đây, lão cần gì nào?
Ông già sợ hãi bảo:
- Lão muốn ngài nhắc hộ bó củi lên cho lão.

(Lép Tôn - xtôi, phỏng theo truyện ngụ ngôn của Ê - dôp)

Em suy nghĩ gì về ý nghĩa câu chuyện trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng
– Biết cách làm một bài văn nghị luận.
– Bài viết có bố cục hoàn chỉnh, lập luận chặt chẽ, hành văn có cảm xúc, không mắc lỗi diễn đạt, chính tả.
II/ Yêu cầu về kiến thức
1/ Mở bài: Nêu vấn đề nghị luận.
2/ Thân bài:
Ý nghĩa của câu chuyện

- Câu chuyện đã đặt con người bên bờ vực thẳm và buộc họ chọn lựa giữa cái chết nhẹ nhàng và sự sống vất vả.
- Qua câu trả lời của ông lão với Thần Chết: " Lão muốn ngài nhắc hộ bó củi lên cho lão", Lép Tôn-xtôi muốn khẳng định: sự sống là đáng quý; con người dù lâm vào hoàn cảnh bất hạnh đến đâu, dẫu có gần kề cái chết, vẫn mong muốn được sống.

Bàn luận - Những suy nghĩ gợi lên từ câu chuyện

** Phân tích – chứng minh*

- Tư tưởng bi quan và lòng ham sống tồn tại song song trong con người. Nhưng, như một quy luật, sự sống luôn giành chiến thắng, chí ít là sự chiến thắng diễn ra trong tư tưởng con người. (D/c: Pa- ven Cooc-sa – ghin – bóng dáng của tác giả Ôt- tơ- rôt-xki)
- Cuộc sống luôn có muôn vàn khó khăn thử thách. Do đó, con người cần có bản lĩnh vượt qua chông gai trên hành trình đi tìm hạnh phúc; không nên vì một phút nản lòng mà có thể đánh mất cả cuộc đời mình. (D/c: Những bệnh nhân ung thư đối mặt với cái chết được báo trước vẫn khát khao sống, chống chọi với bệnh tật từng giờ phút, muốn sống có ý nghĩa những ngày ngắn ngủi còn lại - Ước mơ của Thúy...)

** Đánh giá – mở rộng*

- Câu chuyện gợi ra một vấn đề có ý nghĩa nhân sinh lớn lao, hướng con người một quan niệm sống cao đẹp: phải biết vươn tới một cuộc sống đích thực, một bản lĩnh trước cuộc sống nhiều thử thách;
- Hàm ý phê phán những người sống yếu hèn, dễ dàng gục ngã, tìm đến cái chết khi rơi vao nghịch cảnh.
- Dám đương đầu với nghịch cảnh, sống mạnh mẽ ...là những phẩm chất cần thiết của con người trong thời đại mới.

Nêu bài học

- Mỗi con người cần phải quý cuộc sống của bản thân mình và phải sống sao cho xứng đáng để khi mất đi không còn gì phải hối hận.
- Rèn luyện ý chí, nghị lực, sống có ý thức trách nhiệm với đời, với bản thân để dù hoàn cảnh thế nào vẫn không bi quan, gục ngã, đầu hàng hoàn cảnh.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 87

"Mỗi một con người chỉ có một đối thủ cạnh tranh, ấy là nội tâm của chính mình"

(Trích "*Bạn đáng giá bao nhiêu*" – Văn Tình)

Suy nghĩ của em về câu nói trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng:

– Thí sinh biết cách làm bài nghị luận xã hội về tư tưởng đạo lý
– Bài viết có bố cục rõ ràng, các luận điểm, luận cứ xác đáng

– Vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận như giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ…
– Diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.
II. Yêu cầu về kiến thức:
Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng bài làm cần đạt được những ý cơ bản sau:
1.Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận
2. Thân bài:
Giải thích
.- "Nội tâm" là những tình cảm, cảm xúc trong tâm hồn mỗi con người, dù là những trạng thái cảm xúc tích cực hay tiêu cực thì đều ảnh hưởng đến thái độ và cách ứng xử của con người trong cuộc sống.
– "Đối thủ cạnh tranh" là người đương đầu với ta để cố gắng giành phần thắng về mình.
=> Ý kiến khẳng định mỗi chúng ta luôn phải nỗ lực đấu tranh với chính bản thân mình, với mọi trạng thái cảm xúc trong tâm hồn mình để đi tới thành công.
Bàn luận:
Tại sao đối thủ cạnh tranh của mỗi con người lại là nội tâm của chính mình?
– Cuộc sống là một hành trình dài bất tận mà con người thường phải cạnh tranh với người này người kia để đạt được những gì mình muốn. Nhưng ít ai biết rằng, vật cản bước chúng ta trên con đường đi tới thành công lại là chính mình.
– Con đường đời không bao giờ trải thảm hoa hồng để mỗi người thong dong dạo bước và dễ dàng có được thứ mình muốn. Cuộc sống nhiều thử thách hơn so với tưởng tượng của chúng ta. Thất bại trong học tập, trong công việc, trong tình yêu… khiến chúng ta cảm thấy đất trời như sụp đổ, chúng ta đau đớn tuyệt vọng, chúng ta bất lực buông xuôi…chúng ta giơ tay đầu hàng và tưởng rằng chúng ta chịu thua cuộc sống, chịu thua sự nghiệp, chịu thua tình yêu Nhưng thực ra, chúng ta chỉ thua chính mình, thua bởi chính nội tâm nóng nảy, lo âu và sợ hãi… của bản thân.
– Thâm chí khi đạt được thành công nhưng ta lại đánh mất mình chỉ vì tự cao, chủ quan, tự mãn…Chúng ta để xúc cảm chiến thắng, hạnh phúc làm mình mất phương hướng…
=>Trong mỗi con người luôn có hai phần giao tranh với nhau một cách mạnh mẽ. Nói như nhà văn Nguyễn Minh Châu đó là cuộc đấu tranh giữa rồng phượng và rắn rết, thiên thần và ác quỷ. Người có nội tâm mạnh mẽ sẽ không để bị lấn át bởi những cảm xúc tiêu cực, hoặc ngủ quên trong hạnh phúc, kiêu ngạo trong thành công, họ biết cách khống chế bản thân, họ biết người, biết mình và hiểu được rằng, thất bại là mẹ thành công, thua keo này bày keo khác, không chịu khuất phục, ngã ở đâu đứng lên ở đó, họ biết bồi dưỡng cho những thành quả đạt được đê thành công hơn nữa.
– Nội tâm của một người giống như một ngọn nến trong đêm tối, một khi nó tắt thì tất cả mọi vật xung quanh đều rơi vào bóng tối, chẳng thể nhìn thấy được. Chỉ có một nội tâm mạnh mẽ, bạn mới không vấp ngã, không bị bóng tối nuốt chửng. Có

một nội tâm mạnh mẽ sẽ giúp ta dễ dàng đối mặt với khó khăn, nghịch cảnh, giúp ta trưởng thành, hưởng thụ cuộc sống.

Mở rộng nâng cao vấn đề:

Vậy làm thế nào để trở thành người có tố chất tâm lý mạnh mẽ ?Học được cách bình tĩnh tiếp nhận sự thật, học được cách "thuận theo tự nhiên", học cách thản nhiên đối mặt với những điều không may mắn, học cách tích cực đối đãi với nhân sinh, học cách nhìn vào điểm tốt trong hết thảy mọi việc…

– Chiến thắng bản thân mình là chiến thắng vinh quang nhất vì vậy mỗi chúng ta cần ý thức được rằng, con người không ai hoàn hảo nên phải nỗ lực đấu tranh với những thiếu sót, hạn chế trong tâm hồn mình để vươn tới thành

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu nói.

ĐỀ SỐ 88

John Lennon- nhạc sĩ, ca sĩ người Anh từng nói:

"Mặt trời mỗi sáng đều là một cảnh tượng kì diễm và thế mà hầu hết mọi người đều đang ngủ" (For the sun every morning is a beautiful spectacle and yet most of the audience still sleeps).

Bày tỏ suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng

– Có kĩ năng viết bài văn nghị luận xã hội, biết huy động các kiến thức sách vở, kiến thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình để làm bài.

– Vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, lí lẽ xác đáng, trình bày khoa học, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

II. Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có nhiều cách trình bày khác nhau, song cần đạt được những nội dung cơ bản sau:

1.Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.

2. Thân bài:

a/ Giải thích

– "Cảnh tượng kì diễm": khung cảnh mang vẻ đẹp lộng lẫy, quyến rũ, say đắm lòng người.

– "Đang ngủ": Không chứng kiến, không quan sát… được những cảnh tượng tuyệt đẹp đó.

– Câu nói của nhạc sĩ, ca sĩ John Lennon: Sử dụng cách nói ẩn dụ để nói về một hiện tượng trong cuộc sống: Thiên nhiên và cuộc sống xung quanh chúng ta luôn ẩn chứa rất nhiều những vẻ đẹp tuyệt vời, nhưng hầu hết mọi người đều không nhìn thấy, không cảm thấy và trân trọng điều đó. Đó chính là thái độ thờ ơ, vô cảm của con người trong cuộc sống.

b. Bình luận và chứng minh

– Vẻ đẹp thiên nhiên và con người luôn ở dạng tiềm ẩn đòi hỏi con người phải luôn có nhu cầu khám phá.

– Con người thường theo đuổi những mục đích thực tế, đời thường (vật chất, tiền tài, danh vọng…), vẻ đẹp của thiên nhiên và con người không phải là mục đích số một của họ. Vì thế hầu hết họ thờ ơ, vô cảm trước vẻ đẹp xung quanh mình. Từ đó hình thành nên lớp người sống cơ học, và cái đẹp vì thế chưa thực sự được coi trọng.

– Tuy nhiên vẫn có một bộ phận người biết trân trọng cái đẹp: Đó là những người "thức dậy sớm"- có sự tỉnh táo, tinh tế, nhạy cảm để quan sát và cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống. Chính họ sẽ có vai trò quan trọng làm lan tỏa những thái độ sống tích cực và giá trị sống cao đẹp đến những người xung quanh.

(Học sinh liên hệ với thực tế để có những dẫn chứng phù hợp)

c. Mở rộng, nâng cao vấn đề

– Nếu chúng ta theo đuổi, mang lại những điều tốt đẹp cho những người xung quanh và cho cuộc sống nói chung mà không được biết đến thì cũng không nên buồn bã, băn khoăn. Hãy coi đó như là một điều tất yếu của cuộc sống, là liều thuốc tinh thần cho chính mình bởi vì "Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phảng phất hương thơm".

d. Bài học

– Rút ra bài học về cuộc sống: Mặc dù đó đang là một hiện tượng sống phổ biến song lại là cách sống nên loại bỏ.

– Chủ động đề xuất những giải pháp để chúng ta có thể không thuộc về "hầu hết người đang ngủ", mà "thức dậy sớm" để có thể quan sát, cảm nhận thật đúng đắn và sâu sắc về vẻ đẹp của cuộc sống.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 89

Nhà văn Mĩ Henry David Thoreau cho rằng: *"Không có giá trị nào trong cuộc sống trừ những gì bạn chọn đặt lên nó, và không có hạnh phúc ở bất cứ đâu trừ những điều bạn mang đến cho bản thân mình".*

Nhưng ý kiến khác lại khẳng định: *"Kẻ nào chỉ nghĩ đến bản thân và việc gì cũng chỉ tìm lợi cho mình thì không thể có hạnh phúc được. Muốn sống cho bản thân thì phải sống vì người khác".*

Những ý kiến trên gợi cho em suy nghĩ và quan niệm như thế nào về hạnh phúc ?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Thành thạo kĩ năng làm bài văn Nghị luận xã hội (về một tư tưởng đạo lí).

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, có những quan điểm riêng nhưng cần có quan điểm lập trường đúng đắn, nghiêm túc. Cần có các ý sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu đúng vấn đề nghị luận : Suy nghĩ, quan niệm về hạnh phúc: do bản thân tạo dựng; muốn có hạnh phúc cá nhân trước hết cần biết sống vị tha.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích hai ý kiến

a/ Giải thích ý kiến của Henry David Thoreau: "*Không có giá trị nào trong cuộc sống trừ những gì bạn chọn đặt lên nó, và không có hạnh phúc ở bất cứ đâu trừ những điều bạn mang đến cho bản thân mình".*

– Giải thích từ khóa: Hạnh phúc là trạng thái tâm lí vui sướng, mãn nguyện của con người khi được đáp ứng những mong ước, khát vọng.

=> Ý kiến khẳng định vai trò, giá trị của bản thân trong việc tạo ra hạnh phúc cho chính mình.

b. Giải thích ý kiến*: "Kẻ nào chỉ nghĩ đến bản thân và việc gì cũng chỉ tìm lợi cho mình thì không thể có hạnh phúc được. Muốn sống cho bản thân thì phải sống vì người khác".*

– Giải thích các cụm từ:

+ Chỉ nghĩ đến bản thân : ích kỉ, chỉ sống cho mình, chỉ quan tâm tới quyền lợi cá nhân.

+ Phải sống vì người khác: sống vị tha, sẵn sàng cống hiến, hi sinh vì mọi người.

=> Ý kiến nhấn mạnh muốn có hạnh phúc cho cá nhân thì trước hết phải biết sống vì người khác, biết cho đi trước khi đòi hỏi nhận về.

c. Hai ý kiến không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau, là hai quan niệm tích cực về hạnh phúc và cách tạo dựng hạnh phúc của cá nhân trong cuộc đời.

2.2. Bàn luận

- Hạnh phúc không phải là cái gì xa xôi, trừu tượng mà hiện diện trong những gì bình dị nhất của cuộc sống. Tùy thuộc khả năng, hoàn cảnh, sự nỗ lực không ngừng, mỗi người có thể tự tạo ra hạnh phúc cho chính mình (lí giải và nêu dẫn chứng thực tế minh họa cụ thể).

- Hạnh phúc thực sự là khi ta biết quan tâm, mang tình yêu thương và sự sẻ chia chân thành để trao niềm vui cho mọi người, biết

sống vì người khác. Khi ấy hạnh phúc sẽ nhân lên gấp bội (lí giải và nêu dẫn chứng thực tế minh họa cụ thể).

- Hướng tới và tạo ra hạnh phúc cho bản thân không có nghĩa là trục lợi, vun vén cho cá nhân mà là cống hiến, hi sinh vì mọi người, tạo dựng môi trường cuộc sống cộng đồng nhân văn. (lí giải và nêu dẫn chứng thực tế minh họa cụ thể).

- Phê phán lối sống ích kỉ, vô cảm, chà đạp lên người khác để tìm hạnh phúc của bản thân; lấy bất hạnh của người khác làm niềm vui cho mình; lối sống dựa vào người khác; ảo tưởng kiếm tìm hạnh phúc viển vông ...

2.3 Liên hệ mở rộng và rút ra bài học cho bản thân

– Cần xây dựng phương châm, thái độ sống tích cực để đem lại hạnh phúc cho bản thân và cho người khác.

– Cần nỗ lực phấn đấu bằng tất cả khả năng của mình để kiến tạo hạnh phúc bền vững thực sự.

– Để có được hạnh phúc mỗi người cần trang bị cho mình những phẩm chất đạo đức, tâm hồn cao đẹp, vốn tri thức mọi lĩnh vực và những kỹ năng mềm để xử lý linh hoạt mọi tình huống của cuộc sống.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 90

Nhà bác học Albert Ainstein từng nói: *"Tôi biết ơn tất cả những người đã nói KHÔNG với tôi. Bởi nhờ họ tôi đã tự mình làm được điều đó"*

Em hãy trình bày quan điểm của mình về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

Đây là dạng đề mở. Thí sinh có quyền tự do trình bày suy nghĩ của mình theo những hướng khác nhau. Tuy nhiên, cần đạt được một số yêu cầu cơ bản sau:

I/ Về hình thức và kĩ năng

Trước hết, thí sinh cần phải xác định đây là đề nghị luận xã hội. Dạng đề này cho phép thí sinh tự do lựa chọn các kiểu bài và thao tác tạo lập văn bản khác nhau, nhưng phải phù hợp và nhuần nhuyễn. Đồng thời, thí sinh cũng đươc tự do huy động các chất liệu khác nhau như: chất liệu thuộc tri thức sách vở, tri thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình. Tuy nhiên, vẫn phải xác định rõ vấn đề ở câu này thuộc về thực tế đời sống chứ không phải trong các tác phẩm văn học.

II/ Về nội dung

Bài làm cần đạt được những nội dung cơ bản sau:

1/ Mở bài : Giới thiệu vấn đề, trích dẫn nhận định

2/ Thân bài

a.Giải thích

– Biết ơn : thái độ chỉ sự cảm kích, trân trọng với việc người khác làm cho mình

– Nói KHÔNG : là sự từ chối, không giúp đỡ
– Tự mình làm được điều đó : Tự mình nghĩ ra cách giải quyết vấn đề, giải quyết khó khăn mà không cần dựa dẫm vào sự giúp đỡ của người khác
-> Như vậy có thể hiểu ý kiến đã cho thấy một cách ứng xử một cách đúng mực, nhân văn khi bị người khác từ chối giúp đỡ, thay vì sự oán trách, ghét bỏ lại là thái độ biết ơn vì chính nhờ sự từ chối đó đã giúp cho mỗi người biết tự mình tìm cách giải quyết những vấn đề của chính mình. Từ đó có thể thấy trong ý kiến này nhà bác học Albert Ainstein đã cho thấy tác động tích cực của việc từ chối giúp đỡ người khác và cách ứng xử nên có khi bị từ chối.

b. Bình

Học sinh cần đưa ra được chính kiến của cá nhân về tư tưởng này : đồng ý hay không đồng ý. Mọi ý kiến đều được chấp nhận miễn là học sinh có lập luận chặt chẽ, dẫn chứng hợp lý để chứng minh cho quan điểm của mình.
– Học sinh cần khẳng định đây là một quan điểm bổ ích và sâu sắc.
– Học sinh cần dùng lý lẽ, dẫn chứng để chứng minh cho nhận định. Có một vài gợi ý như sau :
+ Việc từ chối giúp đỡ một ai đó trong cuộc sống không phải lúc nào cũng là xấu, là ích kỉ, đáng lên án mà nhiều khi mang ý nghĩa tích cực. Bởi khi ta nói không, từ chối giúp đỡ một ai đó sẽ khiến họ không thể ỉ lại, trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác từ đó tìm cách giải quyết vấn đề. Quá trình tự xoay sở sẽ giúp họ hình thành tính độc lập, đánh thức khả năng sáng tạo, đưa ra những ý tưởng, phương án để giải quyết được vấn đề hoặc rút ra được bài học để đến gần hơn với thành công.
+ Nếu chỉ trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác, chúng ta sẽ vĩnh viễn trở thành cây tầm gửi không thể tồn tại độc lập, không đánh thức được khả năng sáng tạo trong bản thân và mọi khó khăn dù nhỏ đến lớn đều có thể khiến ta gục ngã
+ Khi tiếp nhận lời nói KHÔNG- sự từ chối của người khác cần có thái độ tích cực. Thay vì oán trách thì hãy tự mình nỗ lực, chủ động để giải quyết vấn đề. Thái độ này vừa không khiến cho mối quan hệ giữa mọi người trở nên xấu đi, vừa biến khó khăn thành động lực, thành lực đẩy để nỗ lực vượt qua.

c/ Luận

Học sinh cần lật xuôi, lật ngược vấn đề để bàn luận và rút ra bài học cho bản thân.
– Cần nhận thấy, biết nói không, biết từ chối có thể mang đến hiệu quả tuy nhiên cần phải HỌC cách từ chối sao cho hiệu quả và tế nhị, tránh làm tổn thương người đang gặp khó khăn, tránh đẩy họ đến sự tuyệt vọng. Biết từ chối và biết giúp đỡ là hai mặt của một vấn đề, cần được sử dụng một cách khôn ngoan để tránh vào việc trở nên vô tâm, vô cảm hay lòng tốt đặt không đúng lúc đúng chỗ.
– Để tiếp nhận lời nói không, lời từ chối của người khác là điều không hề dễ dàng. Mỗi người cần có bản lĩnh để đón nhận, tránh thái độ tiêu cực, suy sụp hay thù oán mà cần phải nỗ lực để tự mình giải quyết khó khăn
– Học sinh cần liên hệ bản thân để rút ra những bài học về nhận thức cũng như hành động đối với việc học cách từ chối và tiếp nhận lời từ chối. Đây là phần cần

được đánh giá cao : khuyến khích những cảm xúc chân thành, những câu chuyện cảm động, chân thực của bản thân học sinh về cuộc sống của chính mình

3/ Kết bài: Khẳng định lại ý nghĩa việc sống độc lập, có bản sắc cá nhân.

ĐỀ SỐ 91

R.Ta-go, nhà thơ Ấn Độ cho rằng: *Thà làm một bông hoa sen nở khi thấy mặt trời rồi mất hết tinh nhụy, còn hơn giữ nguyên hình nụ búp trong sương lạnh vĩnh cửu của mùa đông.*

Suy nghĩ của em về nhận định trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1.Mở bài : Giới thiệu vấn đề nghị luận.

2. Thân bài :

a. Giải thích ý nghĩa của lời nhận định

- *Hoa sen:* ủ mầm trong bùn đất, tối khuất, nhơ bẩn nhưng mạnh mẽ vươn lên. Hoa sen là biểu tượng cho phẩm cách thanh sạch, biết vươn lên trong cuộc sống của con người.

- *Mặt trời:* Đó là ánh sáng vĩnh cửu đem lại sự sống cho vạn vật. Mặt trời tượng trưng cho sức sống mạnh mẽ, sự huy hoàng.

- *Nụ búp*: ẩn dụ cho cái non nớt, nhút nhát, e sợ của con người.

- *Sương lạnh vĩnh cửu:* là môi trường lạnh giá, khắc nghiệt, ở đó vạn vật phải ẩn mình, thu mình, không thể sinh sôi phát triển. Vì thế nó tượng trưng cho những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

=> *Ý nghĩa câu nói*: Ý kiến của Ta- go là một triết lí sống mạnh mẽ, tích cực và tiến bộ. Trong cuộc sống có rất nhiều khó khăn thử thách, nhưng nếu biết sống

và cống hiến hết mình ta sẽ nhận được thành quả xứng đáng. Nếu sống nhút nhát, thụ động thì cuộc đời thật nhạt nhẽo, vô nghĩa.

b. Bàn luận, mở rộng vấn đề

** Tại sao nên chọn cách sống như "bông hoa sen"?*

- Cuộc sống rất quý giá nhưng lại ngắn ngủi, và chỉ đến duy nhất một lần. Ta phải sống thế nào cho xứng đáng, phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những tháng năm đã sống hoài, sống phí. Ta cần có một trái tim đầy nhiệt huyết để sống hết mình, để cảm nhận từng hơi thở trong khoảnh khắc của đời mình.

- Đã là con người thì cần phải có ước mơ, lý tưởng và khát khao thực hiện những điều đó. Tuy nhiên, cuộc sống luôn ẩn chứa những khó khăn, thử thách và những điều tốt đẹp không bỗng dưng mà có. Thay vì để khó khăn đánh bại, ta hãy đón nhận chúng như một cơ hội để rèn luyện bản lĩnh của chính mình, để ta thêm trưởng thành.

- Khi ta chọn làm "bông hoa sen nở trong ánh mặt trời" đó là lúc ta sống hết mình và cống hiến hết mình. Ta sẽ có cơ hội được toả sáng, được khẳng định, lưu lại dấu chân trên con đường đã đi và tận hưởng những điều tuyệt diệu mà cuộc sống mang lại. Đó cũng chính là cách khiến cuộc sống của ta thêm ý nghĩa và trở nên có ích. Đó mới là cuộc sống đích thực của con người.

** Tại sao không nên chọn cách sống như "nụ búp"?*

- Nếu ta không dám đối mặt trước những khó khăn, thử thách của cuộc sống vì ta sợ sai lầm, sợ sẽ thất bại, sợ bị cười chê… để rồi mãi mãi ta sống trong vỏ bọc hèn nhát của mình. Đó là lối sống mòn, sống thừa, sống vô ích mà không được ai biết đến. Một "cuộc sống đang mòn ra, đang rỉ đi, đang nổi váng."

- Cuộc sống không mục tiêu, ước mơ, hoài bão thật vô vị. Sống như thế thực chất chỉ là tồn sự tại mà thôi, là chết ngay cả khi đang sống.

** Nâng cao*

- Liệu có phải lúc nào ta cũng sống hết mình? Nếu cứ hết mình như thế sẽ có lúc ta kiệt sức. Vậy ta cần phải biết lượng sức mình, không phải lúc nào cũng nên

lao về phía trước. Để đối mặt với mọi thử thách trên đường đời trước tiên ta phải trân trọng chính bản thân ta. Đừng nôn nóng theo đuổi mục đích mà quên mất bản thân mình.

- Có những phút giây ta nên thu mình lại khi đã cảm thấy mỏi mệt. Khi ấy không phải ta đang hèn nhát, chỉ là ta đang tìm kiếm chút bình yên cho tâm hồn, tìm được lại ý chí, lòng quyết tâm để tiếp tục tiến lên phía trước.

c. Bài học nhận thức và hành động

- Phê phán lối sống yếu mềm, thụ động, chỉ biết ngồi chờ vận may và sự thuận lợi.

- Cuộc sống của mỗi người được quyết định bởi sự tự nhận thức, bản lĩnh và nghị lực vươn lên không ngừng. Cuộc sống quá ngắn ngủi, hãy cứ cháy hết mình đến tận cùng của khát vọng, ước mơ.

3. Kết bài: Kết thúc vấn đề

ĐỀ SỐ 92

Ngưỡng mộ thần tượng là một nét đẹp văn hóa, nhưng mê muội thần tượng là một thảm họa.

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1/ Mở bài : Cuộc sống có những người, những điều cao đẹp được nhiều người biết tới. Nó trở thành những thần tượng đối với con người. Nhưng người ta phải có thái độ như thế nào đối với thần tượng cho phải, bởi lẽ : *ngưỡng mộ thần tượng là một nét đẹp văn hóa, nhưng mê muội thần tượng là một thảm họa.*

2/ Thân bài:

a/ Giải thích :

- Thần tượng là những người, những điều được mọi người tôn sùng, chiêm ngưỡng. Nhưng thái độ của mọi người đối với thần tượng có thể dẫn tới những kết quả khác nhau: *Ngưỡng mộ thần tượng là một nét đẹp văn hóa, nhưng mê muội thần tượng là một thảm họa.*

- Tại sao *Ngưỡng mộ thần tượng là một nét đẹp văn hóa, nhưng mê muội thần tượng là một thảm họa*?

- Ngưỡng mộ khác với mê muội : người ngưỡng mộ vẫn giữ được sự tỉnh táo, sáng suốt, khách quan của tinh thần, do đó có thái độ đúng mực đối với thần tượng, trong khi người mê muội thì thường chủ quan, thiếu sự sáng suốt, tỉnh táo trong mối quan hệ với thần tượng, do đó dễ có những thái độ không đúng mực, không phù hợp.

- Trong việc ngưỡng mộ thần tượng, người ta dễ hiểu rõ cái đẹp của thần tượng và có sự ngưỡng mộ; người ta cũng hiểu rõ bản thân; do đó người ta có thể hoặc có sự thán phục, hoặc có nỗ lực để phấn đấu và để theo gương theo cách hiểu mình hiểu người, không có những hành vi thái độ quá đáng ảnh hưởng đến nhân cách của bản thân. Vì thế, đó là một nét đẹp văn hóa: cư xử văn minh, lịch sự đúng mực, phù hợp.

- Trong khi đó, mê muội thần tượng thì dễ khiến người ta chỉ nhìn thấy thần tượng một cách phiến diện (hào quang của những thần tượng ca nhạc) thường lại có những thái độ hành vi quá đáng và do đó nó ảnh hưởng đến cuộc sống của bản thân, có khi dẫn tới những tai họa lớn (ví dụ : tốn thời gian, tiền của và thậm chí cả sinh mạng).

b/ Bình luận :

- Không nên sống trên đời mà không có thần tượng bởi vì ai cũng cần phải có một mục đích rõ ràng để sống, phải có những điều, những người tốt đẹp mà mình ngưỡng mộ, yêu mến, khâm phục để noi gương và phấn đấu. Có như vậy cuộc sống

mới có thể dễ có ý nghĩa, có động lực thúc đẩy để phấn đấu. Không có thần tượng người ta dễ sống theo kiểu bèo dạt hoa trôi.

- Cũng cần thấy rõ ý nghĩa khái quát của thần tượng và sự hiện diện của thần tượng ở mọi lĩnh vực của đời sống (văn học, lịch sử, khoa học...) chứ không phải chỉ có thần tượng trong lĩnh vực âm nhạc, thể thao.

- Cần phải có thái độ đúng đắn đối với thần tượng đó là ngưỡng mộ thần tượng chứ không mê muội thần tượng.

3/ Kết bài: Có ý nghĩa của một lời nhắc nhở, một lời khuyên rất thực tế, thời sự đối với mọi người, nhất là với giới trẻ hiện nay.

ĐỀ SỐ 93

Biết tự hào về bản thân là cần thiết nhưng biết xấu hổ còn quan trọng hơn.

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1/ Mở bài : Giới thiệu ý kiến của đề bài: biết tự hào về bản thân là cần thiết nhưng xấu hổ còn quan trọng hơn.

2/ Thân bài:

a/ Giải thích :

+ Tự hào : lấy làm hài lòng, hãnh diện về cái tốt đẹp mà mình có.

+ Xấu hổ : cảm thấy hổ thẹn khi thấy mình có lỗi hoặc kém cỏi trước người khác.

+ Ý kiến : thể hiện quan điểm của người phát biểu về quan hệ của tự hào với xấu hổ : tự hào thì cần thiết, xấu hổ quan trọng hơn.

b/ Phân tích, chứng minh :

+ Tự hào là cần thiết :

- Người tự hào thường là người hiểu rõ bản thân, nhất là sở trường, các tốt đẹp của bản thân. Do đó cũng dễ là người có thái độ tự tin.

- Tự hào thường mang lại những cảm xúc tích cực. Nó giúp người ta dễ phấn khởi trong hành động. Do đó cuộc sống dễ đạt được những thành công.

+ Biết xấu hổ còn quan trọng hơn :

- Biết xấu hổ, người ta dễ tránh những lỗi lầm sai trái.

- Biết xấu hổ, người ta dễ nổ lực vươn lên để khắc phục những kém cỏi của bản thân.

- Biết xấu hổ, người ta dễ có lòng khiêm tốn, có tinh thần trách nhiệm, có lương tâm.

- Biết xấu hổ là một trong những biểu hiện của lòng tự trọng, của nhận thức về phẩm giá con người.

- Biết xấu hổ, người ta cũng dễ biết kiềm chế bản thân trước các tình huống.

c/ Phê phán : Trong thực tế, có những người không biết tự hào, cũng chẳng tự trọng, vô cảm với mình, với người. Nguyên nhân thường do thiếu nhận thức, thiếu kỹ năng sống.

d/ Bình luận : Tự hào, tự trọng (mà biết xấu hổ là một biểu hiện của nó) là những phẩm chất đáng quý mà mỗi người cần có, trong đó cần nhận thức tự hào là cần thiết nhưng tự trọng thì quan trọng hơn.

- Làm sao để có lòng tự hào và tự trọng :

+ Cần có hiểu biết và ý thức về giá trị con người và cuộc sống.

+ Cần có hiểu biết về ý nghĩa quan trọng của phẩm giá cá nhân.

+ Cần nỗ lực phấn đấu rèn luyện trau dồi những phẩm chất và kỹ năng sống cần thiết để sống tốt.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề

ĐỀ SỐ 94

Đừng cố gắng trở thành người nổi tiếng mà trước hết hãy là người có ích.

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1/ Mở bài : Giới thiệu ý kiến của đề bài: *Đừng cố gắng trở thành người nổi tiếng mà trước hết hãy là người có ích*.

2/ Thân bài:

a/ Giải thích :

+ Người nổi tiếng : là người có tiếng tăm được nhiều người biết đến.

+ Người có ích : là người có cuộc sống có ích, có ý nghĩa, cũng cần thiết và có giá trị đối với người khác, gia đình, xã hội.

+ Ý kiến là một lời khuyên về một trong những mục đích sống của con người : hãy sống với một mục đích sống chân chính đừng cố gắng theo đuổi tiếng tăm, danh vọng mà hãy quan tâm đến giá trị của cuộc sống, nhất là với mọi người.

b/ Phân tích chứng minh :

+ Đừng cố gắng trở thành người nổi tiếng :

- Tiếng tăm, danh vọng : thường không phải là mục đích cao đẹp nhất của cuộc sống.

- Danh vọng có thể làm tha hóa con người, làm băng hoại đạo đức và đẩy con người ta vào tội lỗi.

- Để cố trở thành người nổi tiếng có những người đã đi vào những con đường bất chính, sử dụng những phương cách xấu xa. Do đó, nổi tiếng như thế chỉ là vô nghĩa.

+ Trước hết, hãy là người có ích :

- Người sống có ích mang lại nhiều ích lợi cho người khác trong cuộc sống.
- Sống có ích sẽ làm thăng hoa giá trị con người, thăng hoa giá trị cuộc sống.
- Người có ích dù không được nổi tiếng nhưng cuộc sống của họ là cần thiết, có giá trị, có ý nghĩa đối với người khác, gia đình, xã hội. Ngay cả trong quan niệm của người xưa về "chí nam nhi", chữ "danh" (Phải có danh gì với núi sông) luôn gắn với thực chất của hành động (Làm nên đấng anh hùng đâu đấy tỏ).

c/ Bình luận :

+ Nổi tiếng cũng có mặt tốt, có tác dụng tốt. Tiếng nói của người nổi tiếng thường có tác động nhiều hơn, lớn hơn đối với người khác, xã hội.

+ Nhưng đừng cố gắng chạy theo việc trở thành người nổi tiếng bằng mọi cách vì điều đó mang lại nhiều tác hại. Hãy để cho tiếng tăm được đến một cách tự nhiên bằng hành động có thực chất: hữu xạ tự nhiên hương.

+ Làm sao để là người có ích :

- Hãy sống có lý tưởng;
- Hãy sống có đạo đức, có trách nhiệm;
- Hãy sống vì gia đình, vì xã hội, vì cộng đồng;

+ Ý kiến này là một biểu hiện cụ thể của vấn đề danh và thực trong cuộc sống con người. Giải quyết tốt mối quan hệ của vấn đề nổi tiếng và có ích, của danh và thực, người ta sẽ dễ có cuộc sống bình an, hạnh phúc, chân chính.

3/ Kết bài: Đây là một ý kiến có giá trị đúng đắn. Đồng thời nó cũng là một lời khuyên rất có tính thời sự, nhất là trước hiện tượng một bộ phận giới trẻ ngày nay đang có xu hướng tìm sự nổi tiếng bằng mọi giá.

ĐỀ SỐ 95

Phía sau lời nói dối...

Suy nghĩ của em về vấn đề trên bằng một bài văn nghị luận ngắn khoảng 2 trang giấy thi.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1/ Mở bài : *Nói dối* là nói không đúng sự thật. Đây là một biểu hiện thường gặp trong cuộc sống.

2/ Thân bài:

a/ Phía sau lời nói dối có thể là:

- Những động cơ, nguyên nhân khác nhau: những toan tính, thủ đoạn của kẻ không trung thực; sự yếu đuối, hèn nhát của người không dám đối diện sự thật; né tránh sự thật đau lòng, không muốn làm tổn thương người khác...

- Những trạng thái tâm lí, cảm xúc khác nhau: buồn - vui, đau khổ - hạnh phúc, hối hận - hả hê,...

- Những hệ lụy không ai mong muốn, những hậu quả khôn lường: lời nói dối có thể kéo theo những hành động gian dối, làm xói mòn nhân phẩm, niềm tin giữa con người với nhau, gây bất ổn nhiều mặt trong xã hội,...

b/ Bài học:

- Nói dối là một thói xấu, vì thế con người cần rèn luyện cho mình phẩm chất trung thực, không được nói dối.

- Cần lên án, phê phán nghiêm khắc những kẻ nói dối cũng như những hành vi gian dối. Nhưng cũng nên có cách nhìn nhận thấu đáo nếu phải nghe những lời nói dối.

- Trong tình huống, cảnh ngộ cụ thể, nhất thời, con người có thể buộc phải nói dối. Tuy nhiên, không được lạm dụng lời nói dối. Bởi suy cho cùng, trong cuộc sống không ai muốn nghe hoặc phải nói những lời gian dối và sớm muộn sự thật cũng sẽ được phơi bày.

3/ Kết bài: Kết thúc vấn đề.

ĐỀ SỐ 96

Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao, nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ".

(Dẫn theo "*Hành trang vào đời*", NXB Tổng hợp tp Hồ Chí Minh - 2008, tr.38)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

– Bố cục mạch lạc, rõ ràng, hợp lí.

– Diễn đạt trong sáng, giàu cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

II/ Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần chú ý các nội dung sau :

1/ Mở bài : Giới thiệu vấn đề nghị luận : « *Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao, nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ".*

2/ Thân bài :

a.Giải thích:

- *Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao*: khát vọng hướng tới những cái đích của đời người, làm thay đổi cuộc sống theo chiều hướng tốt đẹp hơn.

- *nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ*: không ý thức được rằng những việc lớn bao giờ cũng phải bắt đầu từ nhiều việc nhỏ, như những dòng sông được tạo thành từ nhiều con suối...

b. Bình luận:

- Mơ ước làm nên điều lớn lao là nguyện vọng chính đáng của mọi người, cần được tôn trọng, động viên, khuyến khích.

- Nhưng phải luôn ý thức rằng:

+ Một nhân cách hoàn thiện vốn được bồi đắp từ những việc làm rất nhỏ, nhất là những hành vi đạo đức, lối sống. Ý nghĩa của cuộc sống cũng được kiến tạo từ những điều đơn sơ, bình dị.

+ Phê phán lối sống, cách nghĩ, lời nói ngụy biện: vì việc lớn mà quên việc nhỏ, muốn trở thành vĩ nhân mà quên mình cũng là một con người bình thường.

c. Bài học:

- Nhận thức sâu sắc rằng, việc gì nhỏ mấy mà có ích thì kiên quyết làm...

- Thường xuyên rèn luyện đức tính kiên nhẫn, bắt đầu từ những việc làm nhỏ để có thể hướng tới những điều lớn lao.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề.

ĐỀ SỐ 97

"Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thức quý giá khác nữa" (Sách Dám thành công)

Suy nghĩ của em về vấn đề này.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói. Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài:

- Một câu danh ngôn nổi tiếng đã nói; Mất tiền còn có thể tìm lại được nhưng mất niềm tin là mất tất cả.

- Đúng vậy! Nói về niềm tin của mỗi người trong cuộc sống đã có rất nhiều ý kiến nói về điều đó: *"Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thức quý giá khác nữa"* (Sách *Dám thành công*). Vậy niềm tin có ý nghĩa như thế nào với mỗi con người trong cuộc sống?

2. Thân bài:

a. Giải thích câu nói:

- Niềm tin vào bản thân: Đó là niềm tin vào chính mình, tin vào năng lực, trí tuệ, phẩm chất, giá trị của mình trong cuộc sống. Đó còn là mình hiểu mình và tự đánh giá được vị trí, vai trò của mình trong các mối quan hệ của cuộc sống.

- Câu nói là lời nhắc nhở mỗi chúng ta hãy có niềm tin vào bản thân. Đó cũng là bản lĩnh, là phẩm chất, là năng lực của mỗi người, là nền tảng của niềm yêu sống và mọi thành công. Khi đánh mất niềm tin là ta đánh mất tất cả.

b. Phân tích, chứng minh ý nghĩa câu nói:

Vì sao đánh mất niềm tin vào bản thân là sẽ đánh mất nhiều thứ quý giá khác?

- Bởi niềm tin vào bản thân là niềm tin cần thiết nhất trong mọi niềm tin. Nó không chỉ đem lại niềm tin yêu cuộc sống, yêu con người, hi vọng vào những gì tốt đẹp mà còn là nền tảng của mọi thành công. Để đạt được điều đó, con người phải biết dựa vào chính bản thân mình chứ không phải dựa vào ai khác, khách quan chỉ là điều kiện tác động, hỗ trợ chứ không phải là yếu tố quyết định thành công.

- Đánh mất niềm tin hoặc không tin vào chính khả năng của mình thì con người sẽ không có ý chí, nghị lực để vươn lên và tất nhiên*: "Thiếu tự tin là nguyên nhân của phần lớn thất bại" (Bovee).*

- Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, đầy những dư vị đắng cay, ngọt ngào, hạnh phúc và bất hạnh, thành công và thất bại, và có những lúc sa ngã, yếu mềm… *Nếu con người không có ý chí, nghị lực, niềm tin vào bản thân sẽ không đủ bản lĩnh để vượt qua*, không khẳng định được mình, mất tự chủ, dần buông xuôi, rồi dẫn đến đánh mất chính mình. Khi đã đánh mất chính mình là đánh mất tất cả, trong đó có những thứ quý giá như: tình yêu, hạnh phúc, cơ hội… thậm chí cả sự sống của mình. Vì vậy, con người biết tin yêu vào cuộc sống, tin vào sức mạnh, khả năng của chính mình, biết đón nhận những thử thách để vượt qua, tất yếu sẽ đạt đến bến bờ của thành công và hạnh phúc.

- Trong cuộc sống, có biết bao con người không may mắn, họ phải trải qua nhiều khó khăn, thử thách, bất hạnh. Nhưng càng khó khăn, bản lĩnh của họ càng vững vàng. Họ tin vào ý chí, nghị lực, khả năng của bản thân và họ đã vượt lên, chiến thắng tất cả.

c. Đánh giá, bàn bạc:

- Phê phán: Trong thực tế cuộc sống, có những người mới va vấp, thất bại lần đầu nhưng không làm chủ được mình, không tin vào mình có thể gượng dậy mà từ đó dẫn đến thất bại:

+ Một học sinh nhút nhát, e sợ, không tin vào năng lực bản thân mình khi đi thi sẽ dẫn đến làm bài không tốt. Cũng có những học sinh thi trượt, tỏ ra chán nản, không còn niềm tin vào bản thân nên sẽ dễ bỏ cuộc.

+ Một người khi làm việc, không tự tin vào mình, không có chính kiến của mình mà phải thực hiện theo ý kiến tham khảo của nhiều người khác thì dẫn đến tình trạng *"đẽo cày giữa đường", "lắm thầy thối ma"*.

+ Có những người từ nhỏ được sống trong nhung lụa, mọi việc đều có người giúp việc hoặc bố mẹ lo , khi gặp khó khăn họ có thể làm chủ được bản thân, tự mình độc lập để vượt qua?

- Khẳng định: Tuy nhiên, đừng quá tự tin vào bản thân mình mà dẫn đến chủ quan, đừng quá tự tin mà bước sang ranh giới của tự kiêu, tự phụ sẽ thất bại. Tự tin, khiêm tốn, cẩn trọng là những đức tính đáng quý của con người. Nó dẫn con người ta đến bến bờ thành công và được mọi người quý trọng.

- Bài học nhận thức, hành động: Học sinh, sinh viên, những người trẻ tuổi phải làm gì để xây dựng niềm tin trong cuộc sống? Phải cố gắng học tập và rèn luyện tư cách đạo đức tốt. Việc học phải đi đôi với hành, dám nghĩ, dám làm, tự tin, yêu đời, yêu cuộc sống. Phải biết tránh xa các tệ nạn xã hội, phải luôn làm chủ bản thân.

3. Kết bài:

Liên hệ bản thân

ĐỀ SỐ 98

XA XỨ

Em tôi học đến kiệt sức để có một suất du học.
Thư đầu gửi về em viết: "*ở đây, đường phố sạch đẹp, văn minh, bỏ xa lắc nước mình…*"
Cuối năm viết: "*muà đông bên này tĩnh lặng, tinh khiết như tranh, thích lắm…*"
Muà đông năm sau viết: "*Em thèm một chút nắng ấm quê nhà, muốn được đi giữa phố bụi bặm, ồn ào, nhớ bến chợ xôn xao, lầy lội… Biết bao lần trên phố, em đuổi theo một người Châu Á để hỏi có phải người Việt không…*"
Nêu những cảm nhận và suy ngẫm cuả em về câu truyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.
*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói. Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:
1. Mở bài: Nêu vấn đề nghị luận.
2. Thân bài:
a/ Giải thích ý nghĩa của mẫu chuyện:
Mẫu chuyện là lời kể về cuộc sống, cảm xúc của một sinh viên du học ở ngước ngoài. Thời gian đầu, người sinh viên thích thú, say mê trước vẻ đẹp của cảnh sắc thiên nhiên, cuộc sống, con người nơi xứ lạ. Một năm sau, khi những thứ mới lạ, hấp dẫn đã trở nên quen thuộc, bình thường, người sinh viên lại thấy "thèm một chút nắng ấm quê nhà, muốn được đi giữa phố xá bụi bặm, ồn ào, nhớ chợ bến xôn xao lầy lội", thấy nhớ một bóng dáng người thân.
Mẫu chuyện rất nhỏ nhưng để lại nhiều suy ngẫm về lẽ sống. Phải chăng, mỗi người đều luôn khát khao được đến với những vùng đất lạ, thưởng ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới. Song, quê hương nguồn cội, nơi ta sinh ra và lớn lên với những gì thân thuộc, bình dị, gắn bó sâu nặng mãi mãi là nơi đi về trong nỗi nhớ niềm thương, trong cuộc sống tâm hồn của mỗi con người. Mẫu chuyện vì thế gợi ra vấn đề về tình yêu quê hương nguồn cội của con người.
b/ Bình luận về ý nghĩa nhân sinh của mẫu chuyện:
Trong cuộc đời, mỗi người đều luôn khát khao được đến với những vùng đất lạ, thưởng ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới.
– Nhu cầu ra đi, đến những vùng đất lạ, những đất nước ngoài đất nước mình để tham quan, thưởng ngoạn cái đẹp; để tìm hiểu, khám phá cái mới là nhu cầu chính đáng, là giấc mơ đẹp của con người.
– Nó giúp con người hiểu biết nhiều về thiên nhiên, cuộc sống, bản sắc văn hóa, sự phát triển của các quốc gia, dân tộc trên thế giới.
– Nó giúp con người trải nghiệm, làm giàu vốn sống, vốn tri thức, thỏa mãn đời sống tinh thần với những cảm giác thích thú, say mê trước cái mới lạ, những rung động thẩm mỹ trước cái đẹp; những cảm xúc buồn vui khi ở cách xa quê hương, tổ quốc mình.

– Đặc biệt, sự trải nghiệm giúp con người nhận ra giá trị đích thực trong đời sống. Đó là quê hương cội nguồn.
Quê hương nguồn cội mãi mãi là tình yêu thương, gắn bó sâu nặng trong đời sống tâm hồn của mỗi con người
– Quê hương, nguồn cội là nơi mỗi người sinh ra và lớn lên, học tập, lao động, sống và trưởng thành; nơi được sống trong tình yêu thương, sự bao dung của những người thân; nơi mà thiên nhiên, cuộc sống, nền nếp văn hóa từng ngày thấm vào hồn để làm nên cốt cách mỗi người; nơi lưu dấu những kỉ niệm tuổi thơ, nguyên sơ, dung dị mà khó phai nhạt; nơi những vấp ngã, bồng bột đầu đời đã khắc dấu trong đời mỗi người làm thành hành trang để mỗi người vững bước trên con đường đời.
– Nhớ và hướng về quê hương nguồn cội giúp con người vững an mỗi khi vấp ngã, vợi bớt nỗi cô lẻ trước những nỗi buồn; giúp con người giữ được ngọn lửa ấm áp tin yêu trước sự hờ hững, đố kị, ghen ghét của thói đời.
– Nhớ và hướng về quê hương nguồn cội là đạo lý sống muôn thuở của loài người; là thước đo giá trị nhân cách của con người.
– Đánh mất quê hương, cội nguồn con người tự đánh mất, tự hủy hoại chính mình.
Vì vậy, trong đời sống, mỗi người cần nuôi dưỡng cho mình khát khao và nỗ lực học tập, rèn luyện để hành động nhằm đến với những vùng đất lạ, thưởng ngoạn, tìm hiểu, tiếp thu những cái mới. Đặc biệt, phải luôn khắc cốt ghi tâm tình cảm đối với quê hương nguồn cội, xem đây là tình cảm thiêng liêng, nhân bản nhất của con người.
Phê phán những ai vì quá say những chân trời mới mà lãng quên nguồn cội, quê hương, quên những gì thân thuộc nhất của cuộc đời mình và ngược lại, cần phê phán những ai, quá đề cao quê hương đất nước mà giam hãm tâm hồn mình, xem nhẹ, phủ nhận những thành tựu, cái hay, cái đẹp của nhân loại.
c/ Bài học nhận thức và hành động:
– Nhận thức:
+ Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ra đi khám phá, thưởng thức những miền đất mới và tình cảm hướng về quê hương cội nguồn.
+ Sức khỏe, tri thức, tình cảm và ý chí là những phương tiện giúp ta thực hiện những điều trên.
– Hành động:
+ Nuôi dưỡng và nỗ lực hành động để thỏa mãn mục đích khám phá thế giới.
+ Sống hết mình với quê hương, làm cho quê hương trở thành tổ ấm trong cuộc đời mình.
3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ra đi khám phá, thưởng thức những miền đất hứa và tình cảm với cội nguồn.

ĐỀ SỐ 99

Đọc câu chuyện sau:

Một con chó tham ăn, một hôm nó đớp được miếng thịt của làng bày ra đình để khao làng. Con chó ba chân bốn cẳng tha miếng thịt đến bờ sông. Sợ người làng đuổi theo nên nó chạy về phía cầu để qua sông tẩu thoát. Khi đến giữa cầu, nó nhìn xuống dòng sông, thấy có một con chó khác đang ngoạm miếng thịt to hơn. Con chó tham ăn mới nghĩ: Ta phải cướp miếng thịt của con chó kia mới được. Nghĩ thế nào, làm thế ấy, nó bèn nhả miếng thịt đang ngoạm ra, rồi nhảy xuống sông để tranh miếng thịt với con chó kia. Vừa nhảy xuống sông thì bóng nước tan ra, nó vùng vẫy một thôi một hồi chẳng kiếm được gì, lúc bấy giờ mọi người đổ xô ra cầm đòn đánh chó. Nước cuốn mạnh, con chó bị chìm nghỉm dưới dòng sông.

(Theo "*Con chó và miếng thịt*" - Truyện ngụ ngôn Việt Nam – Nguyễn Văn Ngọc, NXB Văn học, 2003)

Câu chuyện trên gợi cho em những suy nghĩ như thế nào về cách sống của con người? Hãy viết thành một bài văn khoảng 2 trang giấy thi.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội thông qua câu chuyện. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài: Nêu vấn đề nghị luận: Mượn hình tượng con chó tham lam, tác giả dân gian muốn phê phán những kẻ ngu ngốc thiếu thực tế.

2/ Thân bài:

2. 1. Trình bày về nội dung và ý nghĩa của câu chuyện "Con chó và miếng thịt".

- Chuyện kể về một con chó đớp được một miếng thịt trong bữa cỗ làng và vội vàng tẩu thoát.
- Khi đi qua chiếc cầu, nhìn xuống dưới thấy một con chó khác đang ngoạm một miếng thịt to hơn. Nó liền nhả miếng thịt đang ngoạm ra lao xuống tranh miếng thịt với con chó kia.
- Nó không những không cướp được mà còn bị nước cuốn mạnh chìm nghỉm dưới lòng sông.

=> Mượn hình tượng con chó tham lam, tác giả dân gian muốn phê phán những kẻ ngu ngốc thiếu thực tế, "thả mồi bắt bóng", "tham bát bỏ mâm", "thả con cá rô, vồ con săn sắt" ...

2.2. Suy nghĩ của bản thân

- Con người nhiều khi không ý thức được giá trị mà mình có, chỉ lo tìm kiếm những thứ viển vông, là cái bóng, là ảo ảnh (những giá trị không có thật) vì thế phải nhận những hậu quả đáng tiếc, thứ mà mình đang có cũng tuột khỏi tầm tay.
- Cái bóng bao giờ cũng đẹp, cũng lung linh nên con người dễ nhầm tưởng, lòng tham khiến họ lao vào nó mà quên đi thực tế. Câu chuyện trở thành một minh chứng sinh động nhằm phê phán những kẻ tham lam, ngu ngốc, thiếu hiểu biết.

- Nhưng mặt khác, "tham" cũng có giá trị riêng của nó. Tính "tham" sẽ là điều kiện tuyệt vời giúp chúng ta vượt qua những rào cản của bản thân, nhanh chóng chinh phục những mục tiêu xa hơn, lớn hơn, có lòng tham con người mới có động lực phát triển, biến ước mơ thành hiện thực.
- Tuy nhiên lòng tham tự nó vốn dĩ khó đo lường và kiểm soát. Nếu tham quá đà con người sẽ không làm chủ được bản thân, biến mọi thứ thành tro bụi, thậm chí mất đi tính mạng của bản thân.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Con người phải nắm bắt được thực tế, giữ gìn những gì mình đang có, đừng theo đuổi những cái viển vông
- Chúng ta cần có tham vọng nhưng tham vọng phải có chừng mực, tránh biến thành kẻ tham lam ngu ngốc để rồi phải hối hận.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 100

ĐỒNG CỎ TUYỆT VỜI

Có một anh chàng chỉ quen sống ở đồng cỏ. Một hôm có người bạn đến mời anh ta du ngoạn. Hai người phi ngựa đến bên hồ nước rộng lớn. Anh ta nhìn thấy thảm xanh mênh mông trên mặt hồ, mừng rỡ nói với bạn: "Ôi, một vùng đồng cỏ chưa hề có dấu chân ai, ta phải phi ngựa đi hết thảm xanh này để rồi về đuổi ngựa đến nuôi. Một vùng đồng cỏ thật tuyệt vời!".

Anh bạn liền cười ngăn lại:

- Đây là hồ, trên thảm xanh dưới nước sâu, chứ đâu phải là đồng cỏ. Nghe vậy anh ta nhìn xuống chân mình thì thấy nước trong xanh, in bóng ngựa của hai người. Lúc đó anh ta mới nhận ra là hồ nước.

Suy nghĩ của em về câu chuyện .

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội thông qua câu chuyện. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài: Nêu vấn đề nghị luận: Cuộc sống là một thế giới phong phú, muôn màu. Con người cần phải có kiến thức và cái nhìn thấu đáo để tránh được những sai lầm

đáng tiếc.

2/ Thân bài:

a/ Những suy nghĩ gợi lên từ câu chuyện

- Mỗi người có thể chỉ sống ở một nơi, hoạt động trong một lĩnh vực nhất định. Nhưng điều đó không có nghĩa là anh không biết đến những gì khác ngoài nơi anh sống, việc anh làm.
- Nếu chỉ bó hẹp trong phạm vi của mình, hiểu biết của con người sẽ trở nên hạn chế, suy nghĩ theo khuôn sáo, lối mòn, con người, khó thích ứng với những hoàn cảnh, môi trường khác và vì thế nên dễ mắc sai lầm.

b. Nêu bài học

- Phải luôn có ý thức học tập, tìm tòi, mở mang tầm hiểu biết vì kiến thức là vô hạn.
- Phải luôn đổi mới trong tư duy, tránh cách nghĩ sáo mòn. Suy nghĩ, xem xét kĩ trước khi hành động, không hành động theo thói quen để tránh gây ra hậu quả đáng tiếc.
- Không nên chỉ nhìn một đặc điểm, một thuộc tính của vấn đề mà sớm đưa ra kết luận.
- Không nên chỉ dùng cảm giác để đánh giá, vì như vậy sẽ thiếu chính xác, thậm chí khiến nó sai lệch hoàn toàn.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 101

Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: *Trong rừng có rất nhiều lối đi, ta chọn lối đi chưa có dấu chân người.*

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài

- Dẫn dắt vấn đề nghị luận, trích dẫn ý kiến: Trong rừng có rất nhiều lối đi, ta chọn lối đi chưa có dấu chân người.

2. Thân bài

a. Giải thích

- Trong rừng có nhiều lối đi: cuộc sống có nhiều con đường, nhiều cách thức, nhiều lựa chọn để mỗi người có lựa chọn riêng cho cuộc tồn sinh và phát triển.

- Lối đi không có dấu chân người: lối đi mới có nhiều điều thú vị, nhưng cũng có thể gặp những nguy hiểm, thách thức, khó khăn; chỉ cách nghĩ, lối sống mới thì mới thể hiện được sự lựa chọn riêng, sáng tạo.
- Tôi chọn: thể hiện sự chủ động, tích cực lựa chọn, dám dấn thân trong cuộc sống của người viết.

b. Phân tích, chứng minh

- Vì sao con người cần lựa chọn lối đi riêng, mới mẻ?

+ Vì mỗi người có những nhận thức, cách nghĩ, cách nhìn khác nhau về cuộc sống; những quan niệm khác nhau về giá trị sự sống cũng như giá trị bản thân.

+ Vì cuộc sống bao giờ cũng phong phú, luôn chứa đựng những cơ hội cũng như thách thức mở ra những lối đi riêng, những ngả đường mới. Mặt khác, cuộc sống luôn vận động và phát triển, không ai tắm hai lần trên một dòng sông (Hê-ra-clit) nên những con đường đã có người đi sẽ không tránh khỏi mòn cũ, lạc hậu, lỗi thời.

- Con người lựa chọn lối đi riêng như thế nào?

+ Có thể là: Chọn lối đi riêng trong học tập; chọn lối đi riêng trong lao động, sinh hoạt; chọn lối đi riêng trong nghiên cứu khoa học; chọn lối đi riêng trong đấu tranh, bảo vệ, giữ gìn những giá trị văn hoá truyền thống,...

- Lối đi riêng có ý nghĩa như thế nào?

+ Giúp cho con người trở nên chủ động, linh hoạt, phát huy tận độ năng lực, sở trường, hạn chế sở đoản; tôi rèn bản lĩnh và ý chí; nâng cao khát vọng... tức là nâng cao giá trị bản thân và giá trị sự sống.

+ Góp phần làm cho cuộc sống thêm phong phú và phát triển.

c. Bàn luận, đánh giá:

- Lối đi riêng tuyệt nhiên không phải là lối đi lập dị, xa lạ với những giá trị phổ quát của nhân sinh. Đó là lựa chọn tích cực của những người chân chính. Phê phán những ngộ nhận về lối đi riêng, về sáng tạo ở kẻ tài hèn, đức mỏng, chí đoản.
- Muốn đi lối di riêng, mới mẻ, con người cần: chủ động, không ngừng trau dồi trí tuệ, bồi dưỡng tâm hồn và phải có bản lĩnh vững vàng trước khó khăn, thách thức, chấp nhận trả giá.

3. Kết bài

- Liên hệ thực tế bản thân: Thế hệ thanh niên hiện nay dám dấn thân, có bản lĩnh và chọn lối đi riêng cho bản thân mình như thế nào?

ĐỀ SỐ 102 HAI BIỂN HỒ

"Người ta ảo ở Paletxtin có hai biển hồ. Biển hồ thứ nhất gọi là biển Chết. Đúng như tên gọi, không có sự sống nào bên trong cũng như xung quanh biển hồ này. Nước trong hồ không có một loài cá nào có thể sống nổi mà người uống vào cũng bị bệnh. Ai ai cũng không muốn sống gần đỏ.

Biển hồ thứ hai là Galile. Đây là biển hồ thu hút nhiều khách du lịch nhất. Nước ở biển hồ lúc nào cũng trong xanh mát rượi, con người có thể uống được mà cá cũng sống được. Nhà cửa được xây rất nhiều ở nơi đây. Vườn cây xung quanh tươi tốt nhờ nguồn nước này.

Nhưng điều kì lạ là hai biển hồ đều được đón nhận nguồn nước từ sông Jordan. Nước sông Jordan chảy vào biển chết. Biển Chết đón nhận và giữ lại cho riêng mình mà không chia sẻ nên nước trong biển Chết trở nên mặn chát. Biển hồ Galile cũng đón nhận nguồn nước từ sông Jordan rồi từ đó tràn qua các hồ nhỏ và sông rạch. Nhờ vậy nước trong biển hồ này luôn sạch và mang lại sự sống cho cây cối, muông thú và con người.

Một định lí trọng cuộc sống mà ai cũng đồng tinh: một ánh lửa chia sẻ là ánh lửa lan tỏa. Một đồng tiền kinh doanh là một đồng tiền sinh lợi. Đôi môi hé mở mới thu nhận được nụ cười. Bàn tay có mở rộng trao ban, tâm hồn mới tràn ngập vui sướng. Thật bất hạnh cho ai cả cuộc đời chi biết giữ riêng cho mình. "Sự sống" trong họ rồi cũng sẽ chết dần chết mòn như nước trong biển chết"

(Trích "*Bài học làm người*"– nhà xuất bản giáo dục)

Câu chuyện hai biển hồ đã cho em bài học ý nghĩa nào trong cuốc sống?

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội thông qua câu chuyện. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: sự sẻ chia trong cuộc sống. Bài học về cho và nhận trong cuộc sống.

2/ Thân bài:

a/ Giải thích:

Phân tích câu chuyện để rút ra ý nghĩa:

Nghĩa cụ thể: Biển chết do vị trí hồ không thuận lợi, xung quanh ko có kênh rạch, lối thoát, nồng độ muối quá cao, không sinh vật nào sống được. Bởi thế, Biển chết trở nên hoang vu, thiếu sự sống. Biển hồ Galile cũng đón nhận nguồn nước của sông Jordan, nhưng từ đó nước tràn qua các hồ nhỏ, sông lạch xung quanh. Bởi thế nước hồ luôn trong sạch và mang lại sự sống.

Nghĩa biểu tượng: Trong cuộc sống hằng ngày, con người có những mối quan hệ, những giao tiếp, những sinh hoạt với mọi người xung quanh. Xã hội sẽ tồn tại, cuộc sống mỗi người được duy trì chính nhờ quá trình giao tiếp này.

b/ Suy nghĩ về bài học: Câu chuyện đem lại bài học có ý nghĩa về Cho và nhận. Biển chết như một biểu tượng cho loại người ích kỉ, thiếu lòng vị tha, nhân hậu, chỉ biết sống cho riêng mình, biết nhận mà không có cho. Cuộc sống như thế chỉ là tồn tại vô nghĩa. Biển Galile là biểu tượng cho những người sống vì người khác, mở rộng tấm lòng cho và nhận, nhờ thế luôn được sống cuộc sống có ý nghĩa, chan hòa và có ích với xung quanh

Nhận thức: Chính cách nhìn và thái độ sống đã chi phối hoàn cảnh sống, tác động đến các mối quan hệ với xung quanh, làm cho nó xấu đi và trở nên tốt đẹp hơn
Bài học: cuộc sống cần có sự đồng cảm chia sẻ, có cho và nhận. Đây không chỉ là một thái độ sống cần có để duy trì cuộc sống mà còn là một thái độ sống nhân văn, mang ý nghĩa cao đẹp của xã hội con người
3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề. Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 103

Suy nghĩ của em về bài học được rút ra từ câu chuyện sau:

Ngày xưa, bên sườn của một núi lớn có một tổ chim đại bàng. Một trận động đất xảy ra làm rung chuyển ngọn núi, một quả trứng đại bàng lăn xuống và rơi vào trại gà dưới chân núi. Một con gà mái tình nguyện ấp quả trứng ấy. Đến ngày kia trứng nở ra một chú đại bàng con xinh đẹp, nhưng buồn thay chú chim nhỏ được nuôi lớn như một con gà. Cũng chẳng lâu sau con đại bàng đó cũng tin tưởng nó chỉ là một con gà không hơn không kém. Đại bàng yêu gia đình và ngôi nhà đang sống, nhưng tâm hồn nó vẫn khao khát một điều gì đó cao xa hơn. Một ngày, trong khi đang chơi đùa trong sân, đại bàng nhìn lên trời và thấy những chú chim đại bàng đang sải cánh bay cao giữa bầu trời. " Ồ đại bàng kêu lên – Ước gì tôi có thể bay lên giống những chú chim đó" Bầy gà cười ầm lên "anh không thể bay với những con chim đó được. Anh là một con gà và gà không biết bay cao". Đại bàng tiếp tục ngước nhìn gia đình thực sự của nó, mơ ước có thể bay cao cùng họ. Mỗi lần đại bàng nói ra mơ ước của mình, bầy gà lại bảo nó điều không thể xảy ra. Đó là điều đại bàng cuối cùng đã tin là thật. Rồi đại bàng không mơ nữa và tiếp tục sống như một con gà. Cuối cùng sau một thời gian dài sống làm gà, đại bàng chết.

GỢI Ý LÀM BÀI

*** Yêu cầu về kĩ năng**: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội thông qua câu chuyện. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.
*** Yêu cầu cụ thể:** Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu chuyện, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:
1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:
Nino Qubein từng nói : Nếu bạn có niềm tin rằng bạn có khả năng và niềm tin đó đủ mạnh, bạn sẽ ngạc nhiên trước những điều bạn có thể đạt được. Đó là một nhận xét đúng đắn. Khả năng của con người là một kho báu vô hạn mà không phải ai cũng nhận ra và khai thác. Đọc câu chuyện về chú chim đại bàng sống một đời nhỏ bé vì không nhận thức được khả năng của mình, chúng ta càng thấm thía điều ấy.
2. Thân bài:
2.1. Giải thích, nêu ý nghĩa câu chuyện:
- Đại bàng là loài vật biểu trưng cho sức mạnh. Chúng thuộc về trời xanh, thuộc về những điều kì vĩ. Chú đại bàng được nhắc đến trong câu chuyện lại rơi vào một

hoàn cảnh hết sức đặc biệt, đó là khi chú phải sống lạc giữa một đàn gà và nhầm tưởng mình cũng là loài vật nhỏ bé. Đại bàng không nhận thức được mình là ai và mình có khả năng gì. Đáng chú ý ở chỗ đại bàng có ước mơ, đại bàng khao khát được bay lên trời xanh"Ồ - đại bàng kêu lên – Ước gì tôi có thể bay như những con chim đó nhưng ước mơ ấy nhanh chóng bị đè bẹp, đập vỡ bởi những lời nói của những người xung quanh. Vì không nhận thức được bản thân, không tin vào khả năng và dám thực hiện ước mơ của mình nên con chim cao quý ấy đã phải lãnh nhận một kết cục đáng buồn: Đại bàng đã sống và chết như loài gà nhỏ bé.

- Chú đại bàng là một ẩn dụ cho một kiểu người cho xã hội – những con người có ước mơ có hoài bão nhưng lại thiếu niềm tin vào chính mình. Mỗi con người đều mang cho mình khả năng tiềm ẩn và để biến ước mơ thành hiện thực con người cần có một ý chí vững chắc, một niềm tin mạnh mẽ vào khả năng của mình. Có như vậy con người mới phát huy được năng lực thực sự của bản thân, trở thành" những con đại bàng" sải cánh trên trời xanh.

2.2 Phân tích và lý giải:

Tin vào chính mình là tin vào những khả năng, tin vào lập trường của mình. Niềm tin tưởng vào chính mình là xuất phát từ sự nhận thức đúng đắn về bản thân – nhận thức được mình là ai, mình đến từ đâu, mình có thể làm gì. Tuy nhiên ý thức về bản thân thôi chưa đủ, con người phải tự trang bị cho mình sự dũng cảm, sự vững vàng vượt qua mọi lời nói của những người xung quanh để thực hiện ước mơ của mình. Làm được điều đó con người sẽ dần bước gần hơn tới ước mơ, hoài bão.

2.3 Tại sao con người cần phải nhận thức được bản thân và tin tưởng vào chính mình :

+ Nhận thức đúng đắn vào bản thân là một yếu tố quan trọng . Khi con người biết mình là ai, mình đến từ đâu, mình có vị trí như thế nào trong xã hội, khi đó mỗi người sẽ hiểu mình cần làm gì cho xứng đáng. Nhận thức đúng đắn mình là ai mình sẽ không bị nhòa đi giữa một thế giới hàng triệu cá thể

+ Sự tự nhận thức về bản thân đó phải đi cùng với một niềm tin vững chắc và một quyết tâm cao độ. Khả năng con người là vô hạn và đôi khi bị ẩn giấu. Cuộc sống bình thường với nhịp độ trầm lặng, đều đều làm cho khả năng của con người không được bộ lộ hết. Phải được đặt trong những khả năng đặc biệt với những thử thác đặc biệt, con người mới có thể tự khám phá ra. Thử thách đặc biệt ấy có thể là những ước mơ, những dự định lớn lao. Lúc ấy sự tự nhận thức và tin tưởng vào chính khả năng đóng vai trò quyết định đến sự thành bại của con người. Có niềm tin con người sẽ vượt qua được sức mạnh, vượt qua mọi rào cản, mình giúp con người có thể gạt bỏ được những định kiến, những phủ định của mọi người xung quanh để dấn thân vào những con đường đã chọn.

+ Những giá trị lớn trong cuộc đời chỉ được tạo nên bởi những con người có nhận thức đúng đắn về bản thân và niềm tin vào khả năng của chính mình. Điểm lại phát minh khoa học lớn trên thế giới, những thành tựu vĩ đại về mọi mặt xã hội, chẳng phải tất cả đều được tạo nên bằng sự quyết tâm, kiên trì và niềm tin vững chắc của những người thực hiện hay sao? Hay gần đây nhất là câu chuyện cảm động của

Nguyễn Thế Hoàn được huy chương vàng Olympic Toán quốc tế năm 2014 khi vượt lên những khó khăn về hoàn cảnh. Thử hỏi, nếu cậu ấy mặc cảm về chính mình, không can đảm vượt qua mọi rào cản về kinh tế, về những định kiến xã hội, liệu cậu ấy có được thành công vang dội như ngày hôm nay không? Đó là một bài học quan trọng cho tất cả những ai đang bước trên những con đường chinh phục ước mơ.

- Phê phán :

Trong cuộc sống ngày hôm nay, chúng ta dễ dàng bắt gặp những con người giống chú đại bàng trong câu chuyện, bởi không nhận thức đúng về bản thân và không tin tưởng vào khả năng của chính mình mà sống một cuộc sống tầm thường, vô nghĩa. Con người luôn bị những định kiến xã hội kéo lại, không dám bước lên con đường chinh phục ước mơ. Dám ước mơ và hành động để chinh phục ước mơ, con người mới có thể làm được những điều vĩ đại.

2.4 Bình luận:

- Bài học con đại bàng để lại đã nhắc nhở chúng ta vai trò của niềm tin cuộc sống. Nó lay tỉnh những con người đang ngủ quên trong sự bằng lòng với cuộc sống tầm thường của hiện tại, bị những định kiến xã hội làm cho mềm yếu, hãy biết sống cho ước mơ, hãy biết khẳng định bản thân qua những hành động cụ thể. Đó là con đường dẫn con người đến chân trời của thành công và hạnh phúc.
- Tin vào chính mình, điều đó không có nghĩa con người trở nên bảo thủ, mù quáng. Niềm tin cần phải gắn liền với một sự nhận thức đúng đắn, một ước mơ cao đẹp. Cuộc đời mỗi con người sẽ trôi đi vô nghĩa nếu chúng ta chịu bằng lòng với những gì mà mình đang có, nếu chúng ta ngừng ước mơ và cố gắng. Ta sẽ không biết thực sự mình là ai, mình có khả năng tuyệt diệu đến nhường nào nếu ta dễ dàng từ bỏ mơ ước vì lời phán xét của những người xung quanh.
- Liên hệ bản thân: Cá nhân người viết cảm nhận được câu chuyện có tác động như thế nào đối với cuộc sống hiện tại, người viết tự nhìn nhận bản thân và tin tưởng vào khả năng của mình hay chưa …

3/ Kết bài: khẳng định ý nghĩa vấn đề.

ĐỀ SỐ 104

Nhà văn V. HuyGô từng nói: "*Trên đời này chỉ có một thứ mà ta phải cúi đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà người ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt*".

Em có suy nghĩ gì về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài : Giới thiệu câu nói "Trên đời này chỉ có một thứ mà ta phải cúi đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà người ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt".

Cách giới thiệu : Có thể mở bài trực tiếp (đi thẳng vào vấn đề nghị luận) hoặc gián tiếp (dẫn dắt từ những vấn đề có liên quan)

Ví dụ :

MB1 : Trong cuộc đời của mỗi chúng ta đều có những điều mà mình cảm thấy thán phục và tôn trọng. Nhà văn Huy Gô cũng vậy, ông đã từng nói: "Trên đời này chỉ có một thứ mà ta phải cúi đấu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt". Đây là một cấu nói hay,rất triết lí chính vì vậy mà ta phải hiểu như thế nào cho đúng, và hiểu như thế nào cho đúng là rất quan trọng.

MB2 :

Cuộc sống muôn hình vạn trạng , biến hóa đổi thay khôn lường. Hằng ngày,ta phải đối diện , phải đắm chìm trong sự biến thiên của vũ trụ tuần hoàn.Và có lẽ cũng vì vậy,chúng ta dường như chỉ mải mê tìm kiếm những giá trị hư vô , để ca tụng , thán phục tiền bạc danh lợi,để quỳ gối trước cái xấu xa , đớn hèn; mà vô tình không biết rằng giá trị thực sự của cuộc sống là những cái khác , những cái bình tâm hơn nhiều.Hãy chịu khó và kiên nhẫn một chút , bạn sẽ tìm thấy câu nói của nhà văn V.Huy-gô về những giá trị đích thực ấy ! Đó là: Trên đời này chỉ có một thứ mà ta phải cuối đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt"

2/ Thân bài :

2.1. Giải thích ý nghĩa câu nói: Đầu tiên cần giải thích các khái niệm, sau đó giải thích ý nghĩa cả câu

– Tài năng: Khả năng đặc biệt, sự khéo léo hơn người, trí sáng tạo vượt bậc.

– Lòng tốt: Tấm lòng vị tha, khoan dung và nhân hậu

Đây là hai phẩm chất đặc biệt quý giá ở con người, thuộc hai lĩnh vực trí tuệ và tâm hồn của con người.

– Cúi đầu thán phục và quỳ gối tôn trọng là cách nói hình ảnh thể hiện thái độ đánh giá cao nhất đối với những phẩm chất quí giá của cong người đồng thời cũng bộc lộ một quan điểm về cách đánh giá con người: Chỉ đề cao, coi trọng tôn vinh những gì đẹp đẽ, có giá trị trong trí tuệ và phẩm cách của con người, coi đó là cái duy nhất đáng coi trọng, ngưỡng mộ.

2.2. Bình luận ý nghĩa câu nói: Phân tích, lý giải, chứng minh

– Vì sao phải cúi đầu thán phục đối với tài năng: Vì tài năng là biểu hiện cao nhất của khả năng trí tuệ của con người, là điều kiện tốt nhất để con người khẳng định giá trị của bản thân và đóng góp cho cuộc sống chung của cả cộng đồng. Đối diện với tài năng, ta không chỉ được chiêm ngưỡng, thán phục mà còn được mở rộng tầm hiểu biết, nâng cao nhận thức để tự hoàn thiện bản thân.

Dẫn chứng : Chúng ta biết đến một người tài năng như thần đồng âm nhạc Mô-da,một tác gia nổi tiếng như V.Huy-gô,một Meri Quiri nổi tiếng với những thành tựu kiệt xuất cho nhân loại khi tìm ra radium,v..v..Tất cả những con người ấy,họ

đều được coi là người có tài năng. Tài năng của họ có thể là thiên bẩm, nhưng phần nhiều do sự nỗ lực của mỗi cá nhân.
– Vì sao phải quỳ gối tôn trọng đối với lòng tốt: Vì lòng tốt xét đến cùng là sự hy sinh, dâng hiến cho người, cho đời trên cơ sở của tinh thần nhân đạo. Lòng tốt có thể cảm hóa quỷ dữ,có thể xua tan bóng đêm,có thể đưa con người ta hoàn lương trở về với cái thiện cuộc đời. Để tốt với người, với đời, mỗi cá nhân cần biết vượt qua những nhu cầu cá nhân ích kỷ, biết đứng cao hơn chính bản thân mình để có thể yêu thương thật lòng, giúp đỡ chân tình, tha thứ thực sự. Những nỗ lực vì người khác xuất phát từ lòng tốt luôn đáng để tôn vinh. .
2.3. Bàn luận, mở rộng vấn đề:
– Vị thế của chủ thể câu nói: Một nhà văn lớn (hội tụ cả hai yếu tốt tài năng và tấm lòng), người hơn ai hết hiểu sâu sắc ý nghĩa, giá trị của tài năng, tấm lòng trong văn chương cũng như cuộc sống. Ở vị thế ấy, thái độ đề cao là một tất yếu.
– Mặt tích cực: Đề xuất một cách đánh giá và một thái độ đúng đối với những giá trị tốt đẹp của con người. Tài năng bao giờ cũng cần được đề cao, và lòng tốt bao giờ cũng cần được coi trọng. Mọi biểu hiện miệt thị lòng tốt và phủ nhận tài năng đều cần phải lên án, phê phán.
– Mở rộng, nâng cao:
+ Không nên tuyệt đối hoá vị trí của tài năng và lòng tốt vì trong cuộc sống, trong con người vẫn còn có nhiều phẩm chất khác cần được coi trọng.
+Xã hội ngày nay, thật giả, tốt xấu lẫn lộn. Con người không còn biết phân biệt cái gì là đáng quý, đáng tôn trọng. Có những con người suốt cuộc đời chỉ lo tìm kiếm công danh, lợi lộc. Họ trau dồi cho thật nhiều kiến thức chỉ để tiến thân, chỉ vì mình mà thôi. Họ chẳng quan tâm gì đến người khác. Họ chỉ đề cao chữ tài mà chữ tâm thì họ không coi trọng, không nhắc đến. Vì thế, một người dù có tài đến đâu mà không có trong mình một tinh thần xả kỷ, một tâm hồn cao thượng thì cũng chẳng làm cho người khác nể phục bao nhiêu, đôi khi còn làm cho người khác căm ghét. Vậy những tài năng như thế có đáng để chúng ta thán phục không ? Lại có những con người có lòng tốt nhưng lại không có tài để giúp ích cho đời.
->>Cần xác lập mối quan hệ giữa tài năng và lòng tốt (liên hệ với quan điểm của Hồ Chí Minh: Có tài mà không có đức là vô dụng. Có đức mà không có tài không làm được việc gì).
3/ Kết bài : khẳng định vấn đề :
Tài năng và lòng tốt là những điều đáng quý, đáng trân trọng

ĐỀ SỐ 105

Viết một bài văn nghị luận khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về quan niệm " *cống hiến hết mình , hưởng thụ tối đa* "

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1. Mở bài

Dẫn dắt câu nói: Khi con người cống hiến hết những năng lực và sự cố gắng, thành quả mà người ấy nhận được cũng sẽ xứng đáng với những gì mà người ấy bỏ ra. Nhận định về việc cống hiến và hưởng thụ, có ý kiến cho rằng "Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa".

2. Thân bài

– Giai nghĩa từ

+ "Cống hiến" là việc đóng góp sức lực, những thứ quý giá của cá nhân, tập thể đối với sự nghiệp chung. "Hết mình" là toàn bộ sức lực, khả năng cũng như sự cố gắng của bản thân.

+ "Hưởng thụ" là thu về, nhận về những thành quả mà mình tạo ra, "tối đa" là giới hạn cao nhất, nhiều nhất không thể nhiều hơn nữa.

–> Câu nói "Cống hiến hết mình, hưởng thụ tối đa" đã đánh giá đúng vai trò của những cống hiến, người biết đóng góp, cống hiến hết mình cho công việc, cuộc đời sẽ được nhận lại tất cả những gì xứng đáng nhất;

– Cống hiến hết mình là phương châm sống hiện đại tích cực, tốt đẹp mà con người cần học tập, tu dưỡng.

– Khi cống hiến hết sức có thể làm cho xã hội ngày một tốt đẹp hơn, trong xã hội nếu mọi người đều đồng lòng dốc sức cống hiến có thể gây dựng một đất nước giàu mạnh, văn minh.

– Biết cống hiến hết mình nghĩa là làm trọn nghĩa vụ của một con người trong xã hội, làm tròn nhiệm vụ của người con trong gia đình, người công dân với đất nước.

– Hưởng thụ tối đa là việc tận hưởng những thành quả mà mình đã tạo ra.

–> Sử dụng những thành quả mà mình đã tạo ra không hề xấu, đó là nhu cầu chính đáng của mỗi con người, bởi để đạt được thành quả thì người ấy cũng phải bỏ ra bao nhiêu công sức, tài lực.

– Phương châm hưởng thụ tối đa còn cần phụ thuộc vào từng bối cảnh, việc hưởng thụ cần phù hợp, tránh xa xỉ, vung phí tiền của.

3. Kết bài

"Cống hiến hết mình" là phương châm sống hiện đại, tích cực cần được học tập và tu dưỡng, có ý thức loại bỏ cách sống ích kỉ, tham lam, vô văn hóa cùng lối sống vô độ, trác tán.

ĐỀ SỐ 106

Ngạn ngữ có câu: *Cuộc đời ngắn ngủi không cho phép ta ước vọng quá nhiều*. Nhà văn Nga M. Pris-vin lại cho rằng: *Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải thiết tha hơn nữa để biến tương lai thành hiện tại.*

Viết một bài văn nghị luân khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về những quan niệm trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/Mở bài: Gioi thiệu vấn đề

2/Thân bài:

a. Giải thích ý kiến

- Ý kiến thứ nhất:

+ *Cuộc đời ngắn ngủi*: Thời gian con người sống, tồn tại không dài.

+ *Ước vọng*: Mơ ước, mong muốn, khát vọng

+ *Ước vọng quá nhiều*: Ước mong quá lớn, quá cao xa, không thực hiện được sẽ dẫn đến bất hạnh.

Ý cả câu: Vì cuộc đời con người ngắn ngủi nên mỗi người không đủ thời gian thực hiện nhiều mơ ước, mong muốn, nhất là những mơ ước, mong muốn xa rời thực tế.

- Ý kiến thứ hai:

+*Phải ước mơ nhiều hơn nữa, phải thiết tha hơn nữa* : Cấu trúc tăng tiến, nhấn mạnh việc con người cần phải biết ước mơ, khát vọng.

+ *Tương lai*: Những điều chưa đến, con người đang mong chờ.

+ *Hiện tại*: Những cái đang diễn ra.

Ý cả câu: Con người cần mơ ước nhiều hơn, khao khát mãnh liệt hơn để biến những điều mơ ước thành hiện thực.

- Hai ý kiến tuy trái ngược nhau song đều đưa ra những lời khuyên bổ ích, giúp con người có những định hướng đúng đắn trong cuộc sống vốn dĩ nhiều khó khăn và phức tạp.

b/ Bàn luận ý kiến

- Nếu không biết mơ ước, không có những ước mơ cao xa, con người không thể vượt lên thực tại để thực hiện những điều tốt đẹp, kì diệu.
- Tuy nhiên, không phải cứ ước mơ thật nhiều, khát khao mãnh liệt thì tất cả đều trở thành hiện thực, vì có những ước mơ viễn vông, lãng mạn, xa rời thực tế khiến con người dễ bị rơi vào ảo tưởng, thất vọng.
- Do vậy, cần biết kết hợp giữa ước mơ và thực tại, phải theo đuổi ước mơ nhưng không được mơ ước viển vông. Trong xã hội, có những kẻ sống quá thực dụng, không dám mơ ước và những kẻ mơ tưởng hão huyền, tất cả đều đáng phê phán.

c/ Bài học nhận thức và hành động

- Phải có những hành động tích cực để biến ước mơ thành hiện thực, phải nỗ lực hết mình để thành công.
- Luôn tự tin vào năng lực của bản thân để tránh những biểu hiện của tư tưởng an phận và mơ ước viển vông.

3/ Kết bài

ĐỀ SỐ 107

Điều gì phải thì cố làm cho kì được, dù là điều phải nhỏ. Điều gì trái thì hết sức tránh, dù là điều trái nhỏ.

Viết bài văn khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/Mở bài: Gioi thiệu vấn đề

2/Thân bài:

a/ Giải thích

- *Điều phải* là những điều đúng, điều tốt, hợp với lẽ phải, hợp với qui luật, chuẩn mực xã hội, có ích lợi cho bản thân, gia đình, xã hội, Tổ quốc và nhân loại. *Điều phải nhỏ* là những điều đúng, điều tốt,... đem lại lợi ích không đáng kể mà nhiều khi con người thường không để ý, quan tâm.

- *Điều trái* là những điều sai trái, đi ngược lại với quy luật, chuẩn mực xã hội và gây ra hậu quả xấu cho bản thân, gia đình, xã hội, Tổ quốc, nhân loại. *Điều trái nhỏ* là những điều sai trái tưởng như không đáng kể, không đáng quan tâm trong đời sống xã hội và con người nhưng lại có tác hại khôn lường.

Ý chung: Câu nói đề cập đến thái độ của con người trước những điều đúng, sai, phải, trái, tốt, xấu trong cuộc sống. Đối với điều phải, dù nhỏ, ta cũng phải cố làm cho kì được, tuyệt đối không được coi thường những điều nhỏ. Đối với điều trái, dù nhỏ, cũng phải hết sức tránh và tuyệt đối không được làm.

b/ Bình luận

- Đối với *điều phải*, ta phải cố làm cho được, vì việc làm phản ánh đạo đức con người. Khi ta làm những việc phải, dù nhỏ nhất cũng thể hiện lương tâm, ý thức trách nhiệm, sự cố gắng, nỗ lực bền bỉ không ngừng của bản thân vì cuộc sống tốt đẹp của mình và mọi người. Hơn nữa, nhiều việc nhỏ hợp lại sẽ thành việc lớn. Sự cố gắng hết sức để thực hiện những điều phải nhỏ sẽ góp phần hình thành nhân cách, phẩm giá cao đẹp của con người.

- Đối với *điều trái*, ta phải hết sức tránh, vì những điều trái, dù nhỏ nhất đều có hại cho bản thân và mọi người; làm nhiều việc trái là vô lương tâm, vô trách nhiệm. Hơn nữa, làm nhiều điều trái, điều xấu sẽ trở thành thói quen, dần dần sẽ bị tha hóa về đạo đức và nhân phẩm.

c/ Mở rộng, nâng cao vấn đề

- Lời căn dặn được đúc rút từ chính cuộc đời và sự trải nghiệm của Bác. Cách nói giản dị mà mang ý nghĩa triết lí sâu sắc, có tính định hướng trong nhận thức và hành động của mỗi người.

- Trong cuộc sống, có những người không đủ kiên nhẫn để làm những việc phải nhỏ vì cho rằng đó là việc tầm thường, không có ý nghĩa. Lại có những người cho rằng việc trái nhỏ là không đáng kể nên vẫn làm. Đó đều là những biểu hiện đáng chê trách, phê phán.

d/ Bài học nhận thức và hành động

- Mỗi người cần nhận thức đúng đắn về ý nghĩa cao đẹp của những việc làm đúng, dù đó là việc nhỏ, cũng như tác hại khôn lường của những việc làm sai trái, dù nhỏ nhặt, bình thường.

- Cần có những hành động thiết thực trong cuộc sống để thực hiện những việc làm đúng, ngăn chặn những việc làm sai trái, có hại cho bản thân và xã hội.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 108

Người Nga có câu nói: *Nếu có hai cái bánh mì, tôi sẽ bán một cái để mua hoa hồng. Cả tâm hồn cũng cần phải được ăn uống.*

Em hãy viết một bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của mình về câu nói trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu nói "*Nếu có hai cái bánh mì, tôi sẽ bán một cái để mua hoa hồng. Cả tâm hồn cũng cần phải được ăn uống*".

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích:

− *Bánh mì* là một cách diễn đạt nhằm chỉ những giá trị vật chất thiết yếu cần cho sự sống của mỗi con người.

−*Hoa hồng* là những giá trị tinh thần, tình cảm của con người trong cuộc sống.

−*Tâm hồn* là ý nghĩ, tình cảm, làm thành đời sống nội tâm, thế giới bên trong của con người.

−*Ý cả câu*: vật chất và tinh thần cần được cân bằng, hài hòa trong cuộc sống. Con người không nên chỉ quan tâm đến vật chất mà còn phải chăm sóc, bồi dưỡng cho tâm hồn của mình.

2.2. Bàn luận

− Nhu cầu vật chất (ăn, ở, mặc, tiện nghi. . .) rất cần thiết trong cuộc sống của con người. Nhưng quá coi trọng vật chất, con người dễ bị rơi vào lối sống ích kỷ, vô cảm. . . Một bộ phận nhỏ trong xã hội hiện nay có suy nghĩ lệch lạc, chỉ nghĩ đến vật chất, lấy đó làm mục tiêu phấn đấu, làm thước đo giá trị con người.

− Tùy thuộc vào hoàn cảnh, nhu cầu tinh thần cũng nên được chú ý song hành với nhu cầu vật chất. Sống trong sự hài hòa, cân đối giữa tinh thần và vật chất là điều mà chúng ta hướng tới.

− Tinh thần của câu nói nhấn mạnh ở vế sau: C*ả tâm hồn cũng cần phải được ăn uống.* Tâm hồn có vị trí rất quan trọng trong đời sống con người. Tâm hồn cũng cần được nuôi dưỡng để thế giới tình cảm của con người ngày càng giàu có, phong phú hơn. Tâm hồn sẽ làm nên những nét đẹp nhân văn trong mỗi con người và ý nghĩa của cuộc đời.

2.3. Bài học nhận thức và hành động:

− Câu nói không chỉ thể hiện một quan niệm sống đúng đắn, tích cực mà còn giúp cho mọi người biết cách phấn đấu để hoàn thiện nhân cách, nâng cao phẩm giá.

− Bản thân cần tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tự làm giàu có thế giới tâm hồn . . .

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu nói.

ĐỀ SỐ 109

"Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao, nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ" (Frank A.Clark)

Hãy viết một bài nghị luận ngắn khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu nói: *"Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao, nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ"* (Frank A.Clark)

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến:

- *Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao:* Khát vọng vươn tới những cái đích lớn của mỗi con người, làm thay đổi cuộc sống theo hướng đi lên, tốt đẹp hơn.

- *nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ:* song không ý thức được những việc lớn bao giờ cũng phải bắt đầu từ những việc nhỏ, như dòng sông được tạo từ nhiều con suối…

=> Ý cả câu: con người luôn có khát khao làm những điều lớn lao, kì vĩ mà lại quên rằng phải bắt đầu từ những điều rất nhỏ bé, bình thường.

2.2. Bình luận ý kiến:

- Mơ ước làm điều lớn lao là nguyện vọng chính đáng, cần thiết của mỗi người, cần được hoan nghênh, khuyến khích.(hs lí giải lấy dẫn chứng)

- Nhưng phải luôn ý thức được rằng:

+ Cuộc sống con người vốn là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, nhân cách con người cũng được tạo nên bởi sự kết hợp mọi bình diện từ nhỏ đến lớn những hành vi, đạo đức, lối sống,…ý nghĩa, hạnh phúc của cuộc sống cũng được kiến tạo từ những điều đơn sơ, bình dị.(hs lấy dẫn chứng thực tế)

- Phê phán lối nghĩ, cách nói ngụy biện: vì việc lớn mà quên việc nhỏ, muốn trở thành vĩ nhân mà quên mình cũng là một con người bình thường.

2.3. Bài học nhận thức và hành động:

- Con người phải luôn có ý thức kiểm soát hành động và nhận thức rằng việc gì nhỏ mấy mà có ích kiên quyết làm…

- Thường xuyên rèn luyện đức tính kiên nhẫn, bắt đầu từ những việc làm nhỏ để có thể hướng tới những điều lớn lao.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu nói.

ĐỀ SỐ 110

"Thành công là một người thầy tồi. Nó khiến những người thông minh cho rằng họ không thể thất bại" (Bill Gates, dẫn theo *Làm chủ tư duy thay đổi vận mệnh,* Nxb Phụ nữ, 2009, tr. 31).

Em hãy viết một bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu nói.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến

- "Người thầy tồi" là người không giúp ích gì cho ta trong công việc và sự tiến bộ, thành công trong cuộc sống.
- Nói thành công là "người thầy tồi" là vì thành công dễ làm cho ta thỏa mãn, ngộ nhận, chủ quan, ảo tưởng về khả năng của mình. Những điều đó sẽ dẫn đến những thất bại mà ta không ngờ tới.

2.2. Bàn luận ý kiến

- Thành công không bao giờ đến một cách dễ dàng. Để có được thành công, con người phải nỗ lực không ngừng, nhiều lúc phải trả giá bằng thất bại. Vì vậy, điều quan trọng không phải là nhìn thấy thành công mà là biết được con đường đi đến thành công.
- Trong cuộc sống, con người không chỉ có thành công mà còn có thất bại. Sau mỗi thành công, hay thất bại con người cần rút ra cho mình bài học, tránh tâm lý thỏa mãn, hoặc chán nản, buông xuôi.

- Câu nói của Bill Gates cảnh tỉnh con người đừng ngộ nhận về khả năng, thỏa mãn với thành công; phải không ngừng vươn lên để có những thành công mới. Thực tế cho thấy, đã có không ít người do thỏa mãn và ngộ nhận về khả năng của mình nên sau thành công đã phải nhận những thất bại cay đắng.

2.3. Liên hệ thực tế, và bài học nhận thức hành động

Không thỏa mãn với thành công, ảo tưởng về khả năng của mình. Luôn biết rút ra những bài học kinh nghiệm sau mỗi thành công hay thất bại.

- Thường xuyên rèn luyện, đổi mới tư duy, có ý thức vươn lên để đạt được nhiều thành công trong học tập, công tác.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề

ĐỀ SỐ 111

Khi có lỗi, người tử tế thì sẵn sàng nhận lỗi, kẻ ti tiện chỉ tìm cách đổ lỗi.

Hãy viết một bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

(Cao Đẳng KC, D- 2013)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của câu nói, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ MỞ BÀI:

Giới thiệu vấn đề: Cuộc sống rộng lớn và phức tạp, đan xen nhiều mối quan hệ, trong những không gian và thời gian vô cùng đa dạng. Trong mối quan hệ đó, con người khó tránh khỏi sai sót, lỗi lầm. Thái độ của con người đối với những lỗi lầm sẽ cho thấy họ là người như thế nào: người tử tế hay kẻ ti tiện.

2/ THÂN BÀI:

2.1. Giải thích: *Khi có lỗi, người tử tế thì sẵn sàng nhận lỗi, kẻ ti tiện chỉ tìm cách đổ lỗi*.

+ Người tử tế: là người có cách đối xử với người khác đàng hoàng, lịch sự, hợp đạo lý và đúng với giá trị của bản thân.

+ Kẻ ti tiện: là người có lòng dạ xấu xa, hẹp hòi, có cách đối xử không tốt, không hợp đạo lý, thậm chí tàn ác với người khác.

+ Thái độ của bản thân đối với lỗi lầm, nhất là đối với người khác, sẽ cho thấy người ấy là người tử tế hay là kẻ ti tiện: Khi có lỗi, người tử tế thì sẵn sàng nhận lỗi, kẻ ti tiện chỉ tìm cách đổ lỗi.

2.2. Bàn luận về vấn đề:

- Người tử tế thì sẵn sàng nhận lỗi.

+Trong đời người ai cũng có lỗi, "nhân vô thập toàn". Điều quan trọng là biết nhận lỗi. Do đó, người tử tế thường biết nhận lỗi khi có hành vi hoặc thái độ sai trái đối với người khác.

+ Biết nhận lỗi là một thái độ dũng cảm, vì đó là một biểu hiện vượt lên trên lòng tự ái thường có ở nơi con người. Biết nhận lỗi là khởi đầu của sự phục thiện, của lòng tôn trọng sự thật.

+ Người tử tế không những biết nhận lỗi, sửa sai, mà còn sẵn sàng chịu trách nhiệm và nhận lãnh hình phạt cho những lỗi lầm của mình.

- Kẻ ti tiện chỉ tìm cách đổ lỗi.

+ Kẻ ti tiện thường dối trá, hèn nhát, lấp liếm và che giấu tội lỗi của mình, cho nên thường tìm cách đổ lỗi cho người khác những lỗi lầm sai trái của bản thân mình.

+ Kẻ ti tiện thường có suy nghĩ tự đề cao bản thân, nên khó chấp nhận mình là kẻ khiếm khuyết. Vì vậy, họ thường có xu hướng đổ mọi sai sót, lỗi lầm của bản thân mình cho hoàn cảnh, cho người khác.

2.3.Rút ra bài học cho bản thân.

- Đã là người thì phải có lòng tử tế. Do đó, khi có lỗi, phải biết nhận lỗi và nhận một cách thành khẩn, đồng thời cũng phải biết cố gắng hết sức để không tái phạm.

- Chẳng những bản thân nỗ lực đừng mắc lỗi, mà còn phải biết giúp đỡ người khác đừng phạm lỗi.

- Tuy nhiên, con người khó tránh khỏi những lỗi lầm, sai sót. Nếu lỡ mắc phải lỗi lầm, cũng không nên vì thế mà quá mặc cảm, tự ti. Cần tỉnh táo thấy được sai lầm, thành khẩn nhận lỗi, khách quan phân tích rút tỉa kinh nghiệm để tránh tái phạm, với tinh thần "thất bại là mẹ thành công".

- Phải dũng cảm đối diện với bản thân, với sự thật, để khi có lỗi dám nhận lỗi; không dối trá, không lấp liếm, vì những điều này có thể dẫn bản thân đi tới những hành vi của kẻ ti tiện, đổ lỗi cho người khác.

- Cần thấy tác hại to lớn của việc đổ lỗi: không dám nhìn thẳng vào sự thật, thiếu khách quan, tự ru ngủ, lừa dối bản thân và dễ đi đến chỗ trở thành kẻ ti tiện.

3/ KẾT BÀI:

Tổng kết vấn đề:

- Khẳng định người tử tế thì sẵn sàng nhận lỗi, kẻ ti tiện chỉ tìm cách đổ lỗi.

- Hãy là người tử tế và giúp người khác trở thành người tử tế trong cuộc đời

- Luôn ý thức rằng lỗi lầm là điều thường tình, nhưng phải biết trăn trở và đau đớn với những lỗi lầm của mình để cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.

ĐỀ SỐ 112

Viết một bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi, trình bày ý kiến của em về lời khuyên sau: "*Đừng sống theo điều ta ước muốn, hãy sống theo điều ta có thể*".

(Ngạn ngữ)

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của lời khuyên, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:

- Cuộc sống cần có những ước mơ, hi vọng để phấn đấu, nỗ lực nhưng không phải lúc nào ước mơ cũng có thể trở thành hiện thực.
- Trích dẫn ý kiến.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích vấn đề

- *Điều ta ước muốn:* là những ước mơ, khao khát, hi vọng đạt được điều gì đó (có thể là viễn vông).
- *Điều ta có thể*: những điều gì đó nằm trong khả năng của ta và ta có thể thực hiện được (có khi đối lập với ước mơ).
- *Ý nghĩa*: Hãy sống và làm theo những gì mà bản thân có thể làm được, trong khả năng và tầm giới hạn của ta.

2.2. Bàn luận

- *"Đừng sống theo điều ta ước muốn":*

+ Trong mỗi con người ai cũng tồn tại phần "*ước muốn*" và phần "*có thể*", nhưng đôi khi ước mơ (ước muốn) đó quá xa vời mà chúng ta không thể nào thực hiện được.

+ Khi sống theo "*ước muốn"*, nếu thành công, con người sẽ hạnh phúc vì đạt được ước mơ. Nhưng ngược lại, nếu thất bại con người sẽ bi quan, chán nản...

- *"Hãy sống theo điều ta có thể":*

+ Có những thứ nằm trong khả năng của ta mà bản thân chắc chắn đạt được, nắm bắt được, ta vẫn có thể gặt hái những kết quả không ngờ.

+ Khi sống theo *điều ta có thể*, con người sẽ tự tin hơn, ít thất bại hơn...

- Ý kiến không hoàn toàn đúng:

+ Nếu *ước muốn* quá cao xa, không thể thực hiện được sẽ dẫn đến thất bại. Con người có thể tìm kiếm hạnh phúc từ những cái mình đang có hoặc sẽ có trong tầm tay.

+ Nếu cuộc sống mà không có ước mơ, con người luôn bằng lòng với những gì mình đang có thì cuộc sống sẽ thật tẻ nhạt, nhàm chán và vô vị. Con người cũng cần có những ước mơ để mà phấn đấu, để làm động lực cho sự phát triển và sáng tạo.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Cuộc sống cần có những ước mơ đẹp để làm động lực cố gắng cho bản thân nhưng phải thực tế, đừng quá mộng tưởng với những giấc mơ hão huyền.
- Cố gắng học tập, trau dồi kiến thức để có thể thực hiện được ước mơ .

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa lời khuyên.

ĐỀ SỐ 113

Ngạn ngữ Latinh có câu: "*Cuộc đời ngắn ngủi không cho phép ta hi vọng quá xa*", Điđrô lại cho rằng: "*Chỉ có những khát vọng và khát vọng lớn lao mới có thể nâng tâm hồn lên tầm vĩ đại*". Suy nghĩ của em về hai ý kiến trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của lời khuyên, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận: 2 ý kiến

2/ Thân bài:

a.Giải thích ý kiến:

*** Ý kiến 1:**

+Hi vọng: có nghĩa là tin tưởng và mong chờ vào những điều tốt đẹp nào đó sẽ xãy ra , sẽ trở thành hiện thực.

+Hi vọng quá xa**:** ước muốn, hi vọng quá cao xa không thực hiện được điều mơ ước sẽ dẫn đến bất hạnh.

=> Ý của cả câu: Cuộc sống ngắn ngủi, con người sẽ không đủ thời gian để thực hiện ước mơ, vì vậy không nên mơ ước quá nhiều, quá xa rời thực tế.

***Ý kiến 2**

+Khát vọng: Là những mong muốn, đòi hỏi với một sức thôi thúc mạnh mẽ.

+ Khát vọng lớn lao: những khát vọng cao đẹp, có giá trị to lớn về tinh thần, có ý nghĩa đối với con người.

=> Ý của cả câu: Con người cần có những mong muốn, mơ ước nhiều hơn, khát khao mãnh liệt hơn để hướng tâm hồn lên đến tầm cao , có giá trị to lớn và được khâm phục, khát vọng lớn lao góp phần hoàn thiện nhân cách, là sức mạnh tinh thần "để biến cái không thể thành có thể".

b. Bình luận ý kiến:

*Khẳng định tính đúng đắn của mỗi ý kiến:

Ý kiến 2: + Trong cuộc sống, nếu không có nhiều mơ ước, không có những ước mơ cao, xa, con người sẽ không thể vượt lên thực tại để thực hiện những điều tốt đẹp, kì diệu. khát vọng, hi vọng , ước mơ đều là những điều chưa xãy ra trong thực tại, nó chỉ là những mô hình còn ở dạng xây đắp trong tương lai, nhưng nếu thiếu nó con người sẽ không hình dung được và định hướng được cuộc sống của mình.

+ Khát vọng lớn lao hướng con người tới cái tiến bộ, nhân văn và cao cả.

Ý kiến 1: + Không phải cứ ước mơ thật nhiều, khát khao mãnh liệt thì tất cả đều trở thành hiện thực. Nếu chúng ta chỉ chạy theo những ước mơ, hi vọng mà không

phù hợp với hoàn cảnh thực tế sẽ dẫn đến những hậu quả tai hại: ảo tưởng, xa rời thực tế, vô ích, thậm chí đẩy bản thân vào trạng thái bi kịch, mất niềm tin vào chính mình, mất niềm tin vào cuộc sống.

*Nhìn từ góc độ khác:

+ Sống không có ước mơ, luôn bằng lòng với những gì đang có thì cũng dễ bị trì trệ, lạc hậu. Mơ ước, khát vọng luôn là động lực cho sự phát triển và sáng tạo.

+ Phải biết kết hợp giữa ước mơ và thực tại, ước mơ phải bắt nguồn từ cuộc sống, ước mơ, khát vọng phải phù hợp với sức mình. Phải theo đuổi ước mơ nhưng đừng mơ ước hão huyền.

c.Bài học nhận thức và hành động:

+ Phê phán những người không có mơ ước, khát vọng đẹp đẽ và những kẻ mơ tưởng viển vông. Ước mơ phải phù hợp với năng lực, hoàn cảnh thực tế.

+ Phương hướng rèn luyện của bản thân để nuôi dưỡng những khát vọng đẹp đẽ có ý nghĩa đối vơi bản thân, xã hội.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa của vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 114

Biết lắng nghe – điều kì diệu của cuộc sống. Suy nghĩ của em về vấn đề trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của lời khuyên, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu lời khuyên.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích:

- "Nghe" là sự tiếp nhận âm thanh bằng tai (thính giác).

- "Biết lắng nghe" là không chỉ nghe bằng tai mà còn nghe bằng cả khối óc và trái tim.

- "Biết lắng nghe – điều kì diệu của cuộc sống " là một trong những cách tiếp nhận, học hỏi của con người nhằm làm cho bản thân ngày càng hoàn thiện.

- " Biết lắng nghe" tùy thuộc vào ý thức chủ quan của mỗi người. Đó là đức tính, là năng lực cần phải học hỏi, là yếu tố thúc đẩy để con người tự hoàn thiện nhân cách và trưởng thành hơn …do đó, "Biết lắng nghe" là điều kì diệu của cuộc sống.

2.2. Bình luận:

- "Biết lắng nghe" phụ thuộc vào nhiều yếu tố như kinh nghiệm sống, vốn văn hóa, tầm nhìn, sự nhạy cảm, độ tinh tường, tinh thần cầu thị, quan niệm sống của con người,…

- "Biết lắng nghe" là điều kì diệu của cuộc sống: nghe để hiểu, để hành động, để hướng tới giá trị chân, thiện, mĩ. Chẳng hạn, biết nghe tiếng vọng về từ quá khứ, nghe những gì đang diễn ra ở hiện tại, nghe được cả tương lai; nghe được lời của thiên nhiên, đất trời, lời của cây cối, chim muông; nghe để phân biệt phải trái, hay dở, tốt xấu, nghe được cả tiếng trái tim mình…

- Không biết lắng nghe thì cuộc sống thật vô nghĩa, tẻ nhạt, ….

2.3. Bài học nhận thức và hành động:

- "Biết lắng nghe" có vai trò quan trọng trong cuộc sống của con người, vì vậy, mỗi người cần phải có ý thức rèn luyện năng lực "lắng nghe".

- Biết lắng nghe một cách chân thành, cầu thị để có thể chia sẻ, đồng cảm với người khác và làm cho cuộc sống của mình ngày càng có ý nghĩa…

- Chống tư tưởng chủ quan, bảo thủ và phê phán lối sống ích kỉ, "biết nghe mà vẫn giả điếc"…

3/ Kết bài : Khẳng định ý nghĩa lời khuyên.

ĐỀ SỐ 115

W. Whitman từng tâm niệm: *Hãy nhìn về phía mặt trời, bóng tối sẽ khuất sau lưng bạn.* Suy nghĩ của em về nhận định trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu.

II/ Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa của lời nhận định, học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu lời nhận định của W. Whitman

2/ Thân bài :

2.1. Giải thích ý nghĩa của lời nhận định.

- Mặt trời là nguồn sáng đem lại hơi ấm và sự sống cho muôn loài. Mặt trời còn là biểu tượng cho những điều tươi sáng, đẹp đẽ, là niềm tin và hi vọng tốt đẹp ở tương lai trong cuộc đời con người.
- Bóng tối là màn đêm âm u, tăm tối. Bóng tối cũng là biểu tượng cho sự đen đủi, bi đát, bất hạnh, thiếu may mắn, những thất bại trong đường đời của con người.

→ Ý nghĩa nhận định: Lời nhận định là một phương châm sống tích cực, một lời khuyên sâu sắc nhắc nhở ta phải biết vượt lên những bất hạnh, rủi ro, đau buồn, thất bại trong cuộc đời. Phải biết quên đi quá khứ đen tối mà hướng về tương lai tươi sáng, tốt đẹp ở cuộc sống phía trước.

2.2. Bàn luận, mở rộng vấn đề.

- Cuộc sống không phải lúc nào cũng là thảm đỏ trải đầy hoa hồng, cuộc sống là một trường tranh đấu. Bởi thế, cuộc đời mỗi con người cũng không thể tránh khỏi những gian nan, trắc trở, những khó khăn, thất bại.
- Mỗi người cần phải có ý chí, nghị lực, dũng khí để vượt lên những thất bại. Phải xem những gian nan, trắc trở như một thử thách để ta được rèn luyện, trưởng thành.
- Cần biết hướng về phía trước, lạc quan, tin tưởng vào tương lai, có bản lĩnh vững vàng để vượt lên những vấp ngã của bản thân. Đây là xu hướng phát triển, là yêu cầu tất yếu phù hợp với quy luật khách quan của cuộc sống. Nếu cứ đắm chìm trong những thất bại, đau buồn là tự hại mình.
- Phê phán những người không có niềm tin, không có ý chí phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.

2.3. Bài học nhận thức và hành động.

- Cần phải có ý chí, nghị lực, niềm lạc quan tin tưởng vào tương lai để vững bước trong cuộc đời.
- Trong cuộc sống cũng như trong học tập phải biết vượt lên chính mình, không nên chùn bước trước những khó khăn thử thách. Sống cần có lý tưởng, khát vọng và ước mơ.

3/ Kết bài : Khẳng định ý nghĩa của lời nhận định.

ĐỀ SỐ 116

Nói về lòng ghen tị có người cho rằng: "*giữa lòng ghen tị và sự thi đua có một khoảng xa cách như giữa xấu xa và đức hạnh* " còn Et-môn-đô-đơ khuyên: *"Đừng để con rắn ghen tị luồn vào trong tim. Đó là con rắn độc làm gặm mòn khối óc và đổi bại con tim*". Hãy phát biểu những suy nghĩ của em về vấn đề nêu trên bằng một bài văn ngắn (không quá một trang giấy thi).

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Về kỹ năng:

-Học sinh biết cách làm một bài văn nghị luận xã hội dung lượng không quá một trang giấy viết

-Bố cục bài viết mạch lạc ,diễn đạt lưu loát ,văn viết có cảm xúc chân thành.

II/ Về kiến thức:

- Học sinh hiểu đúng nghĩa của nhận định trên: *khuyên con người ta trong cuộc sống không nên ghen tị.*

Yêu cầu cụ thể

Bài làm cần đảm bảo những ý sau:

1/ Mở bài*:* Dẫn dắt giới thiệu 2 ý kiến trên khái quát được ý nghĩa của cả 2 câu nói không nên để cho lòng ghen tị tồn tại dù chỉ là trong suy nghĩ mỗi người.

2/Thân bài*:*

- Nêu khái niệm về ghen tị và những biểu hiện của lòng ghen tị.
- Phân biệt giữa ghen tị và thi đua: giữa ghen tị và thi đua có một khoảng xa cách như giữa xấu xa và đức hạnh.
- Tác hại của lòng ghen tị:đừng để cho con rắn ghen tỵ luồn vào trong tim.
- Từ đó nhắc nhở mọi người ý thức sống đúng đắn.

3/ Kết bài :

-Khẳng định lại giữa ghen tỵ và thi đua là một khoảng cách và giá trị lời khuyên của Et-môn-đô–đơ.

-Nêu ý thức của mình trong việc trau dồi đạo đức.

ĐỀ SỐ 117

Bị đánh bại chỉ là tình trạng nhất thời, bỏ cuộc mới là sự thất bại vĩnh viễn. (Marilin Vos Savant)

Hãy viết một bài văn (khoảng 400 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

A. Yêu cầu về kĩ năng.

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội về một tư tưởng đạo lí, kết cấu chặt chẽ, rõ ràng, lập luận chắc chắn; diễn đạt sáng rõ; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

B. Yêu cầu về kiến thức.

Có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần nêu được các ý chính sau:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn ý kiến/

2. Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến

- *Bị đánh bại chỉ là tình trạng nhất thời*: vì (thất) bại lần đó nhưng lần sau có thể không bại nữa, sẽ giành được chiến thắng nếu ta tiếp tục chiến đấu, tiếp tục theo đuổi mục đích.

- *Bỏ cuộc*: tức là không theo đuổi mục đích nữa mà đầu hàng, buông xuôi, chấp nhận sự thất bại nhất thời. Đây là sự thất bại mãi mãi.

=> Câu nói nêu lên vấn đề: Trong cuộc sống không nên từ bỏ mục đích mà mình đang theo đuổi vì đó chính là chấp nhận sự thất bại vĩnh viễn. Muốn giành chiến thắng phải theo đuổi mục đích đến cùng.

2.2. Bàn luận ý kiến

- Khẳng định đây là ý kiến đúng. Trong hành trình đi đến mục đích, con người không chỉ có thắng mà còn có bại: "*Ai chiến thắng mà không hề chiến bại*" (Tố Hữu).

- Không thể không đau buồn khi thất bại nhưng con người phải biết đứng lên sau thất bại. Bởi *trong mỗi thất bại luôn có mầm mống của sự thành công*. Chỉ có đứng lên tiếp tục thực hiện mục đích chúng ta mới có cơ hội giành chiến thắng. *Đời phải trải qua giông tố nhưng không được cúi đầu trước giông tố* (Đặng Thùy Trâm).

- Động lực giúp mỗi người đứng lên sau thất bại là khát vọng, ý chí, nghị lực, quyết tâm. *Nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường. Khi con người dám ước mơ lớn, họ sẽ biết cách sống vĩ đại.*

- Thực tiễn đã cho thấy còn nhiều người, nhất là thanh niên trước khó khăn trở ngại trong cuộc sống thường né tránh, buông xuôi đầu hàng, sống thiếu niềm tin… Một số người thất bại bị cuốn theo cái xấu, cái tầm thường, bi quan, bế tắc và có những hành vi tiêu cực.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Cần nhận thức rằng mỗi người phải tự đứng dậy sau thất bại và tiếp tục theo đuổi lí tưởng, mục tiêu cuộc đời mình. *Khi cuộc đời cho bạn cả trăm lí do để khóc, hãy cho đời thấy bạn có ngàn lí do để cười.*

- Cần ra sức trau dồi, rèn luyện ý chí, nghị lực cũng như sự bền lòng phấn đấu trong học tập và nỗ lực theo đuổi mục tiêu đã đặt ra.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 118

Trong buổi giao lưu, trò chuyện với các thủ khoa tốt nghiệp xuất sắc của các trường đại học, học viện tại Hà Nội, Giáo sư Ngô Bảo Châu đã chia sẻ: *"Tôi luôn tin rằng, trong mỗi thất bại luôn có mầm mống của sự thành công"*.

Trình bày suy nghĩ của em về quan niệm trên.(Khoảng 1 trang giấy thi)

GỢI Ý LÀM BÀI

* **Yêu cầu chung:**

– Học sinh phải xác định được đây là một bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lí

– Bố cục rõ ràng, kết hợp nhiều thao tác như giải thích, chứng minh, bình luận

– Văn viết trôi chảy, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục, hạn chế lỗi chính tả

*** Yêu cầu cụ thể:** Học sinh phải đạt được những yêu cầu sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói của Giáo sư Ngô Bảo Châu.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích được vấn đề cần bàn luận

- Con người trước mỗi thất bại không nên thất vọng mà phải nhận ra được bài học để rồi đi đến thành công . (Thất bại là mẹ thành công.)

-Thất bại nghĩa là không đạt được kết quả , mục đích như dự định

- Mầm mống nghĩa ở đây là nguyên nhân , là bài học bổ ích mà ta nhận ra được từ sự thất bại đó.

- Thành công là đạt được kết quả, mục đích như dự định

2.2.Dùng lí lẽ và dẫn chứng để khẳng định vấn đề trên là đúng:

- Trong cuộc sống, con người phải có niềm tin và nó chính là nền tảng để đi đến thành công.

- Thiếu niềm tin và nghị lực thì cuộc sống sẽ mất hết ý nghĩa

- Con đường đi đến thành công không phải lúc nào cũng bằng phẳng, xuôi dòng

- Thất bại là điều khó tránh khỏi vì nhiều trở ngại do chủ quan, khách quan.Dẫn chứng trong lịch sử đấu tranh, trong thời kì xây dựng, thời kì đổi mới.

- Điều quan trọng là phải biết chấp nhận thất bại bằng cách rút kinh nghiệm và xem đó là cơ hội để ta giàu thêm ý chí, nghị lực để vươn lên (Ai chiến thắng mà không hề chiến bại. Ai nên khôn mà chẳng dại đôi lần)

- Gục ngã ,buông xuôi trước một thất bại là kẻ yếu mềm, thiếu ý chí , không chiến thắng được bản thân thì không thể thành công trong công việc.(Không có viêc gì khó…ắt làm nên. – Đường đi khó , không khó vì ngăn sông cách núi….e sông)

3. Kết bài : Khẳng định vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 119

Trong câu chuyện "*Lỗi lầm và sự biết ơn*" (Ngữ văn 9 – Tập 1 – Trang 160) có câu:

" Những điều viết lên cát sẽ mau chóng xóa nhòa theo thời gian, nhưng không ai có thể xóa được những điều tốt đẹp đã được ghi tạc trên đá, trong lòng người"

Trình bày suy nghĩ của em về câu nói trên ? (Viết thành bài văn khoảng một trang giấy thi).

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về hình thức:

– HS biết cách làm kiểu bài nghị luận bố cục chặt chẽ, sử dụng các thao tác giải thích – chứng minh- bình luận.

II/ Yêu cầu về nội dung: Về cơ bản thể hiện được những ý sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyện Lỗi lầm và sự biết ơn và vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

2.1.Giải thích ý nghĩa câu nói:

– Những điều viết lên cát nhanh chóng bị xóa nhòa: lỗi lầm.

– Những điều được ghi tạc trên đá, trong lòng người: sự biết ơn.

2.2.Suy nghĩ:

– Mỗi chúng ta suy nghĩ và biết cách xóa đi những lỗi lầm mắc phải trong cuộc sống. Những lỗi lầm đó cần được mau chóng xóa nhòa theo thời gian, không còn chỗ đứng trong cuộc sống của mỗi con người để cuộc sống tươi đẹp hơn không có đau buồn, thù hận.

– Chúng ta cần học cách khắc ghi những ân nghĩa lên đá, trong lòng người. Đó là những điều tốt đẹp, chồi non của cuộc sống, mỗi con người từ đó đơm hoa kết trái làm đẹp cho đời cho cuộc sống chúng ta.

2.3.Bài học rút ra được:

– Hãy bao dung độ lượng với tất cả mọi người.

– Lòng nhân ái là nét đẹp truyền thống của con người Việt Nam.

– Biết tha thứ và ghi nhớ ân nghĩa, ân tình: Đây là một trong những phẩm chất tốt đẹp nhất chỉ có ở con người, có nó cuộc sống đẹp hơn ý nghĩa hơn…

3/ Kết bài:

- Khẳng định vấn đề.
- Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 120

Trong một ca khúc của mình, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn có những ca từ như sau:

"Sống trong đời sống cần có một tấm lòng.

Để làm gì em biết không?

Để gió cuốn đi."

Em hiểu ý nghĩa những ca từ trên như thế nào? Lời ca gợi cho em suy nghĩ gì về lẽ sống của con người

GỢI Ý LÀM BÀI

I/Yêu cầu về hình thức:

H/s phải viết thành đoạn văn có bố cục mạch lạc, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát mới cho điểm tối đa, còn lại tùy mức độ bài viết để cho điểm.

II/ Yêu cầu về nội dung: HS trả lời được các ý cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề: Bài hát cũng như một tác phẩm Văn học- là con đẻ tinh thần của người sáng tác, được người sáng tác gửi gắm trong đó những suy nghĩ, tình cảm, khát vọng, ước mơ… mà chuyển đến với bạn đọc. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn cũng vậy, những lời ca sau đây trong một bài hát đã khiến người đọc phải suy ngẫm mãi không thôi về lẽ sống làm người (trích)

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích ý nghĩa lời ca:

– Sống trong đời sống cần có một tấm lòng: Sống ở đời cần có tình cảm, lòng yêu thương, sự quan tâm chia sẻ với mọi người niềm vui, nỗi buồn, ước vọng khát khao, đặc biệt là sự đồng cảm biết quan tâm và sẻ chia với khó khăn của người khác.

– Để gió cuốn đi có thể hiểu theo hai cách:

+ Gió cuốn đi để chia sẻ yêu thương, để tình yêu và sự quan tâm được nhân ở mức độ rộng lớn khắp cả cuộc đời, với cả mọi người, không hạn hẹp chỉ là trong gia

đình, trong làng xóm, tập thể nơi mình gắn bó. Đó là sự sẻ chia hào phóng rộng rãi cho tất cả những gì đáng thương, đáng được đồng cảm sẻ chia.

+ Để gió cuốn đi còn được hiểu: Thái độ yêu thương quan tâm giúp đỡ người khác một cách vô tư, hào hiệp không cần được vinh danh, lưu danh, không cần người khác biết ơn và trả ơn.

Dù hiểu theo cách nào thì lời ca cũng thật đẹp đẽ.

2.2. Bàn luận:

Ý nghĩa ca từ của Trịnh Công Sơn thiên về cách hiểu thứ hai.

* Ý nghĩa của lời ca gợi suy nghĩ về lẽ sống: Ca từ giúp ta hiểu một tấm lòng trong đời sống là vô cùng cần thiết nó là biểu hiện một nhân cách tốt, một lối sống cao đẹp. Từ đó, ta nhận thấy: Sống ở đời cần có lòng yêu thương, đặc biệt là sự đồng cảm biết quan tâm và sẻ chia với khó khăn của người khác, tránh lối sống vị kỷ tàn nhẫn.

-Những tấm lòng trong đời sống sẽ góp phần tạo dựng một xã hội nhân ái văn minh, giúp con người vượt qua mọi thử thách.

-Tấm lòng bồi đắp tâm hồn tình cảm, xây dựng lối sống lành mạnh đó là điều kiện thiết yếu, là hành trang để con người có thể sống trong cộng đồng giữa cuộc đời.

2.3. Bài học, liên hệ bản thân:

Rút ra bài học sâu sắc cho bản thân: Nhìn lại mình trong mối quan hệ với mọi người, suy nghĩ về lý tưởng sống và phương hướng hành động trong tương lai.

3/ Kết bài : Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 121

CHUYỆN VỀ MỘT CUỘC THI

Tại thế vận hội đặc biệt Seatte (dành cho những người tàn tật) có chín vận động viên đều bị tổn thương về vật chất hoặc tinh thần cùng tập trung trước vạch xuất phát để tham dự cuộc đua chạy cự li 100 m.
Khi súng hiệu nổ, tất cả cùng lao đi với quyết tâm chiến thắng. Trừ một cậu bé. Cậu cứ vấp ngã liên tục trên đường đua. Và cậu bật khóc. Tám người kia nghe tiếng khóc, giảm tốc độ, ngoái lại nhìn. Rồi họ quay trở lại. Tất cả, không thiếu một ai. Một cô gái bị hội chứng Down dịu dàng cúi xuống hôn cậu bé:
- Như thế này, em sẽ thấy tốt hơn.
Cô gái nói xong, cả chín người cùng khoác tay nhau sánh bước về vạch đích.

(Theo quà tặng cuộc sống)

Bài học về cuộc sống mà em cảm nhận được từ câu chuyện trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận

2/ Thân bài:

2.1/ Xác định ý nghĩa của câu chuyện:

- Câu chuyện diễn ra ở một thế vận hội của những người khuyết tật, nơi con người luôn khao khát chiến thắng để khẳng định mình, xóa đi những mặc cảm là người tàn phế, để có thêm niềm tin vào nghị lực sống.
- Tám con người, tám hoàn cảnh, tám nỗi đau tật nguyền nhưng có chung một tấm lòng cảm thông, yêu thương, sẵn sàng hi sinh chiến thắng của mình vì người khác.
- Cô bé bị bệnh Down tưởng như khiếm khuyết nhất về trí tuệ đã có những lời nói thật dịu dàng, yêu thương, động viên cậu bé bất hạnh, giúp cậu chiến thắng nỗi buồn, sự mặc cảm.

2.2/ Bài học rút ra:

- Hãy biết cảm thông, chia sẻ, biết hi sinh vì mọi người. Đó là chiến thắng lớn nhất trong cuộc đời mỗi con người: chiến thắng sự ích kỉ.
- Chiến thắng không phải là tất cả. Cuộc sống chỉ thực sự có ý nghĩa khi ta biết giúp đỡ người khác cùng chiến thắng dù ta có phải chậm lại một bước.
- Cách nhìn nhận đánh giá con người của chúng ta. Có thể họ khiếm khuyết về mặt thể chất nhưng tâm hồn họ đầy tròn thương yêu, chia sẻ, cảm thông…

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 122

Một nhà văn đã viết: "*Che giấu khuyết điểm của bản thân sẽ không làm cho ta trở nên tốt đẹp hơn. Uy tín của ta tăng thêm nếu ta chân thành công nhận khuyết điểm.*"

Em hãy trình bày ý kiến của mình với nhận xét trên bằng cách kể một câu chuyện của bản thân.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Về hình thức:

Học sinh biết cách làm kiểu bài nghị luận. Bài viết có bố cục chặt chẽ. Biết vận dụng nhuần nhuyễn các thao tác lập luận phù hợp.

II/Về nội dung: Cần đáp ứng một số ý sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói.

2/ Thân bài:

2.1. Hiểu được ý nghĩa câu nói:

- Trong con người ta luôn tồn tại hai mặt đối lập: Tốt – xấu, cao thượng – hèn nhát, thiện – ác.... nhưng sai lầm khuyết điểm đều thuộc mặt trái của cặp đối lập.
- Khuyết điểm, sai lầm, lỗi lầm đều phát sinh từ cuộc sống đầy khó khăn phức tạp và nhận thức của con người. những khuyết điểm, sai lầm... ấy sẽ gây hậu quả đối với chính bản thân và người khác.

- Khuyết điểm, sai lầm, lỗi lầm thì ai cũng mắc, điều quan trọng ta có nhìn thấy, công nhận và sửa chữa hay không?

Những điều lợi – hại của việc che giấu hay trung thực thừa nhận khuyết điểm.

2.2. Bàn bạc- đánh giá – chứng minh

*** Bàn bạc, đánh giá**

- Trong cuộc đời mỗi con người ai cũng có lần mắc sai lầm, khuyết điểm nhưng ta biết nhận ra những sai lầm, khuyết điểm để khắc phục, sửa chữa thì cuộc sống của ta sẽ tốt đẹp hơn. Chân thành, thẳng thắn công nhận khuyết điểm của mình chẳng những tự giúp ta thanh lọc tâm hồn, hướng tới điều thiện, điều tốt mà còn giữ được uy tín trước mọi người cũng như trong công việc. Mọi người sẽ tôn trọng, cảm phục, yêu mến và muốn giúp đỡ ta nhiều hơn.
- Khi ta mắc sai lầm khuyết điểm mà ta không nhận ra hoặc ta nhận ra nhưng ta "tặc lưỡi" cho qua, nghĩ rằng không ai biết, người khác chỉ ra cho ta mà ta không lĩnh hội tiếp thu để sửa chữa, ta chối bỏ, chống chế, bảo thủ... thì ta sẽ tiếp tục mắc sai lầm, bản thân mất uy tín, mọi người không tôn trọng, không tin tưởng
- "Nhân vô thập toàn", ở đời không có phương thuốc nào có thể giúp con người ta tránh được mọi thiếu sót, khuyết điểm, nhưng không khó để tìm ra liều thuốc hữu hiệu trong chữa trị. Người phạm sai lầm phải dũng cảm nhận lỗi nhưng đi kèm với đó phải quyết tâm sửa chữa, khắc phục. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói "Người đời không phải là thánh thần, không ai tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, nhưng chỉ sợ không biết kiên quyết sửa nó đi".

*** Chứng minh trong thực tế.**

2.3. Bài học được rút ra:

- Trong cuộc đời ta khó tránh khỏi những khuyết điểm, sai lầm nhưng ta phải biết thành thực nhận khuyết điểm để sửa chữa có như vậy cuộc sống mới thật sự trở nên tốt đẹp
- Con người phải biết dựa vào chính mình để sinh tồn hòa nhập để sáng tạo và phát triển

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề. Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 123

Lấy tựa đề "*Gia đình và quê hương – chiếc nôi nâng đỡ đời con*", hãy viết một bài

Nghị luận nêu suy nghĩ của em về nguồn cội yêu thương của mỗi con người?

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Nguồn cội yêu thương của mỗi con người.

- Gia đình và quê hương là điều không thể thiếu trong cuộc đời của mỗi con người, sẽ là bến đỗ bình yên cho mỗi con người.

2/ Thân bài:

a/ Khẳng định ý nghĩa của gia đình và quê hương trong cuộc sống của mỗi con người:

- Gia đình là nơi có mẹ, có cha, có những người thân yêu, ruột thịt của chúng ta. Ở nơi ấy chúng ta được yêu thương, nâng đỡ, khôn lớn và trưởng thành.

- Cùng với gia đình là quê hương, nơi chôn nhau cắt rốn của ta. Nơi ấy có mọi người ta quen biết và thân thiết, có cảnh quê thơ mộng trữ tình, có những kỷ niệm ngày ấu thơ cùng bạn bè, những ngày cắp sách đến trường...

- Gia đình và quê hương sẽ là bến đỗ bình yên cho mỗi con người; dù ai đi đâu, ở đâu cũng sẽ luôn tự nhắc nhở hãy nhớ về nguồn cội yêu thương.

b/ Những việc để xây dựng quê hương và làm rạng rỡ gia đình

-Với gia đình, chúng ta hãy làm tròn bổn phận của người con, người cháu: Học giỏi, chăm ngoan, hiếu thảo để ông bà, cha mẹ vui lòng.

-Với quê hương, hãy góp sức trong công cuộc dựng xây quê hương: Tham gia các phong trào vệ sinh môi trường để làm đẹp quê hương, đấu tranh trước những tệ nạn xã hội đang diễn ra ở quê hương.

-Nếu có thể khi trưởng thành trở về quê hương lập nghiệp, dựng xây quê mình ngày một giàu đẹp...

c/ Có thái độ phê phán trước những hành vi:

-Phá hoại cơ sở vật chất.

-Những suy nghĩ chưa tốt về quê hương: Chê quê hương nghèo khó, chê người quê lam lũ, lạc hậu, không muốn nhận quê hương mình...

d/ Liên hệ mở rộng: Liên hệ đến những tác phẩm viết về gia đình và quê hương để thấy ý nghĩa của quê hương trong đời sống tinh thần của mỗi con người: "Quê hương" (Đỗ Trung Quân), "Quê hương" (Tế Hanh)...

3/ Kết bài Khẳng định:

-Nguồn cội của mỗi con người là gia đình và quê hương, nên hiểu rộng hơn quê hương không chỉ là nơi ta sinh ra và lớn lên, quê hương còn là Tổ quốc; tình yêu gia đình luôn gắn liền với tình yêu quê hương, tình yêu đất nước.

-Mỗi con người luôn có sự gắn bó những tình cảm riêng tư với những tình cảm cộng đồng...

ĐỀ SỐ 124

Đọc truyện sau và nêu suy nghĩ của mình về *sự bình yên.*

"Một vị vua treo một giải thưởng cho nghệ sĩ nào vẽ được một bức tranh đẹp nhất về "sự bình yên". Nhiều họa sĩ đã trổ tài. Nhà vua ngắm tất cả các bức tranh nhưng chỉ thích có hai bức và ông phải chọn lấy một.

Bức tranh thứ nhất vẽ hồ nước yên ả. Mặt hồ là tấm gương tuyệt mỹ bởi vì có những ngọn núi cao chót vót bao quanh. Bên trên là bầu trời xanh với những đám mây trắng mịn màng. Tất cả những ai ngắm bức tranh này đều cho rằng đây là một bức trang bình yên thật hoàn hảo.

Bức tranh thứ hai cũng có những ngọn núi, nhưng những ngọn núi này trần trụi và lởm chởm đá. Ở bên trên là bầu trời giận dữ đổ mưa như trút kèm theo sấm chớp. Đổ xuống bên vách núi là dòng thác nổi bọt trắng xóa. Bức tranh này trông chẳng bình yên chút nào.

Nhưng khi nhà vua ngắm nhìn, ông thấy đằng sau dòng thác là một bụi cây nhỏ mọc lên từ khe nứt của một tảng đá. Trong bụi cây có một con chim mẹ đang xây tổ. Ở đó, giữa dòng thác trút xuống một cách giận dữ, con chim mẹ đang an nhiên đậu trên tổ của mình. Bình yên thật sự! Và nhà vua đã chọn bức tranh thứ hai."

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyên, giới thiệu vấn đề: Sự bình yên

2/ Thân bài:

-Khái quát nội dung câu chuyện để di đến hai quan niệm về sự bình yên:

+ Bình yên là không ồn ào, không khó khăn, không sóng gió.

+ Bình yên là sự yên tĩnh, vững vàng trong tâm ngay cả khi đứng trước phong ba bão táp.

-Nêu quan điểm của bản thân về sự bình yên: cả hai quan điểm về sự bình yên như trên đều đúng. Nhưng bình yên thật sự là bình yên trong tâm hồn trước phong ba bão táp. Bởi hiện thực cuộc sống không phải lúc nào cũng là: hồ nước yên ả, là bầu trời xanh với những đám mây trắng mịn màng.

-Sự bình yên trong tâm giúp chúng ta sống tự tin, sâu sắc, làm chủ được cuộc sống...

Lấy dẫn chứng chứng minh....

-Cần tạo được cho bản thân sự bình yên trong tâm hồn.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 125

Cuộc sống ngon lành như một ly cocktail, vậy em sẽ pha cho mình ly cocktail như thế nào? Trả lời câu hỏi trên bằng một bài văn nghị luận khoảng 2 trang giấy thi.

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài:Giới thiệu vấn đề.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích:

- Cocktail là một loại đồ uống có cồn được pha từ hỗn hợp các loại rượu, đường, nước hoa quả và các hương liệu.
- Ly cocktail ta có thể tự pha chế -> làm chủ cuộc đời mình.

2.2. Bàn luận:

- Ly cocktail cuộc đời cũng giống như một bữa tiệc sang cần phải có hương vị đắng, cay, ngọt, bùi thì bữa tiệc đó mới có giá trị. Bức tranh phải chứa đựng những mảng màu khác nhau thì mới có hồn. Nếu sắc xanh biểu hiện những khoảng trời tự do, sắc tím biểu hiện cho tính mộng mơ thì sắc đen lại đại diện cho những thất bại, những đau khổ mà ta gặp trong đời. Nếu hương thơm tượng trưng cho hạnh phúc thì hương vị là khác tượng trưng cho các cung bậc tình cảm con người.
- Trước những khó khăn thử thách ấy, mỗi người sẽ tự chọn cho mình một cách đón nhận, đối đầu để có một hướng đi riêng. Có người phó thác cho số phận, có người trốn chạy đi tìm nơi trú ẩn, có người tự thay đổi để thích nghi, cũng có người tự chìm vào biển tự thương thân để rồi ngã gục. Thế nhưng, bất kể là ai, tự đáy lòng của mỗi con người đều tồn tại một khát vọng mãnh liệt, đó là khát vọng sống và được luôn là chính mình. (D/C: Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký, Nichvujick,…). Họ

trở thành những thầy giáo ưu tú, những tấm gương sáng truyền thêm động lực sống cho nhiều người.
=> Họ đã chứng minh với cả thế giới rằng *"Ta không được chọn nơi mình sinh ra nhưng ta được quyền chọn cách sống, cách tồn tại trên cuộc đời".*
2.3. Mở rộng
Nếu cuộc đời là một ly cocktail, hãy tự hoàn thành kiệt tác của đời mình. Kiệt tác đó có thể là một ly cocktail bình thường thôi nhưng bạn biết không đâu đó trong nó vẫn hiện lên tính cách, hiện lên số phận của mỗi con người.
2.4. Bài học nhận thức và hành động
- Và phải luôn nhớ một điều rằng, sống là phải biết đi, phải biết dấn thân, phải biết học tập không ngừng bởi chỉ khi kinh nghiệm tràn đầy, con tim vui sống thì bức tranh mới đẹp, mới trở thành tác phẩm nghệ thuật- một kiệt tác cho riêng bản thân mình.
- Hãy cố gắng vươn lên, vượt qua những nỗi lo sợ của bản thân, tiếp tục dâng lên cho đời những ly cocktail cuộc đời tuyệt vời nhất.
- Đây là cuộc sống của bạn, hãy tạo nên ly cocktail riêng của bạn thật đậm nét và khiến nó trở thành một kiệt tác trên đời. Hãy cứ sống, cứ đam mê, hãy đến những nơi mà bạn muốn đi và hãy biến ước mơ thành hiện thực bởi bạn chỉ có một cuộc đời và một cơ hội để thực hiện tất cả những điều trên.
3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 126

Viết một bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến của Brian Dison "*Không có gì là hoàn toàn bế tắc, mà nó chỉ thật sự trở nên bế tắc khi ta thôi không cố gắng nữa".*

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về hình thức:
– Viết đúng bài văn nghị luận xã hội.
– Trình bày mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu…
II/ Yêu cầu về nội dung:
Học sinh có thể trình bày nội dung theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:
1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói.
2/ Thân bài:
2.1. Giải thích ngắn gọn nội dung ý kiến: Không có khó khăn nào là không tìm ra cách giải quyết nhưng sẽ không thể tìm ra cách giải quyết những khó khăn đó nếu ta không hết sức cố gắng vì nó.
2.2. Bàn luận, chứng minh:
+ Khi đứng trước những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua, chúng ta thường nghĩ đó là sự bế tắc, đường cùng. Nhưng thực ra, đó chỉ là rào cản tạm thời để thử thách ý chí, nghị lực con người.

+ Mỗi người đừng tự đẩy mình vào bế tắc, phải luôn cố gắng, nỗ lực không ngừng để vượt qua khó khăn.
+ Ý chí, nghị lực, sự tự tin, bản lĩnh, dũng cảm…sẽ giúp chúng ta chiến thắng mọi khó khăn, thách thức trong cuộc sống.
+ Đề cao những người luôn biết cố gắng vượt qua khó khăn và phê phán những người chưa cố gắng đã vội nản lòng, bỏ cuộc.

2.3.Rút ra bài học nhận thức và hành động.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề

ĐỀ SỐ 127

Suy nghĩ của em về ý kiến: "*Người nghèo nhất không phải là người không có một xu dính túi, mà là người không có lấy một ước mơ*". (Phạm Lữ Ân)

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài

- Giới thiệu vấn đề và nhận định (vai trò của ước mơ đối với mỗi con người)
- Dẫn dắt vấn đề

2/ Thân bài

2.1. Giải thích

- Ước mơ là những điều tốt đẹp ở phía trước mà con người tha thiết, khao khát hướng tới mong đạt được.
- Nghèo là sự thiếu thốn những nhu cầu tối thiểu.
- "*người không có lấy một ước mơ*" là người nghèo hơn cả "*người không có một đồng xu dính túi*" – câu nói đề cao ước mơ, đề cao vai trò, giá trị, ý nghĩa của ước mơ trong đời sống con người

2.2. Bàn luận

- Không có lấy một ước mơ, cuộc đời sẽ trở lên tẻ nhạt và vô nghĩa; tâm hồn sẽ trở nên nghèo nàn, cằn cỗi
- Nếu có ước mơ, con người sẽ có sức mạnh, có động lực để vượt qua những gian lao thử thách của cuộc sống và có thêm niềm tin vào tương lai, theo đuổi những khát vọng cao đẹp.

2.3. Mở rộng

- Phê phán những người sống không có ước mơ, những người vì sợ thất bại hoặc không đủ ý chí, nghị lực để nuôi dưỡng ước mơ. …

2.4. Bài học nhận thức và hành động

- Khẳng định tính đúng đắn của câu nói.
- Luôn xây dựng cho mình ước mơ, khát vọng hoài bão chính đáng.

3. Kết bài

- Đánh giá chung
- Nêu cảm nghĩ của bản thân.

ĐỀ SỐ 128

Hãy viết bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: *Sau này con có trở thành bất cứ ai trên cuộc đời này, làm bất cứ công việc gì thì cũng làm việc một cách tử tế, ứng xử với bản thân, với gia đình, bạn bè, những người xung quanh, với cộng đồng và thậm chí là với cả trái đất này một cách tử tế!*

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về hình thức: Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: Có câu mở đoạn, các câu phát triển ý và câu kết đoạn. Đảm bảo số lượng chữ phù hợp với yêu cầu (khoảng 200 chữ), không quá dài hoặc quá ngắn. Vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.

II. Yêu cầu về nội dung:

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn ý kiến.

2/ Thân bài:

2.1.Giải thích

- *Tử tế*: Đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi mà lệ thường phải có để được coi trọng, có lòng tốt trong đối xử.
- *Làm việc tử tế:*

+ Việc tử tế: Không nhất thiết phải là những việc to tát, sang trọng mà có khi chỉ là những việc nhỏ bé, bình thường nhưng là những việc tốt, có ý nghĩa.
+ Cách làm tử tế: Có trách nhiệm đối với việc mình làm.

-Ứng xử tử tế:

+Ứng xử có trách nhiệm, có văn hóa.
+ Trong mọi mối quan hệ, kể cả với bản thân, với trái đất.

- Nội dung ý kiến: Sau này con có thể trở thành bất cứ ai (thành vĩ nhân hay chỉ là thường dân), có thể làm việc gì (việc lớn lao hay việc nhỏ bé) không quan trọng. Quan trọng là phải tử tế, làm việc tử tế, ứng xử tử tế.

2.2. Phân tích, bình luận

- Nêu và phân tích những biểu hiện của việc tử tế và những người tử tế.
- Tương lai là những gì sẽ diễn ra ở phía trước mà con người khó lường hết được. Vì vậy người ta thường lo lắng và chuẩn bị chu đáo hành trang cho tương lai.
- Bằng kinh nghiệm của những người đi trước, trách nhiệm đối với thế hệ sau, mong ước trên của bậc phụ huynh là rất đáng trân trọng. Đó là ý kiến đúng đắn, sâu sắc và có trách nhiệm.

- Trước hết, đáp ứng được thực tế: "ứng vạn biến" (có thể trở thành bất cứ ai, làm bất cứ việc gì).
- Sau nữa nó đảm bảo được chân lí "dĩ bất biến", có thể giúp con người trưởng thành, vững vàng trong mọi tình huống thử thách (làm việc tử tế, ứng xử tử tế). Dù xét ở góc độ nào đi nữa thì làm việc tử tế, ứng xử tử tế vẫn phải là thước đo giá trị con người trong mọi thời đại. Nó phải được tôn vinh.

(Học sinh có thể có suy nghĩ khác nhưng không trái với tinh thần của câu nói, không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật)

2.3. Bài học nhận thức và hành động

3/ Kết bài:

- Khẳng định vấn đề

- Liên hệ

ĐỀ SỐ 129

Viết một bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa được gợi nên từ 2 câu thơ sau:

"Ta hay chê rằng cuộc đời méo mó
Sao ta không tròn ngay tự trong tâm"

(Trích *Tự sự* - Lưu Quang Vũ)

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Thái độ của con người trước cuộc sống.

2. Thân bài

2.1. Giải thích.

- Cuộc đời méo mó: cuộc đời không bằng phẳng, chứa đựng nhiều ngang trái, trớ trêu, oái oăm, thậm chí là xấu xa, tồi tệ. Vì bản chất cuộc đời là không đơn giản, không bao giờ hoàn toàn chỉ là những điều tốt đẹp. Không nên đòi hỏi sự hoàn hảo.

+ Méo mó - tròn: Đối lập với nhau

+ Cuộc đời: là xã hội, là tổng hòa các mối quan hệ xã hội, cuộc đời là cái khách quan là hệ quả do con người tạo ra

- Ta thường hay chê: thói đời thường hay chê bai, khinh chê. Chính cái chê của ta có khi nó khiến cuộc đời trở nên méo mó trước mắt ta.

=> Cuộc đời thường hay méo, nên con người cần tròn ngay từ trong tâm, tránh chỉ chê bai, oán trách.

- Tròn tự trong tâm: cái nhìn, thái độ, suy nghĩ đúng đắn của con người cần tích cực, lạc quan trước cuộc đời cho dù hoàn cảnh như thế nào.
+ Tâm: là tấm lòng, là tình cảm chân thành.

2.2. Bàn luận mở rộng

- Bản chất cuộc đời là không đơn giản, không bao giờ hoàn toàn là những điều tốt đẹp, thậm chí có vô vàn những điều "méo mó" (HS nêu dẫn chứng từ đời sống và lý giải để thấy được bản chất thật của cuộc đời)
- Thái độ "tròn tự trong tâm" là thái độ tích cực, chủ động trước hoàn cảnh. Đây là thái độ sống đúng, làm đúng, không gục ngã trước khó khăn, trước phi lý bất công. Thái độ "tròn tự trong tâm" sẽ giúp ích nhiều cho cá nhân và xã hội (HS nêu dẫn chứng từ đời sống và lý giải để thấy được khi thái độ, suy nghĩ con người tích cực thì đem lại những giá trị gì?)
- Trong thực tế xã hội có những cá nhân có thái độ tiêu cực trước cuộc sống:
+ "Ta hay chê": Đây là thái độ cần phê phán (HS nêu dẫn chứng từ đời sống và lý giải)

2.3.Bài học nhận thức và hành động

- Con người hoàn toàn có thể thay đổi đời sống chỉ cần mỗi cá nhân chủ động, tích cực từ trong tâm. "Thiên đường" hay "địa ngục" đều do mình quyết định.
- Câu thơ như một lời nhắc nhở, nêu lên một phương châm sống cho mỗi người trước cuộc đời.

3. Kết bài

- Khẳng định lại con người cần có thái độ tích cực, chủ động trước cuộc sống.

ĐỀ SỐ 130

Em hãy viết một bài văn trình bày quan điểm *Sống chậm lại, nghĩ khác đi, yêu thương nhiều hơn*

GỢI Ý LÀM BÀI

1/Mở bài: Giới thiệu về triết lý sống của mình.

2/Thân bài:

a) Giải thích:

– Triết lý sống là những điều được rút ra bởi trải nghiệm trong cuộc sống, như một quan niệm nền tảng để con người sống tốt hơn.

– "Sống chậm lại! Nghĩ khác đi! Yêu thương nhiều hơn!" là triết lý sống của tôi.

b) Bàn luận:

– *Sống chậm lại:*

+ Để cảm nhận những gì tốt đẹp của cuộc đời này.

+ Để nghĩ về cuộc sống và những người xung quanh.

+ Để lấy lại cân bằng trong cuộc sống.

+ Con người hiện nay chỉ biết lao đầu kiếm tìm những thứ hão huyền như tiền bạc, danh lợi mà đánh mất đi nhiều thứ.

+ Sống chậm ở đây không phải là cố níu giữ thời gian mà là để ta nhìn lại cuộc sống, nhìn lại chính mình.

– *Nghĩ khác đi:*

+ Là biết nhìn nhận, đánh giá, biết lựa chọn những lối đi riêng. Ta không chỉ nghĩ cho bản thân mà còn phải nghĩ cho người khác, để thấu hiểu hơn con người họ, biết lắng nghe lòng mình hơn.

+ Đó phải là những suy nghĩ đem lại lợi ích cho bản thân và những người xung quanh.

– *Yêu thương nhiều hơn* là biết nghĩ, biết quan tâm tới chính mình và người khác nhiều hơn. Trao yêu thương chân thành, thật lòng và ta sẽ cảm nhận được nhiều điều tốt đẹp đến từ cuộc sống.

– Sống chậm, suy nghĩ khác và yêu thương nhiều hơn tuy là ba mặt của một vấn đề nhưng chúng lại gắn bó mật thiết với nhau. Sống chậm thực chất là để cho con người có thời gian thảnh thơi để suy nghĩ, nhìn nhận, yêu thương cuộc sống.

c) Bài học nhận thức: Mỗi ngày, từ những việc nhỏ nhất, ta hãy biết sống chậm lại, nghĩ khác đi, yêu thương nhiều hơn.

3/ Kết bài: Khẳng định lại vấn đề và cảm nhận về triết lý sống.

ĐỀ SỐ 131

Hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về câu nói sau:

"Là người thợ mộc tài hoa đóng ra chiếc tủ đẹp, bạn sẽ không sử dụng mảnh gỗ tầm thường cho phần lưng tủ dù nó luôn xoay úp vào trong tường và chẳng ai có thể nhìn thấy. Song bạn vẫn biết rõ, nên dành cho nó mảnh gỗ đẹp"

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích

- *Mặt lưng tủ xoay úp vào tường, chẳng ai nhìn thấy*: những góc khuất trong cuộc sống.

- *Sử dụng mảnh gỗ tầm thường*: Cách làm bừa, làm ẩu

-> Thể hiện một quan niệm sống: đề cao lối sống trung thực với chính mình và với mọi người.

2.2. Bàn luận, mở rộng

- Bất kì sự vật, hiện tượng nào cũng là một chỉnh thể trọn vẹn, các bộ phận cùng gắn kết với nhau, tạo nên giá trị cho sự vật, hiện tượng đó. Nếu kém ở một khâu, một bộ phận nào đó sản phẩm sẽ không hoàn hảo, kém chất lượng, thậm chí gây nguy hiểm.

- Những người có lương tâm trách nhiệm sẽ không cho phép mình lừa dối mình, lừa dối người khác.

- Có nhiều người vì sự cẩu thả, lợi ích trước mắt…vẫn bất chấp tất cả để tạo nên những sản phẩm có bề ngoài đẹp đẽ mà bên trong thì đầy lỗi.

2.3. Bài học*:*

- Có lương tâm, trách nhiệm với công việc, sống trung thực với mình, với mọi người.

- Lên án những biểu hiện sai trái.

3/ Kết bài:

- Khẳng định vấn đề.
- Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 132

Viết bài văn nghị luận bàn về câu nói của M.Faraday: *" Mọi thứ rồi sẽ qua chỉ còn tình người ở lại"*.

1/ Mở bài:

- Nêu được vấn đề cần nghị luận: suy nghĩ về câu nói "*Mọi thứ rồi sẽ qua chỉ còn tình người ở lại*".

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích

- Khi chúng ta nhìn lại cuộc sống của mình, rất dễ dàng để nhận ra mọi việc đều đến rồi đi. Niềm vui, nỗi đau, sự khen ngợi, chê trách, khó khăn, dễ dàng, thành đạt, thất bại và bao nhiêu điều khác nữa.
- Tình người là những tình cảm đẹp đẽ của con người, gắn kết những trái tim. Nó có thể là tình cảm lứa đôi, tình cảm gia đình, bè bạn, và cao hơn cả là tình người nói chung. Đó có thể là những tình cảm bình dị nhất, gần gũi nhất từ sự quan tâm, chăm sóc nhau trong cuộc sống đến những tình cảm lớn lao hơn mang tính giai cấp, cộng đồng.

2.2. Bàn luận (phân tích, chứng minh, bình luận, bác bỏ...)

- Câu nói trên có tác dụng như một sự nhắc nhở rằng mọi thứ đều có không gian, thời gian nhất định của nó, một quy luật cơ bản là không có điều gì tồn tại mãi mãi.
- Cuộc sống chỉ tồn tại lâu bền nhất khi được nuôi dưỡng bởi suối nguồn của tình người. (d/c)
- Thực tế, có những con người chạy theo quyền chức, danh lợi... sống thiếu chân thành, đề cao cái tôi cá nhân, lợi dụng hoặc xu nịnh kẻ khác mà đánh mất nhân tâm, đánh mất tình người.. => Một lối sống ti tiện và thiếu tình người. (d/c)

3/ Kết bài

- Ý nghĩa của câu nói: Hãy sống yêu thương nhau. Đó là đạo đức của con người. Sống với tấm lòng rộng lượng, vị tha, sẵn sàng tha thứ, bỏ qua mọi lỗi lầm, sai phạm của người khác và không bao giờ nhắc đến...
- Liên hệ và bài học cho bản thân về động cơ sống và cách sống sao cho tình người còn mãi.

ĐỀ SỐ 133

Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý kiến sau: *"Bạn đừng nên chờ đợi những món quà bất ngờ của cuộc sống mà hãy tự mình làm nên cuộc sống*" (L.Tôn xtôi)

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận, trích dẫn câu nói của L.Tônxtôi.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến

+ *Quà tặng bất ngờ*: là những điều may mắn, hạnh phúc, niềm vui bất ngờ đến với con người do khách quan đem lại hoặc người khác trao tặng.

+*"Chờ đợi":* thái độ sống thụ động, phụ thuộc.

+*"Tự mình làn nên cuộc sống":* sống tích cực, chủ động.

=> Khẳng định ý nghĩa của câu nói: khuyên con người cần có thái độ sống chủ động, không nên trông chờ vào người khác. Cuộc sống của mỗi người do chính bản thân tạo nên.

2.2. Bàn luận

- Trong cuộc đời của mỗi người đôi khi sẽ nhận được những bất ngờ từ cuộc sống. Khi đó ta sẽ có may mắn được hưởng niềm vui, hạnh phúc trong cuộc đời. Không thể phủ nhận ý nghĩa và giá trị của quà tặng bất ngờ mà cuộc sống đem lại cho con người, vấn đề là biết tận dụng, trân trọng quà tặng ấy như thế nào.

- Tuy nhiên cuộc sống không phải lúc nào cũng là thảm đỏ trải đầy hoa hồng, cuộc sống là một trường tranh đấu luôn tiềm ẩn những khó khăn phức tạp. Vì vậy, cần chủ động, tự mình vượt lên hoàn cảnh để vươn tới những điều tốt đẹp.

Dẫn chứng: những tấm gương nghị lực vượt hoàn cảnh số phận: thầy Nguyễn Ngọc Ký,...; những người nghèo biết vượt lên chính mình;...

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Trong cuộc sống, ngoài ý chí nghị lực vươn lên, yếu tố may mắn cũng góp phần không nhỏ tạo nên thành công.

- Phải chủ động trang bị kiến thức, rèn luyện cách sống bản lĩnh, có lí tưởng, có ước mơ để làm nên những điều kì diệu cho cuộc sống của chính mình.

- Phê phán một số người thụ động, thiếu ý chí vươn lên, chỉ chờ đợi những quà tặng bất ngờ mà không tự mình làm nên cuộc sống.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề. Liên hệ bản thân.

ĐỀ SỐ 134

Có ý kiến cho rằng: *Cuộc sống là nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân. Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta. Suy nghĩ của em về nhận định trên.*

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Dẫn dắt vấn đề, nêu vấn đề: vai trò quyết định của mỗi cá nhân đối với cuộc sống của chính mình.

2/ Thân bài

2.1 Giải thích

- *Cuộc sống là nguyên liệu thô*: Cách nói hình ảnh để chỉ những bộn bề phức hợp của cuộc sống: thuận lợi và khó khăn, tốt đẹp và ác xấu, bình lặng và bão giông.
- *Nghệ nhân*: con người tài năng, tâm huyết đạt đến độ tinh tuý trong công việc của mình.
- *Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta:* Từ nguyên liệu cuộc sống mỗi người sẽ tạo nên tác phẩm cuộc đời của mình.
- Câu nói đã khẳng định và đề cao vai trò quyết định của mỗi cá nhân đối với cuộc sống của chính mình. Chính thái độ sống, năng lực sống của bản thân sẽ làm nên giá trị, ý nghĩa cuộc sống của mỗi người.

2.2. Bàn luận, mở rộng

- Đây là một quan điểm sống tích cực, mạnh mẽ và sâu sắc.
- Cuộc sống luôn mang trong mình những bộn bề, phức tạp, nếu chúng ta sống một cách chủ động và tích cực, biết gạn lọc những cái xấu, tận dụng và phát huy những điều tốt đẹp, biến khó khăn, thử thách thành cơ hội thì ta sẽ có một tác phẩm cuộc đời mình thật tuyệt đẹp.
- Nếu buông xuôi và phó mặc, bị động và để cuộc sống trôi đi, khi ấy tác phẩm cuộc đời của mỗi chúng ta chỉ là những vật thể xấu xí.

* *Mở rộng và nêu phản đề*:

+ Tác phẩm cuộc đời của mỗi người còn chịu sự tác động không nhỏ của hoàn cảnh khách quan.
+ Phê phán thái độ sống thích hưởng thụ, ỷ lại, chờ đợi sự ban phát từ người khác.

2.3. Liên hệ bản thân và rút ra bài học.

Mỗi người phải chủ động trang bị kiến thức, rèn luyện cách sống bản lĩnh, có lí tưởng, có ước mơ. Hãy cố gắng trở thành những nghệ nhân chuyên tâm và tài hoa nhất để làm nên tác phẩm tuyệt đẹp cho cuộc đời mình.

3/ Kết bài: Khăng định ý nghĩa vấn đề.

ĐỀ SỐ 135

Suy nghĩ của em về câu nói *"Người người đều muốn thay đổi thế giới, nhưng ai cũng không muốn thay đổi chính mình"(*Lev Tolstoi)

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề trích dẫn câu nói.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích

– *Thay đổi thế giới*: phá bỏ trật tự thế giới cũ để xác lập một thế giới mới hay nói cách khác, thay hệ giá trị cũ bằng hệ giá trị mới, thay đổi để phát triển.

– *Thay đổi chính mình*: thay đổi những thói quen, quan niệm, tích cách đã ăn sâu vào gốc rễ.

– Khát vọng thay đổi thế giới là khát vọng ngàn đời của con người. Con người có chung một ý niệm rằng thế giới khách quan tác động vô cùng lớn đến sự thành bại nên luôn tìm cách thay đổi, cải biến thế giới để cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn nhưng lại bỏ quên yếu tố chủ quan. Đó chính là một trong những sai lầm lớn của con người. Câu nói có ý khẳng định một thực tế khách quan đồng thời đưa ra lời khuyên cho mỗi người. Đôi mắt không chỉ hướng ra thế giới bên ngoài mà còn phải hướng về chính mình.

2.2. Bàn luận

– Con người không muốn thay đổi bản thân vì không muốn thừa nhận những thiếu sót, những mặt hạn chế, phủ định giá trị của bản thân.

– Dù không muốn nhưng con người nhất thiết phải tự soi chiếu, "tự phê" để phản tỉnh, hoàn thiện chính mình.

– Điều quan trọng nhất trong quá trình thay đổi bản thân chính là thay đổi thế giới quan. Nếu chọn cho mình một thế giới quan rộng mở, tiến bộ, biện chứng, con người có thể đạt được nhiều thành công ngoài mong đợi, "đời thay đổi khi chúng ta thay đổi".

2.3. Bài học

- Cần phải luôn có ý thức phản tỉnh để có thể hoàn thiện chính bản thân mình.

- Mỗi người tự nhận thức và hoàn thiện chính mình, tự thực hiện những cuộc cách mạng cá nhân thì cả thế giới cũng sẽ cải biến theo.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề.

ĐỀ SỐ 136

"Ai cũng muốn làm điều gì đó rất lớn lao, nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo thành từ những điều rất nhỏ".

(*Hành trang vào đời*, NXB Tổng hợp TP HCM, 2008, tr.38)

Tôi đi dạo trên bãi biển khi hoàng hôn buông xuống. Biển đông người nhưng tôi lại chú ý đến một cậu bé cứ liên tục cúi xuống nhặt thứ gì đó lên và ném xuống. Tiến lại gần hơn, tôi thấy cậu đang nhặt thứ gì đó lên và ném xuống. Tiến lại gần hơn, tôi thấy cậu đang nhặt những con sao biển bị thủy triều đánh dạt lên bờ và ném chúng trở lại đại dương.

- Cháu đang làm gì vậy?

- Những con sao biển này sắp chết vì thiếu nước, cháu phải giúp chúng!

- Cháu có thấy là mình đang mất thời gian không? Có hàng ngàn con sao biển như vậy. Cháu không thể nào giúp được tất cả chúng. Rồi chúng cũng sẽ phải chết thôi.

Cậu bé vẫn tiếp tục nhặt một con sao biển khác va nhìn tôi mỉm cười:

- Cháu biết chứ! Nhưng cháy nghĩ mình có thể làm điều gì đó, ít nhất là cứu sống những con sao biển này"

(Theo *Hạt giống tâm hồn, Từ những điều bình dị*, NXB Tổng hợp HCM, 2010)

Lấy câu nói và câu chuyện trên làm gợi ý: hãy viết bài văn ngắn khoảng 2 trang giấy thi với chủ đề: ý nghĩa của những điều nhỏ bé.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài: Nêu vấn đề: *Ý nghĩa của những điều nhỏ bé.*

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích vấn đề

- *Những điều nhỏ bé* là những điều giản dị, luôn tồn tại trong cuộc sống của mỗi chúng ta hàng ngày.

=> Mọi thứ đều được tạo nên từ những điều nhỏ bé, và đôi khi những điều nhỏ chính là yếu tố làm nên ý nghĩa của cuộc sống.

2.2.Bàn luận vấn đề

- Biểu hiện của những điều nhỏ bé:

+ Biết yêu thương động vật, cỏ cây.

+ Thấy cảm động khi được ai đó lắng nghe, chia sẻ những câu chuyện hay.

+ Thấy thương ba mẹ khi nhìn những giọt mồ hôi rơi.

+ Dắt tay một em nhỏ cho nó qua đường an toàn.

+ Tham gia những tổ chức từ thiện, giúp đỡ những người gặp khó khăn.

…

- *Ý nghĩa của những điều nhỏ bé:*

+ Những điều nhỏ bé từng ngày tạo dựng những điều lớn lao trong tương lai.

+ Những điều nhỏ bé mà đẹp đẽ sẽ giúp chúng ta có niềm tin và sống tốt hơn.

+ Những điều nhỏ bé giúp xã hội phát triển văn minh, con người sống chân thành và kết nối với nhau nhiều hơn.

- *Làm thế nào để tạo dựng những điều nhỏ bé xung quanh mình:*

+ Cần biết sống đẹp và văn minh, biết trau dồi những tình cảm đẹp đẽ.

+ Lan tỏa những điều nhỏ bé, giản dị đến những người thân, người bạn.

+ Yêu cuộc sống của mình và luôn muốn cống hiến cho xã hội.

…

2.3. Bài học

3/ Kết bài:

- Khẳng định ý nghĩa vấn đề.
- Liên hệ bản thân

ĐỀ SỐ 137

Hãy viết 01 bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về hậu quả của việc "*Bỏ mặc tâm hồn mình khô cằn hoặc mọc đầy cỏ dại*" đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài:

Nêu vấn đề cần nghị luận: hiện tượng về việc *"bỏ mặc tâm hồn mình khô cằn hoặc mọc đầy cỏ dại"*.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích:

- Hình ảnh ẩn dụ:

+ *Bỏ mặc tâm hồn mình khô cằn*: những người không biết làm cho đời sống tinh thần của mình trở nên phong phú, tươi mới; họ lựa chọn và hài lòng với lối sống khô khan, thờ ơ, vô cảm với mọi người và chính mình...

+ *Mọc đầy cỏ dại*: những kẻ không biết tu dưỡng tâm hồn; để mặc những điều xấu xa, đen tối xâm nhập tâm hồn...

Ví dụ: Lối sống hưởng thụ, dễ sa ngã vào các tệ nạn xã hội hiện nay; hiện tượng sống buông thả, bất chấp hậu quả, bỏ mặc tương lai; quan niệm sống vị kỷ, hài lòng với những dục vọng tầm thường, thấp hèn; sống thiếu lý tưởng, mục tiêu phấn đấu; sống nhạt nhẽo, vô vị...

2.2. Bàn luận

- Nêu tác hại: tạo ra những nhân cách tầm thường, mở ra cơ hội cho những suy nghĩ, hành vi đen tối len lỏi vào cuộc sống; tạo nên một lớp người sống hoặc khô cứng hoặc buông thả ảnh hưởng đến gia đình và xã hội; cuộc sống ngày càng trở nên u ám hơn, đất nước thiếu đi những công dân tốt ngược lại đầy rẫy những nhân cách tha hóa tác động xấu đến cộng đồng.

- Chỉ ra nguyên nhân: mỗi người chưa tìm ra cho mình một ý nghĩa, động lực sống đích thực; những lối suy nghĩ ảo tưởng, chạy theo những hạnh phúc phù phiếm, những niềm vui sa đọa; lối sống đua đòi, thể hiện bản thân bằng những hành vi phản cảm, trái đạo lý; gia đình, xã hội ngày càng thực dụng, khô khan; giáo dục chạy theo thành tích mà không chú trọng giá trị nhân bản; đào tạo tâm hồn...

2.3 Bài học nhận thức và hành động: Nêu những bài học thiết thực cho bản thân (cố gắng làm đẹp cuộc sống của mình và mọi người; rèn luyện lối sống ấy từ những việc nhỏ nhất; luôn nỗ lực tìm thấy giá trị sống, hạnh phúc đích thực từ những điều giản đơn; tạo nên sợi dây gắn kết yêu thương trong gia đình và ngoài xã hội...).

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề. Liên hệ.

ĐỀ SỐ 138

Đừng trông đợi một phép màu hay một ai đó sẽ mang hạnh phúc đến cho bạn.

(Theo *Hạt giống tâm hồn*, NXB Trẻ, 2016, trang 64)

Viết một bài văn nghị luận khoảng 2 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về vấn đề trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài

- Con người từ thuở sơ khai đã luôn tồn tại bản năng khao khát và tìm kiếm hạnh phúc cho bản thân.
- Có một câu nói rất hay về quá trình tìm kiếm hạnh phúc rằng: "Con người từ thuở sơ khai đã luôn tồn tại bản năng khao khát và tìm kiếm hạnh phúc cho bản thân".

2. Thân bài

2.1.Giải thích

- "*Hạnh phúc*" là những cảm giác vui vẻ, thỏa mãn, hài lòng, khiến con người nở nụ cười mãn nguyện khi đạt được một điều gì đó trong cuộc sống.
- Mỗi người có một quan niệm hạnh phúc khác nhau.
- *Phép màu* là do Thần, Phật, những ông Tiên, ông Bụt tạo ra mang lại niềm hạnh phúc, giúp đỡ con người vượt qua khốn cảnh, để có một cuộc sống tốt hơn.

→ Cơ sở của phép màu dựa trên quan niệm sống "Ở hiền gặp lành, ác giả ác báo", lấy chữ "Thiện" làm chân lý sống của con người.

- Câu nói "*Đừng trông đợi một phép màu hay một ai đó sẽ mang hạnh phúc đến cho bạn"* nhằm thức tỉnh một bộ phận rất lớn những con người đang chìm trong ảo tưởng, có hạnh phúc nhờ phép màu hoặc ai đó đem đến cho. Đồng thời nhấn mạnh vai trò của các nhân trong việc tạo dựng hạnh phúc.

2.2. Bàn luận

- Hạnh phúc vốn dĩ chẳng phải điều gì xa xôi hay khó có thể với tới cả, chỉ cần chúng ta chịu nhìn nhận và sớm ngày nhận ra hóa ra hạnh phúc thật giản đơn biết bao.
- Mỗi chúng cần có riêng cho mình một ước mơ, một đam mê, một lý tưởng sống, từ đó lấy cơ sở làm động lực để cố gắng, phấn đấu hết mình, vun đắp từ từ.
- Trong quá trình vun đắp kiếm tìm hạnh phúc bằng chính nỗ lực của bản thân, chúng ta sẽ được nếm trải nhiều bài học đường đời rất quý giá, mà không một trường lớp nào dạy cho chúng ta biết. Tất thảy những điều ấy đều là hạnh phúc, thứ hạnh phúc nhỏ nhoi, giản đơn ở ngay bên cạnh chúng ta nếu chúng ta biết "thưởng thức" thật cẩn thận.
- Những con người lười biếng, ì ạch mãi trông chờ vào số phận sắp đặt, không có lý tưởng, không có kế hoạch sống, cuộc đời luôn chìm vào những ước mơ viển vông màu hồng, thì mãi mãi chẳng thể có được hạnh phúc.

2.3.Bài học

- Cuộc sống của chúng ta, hạnh phúc của chúng ta phải do chính đôi tay chúng ta tạo nên, chứ không thể trông đợi vào người khác ban tặng hoặc đợi chờ vào những may mắn bất ngờ được.
- Phải tự tay tạo ra thành quả và tận hưởng thành quả ấy chúng ta mới có thể cảm nhận hết được giá trị của hạnh phúc.

3. Kết Bài

- Cuộc đời chỉ vỏn vẹn có vài chục năm, đừng phí hoài thời gian để đợi chờ những thứ chẳng bao giờ thành hiện thực
- Hãy tận dụng sức trẻ, óc sáng tạo sự năng động của tuổi trẻ để làm nên những điều phi thường.

ĐỀ SỐ 139

"Con thuyền đi qua
để lại sóng
Đoàn tàu đi qua
để lại tiếng
Đoàn người đi qua
để lại bóng
Tôi không đi qua tôi
để lại gì ?"

(Nhạc sĩ Văn Cao, *Không đề)*

Suy nghĩ về triết lý sống được gợi ra từ bài thơ *Không đề* của nhạc sĩ Văn Cao.

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn bài thơ.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích:

- "*Tôi không đi qua tôi":* sống siêng năng, trách nhiệm, sống với mình với người, cho mình, cho người.
- "để lại gì": những đóng góp có giá trị cho cuộc đời. (Tác phẩm chân chính)
- Câu thơ như một lời phản tỉnh của tác giả đối với mỗi con người sống trên cõi đời về trách nhiệm cống hiến đối với cuộc đời.

2.2. Bàn luận:

- Con người nhận thức được giá trị sự sống, giá trị hiện hữu của bản thân là khi chúng ta hiểu được chính mình, nắm bắt được những hạn chế và khả năng của bản

thân, lắng nghe được cảm xúc của mình thì cuộc sống mới có ý nghĩa. Khi đó, con người sẽ lưu lại dấu ấn riêng trong cuộc đời.

- Cuộc sống vốn rất phức tạp, để có thể tồn tại và phát triển được, trước hết con người phải hiểu được chính mình. Đó là cơ sở để tồn tại với thế giới và ứng phó với những biến động của cuộc đời.

- Đi qua chính cuộc đời mình nhưng không phải đi qua một cách hời hợt, thoáng chốc mà phải biết sống một cách sâu sắc, sống cống hiến, để hướng tới những giá trị nhân văn tích cực.

- Phê phán một bộ phận con người sống hời hợt, nhạt nhòa, không hiểu giá trị đích thực của bản thân.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận: Giá trị sống, giá trị hiện hữu của chính mình=>Hãy sống hết mình với mình, với đời.

ĐỀ SỐ 140

Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến: *Một người đã đánh mất niềm tin vào bản thân thì chắc chắn sẽ còn đánh mất thêm nhiều thứ quý giá khác.*

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói.

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến

- Về nội dung trực tiếp, câu trích này nói về hậu quả của việc đánh mất niềm tin vào bản thân.

- Về thực chất, ý kiến này đề cập đến vai trò quyết định của lòng tự tin.

2.2. Bàn luận về tự tin và mất tự tin

- Người có lòng tự tin luôn khẳng định năng lực và phẩm chất của mình, coi đó là nguồn sức mạnh chân chính, có ý nghĩa quyết định, giúp con người vững vàng, lạc quan và thành công trong cuộc sống. Do đó tự tin là đức tính quý báu.

- Khi mất tự tin:

+ Con người không còn tin vào phẩm chất và năng lực của bản thân nên sẽ đánh mất những điều kiện cơ bản và cần thiết giúp đạt đến những giá trị quý báu: nghị lực và ý chí, hi vọng và lạc quan...

+ Con người không còn khả năng đương đầu với những khó khăn, thử thách, nên dễ dàng buông xuôi, bỏ mất những cơ hội tốt trong cuộc sống.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Trong mọi hoàn cảnh cuộc sống, đặc biệt những khi gặp khó khăn, thử thách, cần nêu cao bản lĩnh, không đánh mất niềm tin vào bản thân.

- Luôn sống tự tin nhưng tránh chủ quan. Phải cảnh giác với việc tự tin mù quáng. Phải tỉnh táo để biết lắng nghe; biết học hỏi, hợp tác; biết tu dưỡng phẩm chất và trau dồi năng lực của bản thân vì đó là cơ sở của lòng tự tin.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề. Liên hệ.

ĐỀ SỐ 141

Có ba cách để tự làm giàu mình: mỉm cười, cho đi và tha thứ.

(Theo *Hạt giống tâm hồn* - NXB Tổng hợp TP HCM, 2008)

Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về quan niệm trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề, trích dẫn quan niệm.

2/ Thân bài:

2.1/ Giải thích:

- *Tự làm giàu mình*: tự nuôi dưỡng và bồi đắp tâm hồn mình.

Mỉm cười: biểu hiện của niềm vui, sự lạc quan, yêu đời.

Cho đi: là biết quan tâm, chia sẻ với mọi người.

Tha thứ: là sự bao dung, độ lượng với lỗi lầm của người khác.

- Ý cả câu: Tâm hồn con người sẽ trở nên trong sáng, giàu đẹp hơn nếu biết lạc quan, sẻ chia và độ lượng với mọi người.

2.2/ Phân tích, chứng minh:

- Lạc quan, yêu đời giúp con người có sức mạnh để vượt lên những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, có niềm tin về bản thân và hướng đến một khát vọng sống tốt đẹp.

- Biết quan tâm, chia sẻ là con người đã chiến thắng sự vô cảm, ích kỷ để sống giàu trách nhiệm và yêu thương hơn. Mang lại niềm vui cho người khác ta cũng sẽ thấy

thanh thản trong tâm hồn, được sự tin yêu, tôn trọng của mọi người và chắc chắn khi ta gặp khó khăn cũng sẽ nhận được sự giúp đỡ của người khác.

- Biết bao dung, độ lượng, con người sẽ trút bỏ đau khổ và thù hận để sống thanh thản hơn và mang lại niềm vui cho mọi người.

- Ngoài sự lạc quan, sẻ chia, độ lượng con người còn có thể bồi đắp, và nuôi dưỡng tâm hồn mình bằng những ứng xử tốt đẹp khác.

Học sinh lấy ví dụ cụ thể để chứng minh.

2.3/ Mở rộng, liên hệ bản thân:

- Khẳng định tính đúng đắn của vấn đề.

- Phê phán những con người sống nhỏ nhen, ích kỉ, vô cảm.

- Bài học nhận thức và hành động: Sự giàu có về tâm hồn có ý nghĩa quyết định sự hoàn thiện nhân cách của mỗi người. Cần có ý thức gìn giữ và bồi đắp để đời sống tinh thần, tình cảm của bản thân không bị xói mòn và chai sạn bởi mặt trái của cuộc sống hiện đại. Để làm được điều đó, phải bắt đầu từ những thái độ sống tích cực, có ý nghĩa với mình và mọi người.

- Liên hệ bản thân.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 142

Một nhà triết học nói: *"Mỗi con vật khi sinh ra đều là tất cả những gì nó có. Chỉ có con người là ngay từ thuở lọt lòng thì chẳng là gì cả. Nó làm thế nào thì nó sẽ trở thành như thế ấy, và nó phải làm bằng tự do của chính nó. Tôi chỉ có thể trở thành kẻ do chính tôi làm ra"*. Em hãy bình luận ý kiến trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài

- Giới thiệu vấn đề nghị luận (Trích dẫn câu nói)

2. Thân bài

2.1. Giải thích nội dung câu nói

- Câu nói của nhà triết gia đã làm nổi bật sự khác biệt giữa con người và các loài sinh vật khác.

- Khẳng định con người đóng vai trò then chốt và quyết định trong việc hình thành nhân cách, phẩm chất của bản thân.

2.2. Bàn luận, phân tích, chứng minh nội dung câu nói

- Ngay từ lúc được sinh ra, con vật đã có trong mình tất cả những yếu tố cần thiết để tồn tại.

- Con người khác biệt với các loài sinh vật khác ở quá trình biến chuyển trong các giai đoạn phát triển về nhận thức, tư duy bằng con đường học tập.

- Khẳng định ý nghĩa, vai trò của mỗi một con người trong việc hình thành nhân cách của bản thân, cái "tôi" chính là yếu tố quyết định hàng đầu về việc con người sẽ sống, sẽ tồn tại ra sao.

- Đó là những nhân tố về ý chí, nghị lực, lí tưởng sống, mục đích sống của bản thân.

2.3. Mở rộng vấn đề

Có người cho rằng con người là sản phẩm của môi trường sống như gia đình và xã hội. Đây là một ý kiến lệch lạc và phiến diện

3. Kết bài

- Khẳng định lại giá trị giáo dục sâu sắc mà câu nói thể hiện.

- Rút ra bài học nhận thức và hành động.

ĐỀ SỐ 143

Đọc mẩu chuyện sau đây

"Một cậu bé 10 tuổi quyết định học môn võ Judo cho dù cánh tay trái của cậu đã mất trong một tai nạn xe hơi. Cậu theo học Judo với một võ sư Nhật.
Nhưng suốt 3 tháng trời, thầy chỉ dạy cậu một thế võ duy nhất. Cậu bé hỏi thầy:
-Thưa thầy, chẳng lẽ con không thể học được các thế võ khác sao?
Ông trả lời:
– Đây là thế võ duy nhất thầy dạy cho con, cũng chính đó là thế võ duy nhất mà con cần phải học.
uy không hiểu hết lời thầy nhưng tin tưởng ở nơi thầy, cậu bé tiếp tục tập luyện.
Nhiều tháng sau, võ sư dẫn cậu bé đến tham dự một cuộc thi judo. Cậu bé rất ngạc

nhiên khi thấy mình thắng dễ dàng trong hai trận đấu. Trận thứ ba khó khăn hơn nhưng sau một hồi, đối phương mất kiên nhẫn trong các đòn tấn công, cậu bé đã khéo léo sử dụng thế võ và chiến thắng. Vẫn chưa hết ngạc nhiên vì thành công của mình, cậu tự tin bước vào trận chung kết.

Lần này, đối thủ của cậu là một võ sinh cao lớn, to khỏe và dày dạn kinh nghiệm hơn. Vào trận không lâu, cậu bé đã liên tiếp trúng đòn và hoàn toàn bị đối phương áp đảo. Hết hiệp đầu, sợ cậu bé bị thương, trọng tài ra hiệu để kết thúc trận đấu sớm nhưng người thầy của cậu không đồng ý:

– Cứ để cậu bé tiếp tục. – Võ sư yêu cầu.

Ngay sau khi trận đấu bắt đầu lại, đối phương phạm phải sai lầm nghiêm trọng: anh ta coi thường đối thủ và mất cảnh giác. Ngay lập tức cậu bé dùng thế võ duy nhất của mình quật ngã đối phương và khóa chặt anh ta trên sàn. Cậu bé đã đoạt chức vô địch.

Trên đường về, hai thầy trò ôn lại các thế đánh trong từng trận đấu. Lúc này cậu bé mới thu hết can đảm nói ra cái điều ám ảnh trong đầu mình bấy lâu nay:

– Thưa thầy, làm sao con có thể trở thành vô địch chỉ với một thế võ như thế?

– Con chiến thắng vì hai lý do. – Người thầy trả lời. – Lý do thứ nhất, con gần như đã làm chủ được một trong những cú đánh hiểm và hiệu quả nhất của môn võ này. Lý do thứ hai, cách duy nhất mà đối thủ của con phá được thế võ đó là họ phải giữ chặt cánh tay trái của con lại – mà con lại không có cánh tay trái.

(Theo *Quà tặng cuộc sống*)

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em sau khi đọc mẩu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài:

– Dẫn dắt vấn đề, giới thiệu câu chuyện trong đề bài: câu chuyện về cậu bé bị cụt 1 cánh tay nhưng vẫn theo học võ judo

– Nêu vấn đề cần nghị luận:

+ Ý chí nghị lực, niềm tin và sự kiên trì trước những khó khăn nghịch cảnh.

+ Biến khuyết điểm thành ưu điểm là bí quyết dẫn tới thành công.

2. Thân bài:

2.1. Tóm tắt, phân tích nội dung câu chuyện để rút ra ý nghĩa vấn đề

- Chuyện kể về cậu bé kém may mắn: bị cụt cánh tay trái, nhưng cậu vẫn quyết tâm theo học võ

- Người thầy rất sáng suốt khi dạy cho cậu bé thế võ phù hợp với khả năng của cậu, có thể lợi dụng khuyết điểm của chính mình để thành công.

- Cậu bé chăm chỉ luyện tập,thông minh, nhanh nhẹn, tự tin và kiên trì, cuối cùng cũng thành công

–>> Nhấn mạnh, khẳng định ý nghĩa nội dung từ câu chuyện đó: Câu chuyện đề cao nghị lực sống của cậu bé. Đôi khi, một điểm yếu của ai đó lại trở thành điểm mạnh vững chãi nhất của họ. Có ưu điểm là một điều tốt nhưng nếu có thể biến khuyết điểm thành lợi thế lại càng là một điều kỳ diệu hơn.

2.2. Chứng minh, bình luận về ý nghĩa câu chuyện

-Câu chuyện nêu lên bài học quý báu về phương châm sống: Dù trong mọi hoàn cảnh, chúng ta cũng cần nỗ lực vượt qua thử thách, gặp khó khăn không nản lòng, không chán nản, Cần phải hiểu về ưu và khuyết điểm của bản thân để lựa chọn hướng đi đúng đắn…

- Chứng minh:

+Chứng minh bằng lí lẽ lập luận…

+Chứng minh bằng những dẫn chứng thực tế…

2.3. Rút ra bài học cho bản thân

- *Về nhận thức:*

+Cuộc sống đôi khi đặt chúng ta vào những thử thách khắc nghiệt, điều quan trọng nhất là ta phải đứng vững trước những khó khăn đó, phải nhạy bén, linh hoạt trong mọi trường hợp…

+Có ý thức vươn lên trong học tập và vượt qua thử thách trên đường đời.

- *Về hành động*: nỗ lực vượt qua nghịch cảnh bằng những việc làm thiết thực, cụ thể

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa câu chuyện.

ĐỀ SỐ 144

Có một cậu bé đang chơi ở đống cát trước sân. Khi đào một đường hầm trong đống cát cậu đụng phải một tảng đá lớn. Cậu loay hoay tìm cách đẩy nó ra. Dù đã dùng

đủ mọi cách, cố hết sức, nhưng rốt cuộc, cậu vẫn không thể đẩy được tảng đá. Đã vậy, bàn tay cậu còn bị trầy xước, rớm máu. Cậu bật khóc rấm rứt trong thất vọng. Ngồi trong nhà lặng lẽ theo dõi mọi chuyện, người cha lúc này mới bước ra và nói: "Con trai, tại sao con không dùng hết sức mạnh của mình?" Cậu bé thổn thức đáp: "Có mà! Con đã dùng hết sức rồi mà bố!". "Không con trai, con đã không dùng đến tất cả sức mạnh của con. Con đã không nhờ bố giúp". Nó rồi người bố cúi xuống, cùng con, bới tảng đá ra, nhấc lên và vứt đi chỗ khác.

(Theo *báo Tuổi trẻ* - Bùi Xuân Lộc, phỏng dịch từ Faith to Move Mountains)

Viết một bài văn (khoảng 2 trang) trình bày suy nghĩ của em về những điều câu chuyện trên gợi ra.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu về kĩ năng:

- Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng để viết một đoạn văn nghị luận xã hội.

- Đoạn văn phải có bố cục, kết cấu rõ ràng; lập luận thuyết phục; diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau; có thể bày tỏ quan điểm, suy nghĩ riêng nhưng phải có lí lẽ và căn cứ xác đáng; có thái độ chân thành, nghiêm túc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

II/ Yêu cầu về nội dung:

1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

2. Thân bài:

2.1. Giải thích vấn đề

- Giải thích nội dung, ý nghĩa câu chuyện và rút ra bài học

- Cậu bé ban đầu tìm cách tự tháo gỡ khó khăn của chính mình => Bài học về sự tự lực, tự lập.

- Cậu bé đối diện với khó khăn, dù cố gắng hết sức vẫn thất bại, khóc và tuyệt vọng vì nghĩ rằng sức mạnh của con người chỉ nằm trong chính bản thân mình.

- Người cha với lời nói và hành động mang đến một thông điệp: sức mạnh của mỗi người là sức mạnh của bản thân và sự giúp đỡ từ người thân, bạn bè. Biết tổng hợp

sức mạnh từ những nguồn lực xung quanh sẽ đem đến thành công nhanh chóng hơn.

=> Bài học: Tự lực là cần thiết nhưng nếu không biết dựa vào sự giúp đỡ từ người khác khi cần thiết cũng khó thành công.

2.2. Bàn luận, mở rộng

- Tại sao con người cần tự lập:

+ Tự lập khiến con người chủ động trong cuộc sống của chính mình.

+ Tự lập khiến con người trở nên dũng cảm, có trách nhiệm và dám sống với những ước muốn và những hướng đi riêng của mình.

+ Trong cuộc sống, không phải lúc nào chúng ta cũng nhận được sự giúp đỡ từ những người xung quanh nên tự lập chính là cách tốt nhất để ta luôn có được sự bình tâm trước những biến cố.

Tuy nhiên trong một vài trường hợp đặc biệt, con người vẫn cần đến sự giúp đỡ của những người thân, bạn bè.

- Tại sao mỗi người nên nhận sự giúp đỡ của người khác?

+ Thực tế cuộc sống đặt ra nhiều vấn đề phức tạp, bất ngờ vượt khỏi khả năng của mỗi cá nhân; có những vấn đề phải nhiều người mới giải quyết được.

+ Mỗi người luôn có khát vọng được thành công trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên hiểu biết và năng lực của mỗi con người lại nằm trong giới hạn. Vì vậy con người cần hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau.

- Ý nghĩa của sự giúp đỡ từ người khác:

+ Sự thành công sẽ nhanh và bền vững hơn.

+ Người nhận sự giúp đỡ có thêm sức mạnh và niềm tin, hạn chế được những rủi ro và thất bại.

+ Tạo lập mối quan hệ tốt đẹp, gắn kết giữa người với người, nhất là trong xu thế hội nhập hiện nay.

- Giúp đỡ không phải là làm thay; giúp đỡ phải vô tư, chân thành, tự nguyện.

- Phê phán những người tự cao không cần đến sự giúp đỡ của người khác, những người ỷ lại, dựa dẫm vào người khác.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Phải nhận thấy sức mạnh của cá nhân là sức mạnh tổng hợp.

- Chủ động tìm sự giúp đỡ và chỉ nhận sự giúp đỡ khi bản thân thực sự cần.

- Có thói quen giúp đỡ mọi người.

3/ Kết bài:

- Khẳng định vấn đề nghị luận.

- Liên hệ.

ĐỀ SỐ 145

Đọc mẩu chuyện sau:

Chim cun cút sa lưới một thợ săn. Chim bèn lên tiếng van xin người thợ săn thả nó ra:

- Ông cứ thả tôi ra! Tôi xin hầu hạ ông, tôi sẽ nhử những con cun cút khác vào lưới cho ông.

- Hừm... Cun cút ơi!- Người thợ săn nói - Bình thường ta cũng không thả mày ra, còn bây giờ lại càng không. Ta sẽ vặn cổ mày vì mày muốn phản đồng loại.

(L. Tôn - xtôi)

Hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng: Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, kết cấu chặt chẽ, mạch lạc, không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Yêu cầu về kiến thức: Có thể đưa ra những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách nhưng cần hợp lí, có sức thuyết phục; cần đảm bảo một số ý cơ bản sau:

1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyện, giới thiệu vấn đề.

2/ Thân bài:

2.1. Sơ lược ý nghĩa câu chuyện

- Con chim cun cút bị sa lưới xin người thợ săn tha mạng, đổi lại, nó sẽ dẫn dụ những con cun cút khác vào lưới của người thợ săn.

- Câu chuyện của L. Tôn-xtôi mang đến người đọc bài học về tình đồng loại. Bất cứ kẻ nào phản bội đồng loại sẽ bị trừng trị đích đáng.

2.2. Bàn luận

- Câu chuyện về loài chim khiến chúng ta phải suy ngẫm về lối sống, cách ứng xử với nhau của con người.
- Trong cuộc sống chúng ta không chỉ quan hệ với người thân, bạn bè, đồng nghiệp mà còn phải sống bằng một tình cảm lớn hơn, rộng hơn, đó chính là tình đồng loại:
- Tình đồng loại là tình cảm giữa người với người không phân biệt không gian, thời gian.
- Biểu hiện: đoàn kết chống lại các thế lực hắc ám (chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh...); yêu thương đùm bọc nhau lúc khó khăn hoạn nạn.
- Tình đồng loại mang lại cho con người cuộc sống chan hòa, bình yên, hạnh phúc.

*** Mở rộng**: Đối lập với tình đồng loại là sự ích kỉ, cá nhân. Những người mang tư tưởng này thường thấy cô độc thậm chí bị loại ra khỏi cuộc sống con người. Những kẻ quay lưng với đồng loại là kẻ vô nhân tính, đáng bị lên án và loại trừ.

2.3. Liên hệ bản thân (bài học nhận thức, hành động)

- Con người cần biết yêu thương, giúp đỡ, đoàn kết với nhau.
- Tình đồng loại không ở đâu xa, hãy đối xử tốt với những người sống quanh mình, trong ta đã có tình đồng loại.

3/ Kết bài: Khẳng định ý nghĩa vấn đề.

ĐỀ SỐ 146

NGƯỜI CHA ĐƯỢC TẠO RA NHƯ THẾ NÀO

Khi ông Trời bắt đầu tạo ra người cha đầu tiên trên thế gian, ngài chuẩn bị sẵn một cái khung thật cao. Một nữ thần đi ngang qua ghé mắt coi và thắc mắc: "Thưa ngài, tại sao người cha lại cao đến như vậy? Nếu ông ta đi chơi bi với trẻ con thì phải quỳ gối, nếu ông ấy muốn hôn những đứa con mình lại phải cúi người. Thật bất tiện!". Trời trầm ngâm một chút rồi gật gù: "Ngươi nói có lý. Thế nhưng nếu ta để cho người cha chỉ cao bằng những đứa con, thì lũ trẻ sẽ biết lấy ai làm tầm cao mà vươn tới?". Thấy Trời nặn đôi bàn tay người cha to và thô ráp, vị nữ thần lại lắc đầu buồn rầu: "Ngài có biết đang làm gì không? Những bàn tay to lớn thường vụng về. Với đôi bàn tay ấy, người cha chật vật lắm mới có thể găm kim băng đóng tã, cài nút áo cho con trai, thắt chiếc nơ hồng cho con gái. Bàn tay ấy không đủ khéo léo để lấy những mảnh dằm nằm sâu trong da thịt mềm mại của trẻ". Ông Trời mỉm cười đáp: "Nhưng đôi bàn tay to lớn vững chãi đó sẽ dìu dắt bọn trẻ qua mọi sóng gió, cho tới lúc chúng trưởng thành".

Vị nữ thần đứng bên cạnh nhìn Trời nặn người cha với một đôi vai rộng, lực lưỡng. "Tại sao ngài phí thế?", nữ thần thắc mắc. "Thế người cha sẽ đặt con ngồi đâu khi phải đưa nó đi xa? Lấy chỗ đâu cho đứa con ngủ gật gối đầu, khi đi xem xiếc về khuya?". "Quan trọng hơn, đôi vai đó sẽ gánh vác cả gia đình", ông Trời đáp.

Ông Trời thức trắng đêm để nặn cho xong người cha đầu tiên. Ngài cho tạo vật mới ít nói, nhưng mỗi lời phát ra là một lời quyết đoán. Tuy đôi mắt của người cha nhìn thấu mọi việc trên đời, nhưng lại bình tĩnh và bao dung. Cuối cùng khi đã gần như hoàn tất công việc, Trời thêm vào khóe mắt người cha vài giọt nước mắt. Nhưng

sau một thoáng tư lự, Ngài lại chùi chúng đi. Thành ra người đời sau không mấy khi thấy được những giọt lệ hiếm hoi của người cha, mà chỉ có thể cảm và đoán được rằng ông ta đang khóc.

Xong việc, ông Trời quay lại nói với nữ thần: "Ngươi thấy đó, người cha cũng đáng yêu như người mẹ mà ta đã dồn bao công sức để tạo ra"

Viết bài văn nói lên suy nghĩ của em về vai trò của người cha trong gia đình.

GỢI Ý LÀM BÀI

1/Mở bài: Nêu vấn đề : vai trò người cha trong gia đình, giới thiệu câu chuyện trong đề bài.

2/Thân bài:

2.1. Tóm tắt câu chuyện: khoảng 5 dòng.

2.2. Bàn luận về vai trò của người cha dựa trên câu truyện đã cho:

- Người cha gánh vác mọi trọng trách của gia đình (dạy con, làm việc nặng, lao động tạo ra của cải vật chất nuôi sống gia đình…)
- Người cha chỗ dựa lớn lao về mặt tinh thần (vì người cao lớn, đôi tay cứng cỏi, tâm hồn cao thượng, không yếu mềm…)
- Cùng với người mẹ, người cha tạo ra một mái ấm hạnh phúc mang đến thuận hòa trong gia đình.
- Phê phán những người cha thiếu trách nhiệm với gia đình, con cái và trở thành gánh nặng của gia đình, của xã hội. Lên án thói vũ phu, bạo hành của người cha, người chồng trong gia đình. Nhưng cũng cần thiết phải lên án hành động ngược đãi của con cái đối với cha mẹ mình.

2.3. Bài học rút ra từ câu chuyện:

- Trân trọng và yêu thương người cha, người mẹ trong gia đình.
- Bảo vệ người cha và lên án thói ngược đãi của con cái trong gia đình.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề. Suy nghĩ của bản thân.

ĐỀ SỐ 147

"Duy chỉ có gia đình, người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương của số phận " (Euripides). Em suy nghĩ thế nào về câu nói trên?

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài

- Cuộc sống bôn ba vất vả để mưu sinh, nhiều lúc con người ta cảm thấy mệt mỏi và kiệt sức. Khi đó, điểm tựa và nguồn động lực lớn lao có thể đưa con người vượt qua khó khăn đó chính là gia đình.

- Bàn về ý nghĩa và vai trò to lớn của gia đình đối với mỗi cá nhân, Euripides nói: *"Duy chỉ có gia đình, người ta mới tìm được chốn nương thân để chống lại tai ương của số phận "*

2. Thân bài

2.1. Giải thích:

- Gia đình: chỉ mối quan hệ hôn nhân và huyết thống giữa các thành viên của gia đình, thể hiện tình cảm gắn bó bền chặt, không thể chia cắt.

- Tai ương của số phận: chỉ những khó khăn, trắc trở gặp phải khi bước trên đường đời.

- Nội dung câu nói: Khẳng định vai trò to lớn của gia đình đối với mỗi con người – gia đình là sức mạnh giúp con người vượt lên khó khăn, đứng dậy sau mỗi lần vấp ngã và vững vàng hơn trong cuộc sống.

2.2. Bàn luận:

(1) Vai trò của gia đình

- Gia đình là nơi nuôi dưỡng tâm hồn con người và là gốc rễ của mọi điều tốt đẹp nhất cuộc sống. Gia đình không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và hình thành nhân cách của một con người mà còn góp phần lớn tạo ra những thành công khi trưởng thành.

- Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng tài năng và nhân cách con người. Bởi vậy, mỗi con người sinh ra và lớn lên, trưởng thành đều có sự ảnh hưởng, giáo dục to lớn từ truyền thống gia đình. Chính điều đó sẽ là hành trang cho mỗi chúng ta bước vào đời, giúp ta khẳng định năng lực và phẩm giá của mình để thành công trong cuộc sống.

- Gia đình là cái nôi hạnh phúc của con người từ bao thế hệ: không chỉ đùm bọc, chở che, gia đình còn giúp con người vượt qua được những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống. Trong cuộc đời, không ai có thể tránh khỏi những va vấp, những tổn thương, những khó khăn thử thách, những thất bại. Khi đó, gia đình sẽ là nơi bao bọc, chở che, động viên, vỗ về chúng ta đứng lên sau thất bại, là chỗ dựa vững chắc và vô điều kiện những khi ta đã "lưng chùng gối mỏi" sau những lúc tất tả trên đường đời.

(2) Trách nhiệm của mỗi người đối với gia đình

- Câu nói trên đặt ra vấn đề cho mỗi con người, xã hội: Bảo vệ, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc. Muốn làm được điều đó cần: trong gia đình mọi người phải biết thương yêu, đùm bọc chở che nhau; phê phán những hành vi bạo lực gia đình, thói gia trưởng…

(3) Mở rộng, phản đề

- Gia đình có vai trò to lớn đối với sự hình thành và phát triển nhân cách của con người, là chỗ dựa tinh thần vững chắc để con người vươn lên trong cuộc sống. Tuy nhiên, trong thực tế, có rất nhiều người ngay từ khi sinh ra đã không được sự chở che, đùm bọc, giáo dục, nâng đỡ của gia đình nhưng vẫn thành đạt, trở thành con người hữu ích cho xã hội.

- Gia đình là quan trọng như thể sinh mệnh con người vậy mà có những đứa con bất hiếu đối với ông bà, cha mẹ; lãng quên cội nguồn, cự tuyệt tình thân; sống thiếu trách nhiệm đối với những người thân trong gia đình.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Câu nói trên thật đúng khi khẳng định vai trò của gia đình đối với cuộc sống mỗi người. Vì gia đình có giá trị bền vững và vô cùng to lớn không bất cứ thứ gì trên cõi đời này sánh được, cũng như không có bất cứ vật chất cũng như tinh thần nào thay thế nổi.

- Mỗi chúng ta cần góp phần bảo vệ, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Hãy biết thương yêu, đùm bọc, chia sẻ cho nhau. Hãy biết nhẫn nhịn, chịu đựng, hi sinh để gia đình luôn là tổ ấm hạnh phúc nhất.

3. Kết bài: Khẳng định vấn đề.

Ai đó đã định nghĩa: Gia đình, đó là nơi ngay cả khi nước sôi cũng reo lên niềm hạnh phúc. Vậy chúng ta hãy bằng tình yêu và hành động của mình để cho niềm hạnh phúc ấy luôn được reo lên trong hai tiếng thiêng liêng "*gia đình*".

ĐỀ SỐ 148

Trong một bộ phim truyền hình Việt Nam mới công chiếu gần đây, có một nhân vật đã nhắc nhở người cháu của mình rằng: "*Ta có thể nhặt được một gói tiền nhưng sẽ không có ai đánh rơi một gói văn hoá cho ta nhặt*". Suy nghĩ của em về vấn đề này bằng một bài văn nghị luận khoảng 2 trang giấy thi.

GỢI Ý LÀM BÀI

I/ Yêu cầu kĩ năng:

Biết làm đoạn nghị luận xã hội về một hiện tượng đời sống. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, luận điểm rõ ràng, lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lời văn trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp...

II. Yêu cầu kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo các ý chính sau:

1. Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề.
- Trích dẫn ý kiến.

2. Thân bài:

2.1. Giải thích ý nghĩa câu nói:

- *Gói tiền*: lượng vật chất rất có giá trị.
- *Có thể nhặt được gói tiền:* con người có thể có được lượng vật chất có giá trị mà không phải mất nhiều công sức lao động, tích góp.
- *Văn hóa*: trình độ học vấn, tri thức, kiến thức khoa học và trình độ sống, biểu hiện

qua sinh hoạt, ứng xử của con người trong cuộc sống.
- *Không ai đánh rơi gói văn hóa cho ta nhặt*: cách nói hình ảnh phủ nhận khả năng có được văn hóa một cách ngẫu nhiên, tình cờ.
→ *Có thể tự nhiên có được một lượng vật chất nhưng không phải tự nhiên mà có được văn hóa. Cần phải tự tích lũy, hình thành, bồi đáp vốn văn hóa của mình.*

2.2. Phân tích, bình luận:

** Vì sao có thể nhặt được gói tiền?*
- Tiền tuy quý nhưng có thể làm ra được, nhặt được khi ai đó vì bất cẩn mà đánh rơi.

** Vì sao không thể nhặt được gói văn hóa?*
- Vì văn hóa là biểu hiện trình độ bản thân. Nó không tồn tại ở dạng vật chất nên không thể đánh rơi cũng không thể nhặt được.
- Văn hóa là kết quả của quá trình tích lũy, chọn lọc bằng khả năng nhận thức và ý thức nên không thể tự nhiên xuất hiện. Văn hóa là biểu hiện của năng lực, vốn sống nên chỉ khi đạt trình độ học vấn và có trình độ vốn sống của con người văn minh thì mới được coi là có văn hóa.

** Làm thế nào để có văn hóa?*
- Học tập bằng những phương thức, những con đường khác nhau.
- Học hỏi có ý thức vươn lên tự hoàn thiện về cách sống, cách sinh hoạt, cách ứng xử để đáp ứng yêu cầu của cuộc sống văn minh.
- Luôn trau dồi, rèn luyện và củng cố những gì đã học được làm nên diện mạo tinh thần của mình trong cuộc sống.

** Liên hệ thực tế*

3. Kết bài:
- Khẳng định vấn đề.
- Phương hướng, hành động của bản thân.

ĐỀ SỐ 149

Em suy nghĩ như thế nào về câu nói: "*Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phảng phất hương thơm.*

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài:

- Nêu câu nói: "*Bàn tay tặng hoa hồng bao giờ cũng phảng phất hương hoa*" - con người khi trao đi yêu thương cho người khác, tức là họ cũng đã nhân lại yêu thương cho mình, và con người đó luôn có được những điều tốt đẹp cho bản thân và cho những người xung quanh nữa.

2. Thân bài:

2.1. Giải thích:

- *Hoa hồng:* đó là một loài hoa, một loài hoa đẹp tượng trưng cho tình yêu thương của con người với con người. Hoa hồng nói riêng và những loài hoa nói chung đại diện cho những điều tốt đẹp, và có thể là cả tấm lòng của một con người.

- *Tặng*: đó là hành động mà con người trao cho con người một điều gì đó.

- *Phảng phất hương hoa*: luôn lưu giữ được mùi hương, cái đẹp, tình yêu thương, sự thanh thản, niềm vui cho bản thân mình.

=> *Nghĩa đen:* Một con người khi tặng một bông hoa hồng - đại diện cho cái đẹp, trên tay mình cho người khác thì luôn đem lại cho bản thân mình mùi hương thơm của chính bông hoa đó. Hương thơm đó khi cho đi rồi thì sẽ không hề bị mất đi mà vẫn sẽ được lưu giữ lại, phảng phất mùi thơm bên cạnh người đã tặng hoa.

=> *Nghĩa bóng*: khi ta cho đi bất cứ điều gì ta đang có, thì ta cũng sẽ nhận lại được chính tình yêu thương mà ta đã cho đi. Trái tim luôn rộng mở với tất cả mọi thứ thì sẽ có thể thấy được sự thanh thản nơi tâm hồn mình. Khi cho đi, không phải là ta đã mất đi mà chính là "cho đi và luôn được nhận lại", cho đi tình yêu thương, sự quan tâm chia sẻ, và ta sẽ nhận lại niềm hạnh phúc cho bản thân.

- Ý nghĩa của câu nói đến mỗi người: giúp mỗi người nhận ra rằng mình sẽ nhận được nhiều hạnh phúc khi cho đi, và sẽ luôn vui khi trao đi tình yêu thương cho bất cứ một ai.

2.2. Liên hệ bản thân và xã hội:

+ Bạn đã bao giờ hành động như câu nói trên hay chưa? Và khi làm được thì tâm hồn bạn có thấy thanh thản không?

+ Ngoài xã hội có những con người luôn mong muốn cống hiến cho xã hội, làm nhiều việc tốt, và họ luôn nhận lại cho mình niềm vui.

3. Kết bài:
- Khẳng định lại vấn đề.

ĐỀ SỐ 150

"Cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời. Sự mất mát lớn nhất là bạn để cho tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống" (Norman Kusin). Hãy viết một bài văn (khoảng 2 trang giấy thi) trình bày những suy nghĩ của em về câu nói trên.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài: Đặt vấn đề, dẫn dắt vấn đề.

- Cuộc sống với mỗi con người là điều quan trọng nhất. Ai trên đời này lại không yêu cuộc sống. Đó là điều không thể phủ nhận. Vì thế, cũng không thể phủ nhận, cái chết là nỗi bất hạnh lớn nhất với mỗi con người. Từ xưa tới nay, con người luôn tìm hiểu và tìm mọi cách chế ngự cái chết để giành sự sống.
- Nói "*cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời. Sự mất mát lớn nhất là bạn để cho tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống"* như Norman Kusin cũng không hề sai. Cuộc sống và cái chết là hai thái cực đối lập nhau dữ dội. Bởi thế càng yêu cuộc sống, con người lại càng sợ hãi trước cái chết. Nhưng, có một nỗi sợ lớn lao hơn cái chết, đó là khi còn sống, người ta để cho "tâm hồn mình tàn lụi".

2/ Thân bài:

2.1. Giải thích câu nói của Kusin

- "*Cái chết không phải là mất mát lớn nhất*": Để làm sâu sắc chân lí này, trước tiên cần phải khẳng định giá trị cuộc sống của con người, khẳng định cái chết với mỗi con người quả nhiên là sự mất mát lớn nhất. Chết là chấm dứt sự sống, chấm dứt sự tồn tại hữu hình của con người. Khi chết, người ta sẽ phải rời xa vĩnh viễn tất cả những gì yêu thương, gắn bó, không còn được tận hưởng niềm hạnh phúc, những thú vui, lao động, cống hiến và sáng tạo. "Mỗi con người chỉ được sống một lần…", một nhà văn Nga đã từng nói như thế. Và như thế, cũng có nghĩa, một con người bình thường, không thể không coi cái chết là sự mất mát lớn nhất. Vậy nhưng, theo Norma Kusin, có một nỗi mất mát còn lớn hơn, đó là khi người ta "để cho tâm hồn tàn lụi khi còn sống". Tại sao lại thế?
- "*Điều đáng sợ nhất là để tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống*": Cuộc sống của con người tồn tại ở hai dạng thể chất và tinh thần. Một cuộc sống có ý nghĩa phải là sự hài hoà giữa hai trạng thái trên. Một cuộc sống tinh thần đầy đủ đúng nghĩa là phải được thoả mãn đầy đủ về mặt tâm hồn. Nghĩa là phải có khát vọng lao động và sáng tạo; phải biết rung động trước cuộc đời, biết yêu và biết ghét, yêu cái đẹp và ghét những cái xấu xa; không để tâm hồn chai sạn, vô cảm trước mọi nỗi buồn vui của cuộc đời.

2.2.. Bàn luận mở rộng về câu nói của Kusin

- Tại sao cái chết không phải là mất mát lớn nhất? – Cuộc sống với con người thật là quý giá. Nhưng không ai có thể vĩnh viễn trong cuộc đời này. Đó là quy luật. Tuy nhiên, cái chết với mỗi con người không có nghĩa là kết thúc, là dấu chấm hết. Bởi lẽ, có những cái chết vẫn để lại "muôn vàn tình thân yêu"; chết nhưng lại "gieo mầm sự sống", để lại cho muôn đời sau sự ngưỡng mộ, kính yêu. Chị Võ Thị Sáu ra đi khi tuổi đời còn rất trẻ, nhưng tên tuổi, tâm hồn, vẻ đẹp của chị vẫn mãi sống trong lòng nhân dân. Một cái chết như thế đâu phải là mất mát lớn nhất?

- Sự tàn lụi trong tâm hồn khi còn sống mới là đáng sợ: Sự sống không đơn giản chỉ là ăn uống, hít thở, hưởng thụ, tận hưởng về mặt vật chất. Có những người sống trong cuộc đời chỉ coi trọng điều này. Rõ ràng, họ không chết về mặt thể chất. Thế nhưng, tâm hồn của họ trống rỗng; họ vô cảm, dửng dưng trước mọi nỗi buồn vui của cuộc đời; chỉ biết "yêu" bản thân mình, không ước mơ và khát vọng…Một cuộc sống như thế chính là "cái chết" về mặt tâm hồn. Cái chết này thậm chí còn đáng sợ hơn, khủng khiếp hơn "cái chết thể chất". Đó là lí do khiến Trương Ba xin được "chết" khi Đế Thích vẫn cho ông sống, nhưng là sống trong vỏ bọc thể xác của một người khác, không phải là mình.

2.3. Liên hệ với bản thân trong cuộc sống hiện nay

Trong cuộc sống hiện nay, khi mà nhu cầu vật chất không còn là điều quá khó khăn, mỗi con người đều có thể dễ dàng thoả mãn nhu cầu vật chất của mình. Xã hội càng hiện đại, tiện nghi, con người lại càng dễ có nguy cơ sa vào lối sống hưởng thụ, vô cảm, lạnh lùng, mất phương hướng. Sống tích cực, lạc quan, chan hoà, yêu thương và chia sẻ chính là cách tốt nhất để con người không rơi vào tình trạng "tâm hồn tàn lụi"

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 151

Trình bày những suy nghĩ của anh (chị) về quan niệm **"** *Sống không có mục đích khác nào con thuyền lênh đênh ngoài biển khơi mà không có la bàn*" (J. Ruskin).

GỢI Ý LÀM BÀI

1/ Mở bài

Dẫn dắt vấn đề: Bàn về cách sống không mục đích, J.Ruskin đã nói*: "Sống không có mục đích khác nào con thuyền lênh đênh ngoài biển khơi mà không có la bàn".*

2/ Thân bài

2.1. Giải thích:

- "*Mục đích"* là kết quả mà ta mong muốn, là điểm đích cuối cùng ta đạt được sau những cố gắng, nỗ lực.

+ "*Sống không có mục đích*" là sống không có lí tưởng, sống không mơ ước và mơ hồ trong cuộc sống của chính mình.

–> So sánh việc sống không mục đích với con thuyền lênh đênh ngoài biển khơi không có la bàn nhằm nhấn mạnh sự vô định, mất phương hướng trong cuộc sống nếu không có mục đích sống rõ ràng.

2.2. Bàn luận:

Vì sao phải sống có mục đích:

- Cuộc đời của con người vốn là những hành trình dài, nếu như không có những mục đích rõ ràng, chúng ta khó có thể bước qua được những thử thách để đến đi đến được vạch đích cuối cùng.

- Khi có những mục đích sống nghĩa là chúng ta biết mình muốn gì, cần gì, khi ấy để thực hiện được con người sẽ huy động được những cố gắng, năng lực để thực hiện.
- là nguồn động lực giúp chúng ta vượt qua những thử thách, có thêm niềm tin vào tương lai và sống một cách tích cực hơn, ý nghĩa hơn.
- Sống có mục đích sẽ giúp cuộc sống của con người trở nên ý nghĩa hơn, chủ động hơn nó giúp ta đi đúng hướng, sống đúng theo mong muốn của mình.

Sống không mục đích:

+ Sống không mục đích sẽ làm cho con người trở nên bị động trước hoàn cảnh, sống mông lung không biết mình muốn gì, làm gì.
+ Sống không mục đích sẽ làm cho con người lạc lối giữa cuộc đời rộng lớn, sống nhưng lại chẳng thể cảm nhận được ý nghĩa của cuộc sống.
+ Sống không mục đích sẽ làm cho con người thiếu đi sức mạnh của tinh thần, không thể huy động, phát huy được những năng lực bản thân

2.3.Bài học nhận thức và hành động

3. Kết bài

Câu nói của J. Ruskin đã mang đến cho chúng ta bài học về thái độ và hành động sống, Hãy sống có mục đích, có những hành động thiết thực để xây dựng ý nghĩa cho cuộc sống của chính mình.

ĐỀ SỐ 152

Suy nghĩ của anh chị về câu nói: *Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý*. (Anhxtanh)

GỢI Ý LÀM BÀI

1./ Mở bài

Giới thiệu vấn đề: Bàn về hạnh phúc, Anhxtanh cho rằng: *"Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý"*.

2./ Thân bài

2.1. Giải thích:

- "*Cuộc sống*" là toàn bộ quá trình sống, nơi con người tham gia gây dựng và phát triển bản thân mình.
- "*Cuộc sống vì người khác*" nhấn mạnh đến mục đích sống cao đẹp khi hướng đến sự sẻ chia, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác.
- "*Đáng quý"* là sự trân trọng, đề cao của những người xung quanh với những hành động vì người khác.

–> Câu nói "Chỉ có cuộc sống vì người khác mới là cuộc sống đáng quý" đã khẳng định giá trị đích thực của cuộc sống, ngọn nguồn của hạnh phúc lớn lao, đó là cuộc sống không chỉ cho mình mà còn vì người khác.

2.2. Bàn luận:

– Trong cuộc sống, con người cần biết sẻ chia, sống cho người khác để mang đến cuộc sống hạnh phúc không chỉ cho mình mà còn cho những người xung quanh.

– Nếu chỉ biết sống cho mình mà không quan tâm đến những người xung quanh, con người sẽ bị biệt lập, ngăn cách với xã hội.
– Sống là cho đi, khi chúng ta có ý thức sẻ chia chúng ta không chỉ giúp đỡ được những người xung quanh mà còn làm cho mối quan hệ trở nên khăng khít.
– Khi sống vì người khác, con người trở nên bao dung, vị tha hơn.
– Sống vì người khác không chỉ mang đến những điều tốt đẹp cho bản thân mà còn mang đến hạnh phúc cho người khác.
2.3. Bài học nhận thức và hành động
3./ Kết bài: Để cùng gây dựng lên một xã hội vững mạnh, để tìm được hạnh phúc, cảm nhận được ý nghĩa đích thực của cuộc sống, hãy sống yêu thương, hãy "*để gió cuốn đi*" những tình cảm chân thành, nhân ái để gieo lên những sự sống, hy vọng cho những người khó khăn, bất hạnh.

ĐỀ SỐ 153

BỨC TRANH TUYỆT VỜI

Một họa sĩ suốt đời mơ ước vẽ một bức tranh đẹp nhất trần gian. Ông đến hỏi vị giáo sĩ để biết được điều gì đẹp nhất. Vị giáo sĩ trả lời: "Điều đẹp nhất trần gian là niềm tin, vì niềm tin nâng cao giá trị con người".

Họa sĩ cũng đặt câu hỏi tương tự với cô gái và được trả lời: "Tình yêu là điều đẹp nhất trần gian, bởi tình yêu làm cho cay đắng trở nên ngọt ngào; mang đến nụ cười cho kẻ khóc than; làm cho điều bé nhỏ trở nên cao trọng, cuộc sống sẽ nhàm chán biết bao nếu không có tình yêu".

Cuối cùng họa sĩ gặp một người lính mới từ trận mạc trở về. Được hỏi, người lính trả lời: "Hòa bình là cái đẹp nhất trần gian, ở đâu có hòa bình, ở đó có cái đẹp".Và họa sĩ đã tự hỏi mình: "Làm sao tôi có thể cùng lúc vẽ niềm tin, hòa bình và tình yêu?".

...Khi trở về nhà, ông nhận ra niềm tin trong ánh mắt của các con, tình yêu trong cái hôn của người vợ. Chính những điều đó làm tâm hồn ông tràn hạnh phúc và bình an. Họa sĩ đã hiểu thế nào là điều đẹp nhất trần gian. Sau khi hoàn thành tác phẩm, ông đặt tên cho nó là "Gia đình".

(Theo *Phép nhiệm màu của đời*, NXB Trẻ TP Hồ Chí Minh)

Câu chuyện trên gợi cho em suy nghĩ gì về bài học cuộc sống?

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Yêu cầu về kĩ năng

- Biết cách làm bài nghị luận xã hội; bố cục và cách trình bày hợp lí.
- Hệ thống ý (luận điểm) rõ ràng và được triển khai tốt.
- Diễn đạt suôn sẻ; mắc ít lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

II. Yêu cầu về nội dung

(Học sinh có thể có những suy nghĩ và cách trình bày khác nhau, nhưng về cơ bản cần hướng đến những nội dung chủ yếu sau):
1/ Mở bài: Giới thiệu câu chuyện, giới thiệu vấn đề nghị luận.
2/ Thân bài:

2.1. Ý nghĩa của câu chuyện

- Cuộc sống có nhiều giá trị tinh thần, nhiều gam màu tuyệt đẹp làm nên bức tranh đa sắc nhưng tuyệt vời nhất, kì diệu nhất vẫn là bức tranh "Gia đình".

2.2. Bàn luận (Những suy nghĩ gợi lên từ câu chuyện):

- Mỗi người có một cảm nhận khác nhau về vẻ đẹp cuộc sống (niềm tin, tình yêu, hòa bình...)
- Tuy nhiên gia đình là nơi hội tụ, kết tinh mọi giá trị, mọi vẻ đẹp, mọi điều kì diệu nhất trên thế gian này. Bởi:

+ Gia đình là điểm tựa vững chãi nhất (là chốn nương thân, là nơi trở về, là bầu trời bình yên, là nơi nhen lên niềm tin và hi vọng...)

+ Gia đình là thế giới của tình yêu thương (tình vợ chồng, tình cha con, tình mẹ...)

+ Là nơi tâm hồn, cuộc đời mỗi người được nuôi dưỡng lớn khôn, trưởng thành (gia đình là bệ đỡ của niềm đam mê, thăng hoa sáng tạo và chinh phục ước mơ...)

2.3. Bài học rút ra

- Mỗi người cần nhận ra giá trị thực của cuộc sống nằm ở gia đình. Từ đó có ý thức "tô vẻ cho bức tranh gia đình" mình những gam màu phù hợp.
- Không nên theo đuổi những điều viển vông, phù phiếm, xa vời mà đánh mất điều trân quý giản dị nằm trong chính chúng ta, trong mỗi gia đình.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề.

ĐỀ SỐ 154

Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau bằng một bài văn nghị luận (khoảng 2 trang giấy thi): "*Để giàu sang, một con người có thể chỉ mất vài năm, nhưng để trở thành người có văn hóa có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời*" (Vũ Khiêu – Bài phát biểu nhân kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội).

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài:

- Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề, trích dẫn câu nói: *Để giàu sang, một người có thể chỉ mất vài ba năm, nhưng để trở thành người có văn hóa có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời.*

2. Thân bài:

2.1. Giải thích ý kiến

– *Giàu sang*: Giàu là sự sở hữu các vật chất, tài sản có giá trị. Người giàu sang là người có nhiều tài sản quý, có tiền tài và danh vọng, được nhiều người trong xã hội kính trọng, trái với giàu sang là nghèo hèn.

– *Văn hóa*: Một khái niệm rộng bao gồm mọi lĩnh vực của đời sống, từ khoa học cho đến nghệ thuật, từ đời sống tâm hồn, tâm linh đến thói quen sinh hoạt, thị hiếu thẩm mĩ, giao tiếp ứng xử,… của con người.

– Khái niệm văn hóa trong câu nói của Vũ Khiêu bàn đến văn hóa của một người. Bằng những mệnh đề tương phản: giàu sang – có văn hóa; ba năm – chục năm, cả cuộc đời, nhà văn hóa Vũ Khiêu muốn khẳng định sự dày công trong việc dạy dỗ, giáo dục, rèn luyện để một con người trở nên có văn hóa.

2.2. Bàn luận về ý nghĩa câu nói

– Khẳng định ý kiến hoàn toàn đúng đắn và xác đáng

– Để giàu sang, một người có thể chỉ mất vài ba năm: Với một con người, việc tạo lập một sản nghiệp, một cuộc sống đủ đầy có thể chỉ mất một thời gian ngắn. Sự cần cù và sáng tạo trong lao động có thể khiến họ nhanh chóng trở thành người giàu có.

– Để trở thành một người có văn hóa, có thể phải mất hàng chục năm, có khi cả cuộc đời:

+ Để hình thành nền tảng văn hóa tri thức, con người cần rèn luyện, tích lũy trong khoảng thời gian hàng chục năm khi ngồi trên ghế nhà trường và trong suốt cả cuộc đời, Học, học nữa, học mãi (Lênin).

+ Mỗi người phải mất cả cuộc đời để hoàn thiện những giá trị văn hóa tinh thần: Đó là vẻ đẹp tâm hồn với các giá trị đạo đức như: tình yêu thương, nhân ái, lòng vị tha, khoan dung, sự sẻ chia, đồng cảm; lòng yêu nước, ý thức dân tộc, cộng đồng; thái độ trân trọng lịch sử, trân trọng quá khứ; văn hóa giao tiếp ứng xử giữa người với người trong cuộc sống…

Văn hóa tri thức và đạo đức nhân cách của con người có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Những người có trình độ văn hóa cao thường là những nhân cách đáng trọng. Tuy nhiên điều đó không hoàn toàn đúng với mọi trường hợp bởi trên thực tế, nhiều người có trình độ văn hóa cao vẫn có thể có những suy nghĩ ấu trĩ, vẫn có thể mắc những sai lầm trong giao tiếp ứng xử. Vì vậy song song với việc bồi đắp tri thức văn hóa, con người ta còn phải học làm người, tăng cường rèn luyện kĩ năng sống.

* *Mở rộng:* Phê phán những người thiếu văn hóa hoặc có suy nghĩ lệch lạc trong văn hóa ứng xử, giao tiếp hàng ngày…

2.3. Bài học nhận thức và hành động

– Việc rèn luyện để trở thành con người có văn hóa là quan trọng, cần thiết, đòi hỏi sự nỗ lực và kiên trì

– Để đào luyện một con người có văn hóa cần có sự chung tay của cả gia đình, nhà trường, xã hội. Tuy nhiên yếu tố quyết định là ở mỗi người, ở việc trau dồi ý thức làm người.

3/ Kết bài:

- Khẳng định vấn đề.
- Liên hệ thực tế, bản thân,…

ĐỀ SỐ 155

Alexander là một người thông minh theo học với hiền triết Aristotle. Khi lên ngôi hoàng đế, ông đã tâm sự với thầy:

- Con sẽ chiến thắng Ai Cập và Thổ Nhĩ Kì.

Aristotle hỏi:

- Rồi sao nữa?

Alexander suy nghĩ:
- Sau đó, con có thể ngủ một cách bình an.
Aristotle mỉm cười:
- Con hỡi, tại sao con không ngủ bình an ngay đêm nay có hơn không?

(Theo *Hành trình về phương Đông* – Blair T. Spalding)

Câu chuyện trên gợi cho em suy nghĩ gì về cuộc sống?

GỢI Ý LÀM BÀI

I. Về kĩ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, vận dụng tốt các thao tác lập luận, dẫn chứng tiêu biểu, chọn lọc.
- Bài viết trong sáng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Về kiến thức:

Học sinh có thể bày tỏ những suy nghĩ khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

1/ Mở bài: giới thiệu vấn đề nghị luận.

2/ Thân bài:

2.1.Giải thích ý kiến

Lời tâm sự của Alexander với thầy: *Con sẽ chiến thắng Ai cập và Thổ Nhĩ Kì.* Đó là những khao khát, tham vọng lớn lao của con người trong cuộc sống. *Sau đó, con có thể ngủ một cách bình an* là mục đích cuối cùng Alexander muốn đạt tới – được hưởng hạnh phúc, bình an. Lời khuyên của thầy Aristotle: *Con hỡi, tại sao con không ngủ bình an ngay đêm nay có hơn không?* Mục đích bé nhỏ ấy có thể thực hiện ngay bây giờ thì tại sao lại phải đi kiếm tìm ở đâu xa.

- Câu chuyện gợi ra cho mỗi người bài học quý giá và sâu sắc về cuộc sống: *Đừng nên mải chạy theo những tham vọng lớn lao trong cuộc đời mà quên đi những hạnh phúc bình dị xung quanh mình.*

2.2.Bàn luận, mở rộng vấn đề

- Mỗi con người đều nuôi dưỡng những khát khao, tham vọng cho đời mình và mong ước thực hiện chúng bằng mọi cách. Những tham vọng lớn có thể giúp con người đi đến thành công, mang lại cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc.
- Mục đích sau cùng của đời người chính là để đạt đến một ước vọng: hạnh phúc. Hạnh phúc là ở ngay trong hiện tại, rất giản dị, gần gũi xung quanh cuộc sống chúng ta. Khi trạng thái tinh thần thoải mái, trong lòng nhẹ nhàng, thanh thản là lúc con người có được an vui, hạnh phúc. Hạnh phúc có thể được tìm thấy trong từng phút giây ta sống.
- Khi quá mải mê chạy theo tham vọng, con người có thể vô tình bỏ quên những hạnh phúc mình đang có. Họ đã lãng phí, đánh mất thời gian, sức khỏe, quên đi bản thân, gia đình, thậm chí dùng mọi thủ đoạn, đánh đổi nhân cách, mạng sống, gây ảnh hưởng đến những người xung quanh… để cuối cùng nhìn lại mới thấy tiếc nuối, xót xa, ân hận, có khi phải trả giá đắt cho những tham vọng không cùng.
- Con người luôn gắng sức làm việc để mong có tiền tài, danh vọng và quyền thế… Nhưng đừng để công việc và những ham muốn cuốn mình đi. Hãy tìm những niềm

vui bình dị, sống sao để có được cảm giác hạnh phúc cho mình và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.

- Phê phán những kẻ chạy theo tham vọng cá nhân bằng mọi giá và những kẻ sống vô tâm, lười biếng, không mục đích.

2.3. Bài học nhận thức và hành động

- Nhận thức được ý nghĩa sâu sắc trong cuộc sống mỗi người là những hạnh phúc bình dị, thiết thực ngay bên cạnh mình chứ không phải là việc theo đuổi những tham vọng không phút giây ngừng nghỉ. Hãy thực hiện tham vọng khi nó mang đến những lợi ích thiết thực cho bạn và những người xung quanh, đừng để đánh mất những hạnh phúc thực sự trong cuộc sống

- Tạo được sự cân bằng, hài hòa giữa đời sống vật chất và tinh thần, giữa đời sống cá nhân và xã hội, biết cảm nhận niềm an vui trong hiện tại…chính là niềm hạnh phúc và cũng là khát vọng đích thực mà mọi người hướng tới.

3/ Kết bài: Khẳng định vấn đề nghị luận.

ĐỀ SỐ 156

"Con người ta luôn phấn đấu vươn lên trong cuộc sống nhưng không dễ gì phân biệt được ranh giới giữa khát vọng và tham vọng" ("Đầy vơi" – Hà Nhân, báo Hoa học trò).

Hãy viết bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về khát vọng và tham vọng.

GỢI Ý LÀM BÀI

1. Mở bài

- Dẫn dắt để giới thiệu vấn đề:

Ví dụ: Những ước mơ và mong muốn của con người là điều cần có và nó thể hiện tầm vóc của con người trong cuộc sống. Nhắc đến ước vọng của con người, người ta thường hay nhắc đến hai từ "khát vọng" và "tham vọng". Vậy "khát vọng" và "tham vọng" giống và khác nhau thế nào, chúng mang lại điều gì cho cuộc sống và chúng ta nên làm gì để thành công từ đó?

2. Thân bài

2.1. Giải thích ý nghĩa của hai từ "khát vọng" và "tham vọng"

- *"Khát vọng"* là những mong muốn của con người về những điều lớn lao, tốt đẹp với một sự thôi thúc mạnh mẽ. Hướng tới khát vọng là hướng tới những điều tốt đẹp cho bản thân và cho cộng đồng.

- "*Tham vọng*" là lòng ham muốn, mong ước quá lớn, vượt xa khả năng thực tế của bản thân, chưa có cơ sở để đạt được. Tham vọng thường gắn với sự ích kỷ, tính toán, mưu đồ dục vọng cá nhân, đặt lợi ích của bản thân cao hơn lợi ích của cộng đồng, bất chấp mọi cách để chiếm đoạt được.

- Trong cuộc sống, mỗi con người đều mang trong mình những "khát vọng" hoặc "tham vọng" hướng tới những điều lớn lao hơn trong cuộc sống. Tuy nhiên, "khát

vọng" và "tham vọng" có những điểm khác nhau, con người thực hiện chúng vì những lý do, lợi ích khác nhau và kết quả mang lại càng không thể giống nhau. Hiểu rõ về "khát vọng" và "tham vọng", con người mới làm chủ được bản thân và đạt được những điều mình mong ước.

2.2. Phân tích, bàn bạc

- Khát vọng và tham vọng có những điểm chung:

+ Thứ nhất, cả khát vọng và tham vọng đều là những hiện tượng tâm lý của con người.

+ Thứ hai, chúng đều là những động lực làm nên sức mạnh để con người hành động. Cả khát vọng và tham vọng đều là yếu tố có khả năng thúc đẩy, kích thích, giúp cuộc sống của con người thay đổi và phát triển.

- Khát vọng và tham vọng cũng có những điểm khác nhau và chính những điểm khác nhau ấy đã đặt con người trước yêu cầu cần phải có sự lựa chọn cho phù hợp với bản thân.

+ Đối với khát vọng:

Khát vọng là một biểu hiện tâm lý mang tính tích cực, tốt đẹp của con người trong đời sống hôm nay.

Người có khát vọng là người nhận thức đúng đắn bản thân mình là ai, mình đến từ đâu, mình có thể làm gì cho mình và cho mọi người.

Khát vọng có thể trở thành hiện thực hoặc có thể không. Nhưng dù cho có thể không trở thành hiện thực thì con người trong quá trình thực hiện khát vọng cũng đã được sống trong một niềm tin, trong niềm lạc quan trong trẻo và mãnh liệt.

+ Đối với tham vọng

Tham vọng là một hiện tượng tâm lý ít nhiền mang sắc thái tiêu cực của con người. Đó là khi con người quá ham hố đạt được một điều gì đó lớn lao. Tham vọng xuất phát từ sự tham lam, hiếu thắng và vị kỷ của con người.

Tham vọng xuất hiện khi con người không còn nhận thức đúng đắn về bản thân, mong ước những điều quá xa tầm với, nằm ngoài khả năng của chính mình. Những người quá tham vọng sẽ bất chấp tất cả, bất chấp đạo đức, luật pháp, tình người để thực hiện bằng được mục đích của chính mình.

Khi không đạt được tham vọng, con người dễ rơi vào trạng thái tâm lý xấu, bi quan, chán nản, cay cú, thậm chí là hận thù vô cớ. Mang tham vọng trong lòng, con người cũng không có được sự thanh thản, bình an, thoải mái về tâm hồn.

- Chú ý: Ở mỗi luận điểm cần lựa chọn và nêu các dẫn chứng thực tế, thuyết phục.

2.3. Mở rộng vấn đề

- Phê phán những hiện tượng tiêu cực liên quan đến khát vọng và tham vọng trong cuộc sống:

- Trong thực tế cuộc sống, nhiều người sống không có khát vọng, song lại có không ít kẻ bị tham vọng làm cho mờ mắt.

- Sống thiếu khát vọng sẽ dẫn đến sống nhàn nhạt, vô nghĩa, cuộc sống thụ động, không có được thành quả tốt.

- Ngược lại, bị tham vọng làm cho mù quáng, con người cũng dễ rơi vào con đường tội lỗi, có những hành động trái luật pháp và đạo đức.
- Thiếu khát vọng hay quá nhiều tham vọng đều khiến con người không thể vươn tới những điều tốt đẹp hơn trong cuộc sống.

3. Kết bài

Khẳng định lại vấn đề cần nghị luận: Khát vọng là điều cần có ở mỗi người. Cần nhận thức bản thân để xây đắp những khát vọng chính đáng. Ngược lại, tham vọng cần được tiết chế, con người không nên kết bạn với tham vọng.

Liên hệ bản thân: Từ khát vọng muôn thuở của con người là khát vọng yêu thương, khát vọng hòa bình, khát vọng hạnh phúc..., người viết tự nhin nhận lại bản thân để xác định cần có khát vọng như thế nào sao cho cuộc đời mình trở nên có ý nghĩa.